

#1 *New York Times* Bestselling Author
NICHOLAS SPARKS

Lựa chọn của trái tim



vh

nhà nam NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

*Câu chuyện mới từ Nicholas Sparks,
ông hoàng tiểu thuyết lãng mạn Mỹ*

LỰA CHỌN CỦA TRÁI TIM

Trong một thị trấn nhỏ ven biển vùng Bắc Carolina, dường như Travis Parker đã có mọi thứ một người đàn ông mong muốn: công việc tốt, những người bạn hay, một ngôi nhà nhìn ra biển, một cuộc sống tự do phóng khoáng...

Mọi chuyện vẫn như thế cho đến khi anh gặp Gabby Holland, cô gái tóc đỏ quyến rũ mới chuyển đến sống cạnh nhà anh. Gabby đang yêu một người

đàn ông khác. Nhưng họ không thể ngăn nổi sự thu hút về nhau. Travis đã khiến cô cảm thấy những điều khác biệt. Và họ cùng nhau bước vào ngưỡng cửa một cuộc hành trình mà họ chưa từng ngờ tới, kéo dài tới 11 năm sau, khi cuộc sống của Gabby ở bên bờ vực thẳm và Travis phải đưa ra lựa chọn sinh tử của mình.

Nhẹ nhàng và cảm động sâu sắc, cuốn sách của *Nicolas Spark* là câu chuyện đẹp giản dị xoay quanh những năm tháng từ tình yêu đến cuộc sống hôn nhân trong

đời những con người trẻ tuổi, để rồi hơn một lần đặt chúng ta đối diện trước những câu hỏi khó khăn về tình cảm, hy vọng và sinh mệnh: Ta nên đi xa tới đâu nhân danh tình yêu? Chỉ riêng hy vọng thôi có đủ để kéo dài một sự sống?



Nicholas Charles Sparks (sinh ngày 31/12/1965) là tác giả bestseller quốc tế người Mỹ. Ông đã xuất bản mười bốn tiểu thuyết. Bốn trong số đó đã được dựng thành phim *Message in a*

Bottle (1999), *A Walk to Remember* (2002), *The Notebook* (2004), và *Nights in Rodanthe* (2008). Ba tiểu thuyết khác cũng đang trong quá trình dựng. Tác phẩm của Nicholas Sparks thường có chủ đề tình yêu, bi kịch và số phận. Hiện ông đang sống tại New Bern, North Carolina (Mỹ), cùng vợ và các con.

“Một tác phẩm khiến tim ta tan nát.”

— Life

“Một cái kết thật bất ngờ.”

— The New York Times Book Review

“Đọc dễ chịu... ngọt ngào và tự nhiên.”

— Charlotte Observer

*“**Nicholas Sparks** là một trong những nhà văn nổi tiếng nhất cả trong và ngoài nước Mỹ vì một lý do dễ hiểu: Ông viết những câu chuyện cho thấy niềm khát khao điều quý giá nhất mà*

con người sở hữu: tình yêu”

— **Mobile Register**

“Xuất sắc... Sparks có thể dùng một cốt truyện giản đơn rồi biến nó thành một kiệt tác nghệ thuật.”

— **BestsellersWorld.com**

Dịch từ nguyên bản tiếng Anh: *The Choice*,
NXB Grand Central Publishing.

**Copyright arranged with: The Park
Literary Group, New York.**

**Copyright © 2007 by Nicholas Sparks
All rights reserved.**

Xuất bản theo hợp đồng chuyển nhượng bản
quyền giữa **Willow Holdings, Inc. c/o The
Park Literary Group** và **Nhã Nam**, qua **The
Grayhawk Agency**.

Bản quyền bản tiếng Việt © Công ty Cổ phần và
Truyền thông **Nhã Nam**, 2009.

Ebook được đánh máy bởi picicrazy (TVE).

*Dành tặng gia đình Lewis:
Bob, Debbie, Cody và Cole.
Gia đình tôi.*

Lời cảm ơn

Thôi được, tôi sẽ thành thật. Đôi khi tôi cảm thấy thật khó viết nên những lời cảm ơn, bởi một lý do đơn giản: cuộc đời cầm bút của tôi may mắn khi có được sự ổn định trong nghề, điều đó với tôi thật hiếm hoi ở thời buổi và độ tuổi này. Khi nghĩ về những cuốn tiểu thuyết trước của mình và đọc lại lời cảm ơn trong đó, ví dụ như *Message in a Bottle* hay *The Rescue*, tôi thấy tên của những người mà đến hôm nay tôi vẫn

cùng làm việc. Không chỉ với người đại diện văn chương và biên tập viên kể từ khi cầm bút, tôi vẫn làm việc cùng những nhà báo, người đại diện điện ảnh, luật sư ngành giải trí, người thiết kế trang bìa, đại diện bán hàng và nhà sản xuất chịu trách nhiệm cho ba trong số bốn bộ phim phỏng theo tác phẩm của tôi. Đó không chỉ là một điều tuyệt vời, nó còn khiến tôi cảm thấy gì đó tựa như một kỷ lục được phá vỡ khi cảm ơn những người này. Dầu sao, tất cả họ đều xứng đáng với sự biết ơn của tôi.

Tất nhiên, tôi phải bắt đầu - như

thường lệ - lời cảm ơn với Cat, vợ của tôi. Chúng tôi đã kết hôn được mười tám năm và chia sẻ cuộc sống với nhau: năm đứa con, tám chú chó (ở những thời điểm khác nhau), sáu ngôi nhà ở ba bang khác nhau, mười hai cuốn tiểu thuyết cùng một tác phẩm phi hư cấu khác. Ngay từ đầu, mối tình đã là một cơn lốc, và tôi không thể mừng tượng mình trải nghiệm điều gì trong số đó với bất kỳ ai.

Những đứa con của tôi - Miles, Ryan, Landon, Lexie và Savannah - đã trưởng thành, chậm nhưng chắc, tôi yêu thương chúng tha thiết, và tôi tự hào về

từng đưa con của mình.

Theresa Park, đại diện của tôi ở Văn đoàn Park, không chỉ là một trong những người bạn thân thiết nhất, mà còn là một người cực kỳ tài giỏi. Thông minh, duyên dáng và tốt bụng, cô là một trong những may mắn lớn của đời tôi, và tôi muốn cảm ơn cô vì tất cả những gì cô đã làm.

Jamie Raab, người biên tập của tôi ở Nhà xuất bản Grand Central, cũng xứng đáng với lòng biết ơn của tôi vì tất cả những gì cô đã làm. Cô đã đặt bút lên bản thảo với hy vọng sẽ biên tập nó sao cho hay nhất, và tôi thật tốt số vì đã tiếp

cận được sự thông thái trực giác của cô trong lĩnh vực tiểu thuyết. Hơn thế nữa, tôi may mắn khi được gọi cô là bạn.

Denise DiNovi, nhà sản xuất tài hoa cho những bộ phim *A Walk to Remember*, *Message in a Bottle* và *Nights in Rodanthe*, là người bạn thân nhất của tôi ở Hollywood, và tôi luôn mong đợi những lần đến phim trường chỉ đơn giản vì chúng tôi có cơ hội tới thăm nhau.

David Young, Chủ tịch mới của Nhà xuất bản Grand Central (ồ, tôi cho rằng dùng từ *mới* lúc này cũng không còn

chuẩn xác nữa), đã không chỉ trở thành một người bạn, mà còn là một người xứng đáng với lời cảm ơn chân thành, có lẽ bởi vì một thói quen xấu của tôi: luôn nộp bản thảo vào phút chót. Xin lỗi anh về điều đó.

Jennifer Romanello và Edna Farley đều là nhà báo và những người bạn, tôi rất thích được làm việc cùng họ kể từ khi cuốn *The Notebook* được xuất bản năm 1996. Cảm ơn vì tất cả những gì các bạn đã làm!

Harvey - Jane Kowal và Sona Vogel, những người sửa bản in, luôn xứng đáng

với lời cảm ơn của tôi vì đã nhặt những “hạt sạn” không thể tránh khỏi trong các tiểu thuyết.

Howie Sanders và Keya Khayatian ở Đại học Tổng hợp Texas (USA) xứng đáng với lời cảm ơn vì sự may mắn tôi có được trong những bộ phim chuyển thể từ tiểu thuyết của mình. Tôi rất cảm kích vì những gì hai bạn đã làm.

Scott Schwimer luôn quan tâm đến tôi, và tôi coi anh như một người bạn. Cảm ơn anh, Scott!

Cảm ơn Marty Bowen rất nhiều, người chịu trách nhiệm sản xuất bộ

phim *Dear John*. Tôi nóng lòng chờ đợi xem bộ phim sẽ được chuyển thể như thế nào.

Một lần nữa, cảm ơn Flag vì tấm bìa tuyệt vời cho cuốn truyện.

Và cuối cùng, cảm ơn Shannon O'Keefe, Abby Koons, Sharon Krassney, David Park, Lynn Harris và Mark Johnson rất nhiều.

Phần mở đầu

Tháng Hai, 2007

Các câu chuyện luôn độc đáo như những người kể chúng, và câu chuyện hay nhất là những chuyện chứa đựng một cái kết bất ngờ. Ít nhất, đó là những gì Travis còn nhớ bố từng nói với anh khi anh còn là một đứa trẻ. Travis nhớ cách bố anh ngồi lên giường, miệng ông cong lên thành một nụ cười khi Travis nài nỉ ông kể chuyện.

“Con muốn nghe chuyện kiểu gì?” bố

anh hỏi.

“Chuyện hay nhất từ trước đến giờ ạ,” Travis trả lời.

Thường thường, bố anh ngồi lặng im trong chốc lát, và rồi đôi mắt ông sẽ sáng lên. Ông quàng tay qua người Travis và bằng một giọng điệu hoàn hảo mở ra một câu chuyện luôn khiến Travis thao thức mãi sau lúc bố anh tắt đèn. Những câu chuyện đó bao giờ cũng là phiêu lưu, là hiểm nguy, là kích thích, là những hành trình diễn ra trong và xung quanh thị trấn nhỏ dọc bờ biển Beaufort, Bắc Carolina này, nơi mà Travis Parker đã lớn lên và

vẫn thường gọi đó là quê hương. Lạ thay, hầu hết chuyện nào cũng đều có gấu. Gấu xám, gấu nâu, gấu Kodiak... bố anh không phải một người quá khắt khe bám theo sự thật khi nói tới môi trường sống tự nhiên của loài gấu. Ông tập trung vào những cảnh săn đuổi dựng tóc gáy xuyên qua những vùng đất thấp cát phủ, mang đến cho Travis những cơn ác mộng về loài gấu trắng Bắc Cực cuồng dại trên bãi Shackleford, mãi tới khi anh lên cấp hai. Nhưng dù bất kể những câu chuyện khiến anh kinh hãi đến thế nào, chắc chắn anh vẫn sẽ hỏi, “Tiếp theo thế nào ạ?”

Với Travis, ngày đó dường như là những vết tích ngây thơ của một kỷ nguyên khác. Giờ anh đã bốn mươi ba tuổi, và khi đỗ xe vào bãi đậu của Bệnh viện Đa khoa Carteret, nơi vợ anh làm việc trong mười năm qua, anh đã nghĩ lại về những lời anh luôn nói với bố mình.

Sau khi bước ra khỏi xe, anh cầm lấy bó hoa vừa mua trước đó. Lần cuối cùng hai vợ chồng anh nói chuyện, họ đã cãi nhau, và hơn hết thấy anh muốn rút lại những lời của mình và thay đổi chúng. Anh không ảo tưởng những bông hoa có thể khiến mọi chuyện giữa họ tốt đẹp

hơn, nhưng anh không biết chắc phải làm điều gì khác. Khởi phải nói, anh cảm thấy tội lỗi về những gì đã xảy ra, nhưng những người bạn đã lập gia đình của anh cam đoan với anh rằng cảm giác tội lỗi là hòn đá nền tảng cho bất kỳ cuộc hôn nhân tốt đẹp nào. Điều đó có nghĩa là lương tâm đang hoạt động, các giá trị vẫn rất được coi trọng, và những lý do để cảm thấy tội lỗi tốt hơn hết là nên được ngăn ngừa bất cứ khi nào có thể. Bạn bè anh đôi lúc thừa nhận những thất bại của họ trong phạm vi đặc biệt này, Travis cũng nhận ra rằng điều tương tự

có thể dùng để nói về bất cứ đôi vợ chồng nào anh từng gặp. Anh cho rằng các bạn mình nói điều đó là để khiến anh cảm thấy khá hơn, để một lần nữa trấn an anh rằng không ai hoàn hảo, rằng anh không nên quá khắc nghiệt với bản thân. “Ai chẳng có lỗi lầm,” họ nói, và mặc dù anh đã gật đầu như thể anh tin lời họ, anh biết họ sẽ không bao giờ hiểu những gì anh đang phải trải qua. Họ không thể. Rốt cuộc, vợ họ vẫn ngủ kế bên họ hàng đêm; không ai trong số họ từng bị chia cắt trong vòng ba tháng trời, không ai trong số họ tự hỏi liệu cuộc hôn nhân của

mình có thể nào trở lại như trước đây từng thế.

Khi anh băng qua bãi đậu xe, anh đã nghĩ về các con, về công việc, về người vợ của anh. Lúc này đây, không gì trong số những điều đó khiến anh thấy an ủi. Anh cảm thấy như thể mình hầu như thất bại ở mọi lĩnh vực trong cuộc sống. Gần đây, hạnh phúc dường như xa xôi và không thể với tới như du hành ngoài không gian vũ trụ. Trước đây không phải lúc nào anh cũng cảm thấy thế này. Anh còn nhớ từng có một khoảng thời gian dài mình cảm thấy rất hạnh phúc. Nhưng mọi

thứ đã thay đổi. Con người thay đổi. Đổi thay là một trong những quy luật tất yếu của tự nhiên, đôi khi gây ra những mất mát trong cuộc đời con người. Làm lỗi phạm phải, hối tiếc tự hình, rồi tất cả những gì còn lại chỉ là hậu quả khiến cho một việc chỉ giản đơn như nhóm dậy trên giường bỗng như gian nan quá đỗi.

Lắc đầu, anh tiến tới gần cửa bệnh viện, hình dung mình vẫn như hồi còn nhỏ, lắng nghe bố kể chuyện. Cuộc sống của anh chính là câu chuyện hay nhất từ trước tới nay, anh trầm ngâm, một kiểu câu chuyện lẽ ra phải kết thúc bằng một

giọng điệu hạnh phúc. Khi anh chạm được vào cánh cửa, anh cảm thấy luồng ký ức và dẫn vật quen thuộc dâng lên.

Phải một lúc sau, khi anh để những ký ức bao trùm lấy mình lần nữa, anh mới có thể cho phép mình tự hỏi điều gì sẽ xảy ra tiếp theo.

PHẦN 1

Chương 1

Tháng Năm, 1996

“Nhắc lại hộ tứ sao mà tứ lại đồng ý giúp cậu chuyện này.” Matt, mặt đỏ gầu, càu nhàu, tiếp tục đẩy cái bồn tắm nước nóng về phía hố vuông mới đào bên mép hiên nhà đằng anh. Chân anh trượt đi, và anh cảm nhận được mồ hôi đang đổ từ trán xuống khóe mắt, cay cay. Trời nóng, quá nóng so với thời tiết bình thường vào đầu tháng Năm. Càng nóng thâm hơn với vụ này, chắc chắn. Ngay cả con chó

của Travis, con Moby, cũng đang trốn trong bóng râm thở hổn hển, lưỡi thè ra.

Travis Parker, người đang đẩy cái thùng đồ sộ kế bên, cố nhún vai. “Thì bởi cậu tưởng nó sẽ vui,” anh nói. Anh hạ vai và đẩy mạnh; cái bồn tắm nước nóng - phải nặng đến gần hai tạ - nhích thêm được vài phân nữa. Cứ đà này, cái bồn tắm sẽ yên vị, ừm... phải đến tuần sau.

“Thật là vớ vẩn,” Matt nói, dồn toàn bộ sức lực đẩy cái thùng, bụng nghĩ cái họ đang thực sự cần là một đàn la kìa. Cái lưng của anh đang giết anh. Đã có

lúc anh hình dung hai tai mình bị thổi bay khỏi đầu vì sức ép, bắn về hai ngả như quả rocket làm bằng chai mà anh với Travis từng phóng hồi còn nhãi ranh.

“Cậu vừa mới nói thế rồi.”

“Và chả vui về gì sất,” Matt cầu nhàu.

“Thì cậu cũng vừa nói thế xong.”

“Mà nó chả dễ lắp đâu đấy.”

“Chắc chắn là dễ,” Travis nói. Anh đứng thẳng và chỉ vào dòng chữ trên chiếc thùng. “Thấy chưa? Nói ngay ở đây này, ‘Lắp đặt đơn giản’.” Từ chỗ của nó dưới bóng cây, Moby - một con boxer

thuần chủng - sửa như thể đồng tình, và Travis mỉm cười, trông có vẻ quá ư tự đắc.

Matt nhăn nhó, hỏn hển. Lúc này anh ghét cái vẻ mặt đó thế. Không hẳn lúc nào cũng vậy. Hầu như anh luôn khoái cái vẻ hăng hái bất tận của ông bạn. Nhưng không phải hôm nay. Dứt khoát không phải là hôm nay.

Matt với lấy chiếc khăn tay trong túi quần sau. Nó ẩm mồ hôi, đương nhiên là đã để lại những vết kỳ lạ trên móng quần. Anh lau mặt rồi xoắn mạnh vắt cái khăn. Mồ hôi rỉ ra từ đó như vòi nước bị

rò xuống giày anh. Anh nhìn nó chăm chăm như bị thôi miên, trước khi cảm thấy mồ hôi thấm qua lớp vải mỏng, cho những ngón chân một cảm giác dễ chịu, nhơn nhớt.Ồ, chẳng phải là rất thú vị sao?

“Theo như tớ nhớ, cậu bảo rằng Joe và Laird sẽ đến đây giúp chúng ta thực hiện cái ‘kế hoạch nho nhỏ’ này của cậu, rằng Megan và Allison sẽ làm bánh kẹp, chúng ta sẽ nhậu nhẹt, và - đúng thế đấy, rằng lấp đặt cái này chỉ mất vài giờ là cùng.”

“Thì họ đang đến mà,” Travis nói.

“Cậu nói thế cách đây bốn tiếng rồi đấy.”

“Chắc họ đến muộn chút thôi.”

“Cũng có khi cậu chưa từng gọi cho họ.”

“Dĩ nhiên là tớ đã gọi rồi. Vả lại họ còn mang theo lũ nhóc nữa. Cam đoan đấy.”

“Thế khi nào?”

“Sớm thôi.”

“*Hừ,*” Matt đáp. Anh nhồi lại cái khăn vào túi quần. “Và nhân tiện - giả dụ họ không đến sớm, thế quái nào mà cậu nghĩ hai ta có thể hạ nổi cái của nợ này

vào đúng chỗ?”

Travis gạt bỏ khúc mắc bằng một cái phẩy tay khi anh quay lại với chiếc thùng. “Bọn mình giải quyết được tốt. Cứ xem chúng ta đã làm khá thế nào đủ biết. Chúng ta đã đi được nửa đường rồi.”

Matt lại nhăn nhó. Hôm nay là thứ Bảy - thứ Bảy! Ngày để anh thư giãn và giải trí, cơ hội để anh thoát khỏi mớ công việc căng thẳng, những giờ phút nghỉ ngơi anh *kiếm được* sau năm ngày ở ngân hàng, cái thứ ngày anh *cần phải có*. Anh là một nhân viên cho vay tín dụng, vì Chúa! Anh có nhiệm vụ làm giấy tờ sổ

sách, chứ không phải đẩy bồn tắm nước nóng! Lẽ ra anh đã có thể xem đội Braves đấu với đội Dodgers! Anh đã có thể đi đánh golf! Anh đã có thể tới bãi biển! Anh đã có thể ngủ nướng cùng Liz trước khi đến nhà bố mẹ cô như thường lệ vào hầu hết các ngày thứ Bảy, thay vì thức dậy từ lúc tờ mờ sáng và thực hiện cái công việc chân tay suốt tám tiếng liên tục dưới ánh mặt trời miền Nam oi bức thế này...

Anh ngừng lại. Anh đang lừa phỉnh ai vậy? Nếu anh không ở đây, anh dứt khoát đang phải mất cả ngày ở chỗ bố mẹ

Liz, mà điều này, thành thật mà nói, là lý do chính khiến anh đồng ý với lời đề nghị của Travis. Nhưng đây không phải vấn đề. Vấn đề là, anh không đáng phải thế này. Thật sự là không.

“Tớ không đáng phải thế này,” anh nói. “Thật sự là không.”

Travis dường như không nghe thấy bạn. Hai tay anh để sẵn trên thùng, và anh đã vào vị trí. “Cậu sẵn sàng chưa?”

Matt hạ vai xuống, cảm thấy đau đớn. Hai chân anh đang run. Run bắn! Anh biết sáng nay mình sẽ bị đau nghiêm trọng mà, đau kiểu xứng đáng với một

liều thuốc giảm đau gấp đôi! Không giống Travis, anh không tài nào tới phòng tập bốn ngày một tuần, hoặc chơi quần vợt, hoặc chạy bộ, hoặc lặn ngụp tại Aruba, hoặc lướt sóng ở Bali, hoặc trượt tuyết tại Vali, hay bất kỳ cái gì khác mà ông bạn vẫn làm nổi. “Chả vui vẻ gì sất, cậu biết chưa?”

Travis hấp háy mắt. “Cậu vừa mới nói rồi, nhớ chứ?”

“Chà!” Joe bình phẩm, nhướn một bên mày khi đi quanh cái bồn nước nóng. Khi ấy mặt trời bắt đầu lặn, từng luồng ánh sáng vàng óng phản chiếu lên từ vịnh

biển. Đứng xa, một con diệc vỗ cánh vút lên khỏi những đám cây, duyên dáng bay là là mặt biển, làm phân tán luồng ánh sáng. Joe và Megan, Laird và Allison mới đến vài phút trước cùng lũ trẻ, Travis đang dẫn họ đi tham quan nhà. “Trông tuyệt thật! Hai cậu làm hết chỗ này trong ngày hôm nay đấy à?”

Travis gật đầu, cầm lon bia của mình. “Cũng không đến nổi tệ,” anh nói. “Tớ nghĩ ngay cả Matt cũng khoái nó rồi.”

Joe liếc Matt đang nằm sòng soài trên chiếc ghế xếp bên hiên nhà, một

chiếc khăn lạnh trên trán. Ngay cả cái bụng của anh - Matt luôn thuộc típ mập mập - dường như cũng xẹp xuống.

“Tớ có thể thấy điều đó, Joe.”

“Nặng không, Matt?”

“Như cổ quan tài Ai Cập cổ vậy!”

Matt rên rỉ. “Cái loại bằng vàng mà phải dùng cần câu mới thò nổi ấy!”

Joe bật cười. “Bọn trẻ vào được chưa?”

“Chưa đâu. Mình vừa đổ nước, một lát sau nước mới nóng lên. Tuy nhiên mặt trời sẽ giúp”.

“Mặt trời sẽ làm nóng nước trong

vài phút!” Matt than vãn. “Trong vài giây ấy chứ!”

Joe cười toe toét. Laird và ba người bạn họ đã học cùng nhau từ hồi mẫu giáo.

“Một ngày vất vả, phải không Matt?”

Matt dịch cái khăn và quắc mắt với Joe. “Cậu không hình dung nổi đâu. Và cảm ơn đã đến thật đúng lúc.”

“Travis bảo có mặt ở đây lúc năm giờ. Chứ tớ mà biết các cậu cần giúp, tớ đã đến sớm hơn.”

Matt từ từ dịch cái nhìn chăm chăm sang Travis. Đôi khi anh thực sự ghét

ông bạn.

“Tina thế nào rồi?” Travis nói, chuyển hướng đề tài, “Megan gần đây đã ngủ được chưa?”

Megan đang nói chuyện với Allison ở cái bàn xa cuối hiên nhà, và Joe liếc nhanh về phía cô. “Cũng chút chút. Tim đã khỏi ho, con bé ngủ lại được vào ban đêm rồi, nhưng đôi khi tớ nghĩ Megan không hào hứng ngủ lắm thì phải. Ít nhất là từ khi cô ấy làm mẹ. Cô ấy tỉnh dậy ngay cả khi Tina chẳng ho he gì. Như thể chính sự tĩnh lặng đã đánh thức cô ấy vậy.”

“Cô ấy là một người mẹ tốt.” Travis nói. “Cô ấy lúc nào cũng vậy.”

Joe quay sang Matt. “Liz đâu?” anh hỏi.

“Cô ấy sắp tới rồi,” Matt trả lời, giọng phều phào vang lên như thể từ cõi chết. “Hôm nay cô ấy ở bên ngoài.”

“Thật dễ thương,” Joe bình phẩm.

“Biết điều đi. Họ là những người tốt.”

“Hình như tớ nhớ cậu có nói nếu thêm một lần nữa cậu phải ngồi chịu đựng những câu chuyện của ông bố vợ về chứng ung thư tuyến tiền liệt, hoặc nổi

phiền muộn của mẹ vợ về việc thằng Henry lại bị sa thải - dù đó không phải là lỗi của nó - thì cậu đến phải đâm đầu vào lò nung.”

Matt gắng gượng ngồi dậy. “Tớ chưa bao giờ nói vậy!”

“Có đấy.” Joe nháy mắt khi Liz, vợ Matt, xuất hiện ở gần góc ngôi nhà, bé Ben chập chững đằng trước. “Nhưng khỏi lo. Tớ không hó hé lời nào đâu.”

Ánh mắt Matt căng thẳng phóng từ Liz qua Joe, rồi ngược lại, kiểm tra xem cô đã nghe thấy chưa.

“Xin chào mọi người!” Liz gọi to

với cái vẫy tay thân thiện, tay kia dắt bé Ben. Cô hướng thẳng tới Megan và Allison. Ben vùng khỏi tay mẹ và chập chững bước về phía những đứa trẻ khác trên sân.

Joe thấy Matt thở phào nhẹ nhõm. Anh cười toe và hạ thấp giọng. “Vậy là vì... bố mẹ vợ của Matt. Có phải đó là cách cậu thuyết phục cậu ta tới đây không?”

“Có lẽ mình cũng có đề cập đến,” Travis cười tự mãn.

Joe cười phá lên.

“Hai ông tướng đang nói gì thế hả?”

Matt gọi to đầy ngờ vực.

“Có gì đâu,” họ đồng thanh.

Lúc sau, mặt trời lặn hẵn và bữa tối đã dùng xong, Moby cuộn người dưới chân Travis. Khi nghe tiếng lũ trẻ đang té nước trong bồn nước nóng, Travis cảm thấy làn sóng mãn nguyện trùm lấy anh. Đây là kiểu buổi tối anh thích thú, dành thời gian bên những tiếng cười sẻ chia, những lời đùa giỡn thân tình. Phút trước Allison đang nói chuyện với Joe, phút sau cô nàng đã quay sang tíu tít với Liz rồi với Laird hoặc Matt; và cứ như vậy, mọi người ngồi quây quần quanh chiếc

bàn ngoài trời. Không có sự giả tạo, không có gây ấn tượng, không ai làm ai bẽ mặt. Cuộc đời anh, đôi khi anh nghĩ, tựa như một màn quảng cáo bia, và phần lớn thời gian trong đời, chỉ cần được lướt trên những dòng cảm xúc tốt đẹp là anh đã thấy toại nguyện.

Thỉnh thoảng, một cô vợ đứng lên đi xem lũ trẻ thế nào. Còn Laird, Joe và Matt, vào những lúc thế này, cũng giữ đúng bốn phận phụ huynh của mình, thỉnh thoảng lại quát lên với hy vọng sẽ khiến bọn trẻ trật tự, hoặc để ngăn không cho chúng trêu chọc nhau quá đà hay vô tình

làm đau đũa khác. Đúng thế, cứ thỉnh thoảng lại có đũa gào khóc ầm lên, nhưng rồi mọi vấn đề hầu như đều được giải quyết bằng cái thơm nhẹ lên đầu gối bị đau hoặc một cái ôm dịu dàng đến mức nhìn từ xa cũng cảm nhận được nguyên vẹn cảm giác mà bọn trẻ hẳn phải nhận được.

Travis nhìn quanh bàn, hài lòng vì những người bạn thời thơ ấu đã không chỉ trở thành những người chồng, người cha tốt, mà vẫn còn là một phần của cuộc đời anh. Không phải ai cũng được như vậy. Ba mươi hai tuổi, anh biết cuộc đời

đôi khi là một canh bạc, và anh đã sống sót bất chấp phần tai nạn hay vấp ngã mà số phận dành cho anh, trong số đó có những tai nạn hẫng đã muốn cơ thể anh bị thương nhiều hơn những gì chúng làm được trên thực tế. Nhưng không chỉ vậy. Cuộc đời là bất khả dự đoán. Những người khác anh biết, khi lớn lên, có người đã chết trong những vụ tai nạn xe hơi, có người lập gia đình rồi ly dị, có người nghiện ngập ma túy hay rượu chè, hay chỉ đơn giản là chuyển đi khỏi cái thị trấn nhỏ bé này, gương mặt của họ đã mờ dần trong ký ức của anh. Khả năng bốn

người bạn anh - quen nhau từ hồi mẫu giáo - ở cái tuổi ngoài ba mươi vẫn dành những ngày cuối tuần bên nhau là bao nhiêu? Khá thấp, anh nghĩ. Nhưng không biết vì sao, sau khi cùng nhau trải qua đám mụn tuổi dậy thì, những rắc rối với bạn con gái và áp lực từ cha mẹ, rồi vào bốn trường đại học khác nhau với những mục tiêu sự nghiệp khác nhau, họ đã, từng người một, quay trở lại Beaufort này. Họ giống một gia đình hơn là bạn bè, từ những cách diễn đạt được mã hóa trong nhóm với nhau đến những trải nghiệm chung mà người ngoài không bao

giờ có thể hiểu hết.

Và thật kỳ diệu, những người vợ cũng rất hòa hợp với nhau. Họ thuộc những tầng lớp khác nhau, đến từ những vùng khác nhau trên đất nước, nhưng hôn nhân, bốn phận làm mẹ, cùng những câu chuyện phiếm không dứt về cái thị trấn nhỏ nước Mỹ này quá đủ để họ thường xuyên tán gẫu trên điện thoại, gắn bó như những chị em lâu ngày không gặp. Laird là người đầu tiên lập gia đình - anh và Allison lấy nhau vào mùa hè sau khi họ tốt nghiệp trường WakeForest; một năm sau Joe và Megan kết hôn, sau khi đã yêu

nhau suốt năm cuối tại trường Bắc Carolina. Matt, sau khi học xong Duke, gặp Liz tại Beaufort này, và họ đã nên vợ chồng một năm sau đó. Travis là phù rể trong cả ba lễ cưới.

Đôi ba điều đã thay đổi trong vài năm trở lại đây, dĩ nhiên, phần lớn bởi các gia đình có thêm thành viên mới. Laird không phải lúc nào cũng rảnh để đi xe đạp leo núi, Joe không thể cùng Travis đi những chuyến trượt tuyết ngẫu hứng tại Colorado như trước, và Matt hầu như đã từ bỏ nỗ lực bon chen với anh trong hầu hết mọi chuyện. Nhưng

điều đó cũng ổn thôi. Tất cả bọn họ vẫn có đủ thời gian rồi, và cùng với ba người họ - khi lên kế hoạch đầy đủ - anh vẫn có thể tận dụng những ngày cuối tuần của mình.

Mãi mê suy nghĩ, Travis không nhận ra cuộc trò chuyện đã chùng xuống.

“Tôi có bỏ lỡ điều gì không?”

“Em đang hỏi dạo gần đây anh có nói chuyện với Monica không,” Megan nói, giọng cô cho Travis biết anh đang gặp rắc rối. Tất cả sáu người bọn họ, anh nghĩ, đều quá quan tâm tới cuộc sống tình cảm của anh. Vấn đề của những người đã

kết hôn là họ có vẻ tin rằng tất cả những người họ biết cũng nên kết hôn. Từng người phụ nữ Travis hẹn hò bởi vậy đều là đề tài cho những đánh giá tinh tế nhưng khắt khe, đặc biệt là của Megan. Cô lúc nào cũng là người cầm đầu những lúc thế này, luôn cố gắng tìm hiểu điều gì khiến Travis cư xử như vậy trong những vấn đề liên quan tới phụ nữ. Và Travis, dĩ nhiên, không yêu thích gì hơn là chọc tức lại cô nàng.

“Gần đây thì không,” anh nói.

“Vì sao? Cô ấy tốt đấy chứ?”

Cô ta còn hơn một con bé tâm thần

nữa, Travis nghĩ. Nhưng chuyện đó không liên quan.

“Cô ấy chia tay với anh rồi, em không nhớ sao?”

“Thì sao? Không có nghĩa là cô ấy không muốn anh gọi điện.”

“Anh nghĩ đó chính xác là điều cô ấy muốn.”

Megan, cùng với Allison và Liz, nhìn anh chòng chọc như thể anh hoàn toàn chỉ là một thằng đàn. Còn mấy gã đàn ông, như thường lệ, có vẻ thích thú điều này. Đó là một tiết mục thường xuyên trong những buổi tối của họ.

“Nhưng lúc đó bọn anh đang cãi nhau đúng không?”

“Thì sao?”

“Anh không nghĩ cô ấy đòi chia tay với anh chỉ đơn giản bởi cô ấy giận sao?”

“Anh cũng giận.”

“Vì sao?”

“Cô ấy muốn anh đi gặp bác sĩ trị liệu.”

“Để em đoán nhé - anh nói anh không cần gặp ai hết.”

“Cái ngày anh muốn gặp một tay bác sĩ trị liệu, ấy là ngày em thấy anh tóc vấy

lên và móc găng tay.”

Joe và Laird cười vang, nhưng lông mày Megan dựng đứng lên. Megan, bọn họ đều biết, gần như ngày nào cũng xem Oprah.

“Anh không nghĩ đàn ông cũng cần bác sĩ trị liệu à?”

“Anh biết mình không cần.”

“Nhưng nói chung?”

“Vì anh không giống mọi người lắm nên anh thực sự không thể nói được.”

Megan ngả người ra ghế. “Em nghĩ có lẽ Monica đánh hơi ra điều gì đấy. Nếu anh hỏi em, em nghĩ anh có vấn đề

về cam kết.”

“Vậy thì anh biết chắc sẽ không hỏi em đâu.”

Megan rướn người về phía trước. “Anh từng hẹn hò ai đó lâu nhất là bao lâu? Hai tháng? Bốn tháng?”

Travis ngẫm nghĩ về câu hỏi. “Anh hẹn hò với Olivia được gần một năm.”

“Tớ không nghĩ cô ấy nói về hồi trung học đâu,” Laird xen vào. Đôi khi, nói đùa chứ, mấy ông bạn của anh rất khoái quăng anh xuống gầm xe buýt.

“Cảm ơn nhé Laird.” Travis nói.

“Bạn bè để mà làm gì?”

“Anh đang chuyển chủ đề đấy,”

Megan nhắc nhở anh.

Travis gõ gõ mấy ngón tay lên chân.

“Chắc anh phải nói... anh không thể nhớ nổi.”

“Nói cách khác, không đủ lâu để mà nhớ nổi?”

“Thì anh có thể nói gì đây? Anh chưa từng gặp bất kỳ người phụ nữ nào có thể sánh được với bất kỳ ai trong các em.”

Dù bóng tối đang thẩm dần, anh vẫn nhận ra cô nàng đang mát lòng với lời lẽ của mình. Từ lâu anh đã biết mấy lời xu

nịnh chính là vũ khí tốt nhất vào những lúc thế này, đặc biệt khi đó thường là những lời chân thật. Megan, Liz và Allison tuyệt vời. Cả ba đều tốt bụng, thủy chung và độ lượng.

“Thôi được, chỉ là để anh biết thôi, em thích cô ấy,” cô nói.

“Ừ, nhưng em thích tất cả những người anh hẹn hò.”

“Không, không phải vậy. Em đâu có thích Leslie.”

Không cô vợ nào thích Leslie. Matt, Laird và Joe thì ngược lại, không hề phiền lòng trước sự có mặt của cô nàng,

đặc biệt là khi cô vận bộ bikini. Cô rõ ràng là một người đẹp, và mặc dù cô không phải kiểu người anh sẽ lấy làm vợ, họ cũng đã từng có rất nhiều niềm vui hồi còn yêu nhau.

“Em chỉ nói em nghĩ anh nên gọi cho cô ấy,” cô kiên trì.

“Anh sẽ nghĩ đến chuyện đó,” anh nói, biết mình sẽ không làm vậy. Anh đứng lên khỏi bàn, cố tìm một lối thoát. “Có ai muốn uống thêm bia không?”

Joe và Laird đồng loạt nhắc chai của mình lên; những người khác lắc đầu. Travis đi tới thùng lạnh trước khi do dự

bên cửa kính trượt của căn nhà. Anh bước vội vào trong và đổi đĩa CD, lắng nghe giai điệu âm nhạc mới thấm tràn mãnh mẽ khi anh mang bia trở lại bàn. Lúc đó, Megan, Allison và Liz đã chuyển sang tán phét về Gwen, cô thợ làm tóc cho họ. Gwen luôn có những câu chuyện thú vị, phần lớn là về những sở thích trái phép của cư dân thị trấn này.

Travis lặng lẽ rót bia, nhìn ra mặt nước.

“Cậu đang nghĩ chuyện gì thế?”
Laird hỏi.

“Không quan trọng đâu.”

“Là chuyện gì?”

Travis quay về phía anh. “Cậu có để ý vì sao một số màu được dùng cho tên người, còn một số thì không không?”

“Cậu đang nói đến cái gì?”

“Đen và Trắng. Như ông White (Trắng), ông chủ cửa hàng lốp xe. Và thầy Black (Đen), thầy giáo lớp ba của chúng ta. Hoặc ngay cả ông Green (Xanh lá) trong trò chơi Manh mối. Nhưng cậu chưa từng nghe thấy ai tên là ông Orange (Cam) hay là ông Yellow (Vàng). Có vẻ như một số màu mang đến những cái tên hay, và những màu còn lại

nghe thật ngớ ngẩn. Cậu có hiểu ý tớ không?”

“Tớ không thể nói mình đã từng nghĩ đến điều này.”

“Tớ cũng vậy. Tính đến một phút trước, ý tớ là thế. Nhưng cũng kỳ lạ phải không?”

“Đúng vậy,” Laird cuối cùng thừa nhận.

Cả hai người đàn ông im lặng trong giây lát. “Tớ đã bảo cậu chuyện chả quan trọng mà.”

“Ừ, cậu có nói.”

“Tớ đúng phải không?”

“Ừm.”

Khi nhóc Josie nổi cơn tam bành lần thứ hai trong vòng mười lăm phút - lúc đó là gần chín giờ - Allison bế con lên tay và đánh *ánh mắt* sang Laird, kiểu ánh mắt nói rằng đã đến giờ phải về cho bọn trẻ đi ngủ. Laird không buồn tranh cãi, và khi anh đứng lên khỏi bàn, Megan liếc sang Joe, Liz gật đầu với Matt, và Travis biết buổi tối đã kết thúc. Cha mẹ có thể nghĩ họ là chủ, nhưng cuối cùng chính bọn trẻ mới là người đưa ra luật.

Anh nghĩ mình có thể cố gắng bảo mọi người ở lại, và thậm chí có ai đó sẽ

đồng ý, nhưng lâu rồi anh đã quá quen với sự thật rằng bạn bè anh sống cuộc sống của họ với lịch sinh hoạt khác anh. Bên cạnh đó, anh còn ngờ là Stephanie, em gái anh, tối muộn sẽ rẽ qua. Cô đi từ Chapel Hill nơi cô đang học lấy bằng thạc sĩ ngành hóa sinh tới. Mặc dù cô có thể ở lại nhà cha mẹ, nhưng cô thường căng thẳng sau khi lái xe và có hứng trò chuyện, mà khi đó cha mẹ họ hẳn đã đang ngon giấc. Megan, Joe và Liz đứng lên và bắt đầu lau dọn bàn, nhưng Travis phẩy tay.

“Đề lát tới sẽ dọn. Chuyện nhỏ ấy

mà.”

Vài phút sau, hai chiếc xe UV và một chiếc minivan đã chở đầy những đứa trẻ. Travis đứng ở hiên trước và vẫy tay chào khi họ ra khỏi đường xe chạy.

Khi họ đi hẳn, Travis thờ thẩn quay lại dàn stereo, tìm giữa đồng đĩa lần nữa, chọn *Tattoo You* của Rolling Stones, rồi mở lớn volume. Anh lấy ra một lon bia khác trên lồi quay lại ghế của mình, thượng hai chân lên bàn và ngả người ra sau. Moby ngồi đó bên cạnh anh.

“Giờ chỉ còn tao với mày,” anh nói.
“Mày nghĩ mấy giờ Stephanie sẽ đến?”

Moby quay mặt đi. Trừ khi Travis nói mấy từ *đi* hoặc *bóng* hoặc *quá giang* nào hoặc *chạy lấy xương*, còn đâu Moby không mấy quan tâm đến những gì anh nói.

“Mày có nghĩ tao nên gọi xem con bé đã đi chưa không?”

Moby tiếp tục nhìn chăm chăm.

“Ừ, tao cũng nghĩ thế. Nó sẽ đến khi nào nó đến.”

Anh ngồi uống chỗ bia của mình và nhìn chăm chăm vào mặt nước. Phía sau anh, Moby rên ư ử. “Mày muốn chạy lấy bóng à?” cuối cùng anh nói.

Moby lập tức đứng dậy, suýt nữa nó hất nhào cái ghế.

Chính thứ nhạc đó, cô nghĩ, là bằng chứng rõ nhất cho một tuần lễ khốn nạn nhất đời cô. Tiếng nhạc âm ỉ. Được rồi, nhạc to như thế vào chín giờ tối thứ Bảy không phải là quá đáng, đặc biệt khi anh ta rõ ràng có khách khứa, mười giờ cũng chưa hẳn đã vượt quá giới hạn. Nhưng mười một giờ? Khi anh ta đang một mình và chơi trò tìm kiếm với con chó của anh ta?

Từ hiên nhà, cô có thể trông thấy anh ta đang ngồi đó trong chiếc quần soóc đã

mặc cả ngày, chân gác lên bàn, ném quả bóng rồi nhìn chăm chăm ra bờ sông. Anh ta đang nghĩ cái quái gì không biết?

Có lẽ cô không nên quá khó chịu với anh ta; cô chỉ việc lờ đi là xong. Đó là nhà anh ta, đúng không? Kiểu như vua là chủ tòa lâu đài, đại loại thế. Anh ta có thể làm gì anh ta muốn. Nhưng đó không phải vấn đề. Vấn đề là anh ta có hàng xóm, bao gồm cô, cô cũng có một tòa lâu đài, và hàng xóm thì phải biết ý tứ. Sự thật là anh ta đã vượt quá giới hạn rồi. Không chỉ bởi tiếng nhạc. Thành thực mà nói, cô thích loại nhạc anh ta đang nghe

và thường không thực sự quan tâm đến việc anh ta mở to hay bất lâu thế nào. Vấn đề với con chó của anh ta kia, Nobby, hay cái quái gì anh ta gọi nó. Cụ thể hơn, những gì con chó của anh ta đã làm với con chó của cô.

Molly, cô chắc chắn, đang mang thai.

Molly, con chó collie thuần chủng xinh đẹp, dễ thương của cô, nòi giống đã dành được bao giải thưởng - thứ đầu tiên cô mua cho bản thân sau khi hoàn thành khóa thực tập phụ tá bác sĩ tại trường Y Khoa Đông Virginia, giống chó cô vẫn hằng ao ước - đã tặng cô một cách đáng

lưu ý trong suốt vài tuần nay. Thậm chí còn đáng báo động hơn, cô nhận ra mấy cái ti của Molly có vẻ đang to dần. Giờ cô có thể cảm thấy điều ấy bất cứ khi nào Molly lăn ngửa ra để cô gãi bụng. Và nó còn di chuyển chậm chạp hơn nữa. Gộp tất cả vào, Molly rõ ràng đang sắp cho ra đời một ổ chó con mà chả ai trên đời này thèm cả. Một con boxer và một con collie? Vô tình cô nhận mặt khi cố mừng tượng lũ cho scon trông sẽ thế nào, rồi cuối cùng buộc phải thôi không nghĩ đến nữa.

Chắc chắn là con chó của gã đó. Khi

Molly động đực, con chó kia quả thực đã rình mò nhà cô như một thám tử tư, và nó là con chó duy nhất cô nhìn thấy lang thang quanh khu này nhiều tuần lễ. Nhưng gã hàng xóm của cô có bận tâm đến việc rào mảnh sân của anh ta lại? Hay giữ con chó trong nhà? Hay dựng một cái chuồng chó? Không. Có vẻ phương châm của anh ta là “Chó Của Tôi Phải Được Tự Do!” Điều này không làm cô ngạc nhiên. Anh ta dường như sống cuộc sống của chính mình với phương châm vô trách nhiệm tương tự. Trên đường đi làm, cô thấy anh ta đang chạy bộ, và khi cô trở

về, anh ta đang đạp xe, bơi xuồng kayak, trượt patin hoặc ném bóng rổ ở đường lái xe trước nhà với một nhóm trẻ con hàng xóm. Một tháng trước, anh ta khai trương con thuyền đó, và giờ anh ta còn chơi cả lướt ván. Cứ như người đàn ông này còn chưa hoạt động đủ vậy. Chúa đã phù hộ cho gã đàn ông này không phải làm việc ngoài giờ dù chỉ một phút, và cô biết anh ta chẳng làm gì vào thứ Sáu. Công việc kiểu gì cho phép bạn mặc quần jean và áo phông đi làm? Cô không hình dung ra, nhưng cô nghi ngờ - với cảm giác thỏa mãn khá tàn nhẫn - rằng

công việc đó chắc chắn cần đến cái tạp dề và một cái thẻ tên.

Thôi được, có lẽ cô không được công bằng lắm. Anh ta chắc cũng là một người tốt. Bạn bè anh ta - những người xem ra khá bình thường, thêm nữa còn có con cái - có vẻ thích thú bầu bạn với anh ta và thường xuyên lui tới. Cô nhận ra trước đây mình từng thấy một vài người trong số họ ở phòng khám, khi con họ mắc bệnh sổ mũi hoặc viêm tai. Nhưng còn Molly thì sao? Molly đang ngồi cạnh cửa sau, đuôi quất mạnh, khiến Gabby cảm thấy lo lắng khi nghĩ đến tương lai.

Molly sẽ ổn thôi, nhưng còn lũ chó con? Chuyện gì sẽ xảy đến với chúng? Sẽ ra sao nếu chẳng ai muốn chúng? Cô không thể hình dung mình mang chúng tới trại thú hoang hoặc SCPA⁽¹⁾ hay cái tên gì đó mà ở đây người ta thường gọi, để mặc họ giết chúng. Cô không thể làm vậy. Cô sẽ không làm vậy. Cô sẽ không để chúng bị giết.

Nhưng nếu vậy, rồi cô sẽ làm gì với lũ chó con?

Tất cả là lỗi của anh ta, vậy mà anh ta vẫn cứ ngồi đó trên hiên, hai chân ghéch lên như thể không có mối bận tâm

gì trên thế giới.

Đây không phải là những gì cô mơ tới khi lần đầu trông thấy căn nhà. Ngay cả khi nó không thuộc thành phố Morehead nơi bạn trai cô Kevin đang sống thì cũng chỉ cách đó vài phút qua cầu. Căn nhà nhỏ, xây đã được gần nửa thế kỷ và theo tiêu chuẩn Beaufort thì rõ ràng cần tu bổ, nhưng cảnh tượng dọc con sông thật đẹp mắt, mảnh sân cũng đủ rộng để Molly chạy nhảy, và tuyệt hơn cả, cô có thể mua được nó. Chỉ vừa đủ, bởi vì còn có mấy khoản nợ cô đã vay để đi học ở trường đào tạo Phụ tá Bác sĩ,

nhưng nhân viên cho vay tín dụng tỏ ra khá thông cảm mỗi lần cho những người như cô vay tiền. Những người học hành tử tế, nghề nghiệp đang hoàng.

Không giống như quý ông Chó Của Tôi Phải Được Tự Do và Tôi Không Làm Việc Ngày Thứ Sáu.

Cô hít một hơi dài, nhắc nhở bản thân lần nữa người đàn ông này có thể là một người tốt. Anh ta luôn vẫy tay với cô mỗi khi trông thấy cô đỗ xe sau khi đi làm về, và cô nhớ không nhầm anh ta còn gửi lại một giỏ pho mát và rượu vang để chào đón cô trở thành hàng xóm khi cô

mới dọn đến vài tháng trước. Cô không có ở nhà, nhưng anh ta bỏ chiếc giỏ trên hiên, và cô đã tự hứa với mình sẽ gửi một mảnh giấy cảm ơn, mảnh giấy cô chưa từng tìm được thì giờ mà viết.

Mặt cô một lần nữa lại bất giác nhăn lại. Đề cao đạo đức thế đủ rồi. Đồng ý, cô cũng không hoàn hảo, nhưng đây không phải chuyện về mảnh giấy cảm ơn bị quên lãng. Đây là chuyện về Molly và con chó lang thang của gã đàn ông đó, cùng những con chó con không ai cần đến, và giờ là thời điểm tốt để họ bàn bạc tình hình. Anh ta rõ ràng đang thức.

Cô bước ra khỏi hiên sau và bắt đầu hướng về phía bờ rào cao ngăn giữa nhà anh ta với nhà cô. Một phần trong cô, mong có Kevin bên cạnh, nhưng điều đó sẽ không xảy ra. Không phải sau cuộc cãi lộn sáng nay, nổ ra ngay sau khi cô tình cờ nhắc tới chuyện người anh họ đang chuẩn bị làm đám cưới. Kevin, vùi đầu vào trang thể thao của tờ báo, không đáp lại lời nào, hành xử như thể anh không nghe thấy cô. Bất cứ điều gì liên quan tới hôn nhân đều khiến anh cảm như thóc, đặc biệt là gần đây. Cô nghĩ mình không nên ngạc nhiên - họ đã hẹn hò gần bốn

năm (kém người anh họ cô một năm, cô đã cố chỉ ra), và nếu cô biết được điều gì về anh thì đó là khi Kevin cảm thấy đề tài không thoải mái, hầu như chắc chắn anh sẽ không nói lời nào.

Nhưng Kevin không phải vấn đề. Việc gần đây cô cảm thấy cuộc sống của mình dường như không giống với những gì hằng tưởng tượng cũng không. Cũng chẳng phải vì một tuần lễ khủng khiếp ở phòng khám, tuần mà cô bị nôn vào người đến ba - *ba!* - lần chỉ trong ngày thứ Sáu, một kỷ lục chưa từng bị phá ở chỗ cô làm, ít nhất là theo mấy người y tá

không buồn che giấu nụ cười mãn nguyện của họ và sung sướng kể đi kể lại câu chuyện. Cũng không phải cô giận dữ vì Adrian Melton, tay bác sĩ đã có vợ chỗ cô làm, cứ thích chạm vào cô bất kỳ khi nào họ nói chuyện, bàn tay ông ta nắn nắn tìm nguồn an ủi hơi quá lâu. Và cô hẳn nhiên cũng không cáu tiết với sự thật rằng từ đầu chí cuối, cô chưa một lần đứng dậy vì bản thân mình.

Không, thưa các vị, vấn đề là phải khiến quý ông Tiệc Tùng trở thành một người hàng xóm có trách nhiệm, thừa nhận thực tế rằng anh ta cũng phải có bốn

phận tìm ra cách giải quyết cho vấn đề của họ giống như cô. Và khi cho anh ta biết điều đó, có thể cô sẽ đề cập luôn giờ đã khá muộn đừng có mà bật nhạc om sòm như thế (ngay cả khi cô thích nó), chỉ để anh ta biết cô đang nghiêm túc.

Khi Gabby hùng hổ đi qua thảm cỏ, hơi sương thấm qua đôi xăng đan ướt đầm đầu ngón chân cô, ánh trăng hắt xuống bãi cỏ thành những vệt dài dát bạc. Cố gắng suy nghĩ xem chính xác mình sẽ bắt đầu thế nào, cô chẳng mấy chú ý. Phép lịch sự buộc cô trước hết phải đi

tới cửa trước và gõ cửa, nhưng với tiếng nhạc âm ỉ thế kia, cô ngờ rằng anh ta sẽ chẳng nghe thấy. Bên cạnh đó, cô muốn giải quyết cho xong chuyện này khi vẫn còn hăng tiết và sẵn sàng đối đầu trực diện với anh ta.

Khi tới gần, cô phát hiện ra một lỗ hổng trên hàng rào và hướng thẳng vào đó. Có thể đây cũng chính là đường con Nobby đó lên qua và lợi dụng Molly đáng yêu, tội nghiệp. Trái tim cô một lần nữa thất bại, và lần này cô gắng giữ lấy cảm xúc đó. Điều này quan trọng. Hết sức quan trọng.

Tập trung khi đang làm nhiệm vụ, cô không để ý quả bóng tennis đang bay về phía cô khi cô vừa ló ra khỏi lỗ hồng đó. Tuy nhiên, cô đã nhận ra từ xa tiếng con chó đang lao về phía mình - nhưng vẫn ở xa - một giây trước khi cô bị xô ngã đập người xuống đất.

Khi nằm ngửa trên mặt đất, Gabby lờ mờ nhận ra có quá nhiều ngôi sao trên bầu trời sáng lóa, mờ ảo. Trong một chốc, cô tự hỏi vì sao mình không thể hít vào, rồi nhanh chóng quan tâm tới cơn đau đang bắt đầu lan ra. Tất cả những gì cô có thể làm là nằm đó trên bãi cỏ,

chớp mắt mỗi lần cơn đau nhói lên.

Từ đâu đó xa xôi, cô nghe thấy một mớ âm thanh hỗn độn, và thế giới bắt đầu dần dần rõ nét lại. Cô cố tập trung và nhận ra đó không phải một mớ âm thanh hỗn độn; cô đang nghe thấy những giọng nói. Hoặc đúng hơn, một giọng nói. Có vẻ như đang hỏi cô có sao không.

Cùng lúc đó, cô từ từ nhận biết thấy những làn hơi ấm ấm, có mùi, kế tiếp nhau nhịp nhàng trên má mình. Cô chớp mắt lần nữa, quay đầu nhẹ nhẹ, và đối mặt với một cái đầu khổng lồ, lông lá, hình vuông ở trên cô. Nobby, cô lờ mờ

kết luận.

“Áaaa...,” cô rên rỉ, cố ngồi dậy. Khi cô cử động, con chó liếm mặt cô.

“Moby! Ngồi xuống!” giọng nói vang lên, nghe gần hơn. “Cô có sao không? Có lẽ cô đừng nên gắng ngồi dậy vội!”

“Tôi ổn rồi,” cô nói, cuối cùng cũng nhắc được người vào tư thế ngồi. Cô hít vài hơi dài, vẫn cảm thấy choáng váng. Ôi chao, cô nghĩ, đau thật. Trong bóng tối, cô cảm thấy có ai đó đang ngồi xôm bên cạnh, mặc dù cô không nhìn rõ nét mặt anh ta.

“Tôi thành thật xin lỗi,” giọng nói

cất lên.

“Chuyện gì xảy ra vậy?”

“Mobby vô tình xô ngã cô. Nó đang đuổi theo quả bóng.”

“Mobby là ai?”

“Con chó của tôi.”

“Vậy ai là Nobby?”

“Gì cơ?”

Cô đưa tay lên thái dương của mình.

“Đừng bận tâm.”

“Cô có chắc là mình ổn không?”

“Vâng,” cô đáp, vẫn choáng váng nhưng cảm thấy cơn đau đã bớt dần. Khi bắt đầu nhồm dậy, cô thấy gã hàng xóm

đặt tay lên cánh tay mình, giúp cô đứng dậy. Việc này khiến cô nhớ lại những em bé mới biết đi cô trông thấy ở phòng khám, cố gắng giữ thăng bằng và đứng thẳng. Cuối cùng khi đã đứng vững trên đôi chân, cô thấy anh ta thả tay mình ra.

“Vài màn tiếp đón, phải không?” anh ta hỏi.

Giọng anh ta nghe vẫn xa xôi, nhưng cô biết không phải, và khi cô đứng trước mặt anh ta, cô thấy mình đang tập trung ngược nhìn một người cao hơn chiều cao 1m70 của cô ít nhất 15 phân. Cô không quen với điều đó, trong khi ngẩng đầu

lên nhìn như thế, cô để ý đôi gò má góc cạnh và làn da sạch sẽ của anh ta. Mái tóc màu nâu gọn sóng, phần đuôi xoắn tự nhiên, hàm răng của anh ta trắng bóng. Nhìn gần từ dưới lên, anh ta khá điển trai - thôi được, rất đẹp trai - nhưng cô ngờ rằng anh ta cũng biết điều đó. Mãi mê suy nghĩ, cô mở miệng định nói gì đấy, nhưng rồi lại thôi, nhận ra mình đã quên mất câu hỏi.

“Ý tôi là, cô ở đây, đang sang thăm nhà và rồi cô bị con chó của tôi xô ngã,” anh ta tiếp tục. “Như tôi đã nói, tôi thật sự xin lỗi. Thường thì nó sẽ chú ý hơn.

Nói chào đi, Moby.”

Con chó đang ngồi chồm hổm tỏ ra rất hài lòng, và nhờ đó cô bỗng dung nhớ ra mục đích của cuộc viếng thăm. Bên cạnh, Mobyd đang giơ một chân để chào cô. Cũng đáng yêu đó - đây là đáng yêu đối với một con boxer - nhưng cô không mỉm lòng đâu. Đây chính là con chó khôn kiếp không chỉ chặn cô lại, mà còn hủy hoại cả Molly. Nó nên được đặt tên là Tướng Cướp, chắc chắn vậy. Hoặc khá hơn, Đồn Mạt.

“Cô có chắc mình đã ổn không?”

Cách anh ta hỏi khiến cô nhận ra đây

không phải kiểu chạm trán cô mong đợi, và cô cố gắng gọi lại những cảm xúc có được trên đường sang đây.

“Tôi khỏe,” cô nói, giọng đanh lại.

Trong khoảnh khắc ngưng đọng, mắt họ chạm trán, không nói lời nào. Cuối cùng, anh ta ra dấu qua vai bằng ngón tay cái. “Cô có muốn ngồi ở hiên không? Giờ tôi đang nghe nhạc thôi.”

“Tại sao anh nghĩ tôi muốn ngồi ở hiên?” cô hậm hực, cảm thấy tự chủ hơn.

Anh ta ngập ngừng. “Bởi vì cô sang chơi mà?”

Ồ vâng, cô nghĩ. Thế đấy.

“Ý tôi là chúng ta có thể đứng đây cạnh hàng rào nếu cô muốn,” anh ta tiếp tục.

Cô đưa tay để chặn anh ta lại, nôn nóng giải quyết cho xong vấn đề. “Tôi qua đây vì tôi muốn nói chuyện với anh...”

Cô khựng lại khi anh ta tự đập vào cánh tay mình. “Tôi cũng vậy,” anh ta nói trước khi cô có thể lại lên tiếng. “Tôi đã định qua thăm để chính thức chào đón cô tới khu này. Cô có nhận được giỏ quà của tôi không?”

Cô nghe có tiếng vo ve quanh tai và

vẫy nó đi. “Có. Cảm ơn anh vì điều đó,” cô nói, thoáng bối rối. “Nhưng điều tôi muốn nói là về...”

Cô ngập ngừng khi nhận ra anh ta không chú ý. Thay vì thế, anh ta đang quạt quạt không khí giữa hai người. “Cô chắc là mình không muốn ra hiên sao?” anh thúc giục. “Quanh bụi rậm ở đây muỗi khiếp quá.”

“Điều tôi đang cố nói đến là...”

“Có một con trên mái tai cô kia,” anh ta nói, vừa chỉ.

Tay phải cô hất lên theo bản năng.

“Con nữa kia.”

Cô đập nó và nhìn thấy vết máu trên ngón tay khi cô rút tay về. Gớm quá, cô nghĩ.

Cô phẩy tay lần nữa xua một đàn lớn hơn. “Chuyện gì xảy ra vậy?”

“Như tôi đã nói, là bụi rậm. Chúng đẻ trứng xuống nước và những nơi râm mát luôn ẩm ướt...”

“Thôi được,” cô dịu giọng. “Chúng ta có thể nói chuyện ở hiên.”

Họ hồi hả bước đi và một lát sau thì thoát khỏi đó. “Tôi ghét muỗi, bởi thế nên tôi đốt mấy cây nến tinh dầu xả ở bàn. Mùi hương đó luôn đuổi được

chúng. Bọn này càng về cuối hè càng khủng khiếp hơn.” Anh ta giữ khoảng cách giữa hai người vừa đủ để họ không vô tình va phải nhau. “Nhân tiện, tôi nghĩ chắc chúng ta chưa chính thức gặp gỡ. Tôi là Travis Parker.”

Cô cảm thấy một thoáng ngần ngại. Rốt cuộc, cô đâu có ở đây để làm bạn với anh ta, nhưng quy tắc xã hội và tập quán đã thắng thế, nên cô trả lời trước khi có thể ngăn mình lại. “Tôi là Gabby Holland.”

“Rất vui được gặp cô.”

“Vâng,” cô nói. Cô quyết định sẽ

khoanh tay lại khi nói vậy, nhưng rồi theo tiềm thức cô đưa tay ra hai mạn sườn vẫn đang đau âm ỉ. Rồi sau đó, tay cô đưa lên tai đang bắt đầu ngứa.

Chăm chăm nhìn vào khuôn mặt trông nghiêng của cô. Travis biết cô đang tức giận. Miệng cô mím chặt lại, cái vẻ anh đã thấy ở những cô bạn gái. Bằng cách nào đó, anh biết cơn tức giận đang nhằm thẳng vào mình, dù không hiểu tại sao. Ý anh là ngoài việc cô bực mình chuyện con chó. Nhưng cũng không hẳn vậy, anh nghĩ. Anh nhớ cái vẻ mặt đặc trưng của em gái anh, Stephanie, dấu

hiệu của quá trình tích tụ những cơn giận, chậm chạp nhưng lâu ngày, và thấy nó thật giống với nét mặt Gabby đang thể hiện lúc này. Như thể cô đã cố bắt mình thể hiện được như thế. Tuy nhiên, những điểm tương đồng với em gái anh chỉ có vậy. Stephanie lớn lên và trở thành một người đẹp được công nhận, còn Gabby cũng quyến rũ tương tự, nhưng không phải theo cách hoàn hảo như thế. Đôi mắt xanh biếc hơi quá to, cái mũi hơi dài quá, và mái tóc đỏ bao giờ cũng khó tạo kiểu, nhưng không hiểu sao những khiếm khuyết đó lại mang đến một nét yếu đuối

cho vẻ đẹp tự nhiên của cô mà đa số đàn ông sẽ thấy bị lôi cuốn.

Trong yên lặng, Gabby cố tập trung tư tưởng. “Tôi qua đây vì...”

“Chờ một chút,” anh nói. “Trước khi bắt đầu, tại sao cô không ngồi xuống? Tôi sẽ quay lại ngay.” Anh bắt đầu đi tới cái thùng lạnh, nhưng được nửa bước đã quay người lại. “Cô muốn một chai bia chứ?”

“Không, cảm ơn,” cô nói, ước gì mình xong được vụ này. Từ chối ngồi xuống, cô quay người lại, hy vọng sẽ nói thẳng với anh ta khi anh ta trở lại chỗ cô.

Nhưng chưa gì anh ta đã ngồi phịch xuống ghế, tựa người và gác hai chân lên bàn.

Bối rồi, Gabby tiếp tục đứng đó. Điều này không đúng với những gì cô dự tính.

Anh ta bật lon bia và làm một hơi. “Cô không ngồi à?” anh ta ngoái lại hỏi.

“Tôi thích đứng hơn, cảm ơn anh.”

Travis liếc nhìn và lấy tay che mắt.

“Nhưng tôi không nhìn rõ cô,” anh ta nói.

“Đèn hiên phía sau cô chói quá.”

“Tôi qua đây chỉ để nói với anh một số chuyện...”

“Cô có thể bước vài bước sang bên được không?” anh ta yêu cầu.

Cô tỏ vẻ sốt ruột rồi di chuyển vài bước.

“Đã được chưa?”

“Vẫn chưa.”

Lúc đó, cô gần như đã tì vào cái bàn. Cô giơ hai tay lên trong tức tối.

“Có lẽ cô chỉ việc ngồi xuống,” anh ta gợi ý.

“Thôi được!” cô nói. Cô kéo một cái ghế và ngồi xuống. Anh ta đang khiến mọi chuyện hoàn toàn hỏng bét. “Tôi sang đây vì tôi muốn nói chuyện với

anh...” cô lên tiếng, tự hỏi mình nên bắt đầu bằng tình hình của Molly, hay xa xôi hơn, bằng cách nói về chuyện một người hàng xóm tốt thì nói chung nên thế nào.

Anh ta nhướn mày. “Cô vừa nói thế rồi.”

“Tôi biết!” cô nói. “Tôi đã cố nói với anh, nhưng anh không để tôi nói hết!”

Anh thấy cô nhìn mình trừng trừng, cái cách em gái anh thường nhìn, nhưng vẫn không hình dung ra cô đang giận dữ vì điều gì. Sau một giây, cô bắt đầu nói, đầu tiên khá dè chừng, như thể đề phòng anh ngắt lời lần nữa. Anh không làm vậy,

và xem ra cô đã lấy lại nhịp điệu của mình, lời nói càng lúc càng nhanh. Cô nói về việc đã tìm thấy căn nhà và háo hức thế nào, và việc sở hữu một căn nhà là mơ ước của cô suốt bao lâu, trước khi chuyển chủ đề sang Molly, những cái ti của Molly đang to dần ra sao. Đầu tiên, Travis không hiểu Molly là ai - khiến đoạn độc thoại này trở nên thật quái đản - nhưng khi cô tiếp tục, anh dần nhận ra Molly là con chó collie của Gabby mà thỉnh thoảng anh vẫn nhìn thấy cô dẫn nó đi dạo. Sau đó, cô bắt đầu nói về lũ chó con xấu xí, về việc giết chóc, và, thật kỳ

quắc, giải thích gì đó rằng không phải chuyện “Bác sĩ Chạm-vào-người-tôi” hay vụ nôn mửa khiến cô cảm thấy như vậy, nhưng thành thật mà nói, anh chẳng hiểu gì cả cho đến khi cô bắt đầu chỉ về phía Moby. Điều đó khiến anh lờ mờ đoán ra cho đến khi biết chắc: cô cho là Moby phải chịu trách nhiệm đã làm Molly mang thai.

Anh muốn nói với cô đó không phải Moby, nhưng cô đang thao thao bất tuyệt, vì vậy anh nghĩ tốt nhất nên để cô nói hết trước khi lên tiếng phản đối. Cho tới lúc đó, câu chuyện của cô tự nó đã quay

ngoắt sang hướng khác. Từng mảnh đời cô bắt đầu tuôn ra lộn tung phèo, những mảnh vụn nghe có vẻ bột phát và không liên quan đến nhau, cùng với những lần bùng phát của cơn giận dữ ngẫu nhiên hướng vào anh. Tưởng như cô phải nói liên tục đến hai mươi phút hoặc tầm đấy, nhưng Travis biết không thể lâu đến vậy được. Ngay cả thế, việc đón nhận những lời buộc tội đầy tức tối từ một người lạ mặt về những thất bại của mình trong vai trò một người hàng xóm không phải dễ, cũng như anh không hưởng ứng cách cô nói về Moby. Moby, theo quan niệm của

anh, đơn giản là một con chó hoàn hảo nhất thế giới.

Thỉnh thoảng cô tạm nghỉ, và trong những quãng ngắn đó, Travis cố gắng phản ứng lại một cách vô vọng. Không kết quả gì, bởi cô lập tức gạt anh sang một bên. Thay vào đó, anh lắng nghe và - ít nhất trong những lúc cô không lảng mảy anh hoặc con chó của anh - cảm thấy có dấu vết của sự tuyệt vọng, thậm chí bồn loạn về những gì đang xảy ra trong cuộc đời cô. Con chó, dù cô nhận ra hay không, cũng chỉ là một phần nhỏ những gì đang khiến cô buồn bực. Anh cảm thấy

dấy lên lòng trắc ẩn dành cho cô và nhận ra mình đang gật đầu, chỉ để cô biết anh đang lắng nghe. Thỉnh thoảng cô lại hỏi anh một câu, nhưng trước khi anh có thể trả lời, cô đã trả lời hộ anh. “Không phải hàng xóm nên cân nhắc hành động của mình sao?” Có, rõ ràng là thế, anh định nói, nhưng cô đã nói trước. “Hiển nhiên phải có rồi!” cô gào lên, Travis lại thấy mình gật đầu lần nữa.

Tràng đả kích của cô cuối cùng cũng hạ màn, cô kết thúc, nhìn chằm chằm xuống đất, kiệt quệ. Mặc dù môi cô vẫn mím chặt thành một đường thẳng, Travis

nghĩ anh trông thấy những giọt nước mắt, và tự hỏi có nên đề nghị mang cho cô một tờ giấy ăn. Chúng ở trong nhà - quá xa, anh nhận thấy thế - nhưng rồi anh nhớ ra ở gần vỉ nướng chả cũng có giấy ăn. Anh vội vàng đứng dậy, giật lấy vài tờ, mang chúng lại cho cô. Anh đưa cho cô một tờ, và sau khi cân nhắc, cô cầm lấy. Cô lau khôe mắt. Giờ cô đã bình tĩnh lại, anh nhận ra cô còn đẹp hơn lúc mới đầu anh trông thấy.

Cô hít một hơi run rẩy. “Vấn đề ở chỗ, anh sẽ làm gì?” cuối cùng cô hỏi.

Anh ngập ngừng, cố gắng xâu chuỗi

lại ý của cô. “Về chuyện gì cơ?”

“Lũ chó con!”

Anh có thể nghe thấy cơn tức giận đang len lỏi trở lại, và anh giờ hai tay ra cố gắng trấn tĩnh cô. “Bắt đầu lại từ đầu nhé. Cô có chắc nó có thai không?”

“Dĩ nhiên tôi chắc! Anh không nghe thấy lời tôi nói à?”

“Cô đã đưa nó tới bác sĩ thú y khám chưa?”

“Tôi là một trợ tá bác sĩ. Tôi mất hai năm rưỡi ở trường Phụ tá bác sĩ và một năm đi thực tập. Tôi biết khi nào người ta mang thai.”

“Vớí con người, tôi chắc chắn cô biết. Nhưng vớí chó lại khác.”

“Sao anh biết được?”

“Tôi có nhiều kinh nghiệm vớí chó. Thực ra, tôi...”

Vâng, tôi cuộc là vậy, cô nghĩ, ngắt lời bằng cái vẫy tay. “Nó di chuyển chậm chạp hơn, tí nó sung phòng, và nó hành động rất lạ. Vậy có thể là gì vậy?” Nói thật, tất cả những người đàn ông cô từng gặp đều tin rằng nếu có một con chó ngay từ khi còn nhỏ, anh ta sẽ trở thành chuyên gia về tất cả những điều liên quan đến chó.

“Nhờ nó bị nhiễm trùng thì sao? Nhiễm trùng cũng khiến bị sưng. Và nếu nhiễm trùng nặng, nó sẽ còn bị đau nữa, điều này có thể lý giải cách hành động của nó.”

Gabby mở mồm định nói, rồi thôi khi nhận ra mình chưa nghĩ đến cho đó. Nhiễm trùng *có thể* khiến ti nó sưng lên - chứng viêm vú hay đại loại thế - và trong chốc lát, cô cảm thấy niềm khuây khỏa tràn ngập khắp trong lòng. Tuy nhiên, khi cô cân nhắc vấn đề xa hơn, sự thật bỗng đậm sẫm trở lại. Không phải chỉ một hay ai cái ti, sự thật bỗng đậm sẫm trở lại.

Không phải chỉ một hay hai cái ti, mà là tất cả. Cô xoắn tờ giấy ăn, mong anh ta thật sự *lắng nghe*.

“Nó đang có thai, và nó sắp có chó con. Và anh sẽ giúp tôi tìm nhà cho chúng, vì tôi sẽ không mang chúng đến trại thú hoang.”

“Tôi chắc chắn không phải Moby.”

“Tôi biết anh sẽ nói vậy mà.”

“Nhưng cô phải biết rằng...”

Cô lắc đầu điên tiết. Thật là điên hình. Mang thai luôn là vấn đề của riêng phụ nữ. Cô đứng dậy khỏi ghế mình.

“Anh sẽ phải chịu trách nhiệm. Và tôi hy

vọng anh hiểu không để tìm được nhà cho chúng đâu.”

“Nhưng...”

“Chuyện quái gì vậy?” Stephanie hỏi.

Gabby đã biến mất sau hàng rào; một vài giây sau, anh thấy cô bước vào nhà qua cánh cửa kính trượt. Anh vẫn đang ngồi ở chỗ cái bàn, cảm thấy hơi văng vật, thì trông thấy em gái mình đang đi tới.

“Em ở đây bao lâu rồi?”

“Cũng đủ lâu,” cô nói. Cô trông thấy thùng lạnh gần cửa và lôi ra một chai

bia. “Đã có lúc ở đó, em nghĩ cô ấy chuẩn bị đâm anh. Rồi em nghĩ cô ấy sắp khóc. Và rồi cô ấy lại có vẻ muốn đâm anh.”

“Đúng là như thế,” anh thừa nhận. Anh bóp bóp trán, vẫn cố hiểu vụ cãi lộn vừa xong.

“Vấn chuyện mấy cô bạn gái quyến rũ, em hiểu.”

“Cô ấy không phải bạn gái anh. Cô ấy là hàng xóm.”

“Thế còn khá hơn.” Stephanie ngồi xuống. “Anh chị hẹn hò được bao lâu rồi?”

“Không. Thật ra, đây là lần đầu tiên anh gặp cô ấy.”

“Thật ấn tượng,” Stephanie nhận xét.
“Em không biết anh có khả năng đó đây.”

“Gì hả?”

“Anh biết rồi còn hỏi - làm cho ai đó ghét anh nhanh đến thế. Đó là năng khiếu hiếm thấy đấy. Thường thì trước hết anh phải hiểu rõ người ta đã.”

“Hài hước ghê.”

“Em đã nghĩ như vậy. Và Moby...”
Cô quay về phía con chó và nhấc một ngón tay quở trách. “Mày phải biết rõ hơn chứ.”

Moby ngo nguậy đuôi trước khi đứng dậy. Nó đi về phía Stephanie, rúc đầu vào lòng cô. Cô ẵm đầu nó ra, điều này chỉ khiến Moby dữ mạnh hơn.

“Ra kia ngay, đồ chó săn già.”

“Đó không phải lỗi của Moby.”

“Là điều anh nói. Không phải điều cô ấy muốn nghe, hẳn nhiên rồi. Có chuyện gì với cô ấy vậy?”

“Cô ấy rất bối rối.”

“Em có thể thấy. Mất một lúc em mới đoán nổi cô ấy đang nói về chuyện gì. Nhưng em phải nói việc này thật hay ho.”

“Lễ độ một chút đi.”

“Em lễ độ mà.” Stephanie ngả người ra sau, đánh giá anh trai mình. “Cô ấy dễ thương đó chứ, anh không nghĩ vậy sao?”

“Anh không để ý.”

“Vâng, chắc chắn anh không để ý rồi. Em sẵn sàng đánh cược đó là điều đầu tiên anh để ý. Em thấy cách anh liếc cô ấy.”

“Ôi trời. Tối hôm nay cô có tâm trạng nhỉ.”

“Hắn thế rồi. Cái môn em vừa thi là môn giết người đấy.”

“Nghĩa là sao? Em nghĩ mình trả lời

sai một câu à?”

“Không. Nhưng thực sự em phải suy nghĩ nát óc một số câu.”

“Là cô hẳn phải thú vị lắm.”

“Ôi, đúng thế. Em còn ba môn thi tuần sau nữa.”

“Tội nghiệp em thôi. Cuộc sống của một sinh viên chính quy còn khốn khổ hơn nhiều việc trang trải kiếm sống thực sự.”

“Xem ai đang nói kìa. Anh còn đi học lâu hơn em. Chuyện này làm em nhớ đến việc... anh nghĩ bố mẹ thấy sao nếu em bảo muốn ở lại thêm vài năm để lấy

bằng tiền sĩ?”

Tại nhà Gabby, đèn bếp bật sáng. Bị sao nhãng, anh mất một lúc mới trả lời được.

“Chắc chắn bố mẹ sẽ tán thành thôi. Em biết bố mẹ mà.”

“Em biết. Nhưng dạo gần đây em có cảm giác bố mẹ muốn em gặp gỡ ai đó và ổn định.”

“Nhập hội đi. Anh đã có cảm giác đó nhiều năm nay rồi.”

“Vâng, nhưng với em thì khác. Em là phụ nữ. Đồng hồ sinh học của em đang tích tắc.”

Đèn bếp nhà kế bên phụt tắt; một vài giây sau, phòng ngủ sáng đèn. Anh vu vơ tự hỏi có phải Gabby đang sắp sửa đi ngủ không.

“Anh phải nhớ mẹ lấy chồng năm hai mươi một,” Stephanie tiếp tục. “Hai mươi ba tuổi, mẹ đã sinh anh.” Cô chờ đợi một lời đáp lại nhưng không có. “Nhưng rồi một lần nữa, xem anh trở nên tốt đẹp nhường nào này. Xem ra em nên dùng nó làm lý lẽ cho mình.”

Lời cô nói ngấm vào một cách từ từ, và anh nhăn mày khi cuối cùng để ý đến chúng.

“Đây là một lời lăng mạ hả?”

“Em thử thôi,” cô nói với nụ cười đắc thắng. “Chỉ để kiểm tra xem anh đang chú ý đến em hay đang nghĩ tới người bạn mới của mình ở bên kia.”

“Cô ấy không phải bạn,” anh nói. Anh biết giọng anh nghe có vẻ bao biện, nhưng anh không thể làm khác được.

“Không phải bây giờ,” em gái anh nói. “Nhưng em có cảm giác khôì hài là cô ấy sẽ thành bạn anh thôi.”

Chương 2

Gabby không rõ mình cảm thấy thế nào sau khi rời khỏi nhà người hàng xóm, tất cả những gì cô có thể làm sau khi đóng cánh cửa là tựa người vào đó, cố gắng lấy lại thăng bằng.

Lẽ ra mình không nên sang đó, cô nghĩ. Rõ ràng chả có tác dụng gì. Anh ta không những không xin lỗi, anh ta còn đi xa hơn tới mức phủ nhận chuyện con chó của mình phải chịu trách nhiệm. Ấy vậy mà, khi cuối cùng rời cánh cửa, cô thấy

mình đang mỉm cười. Ít nhất cô đã làm điều đó. Cô đã đứng lên vì bản thân mình và nói với anh ta chính xác chuyện sẽ thế nào. Cần có can đảm mới làm được như vậy, cô tự nhủ. Bình thường cô không giỏi nói lên suy nghĩ của mình. Không phải với Kevin về sự thật rằng những kế hoạch của anh cho tương lai giữa họ dường như chỉ có hạn đến cuối tuần sau. Hoặc với bác sĩ Melon rằng cô cảm thấy thế nào khi gã cứ chạm vào cô. Thậm chí với mẹ cô cũng không, dường như lúc nào bà cũng có ý kiến về việc làm sao để Gabby có thể cải thiện bản thân.

Cô thôi cười khi bắt gặp Molly đang nằm ngủ trong góc nhà. Một cái liếc vội cũng đủ nhắc nhở cô kết quả cuối cùng chẳng thay đổi gì và có lẽ, chỉ có lẽ thôi, cô đã có thể làm tốt hơn khi thuyết phục anh ta rằng giúp đỡ cô là nhiệm vụ của anh ta. Khi mừng trọng lại buổi tối, cô cảm thấy một làn sóng sợ hãi. Cô biết mình đã nói huyền thuyên, nhưng sau khi anh ta cứ ngắt lời cô liên tục, cô đã mất tập trung, và rồi tâm trạng thất vọng khiến cô hoàn toàn mất tự chủ trong lời nói. Mẹ cô sẽ được dịp chỉ trích cô thỏa thích với chuyện này đây. Cô yêu mẹ,

nhưng mẹ cô là một trong những quý bà không bao giờ đánh mất kiểm soát. Điều này khiến Gabby phát điên; hơn một lần trong suốt những năm còn niên thiếu, cô đã muốn vồ lấy mẹ và lắc bà thật mạnh, chỉ để khơi dậy một phản ứng tự phát. Dĩ nhiên chẳng có tác dụng gì. Mẹ cô chỉ cứ để yên cho Gabby lắc chán thì thôi, rồi bà vuốt tóc cô và góp ý vài lời khiến cô phát khùng như “Nào Gabrielle, giờ khi con đã trút bỏ được chuyện bức bối đó khỏi người, chúng ta có thể thảo luận như những quý bà được chưa?”

Những quý bà. Gabby không chịu

nổi cộm từ đó. Mỗi lần mẹ cô nói vậy, cô thường bị quấy rầy bởi một cảm giác mơ hồ về thất bại, cảm giác khiến cô mừng tượng mình còn cả quãng đường dài phải đi mà chẳng có bản đồ nào giúp cô tới được đích.

Dĩ nhiên, mẹ cô không thể bỏ cách sống của bà, cũng như Gabby vậy. Mẹ cô là một khuôn mẫu sống của phụ nữ miền Nam, lớn lên trong những chiếc váy diêm dúa và được giới thiệu với giới thượng lưu trong Lễ hội Khiêu vũ Giáng sinh Savannah, một trong những tiệc khiêu vũ sang trọng nhất nước dành cho

các tiêu thư lần đầu ra mắt cộng đồng. Bà còn giữ chức thủ quỹ hội Tri Delts⁽²⁾ tại Đại học Georgia, một truyền thống khá của gia đình, và khi còn đang học đại học, dường như bà đã có quan điểm học thức không sao quan trọng bằng việc lấy được tấm bằng Phu nhân, bà tin đó là lựa chọn nghề nghiệp duy nhất đối với một phụ nữ miền Nam tử tế. Chẳng cần nói cũng biết bà muốn về “Phu nhân” của phương trình cũng phải tương xứng với họ của gia đình. Mà điều này về cơ bản nghĩa là giàu có.

Lại nói đến bố của cô. Bố cô, một

nhà phát triển bất động sản thành đạt, một nhà thầu xây dựng, lớn hơn mẹ cô mười hai tuổi khi họ lấy nhau, và nếu không giàu có như một số người khác, ông chắc chắn cũng là một người sung túc. Mặc dù vậy, Gabby vẫn nhớ mỗi khi xem ảnh cưới bố mẹ chụp cảnh họ đứng bên ngoài nhà thờ, cô lại tự hỏi làm thế nào hai người khác nhau đến vậy lại có thể yêu nhau. Trong khi mẹ cô mê một món gà lôi ở câu lạc bộ thể thao ngoài trời, bố lại thích bánh quy và nước xốt ở một nhà hàng địa phương; trong khi mẹ không bao giờ đi ra tới cái hòm thư mà không trang

điểm, bố lại hoàn toàn mặc quần jean và đầu tóc lúc nào cũng rối bời. Nhưng họ yêu nhau - về khoản này, Gabby không nghi ngờ gì. Vào buổi sáng, đôi khi cô bắt gặp bố mẹ đang ôm nhau âu yếm, chưa một lần cô nghe thấy họ cãi vã. Họ cũng chưa từng ngủ riêng, không giống như nhiều cặp bố mẹ bạn bè Gabby, những người thường khiến cô nghĩ tới các đối tác kinh doanh hơn là những người yêu nhau. Ngay cả bây giờ, mỗi lần về thăm, cô vẫn thấy bố mẹ tựa đầu vào nhau trên chiếc sofa, và khi bạn cô lấy làm kinh ngạc, cô sẽ chỉ lắc đầu mà

thừa nhận rằng dù bất kỳ lý do gì, họ cũng hoàn toàn hòa hợp.

Trước nỗi thất vọng bất tận của mẹ, Gabby, không giống như ba người chị em tóc vàng yêu quý, luôn giống bố hơn. Ngay từ khi còn nhỏ, cô đã thích quần yếm hơn váy, mê leo trèo cây cối, và nghịch ngợm hàng giờ trong đất cát bẩn thỉu. Thỉnh thoảng, cô thơ thẩn theo bố đến công trường, bắt chước những hành động của ông khi kiểm tra vết gấn cửa sổ mới lắp hoặc liếc nhìn những chiếc hộp vừa chuyển đến từ cửa hàng dụng cụ Mitchell. Bố dạy cô cách mắc mồi vào

lưỡi câu và câu cá; cô rất thích được ở bên cạnh ông trong chiếc xe tải cũ kỹ, ồn ào với chiếc radio đã hỏng, chiếc xe tải ông không bao giờ buồn đổi cái mới. Sau giờ làm việc, họ chơi bắt bóng chày hoặc tập ném bóng rổ trong khi mẹ cô sẽ từ cửa sổ phòng bếp nhìn ra theo kiểu khiến Gabby biết rằng bà không chỉ không tán thành mà còn không sao hiểu nổi. thỉnh thoảng các chị em của cô cũng đứng cạnh cô, mồm miệng há hốc.

Mặc dù Gabby muốn kể cho mọi người về tâm hồn tự do khi còn nhỏ, cuối cùng trên thực tế cô lại ủng hộ cách nhìn

thế giới của cả bố lẫn mẹ, chủ yếu bởi mẹ cô đúng là một chuyên gia khi cần đến khả năng lôi kéo của những bà mẹ. Lớn lên, Gabby bằng lòng hơn với quan điểm của mẹ mình về quần áo và *những hành vi đúng đắn đối với phụ nữ*, chỉ đơn thuần để tránh không cảm thấy tội lỗi. Trong tất cả những vũ khí của mẹ cô, tội lỗi có hiệu quả không gì sánh được và mẹ cô luôn luôn biết cách sử dụng nó. Vì một cái nhướn mày chỗ nọ và một lời bình phẩm chỗ kia, Gabby cuối cùng đã phải tham dự các lớp khiêu vũ cổ điển; cô ngoan ngoãn học chơi đàn piano

và, cũng giống mẹ cô, được ra mắt chính thức tại Lễ hội Khiêu vũ Giáng sinh Savannah. Nếu mẹ cô thấy tự hào trong buổi tối hôm đó - và đúng là bà đã quá đổi tự hào, qua nét mặt của bà - thì Gabby lúc đó lại cảm thấy cô cuối cùng đã sẵn sàng tự đưa ra quyết định của riêng mình, một số trong đó cô biết mẹ sẽ không ủng hộ. Chắc chắn rồi, cô muốn một ngày nào đó sẽ lập gia đình và có con giống như mẹ, nhưng bên cạnh đó cô nhận ra cô còn muốn có một sự nghiệp giống như bố. Cụ thể hơn, cô muốn làm một bác sĩ.

Ôi, khi mẹ cô phát hiện ra, bà toàn nói những điều hợp lẽ. Lúc đầu thì thế. Nhưng rồi một cuộc công kích khéo léo về tội lỗi bắt đầu. Khi Gabby xuất sắc đạt điểm cao ở hết môn này đến môn khác tại trường đại học, mẹ cô thỉnh thoảng lại cau mày và bóng gió rằng liệu có thể nào vừa là một bác sĩ toàn thời gian, vừa là một người vợ, người mẹ toàn tâm toàn ý được không.

“Nhưng nếu công việc đối với con quan trọng hơn gia đình,” mẹ cô sẽ nói, “thì chắc chắn rồi, cứ đi làm bác sĩ đi.”

Gabby cố kháng cự lại chiến dịch

của mẹ cô, nhưng cuối cùng, thói quen lâu ngày khó bỏ, cô rốt cuộc đã vào trường đào tạo Phụ tá Bác sĩ thay vì trường y. Lý do rất có lý: Cô vẫn được chăm sóc bệnh nhân, nhưng giờ giấc của cô tương đối ổn định và cô sẽ không phải trực - rõ ràng là một lựa chọn thân-thiện-với-gia-đình hơn. Mặc dù vậy, đôi khi chuyện này vẫn làm cô phát cáu vì mẹ cô mới là người gọi cho cô ý tưởng đầu tiên.

Nhưng cô không thể phủ nhận gia đình cũng quan trọng đối với cô. Đó là kết quả của việc là con cái của một cặp

cha mẹ chung sống hạnh phúc. Bạn lớn lên với niềm tin rằng những câu chuyện cổ tích là có thật, hơn thế nữa, bạn nghĩ mình có quyền năng biến chúng thành sự thật. Mặc dù đến nay, mọi chuyện vẫn không diễn ra như dự định. Cô và Kevin đã hẹn hò đủ lâu để yêu nhau, vượt qua được những thăng trầm vốn chia cắt đa số những đôi tình nhân khác, và thậm chí đã nói chuyện về tương lai. Cô đã quyết định anh chính là người cô muốn cùng chung sống, và cô cau mày, nghĩ về cuộc tranh cãi gần đây nhất của họ.

Như thể hiểu được nỗi phiền muộn

của Gabby, Molly khó nhọc đứng dậy, nặng nề di chuyển đến chỗ Gabby, dũi dũi tay cô. Gabby vuốt ve bộ lông của nó, để đám lông luồn qua kẽ tay mình.

“Không biết có phải là stress không nữa,” Gabby nói, ước gì cuộc sống của cô được như cuộc sống của Molly. Đơn giản, không có những lo âu hay trách nhiệm... à, trừ phần mang thai ra. “Mày trông tao có giống bị stress không?”

Molly không trả lời, mà nó cũng không cần phải trả lời. Gabby biết cô đang bị stress. Cô nhận ra điều đó trên đôi vai mình mỗi lần cô trả các hóa đơn,

khi bác sĩ Melton liếc nhìn cô dâm dật, hoặc khi Kevin giả ngốc không biết những gì cô mong đợi khi đồng ý chuyển đến sống gần anh hơn. Thật bẽ tắc, vì ngoài Kevin ra, cô thực sự không có người bạn nào ở đây. Cô hầu như không giao du với ai bên ngoài phòng khám, và sự thật là, tay hàng xóm đó là người đầu tiên cô nói chuyện cùng kể từ khi chuyển tới đây. Nghĩ lại, cô cho rằng mình đã có thể hòa nhã hơn trong toàn bộ chuyện này. Cô thấy hối hận cắn rứt vì đã mắng xoi xoi như vậy, đặc biệt khi anh ta có vẻ là một anh chàng thân thiện. Lúc giúp

cô đứng dậy, anh ta xem ra gần giống như một người bạn. Và khi bắt đầu làm nhảm, anh ta không một lần ngắt lời cô, điều này cũng làm cô cảm thấy dễ chịu.

Giờ khi nghĩ lại, điều đó thật đáng chú ý. Nhất là xét đến chuyện cô đã nói những điều điên khùng đến thế mà anh ta không hề khó chịu hay to tiếng trả đũa lại cô - nếu là Kevin thì hẳn đã làm thế rồi. Chỉ nghĩ đến cái cung cách lịch thiệp khi anh ta giúp cô đứng dậy đã khiến máu dồn lên hai má cô. Và rồi còn khoảnh khắc khi anh ta đưa cho cô tờ giấy ăn, cô đã bắt gặp anh ta nhìn cô chăm chú, cái

nhìn mách bảo rằng anh cũng thấy cô hấp dẫn. Đã lâu lắm rồi chuyện như thế này mới lại xảy ra, và mặc dù cô không muốn thừa nhận, nó vẫn khiến cô cảm thấy khá hơn về bản thân mình. Cô đã bỏ lỡ điều đó. Thật đáng ngạc nhiên với những gì mà cuộc đối đầu chân thật nho nhỏ có thể mang lại cho một tâm hồn.

Cô bước vào phòng ngủ, xỏ lên người chiếc quần cotton thoải mái và cái áo mềm đã sờn của cô từ hồi còn là sinh viên năm nhất. Molly lê bước sau cô, và khi Gabby nhận ra nó muốn gì, cô đi về phía cửa.

“Mày sẵn sàng ra ngoài chưa?” cô hỏi.

Đuôi Molly bắt đầu ve vẩy khi nó đi ra cửa. Gabby quan sát nó thật kỹ. Trông nó vẫn có vẻ như đang mang thai, nhưng có lẽ người hàng xóm của cô có lý. Để chắc chắn, cô nên đưa nó tới bác sĩ thú y. Bên cạnh đó, cô cũng không biết phải chăm sóc một con chó mang thai như thế nào. Cô tự hỏi liệu Molly có cần thêm vitamin không, điều này lại nhắc nhở cô rằng cô vẫn chưa thực hiện được quyết tâm sống một cuộc sống lành mạnh hơn là chính mình. Ăn uống khoa học hơn, tập

thể dục, ngủ điều độ, giãn gân cốt: Cô đã lên kế hoạch sẽ bắt đầu ngay khi cô dọn vào căn nhà này. Một quyết tâm kiểu thường gặp khi người ta chuyển đến nhà mới, nhưng nó chưa thực sự được thực hiện. Ngày mai, nhất định cô sẽ chạy bộ, rồi ăn xa lát cho bữa trưa và xa lát tiếp cho bữa tối. Và bởi cô đã sẵn sàng bắt đầu một vài thay đổi nghiêm túc trong cuộc đời, có lẽ cô sẽ hỏi thẳng Kevin về kế hoạch của anh cho tương lai cả hai.

Rồi cô nghĩ lại, có thể đây không phải là một ý hay. Đương đầu với anh chàng hàng xóm là một chuyện; nhưng

liệu cô đã sẵn sàng chấp nhận hậu quả nếu câu trả lời của Kevin không khiến cô hài lòng? Sẽ thế nào nếu anh chẳng có kế hoạch gì? Chẳng lẽ cô lại thực sự muốn bỏ công việc đầu tiên sau vài tháng? Bán nhà? Dọn đi? Cô quyết tâm được đến đâu chứ?

Cô không chắc bất kỳ điều gì, trừ sự thật cô không muốn mất anh. Nhưng cố gắng để khỏe mạnh hơn - điều đó thì giờ cô nhất định sẽ làm. Từng bước một, phải không? Cô đã quyết, và rồi cô bước ra hiên sau, nhìn Molly đi xuống bậc cầu thang và tiến về cuối mảnh sân. Không

khí vẫn còn ẩm, nhưng đã thoáng có một làn gió nhẹ. Những ngôi sao giăng ngang bầu trời thành những hình ngẫu hứng, phức tạp mà ngoại trừ chòm Bắc Đẩu, cô chưa bao giờ có thể phân biệt được, và cô quyết tâm ngày mai sẽ mua một cuốn sách về thiên văn học, ngay sau bữa trưa. Cô sẽ dành ra vài ngày tìm hiểu những điều cơ bản, rồi mời Kevin đến tận hưởng một đêm lãng mạn trên bãi biển, cô sẽ chỉ lên bầu trời và thật tự nhiên đề cập gì đó ấn tượng liên quan đến thiên văn học. Cô nhắm mắt lại, tưởng tượng ra cảnh đó, và đứng thẳng người hơn.

Ngày mai, cô sẽ bắt đầu trở thành một người mới. Một người tốt hơn. Và cô cũng sẽ tìm ra phải làm gì với Molly. Ngay cả phải cầu xin, cô cũng sẽ tìm được nhà cho từng con cún.

Nhưng trước hết, cô phải mang nó đến bác sĩ thú y đã.

Chương 3

Hôm đó trở thành một trong những ngày Gabby tự hỏi tại sao cô lại quyết định làm việc tại một phòng khám nhi. Xét cho cùng, cô đã có cơ hội làm việc tại khoa tim mạch trong bệnh viện, đó đã là kế hoạch của cô trong suốt thời gian theo học trường đào tạo Phụ tá Bác sĩ. Cô tha thiết được tham gia hỗ trợ trong những ca phẫu thuật đầy thử thách, công việc đó xem ra hoàn toàn thích hợp, cho đến kỳ thực tập cuối cùng, khi cô tình cờ

làm việc với một bác sĩ nhi, người đã nhồi vào đầu cô những tư tưởng về tính cao thượng và niềm hạnh phúc của công việc chăm sóc trẻ. Bác sĩ Bender, một bác sĩ từng trải với mái tóc hoa râm và nụ cười không bao giờ tắt, người đúng là biết rõ hầu hết những đứa trẻ ở Sumter, Nam Carolina, đã thuyết phục cô rằng dù khoa tim có thể trả lương cao hơn và xem ra hấp dẫn hơn, nhưng không gì thỏa mãn bằng việc bế những đứa trẻ sơ sinh và quan sát chúng phát triển trong những năm hệ trọng đầu đời. Thường thì cô chỉ gật đầu cho phải phép, nhưng vào những

ngày cuối cùng, ông đã buộc cô đưa ra quyết định bằng cách đặt tôi vào tay cô một đứa bé. Khi đứa bé ọ ẹ thì giọng bác sĩ Bender bỗng bèn̄h bên tai cô: “Ổ khoa tim mạch, mọi thứ đều khẩn cấp, bệnh nhân của cô dường như lúc nào cũng ồm dần ồm mòn, dù cô có làm gì chẳng nữa. Sau một thời gian, công việc ở đó hẳn sẽ vắt kiệt sức của cô. Cô cũng sẽ sớm kiệt quệ nếu không cẩn thận. Nhưng sẵn sóc một thằng cu thế này...” Ông ngừng lại, ra hiệu về phía đứa bé. “Đây là công việc cao quý nhất trên đời”.

Dù có một lời mời làm việc ở khoa

tim mạch trong bệnh viện thành phố quê nhà, cô đã nhận làm việc cùng với bác sĩ Furman và bác sĩ Melton tại Beaufort, Nam Carolina này. Bác sĩ Furman chỗ cô là một ông già đáng trí, còn bác sĩ Melton là một tay ve vãn, nhưng đây là cơ hội để sống gần Kevin hơn. Và ở mức độ nào đó, cô tin có lẽ bác sĩ Bender đúng. Ông đã đúng về những đứa bé sơ sinh. Phần lớn, cô rất thích được làm việc với chúng, ngay cả khi cô phải tiêm cho chúng và những tiếng hét khiến cô nhăn mặt. Những đứa bé đang tập đi cũng thú vị. Hầu hết đều

có những tính cách đáng yêu, và cô rất thích quan sát mỗi khi chúng ôm chần hay con gấu bông, chăm chú nhìn cô với vẻ mặt thánh thiện. Các bậc phụ huynh mới là những người khiến cô phát điên. Bác sĩ Bender đã quên đề cập đến một điểm then chốt: Trong khoa tim mạch, bạn làm việc với một bệnh nhân tới phòng khám bởi vì anh ta hoặc cô ta muốn hoặc cần như vậy; ở khoa nhi, bạn làm việc với một bệnh nhân dưới quyền chăm sóc của các bậc phụ huynh kích động, biết tuốt. Eva Bronson là một ví dụ cho điểm này.

Eva, đang ngồi ôm George trên đùi trong phòng khám, có vẻ coi thường Gabby. Việc cô không phải một bác sĩ chuyên môn và còn khá trẻ đã khiến các vị phụ huynh tin rằng cô chẳng hơn gì một y tá được trả lương quá hậu.

“Cô có chắc bác sĩ Furman không thể cố thu xếp gặp chúng tôi không?” cô ta nhấn mạnh từ *bác sĩ*.

“Ông ấy đang ở bệnh viện,” Gabby trả lời. “Một lúc sau ông ấy mới về được. Bên cạnh đó, tôi chắc chắn ông sẽ đồng ý với tôi. Con trai của chị đã khỏe lên rồi”.

“Nhưng nó vẫn còn ho.”

“Như tôi đã nói, các bé đang tập đi có thể sẽ ho đến sáu tuần sau lần cảm lạnh. Phổi của chúng lâu khỏi hơn, nhưng điều đó hoàn toàn bình thường ở tuổi này.”

“Như vậy cô sẽ không cho nó một liều kháng sinh?”

“Không ạ. Cháu không cần đến kháng sinh. Tai của cháu đã rõ, xoang cũng đã sạch, tôi không nghe thấy bất kỳ dấu hiện viêm phế quản nào trong phổi. Nhiệt độ của cháu bình thường, và trông cháu rất khỏe.”

Geroge vừa mới lên hai, đang giãy giụa trong lòng Eva hòng thoát ra ngoài, tràn đầy năng lượng hân hoan. Eva siết chặt vòng tay hơn.

“Vì bác sĩ Furman không có đây, có lẽ bác sĩ Melton nên khám cho thằng bé. Tôi dám chắc nó cần một liều kháng sinh. Lúc này, đến nửa bọn trẻ ở trường nó đang dùng kháng sinh. Có dịch bệnh gì đó đang lan tràn.”

Gabby giả bộ viết gì đó vào biểu đồ. Eva Bronson lúc nào cũng muốn một liều kháng sinh cho George. Eva Bronson sẽ là một con nghiện kháng sinh, nếu như có

căn bệnh đó.

“Nếu cháu bị sốt, chị có thể đưa cháu lại đây và tôi sẽ khám lại cho cháu.”

“Tôi không muốn *lại* phải đưa nó đến đây. Đó là lý do tôi đưa nó đến đây *hôm nay*. Tôi nghĩ nó cần gặp một *bác sĩ*. ”

Gabby cố gắng hết sức để giữ giọng bình tĩnh. “Thôi được rồi, tôi sẽ đi xem bác sĩ Melton có thể sắp xếp gặp chị trong vài phút được không.”

Khi rời khỏi căn phòng, Gabby dừng lại ở hành lang. Cô hiểu mình phải chuẩn

bị tinh thần. Cô không muốn lại phải nói chuyện với bác sĩ Melton; cả buổi sáng, cô đã gắng hết sức để tránh ông ta. Ngay khi bác sĩ Furman tới tham gia ca mổ để cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Carteret, thành phố Morehead, bác sĩ Melton đã lén tới cạnh cô, đủ gần để cô nhận ra ông ta vừa mới súc miệng bằng nước súc miệng.

“Tôi nghĩ sẽ chỉ có mình hai ta sáng nay thôi,” ông ta nói.

“Có lẽ công việc sẽ không quá bận rộn,” cô nói với thái độ trung lập. Cô vẫn chưa sẵn sàng chống lại ông ta, khi

không có bác sĩ Furman bên cạnh càng không.

“Thứ Hai bao giờ cũng bận. Hy vọng chúng ta không phải làm việc qua trưa.”

“Hy vọng là vậy,” cô lặp lại.

Bác sĩ Melton bước sang phòng khám phía bên kia hành lang, với tay lấy tập hồ sơ trên cửa xuống. Ông ta xem lướt qua, và khi Gabby chuẩn bị đi, cô lại nghe giọng ông ta. “Nhân nói về bữa trưa, cô đã ăn bánh taco cá bao giờ chưa?”

Gabby chớp mắt. “Hả?”

“Tôi biết có một chỗ tuyệt vời ở

Morehead gần bãi biển. Chúng ta có thể tới đó. Chúng ta cũng có thể mang gì đó về cho mọi người.”

Mặc dù ông ta vẫn vờ vịt với vẻ chuyên nghiệp - nghe như cách ông ta nói chuyện với bác sĩ Furman - Gabby thấy mình chùn lại.

“Tôi không thể,” cô nói. “Tôi định đưa Molly tới bác sĩ thú y. Tôi đã đặt cuộc hẹn sáng hôm nay.”

“Và họ có thể để cô tới và ra khỏi đó đúng giờ chứ?”

“Họ nói họ sẽ làm vậy.”

Ông ta ngáp ngừng. “Vậy thôi được,”

ông ta nói. “Có lẽ lần khác vậy.”

Khi Gabby với lấy một tập tài liệu khác, cô nhăn mặt. “Cô ổn chứ?” bác sĩ Melton hỏi.

“Tôi chỉ bị đau nhẹ vì tập thể dục thôi,” cô nói trước khi biến mất vào phòng.

Thực ra cô rất đau. Đau một cách nực cười. Mọi bộ phận từ cổ cho tới mắt cá chân cô đều đau buốt, và xem ra càng lúc càng tệ hơn. Giá hôm Chủ nhật cô chỉ chạy bộ thôi thì cô nghĩ có khi đã chẳng sao. Nhưng đâu chỉ có thế. Với một Gabby mới mẽ, tiến bộ thì không. Sau

khi chạy bộ - và tự hào với thực tế rằng mặc dù tốc độ vẫn còn chậm, nhưng cô đã không dừng lại đi bộ lần nào - cô tiến thẳng tới phòng tập Gold tại thành phố Morehead để đăng ký thành viên. Cô ký các giấy tờ trong khi huấn luyện viên giải thích về các lớp khác nhau với những cái tên thật phức tạp, hầu như giờ nào cũng có lớp. Khi cô đứng dậy chuẩn bị đi, anh ta nhắc tới một lớp mới có tên Vất Kiệt chỉ vài phút nữa là sẽ bắt đầu.

“Một lớp cực kỳ đấy,” anh ta nói. “Nó khiến cả cơ thể cô vận động. Cô được cả sức khỏe, cả nhịp tim trong một

bài tập đơn. Cô nên thử xem.”

Vì vậy cô đã thử. Và cầu Chúa thứ lỗi cho anh ta vì những gì cái bài tập đó đã gây ra cho cô.

Không phải ngay lúc đó, dĩ nhiên. Không, suốt giờ tập, cô vẫn khỏe. Mặc dù thâm tâm cô biết mình nên đi từng bước, cô vẫn cố bon chen với các bà áo quần chật ních, cơ thể đầy can thiệp của dao kéo, mascara dày cộp bên cạnh. Cô đẩy tạ, chạy tại chỗ theo nhịp, rồi lại đẩy tạ và chạy tại chỗ, lặp đi lặp lại. Khi cô ra khỏi đó với các bắp thịt run bắn, cô cảm thấy như thể mình đã thực hiện được

bước tiếp theo của cuộc cách mạng. Trên đường ra cửa, cô gọi cho mình một chai sữa lắc bổ sung protein để hoàn thành công cuộc đổi mới.

Trên đường về nhà, cô ghé vào hiệu sách để mua một cuốn sách về thiên văn học, và sau đó, khi sắp ngủ gật đến nơi, cô nhận ra mình thấy tương lai tốt đẹp hơn những gì cô đã thấy suốt một thời gian dài, ngoại trừ việc các bắp thịt của cô dường như đã cứng đờ vào lúc ấy.

Không may, Gabby mới mẻ, tiến bộ cảm thấy đau đớn một cách khác thường khi ra khỏi giường vào buổi sáng hôm

sau. Chỗ nào cũng đau. Không, không phải. Còn hơn cả đau nữa kia. Hơn rất nhiều. Là đau đớn cùng cực. Từng bắp thịt trên người cô tưởng như vừa cho qua máy xay sinh tố. Lưng, ngực, bụng, chân, hông, tay, cổ... ngay cả ngón tay của cô cũng nhức nhối. Mất ba lần cô mới cố ngồi dậy được trên giường, và sau khi loạng choạng và phòng tắm, cô nhận ra việc đánh răng mà không gào toáng lên đòi hỏi ở cô khả năng kiểm soát bản thân phi thường. Trong tủ thuốc, cô thấy mình lôi ra gần như mọi thứ - thuốc giảm đau Tylenol, aspirin của Bayer, thuốc giảm

đau Aleve - rồi cuối cùng, cô quyết định nốc tất cả. Cô chiêu những viên thuốc bằng một cốc nước và nhắm mắt khi nuốt chúng.

Được rồi, cô thừa nhận, có thể cô đã tập quá sức.

Nhưng giờ thì quá muộn rồi, và tệ hơn nữa, thuốc giảm đau chả có tác dụng gì. Hoặc có lẽ là có. Sau cùng, cô vẫn có thể làm việc tại phòng khám, miễn là cô cử động thật chậm. Nhưng cơn đau vẫn đó, bác sĩ Furman đã đi khỏi, và cô không hề muốn phải đối phó với bác sĩ Melton.

Nhưng không còn lựa chọn nào khác, cô đành hỏi một y tá ông ta đang ở phòng nào và sau khi gõ cửa, cô ló đầu vào phòng. Bác sĩ Melton nhìn lên khỏi bệnh nhân của mình, vẻ mặt ông ta trở nên phấn khởi ngay khi nhìn thấy cô.

“Xin lỗi đã quấy rầy,” cô nói. “Tôi có thể nói chuyện với ông một chút được không ạ?”

“Nhất định rồi,” ông ta nói. Ông ta đứng lên khỏi cái ghế, cất tập hồ sơ khi đi ra và đóng cửa lại sau lưng. “Cô đã thay đổi ý định về bữa trưa à?”

Cô lắc đầu và kể cho ông ta về Eva

Bronson và George, ông ta hứa sẽ nói chuyện với họ ngay khi có thể. Lúc rời khỏi đó, cô cảm thấy ánh mắt ông ta dán vào mình khi cô tập tễnh đi dọc hành lang.

Khi Gabby xong việc với bệnh nhân cuối cùng của buổi sáng khi đã mười hai rưỡi trưa. Chộp lấy cái ví, cô bước khập khiễng ra xe, hiểu rằng mình chẳng có nhiều thời gian. Bốn mươi lăm phút nữa cô lại phải tiếp bệnh nhân, nhưng nếu cô không phải đợi ở phòng khám thú y, cô sẽ kịp. Đó là một trong những điểm thú vị khi sống tại một thành phố nhỏ dân số

chưa đầy bốn ngàn người. Mọi chỗ chỉ cách nhau có vài phút. Trong khi thành phố Morehead - lớn hơn Beaufort đến năm lần - nằm ngay đầu bên kia cây cầu bắc qua Intracoastal Waterway⁽³⁾ và là nơi hầu hết mọi người đi mua sắm trong những ngày cuối tuần, khoảng cách ngắn ngủi đủ để khiến cái thị trấn nhỏ này cảm thấy khác biệt và cô lập, như hầu hết những thị trấn *miệt Đông*⁽⁴⁾, từ những người dân địa phương dùng để gọi vùng này của đất nước.

Đây là một nơi xinh xắn, đặc biệt là khu phố cổ. Vào một ngày như ngày hôm

nay, với nhiệt độ thích hợp để đi dạo, Beaufort giống với những gì cô đã tưởng tượng về Savannah trong thế kỷ tồn tại đầu tiên của nó.

Những khu phố rộng rãi, những tán cây rợp bóng, và khoảng hơn một trăm ngôi nhà được tu bổ tọa trên một vài khu phố, sau cùng dẫn tới phố Front và một lối đi lát ván dọc bãi biển, nhìn xuống bên du thuyền. Đâu ở đây là những du thuyền hay tàu thủy với đủ hình dáng và kích cỡ; chiếc du thuyền đáng giá hàng triệu đô có thể đậu cạnh một chiếc tàu thủy nhỏ, và bên kia là một thuyền buồm

đã được bảo dưỡng cẩn thận, tỉ mỉ. Vài ba nhà hàng nhìn ra quang cảnh tuyệt đẹp: những địa điểm cổ kính, đậm chất quê hương xứ sở với những đặc trưng của vùng miền, hoàn thiện bằng hiên có mái che và bàn kiểu picnic khiến thực khách có cảm giác như đang đi nghỉ ở một nơi thời gian ngưng đọng. Thịnh thoảng vào những buổi tối cuối tuần sẽ có biểu diễn nhạc sống trong nhà hàng, và mùa hè năm ngoái, đúng ngày Quốc khánh Mỹ, khi cô đến thăm Kevin, có nhiều người đến đây để nghe nhạc và ngắm pháo hoa đến nỗi khiến cả bên du

thuyền đầy ắp, theo nghĩa đen, những thuyền là thuyền. Không đủ chỗ đâu, các con thuyền được buộc lại với nhau, và chủ nhân của chúng cứ di chuyển từ thuyền này sang thuyền khác, cho tới khi lên được bến, trong lúc đi, họ nhậu và mời bia những người không quen biết.

Ở phía đối diện con phố, có các văn phòng bất động sản xen lẫn cửa hàng tranh và đồ lưu niệm. Tôi đến, Gabby thích đi dạo tới các cửa hàng tranh này để xem tác phẩm. Hồi còn nhỏ, cô từng mơ ước kiếm sống bằng nghề vẽ tranh; phải mất vài năm cô mới nhận ra khát

vọng đó vượt quá năng lực bản thân. Điều đó không có nghĩa cô không thể đánh giá những tác phẩm giá trị; đôi khi cô sẽ gặp một bức tranh hoặc ảnh khiến cô phải dừng chân. Đã hai lần cô mua tranh, hiện cả hai bức họa giờ đang treo ở nhà cô. Cô tính mua thêm một vài bức để bổ sung, nhưng ngân sách hàng tháng của cô không cho phép, ít nhất là trong thời điểm hiện tại.

Một vài phút sau, Gabby đỗ xe tại đường lái xe vào nhà, rên oai oái khi bước ra khỏi xe, trước khi liêu lĩnh tiến lại chỗ cửa trước. Cô đón Molly trên

hiên, nó còn nhân nha thích thú hít hà luống hoa cho đến khi cô buộc nó mới thôi, sau đó nó nhảy vào ghế phụ. Gabby lại rên oai oái lần nữa khi cô vào lại xe, rồi mở cửa sổ để Molly thò được đầu ra ngoài, một điều nó rất khoái.

Phòng khám Thú y Down East chỉ cách đó vài phút. Cô đỗ xe ở bãi, lắng nghe tiếng sỏi lạo xạo dưới bánh xe. Mộc mạc và dãi dầu mưa nắng, xây theo kiến trúc Victoria, trông phòng khám giống như một ngôi nhà riêng hơn là phòng làm việc. Cô đeo xích cho Molly, rồi trộm liếc đồng hồ. Cầu trời bác sĩ sẽ

khẩn trương.

Khi cánh cửa mở ra với tiếng cọt kẹt lớn, cô thấy Molly giằng dây xích khi mùi đặc trưng của phòng khám thú y xộc tới. Gabby tiến tới bàn tiếp tân, nhưng cô chưa kịp nói gì thì cô tiếp tân đã đứng dậy.

“Đây là Molly phải không?” cô tiếp tân hỏi.

Gabby không buồn giấu vẻ ngạc nhiên. Cần có thời gian mới quen được nếp sống trong một thị trấn nhỏ thế này.

“Vâng. Tôi là Gabby Holland.”

“Rất vui được gặp cô. Nhân tiên, tôi

là Terri. Con chó đẹp quá.”

“Cám ơn cô.”

“Chúng tôi đang thắc mắc khi nào cô tới. Cô phải quay lại làm việc đúng không?” Cô chộp lấy tấm bìa kẹp hồ sơ.

“Đề tôi đi trước và chuẩn bị phòng cho cô. Cô có thể điền thông tin tại đó. Lối kia, bác sĩ sẽ gặp cô ngay. Sẽ không lâu đâu. Ông ấy sắp xong rồi.”

“Tuyệt quá,” Gabby nói. “Tôi thực sự rất cảm kích.”

Cô tiếp tục dẫn họ tới căn phòng kế bên; bên trong chỉ có một cái bàn cân, và cô ấy giúp Molly lên đó. “Không vấn đề

gì đâu. À mà tôi đưa lũ trẻ nhà tôi tới phòng khám nhi của cô suốt. Cô có thích chỗ ấy không?”

“Tôi rất thích,” cô nói. “Công việc bận rộn hơn tôi tưởng.”

Terri ghi lại cân nặng, rồi đi dọc xuôi hành lang. “Tôi rất quý bác sĩ Melton. Ông rất tuyệt vời với con trai của tôi.”

“Tôi sẽ nói lại với ông ấy,” Gabby nói.

Terri đi vào một căn phòng nhỏ có trang bị một cái bàn kim loại và ghế nhựa, đưa ra tấm bìa kẹp hồ sơ cho

Gabby. “Cô điền vào nhé, tôi sẽ báo cho bác sĩ biết cô đã đến.”

Terri để họ lại một mình, Gabby rón rén ngồi xuống, cau mặt khi những bắp thịt ở chân rên rĩ trong đau đớn. Cô hít sâu một vài hơi, chờ đến khi cơn đau qua đi, rồi điền giấy tờ trong khi Molly lang thang khắp căn phòng.

Gần một phút sau cánh cửa mở ra, điều đầu tiên Gabby để ý là chiếc áo blu trắng; ngay sau đó, là cái tên được thêu bằng chỉ màu xanh. Gabby đang định nói, nhưng điều cô đột ngột nhận ra khiến cô không thể thốt nên lời.

“Xin chào, Gabby,” Travis nói. “Cô khỏe không?”

Gabby tiếp tục nhìn chăm chăm, tự hỏi anh ta đang làm cái quái gì ở đây vậy. Cô định nói gì đó thì nhận ra mắt anh ta màu xanh, chứ không phải màu nâu như cô nghĩ. Lạ thật. Nhưng mà...

“Tôi đoán đây là Molly,” anh ta nói, cắt ngang dòng suy nghĩ của cô. “Chào, cô gái...” Anh ta ngồi xổm xuống và gỡ cổ Molly. “Mày thích chứ? Ồ, mày thật đáng yêu phải không nào? Mày thấy trong mình thế nào, cô gái?”

Giọng nói của anh ta mang cô trở lại

thực tế, theo sau là những ký ức về cuộc cãi vã tồi đó giữa hai người. “Anh... anh là bác sĩ thú y?” Gabby lắp bắp.

Travis vừa gật đầu vừa tiếp tục gỡ cổ Molly. “Cùng với bố tôi. Ông mở phòng khám, tôi làm cùng với ông sau khi học xong.”

Không thể thế được. Trong ngàn ấy người của thị trấn này, sao cứ phải là anh ta? Thế quái nào mà cô không thể có nổi một ngày bình thường, không phức tạp?

“Sao tồi đó anh không nói gì hết?”

“Có chứ. Tôi đã bảo cô mang nó tới bác sĩ thú y, nhớ không?”

Mắt cô nheo lại. Người đàn ông này có vẻ thích chọc tức cô. “Anh hiểu tôi muốn nói gì mà”.

Anh nhìn lên. “Cô muốn nói đến việc tôi là bác sĩ thú y? Tôi đã cố nói với cô, nhưng cô không để tôi nói.”

“Dù sao đi nữa anh cũng nên nói gì chứ?”

“Tôi nghĩ lúc đó cô không có tâm trạng nghe điều đó. Nhưng đó là chuyện đã qua. Đừng nghĩ ngợi nhiều.” Anh mỉm cười. “Để tôi kiểm tra cho cô nàng này đã, được chứ? Tôi biết cô phải trở lại chỗ làm, vì vậy tôi sẽ khám nhanh thôi.”

Cô cảm thấy cơn giận dữ trong mình đang bùng lên trước vẻ thản nhiên “Đừng nghĩ ngợi nhiều” của anh ta. Một phần trong cô muốn rời khỏi đây ngay tức khắc. Không may, anh ta bắt đầu ấn ấn vào bụng Molly. Mà cô cũng nhận ra mình không thể đứng lên ngay được, ngay cả khi cố gắng, bởi lúc này đây đôi chân cô dường như đang đình công. Chán nản, cô khoanh tay lại và cảm thấy gì đó giống như lưỡi dao đâm phập vào lưng và vai mình trong khi Travis chuẩn bị ông nghe. Cô cắn môi, tự hào về việc đã không rên oai oái thêm lần nữa.

Travis liếc nhìn cô. “Cô ỏn không vậy?”

“Tôi khỏe,” cô nói.

“Cô chắc chứ? Có vẻ cô đang bị đau.”

“Tôi khỏe,” cô lặp lại.

Phớt lờ giọng điệu của cô, anh quay lại tập trung vào con chó. Anh di chuyển cái ống nghe, nghe lại lần nữa, rồi kiểm tra một cái ti của nó. Cuối cùng, anh đeo một chiếc găng tay cao su có khóa và kiểm tra nhanh bên trong con chó.

“Ừm, nó chắc chắn đang có thai rồi,” anh nói, tháo cái găng tay và quẳng

nó vào sọt rác. “Và với các biểu hiện này thì cái thai đã được bảy tuần.”

“Tôi đã bảo anh mà.” Cô nhìn anh giận dữ. Và Moby phải có trách nhiệm, cô kiểm chế không thêm vào.

Travis đứng lên và đặt lại ống nghe vào túi. Anh với lấy tấm bìa đựng hồ sơ và búng nhẹ lên tờ giấy.

“Để cô biết, tôi hoàn toàn chắc chắn Moby không có trách nhiệm gì.”

“Ồ, không à?”

“Không. Hầu như chắc chắn đó là con Labrador tôi thấy quanh khu này. Tôi nghĩ nó là con chó của ông già Carson,

nhưng tôi không dám chắc. Có thể nó là chó của con trai ông ta. Tôi biết anh ta vừa về.”

“Điều gì khiến anh chắc chắn không phải Moby?”

Anh ta bắt đầu ghi chép, và trong một lát, cô không chắc anh ta có nghe thấy cô nói không.

Anh ta nhún vai. “Ồ, bởi một điều: nó đã bị hoạn rồi.”

Có những lúc đầu óc quá tải khiến người ta không thể thốt nên lời. Bất thành linh, Gaby nhìn thấy hình ảnh đáng xấu hổ của chính mình: lảm nhảm, khóc lóc,

và cuối cùng xồng xộc ra về. Cô có nhớ mặt mờ anh ta đã cố nói với cô điều gì đó, và toàn bộ chuyện này khiến cô cảm thấy nôn nao.

“Hoạn rồi?” cô thì thầm.

“Ừ.” Anh ngẩng lên khỏi tấm bìa kẹp hồ sơ. “Hai năm trước. Bố tôi đã hoạn nó tại đây trong phòng khám này.”

“Ôi...”

“Tôi cũng đã cố nói với cô điều đó. Nhưng cô đã bỏ đi trước khi tôi có cơ hội. Tôi cảm thấy khá tệ về chuyện này, vì vậy hôm Chủ nhật tôi có ghé qua định nói với cô, nhưng cô đã ra ngoài”.

Cô nói lên điều duy nhất xuất hiện trong đầu. “Lúc đó tôi ở phòng tập.”

“VẬY Ờ? TỐT CHO CÔ.”

Cũng phải cố gắng đôi chút, nhưng cô đã buông tay không khoanh lại nữa.

“Tôi nghĩ tôi nợ anh một lời xin lỗi.”

“ĐỪNG NGHĨ NGỢI NHIỀU,” anh lại nói, nhưng lần này nó khiến cô còn cảm thấy tệ hơn. “Nhưng nghe này, tôi biết cô đang vội, vậy nên để tôi nói qua với cô về Molly được chứ?”

Cô gật đầu, cảm tưởng mình đang bị thầy giáo bắt đứng góc lớp, vẫn mãi nghĩ về tràng đả kích tối hôm thứ Bảy của

mình. Anh ta quá độ lượng khiến chuyện này không hiểu sao càng thêm tồi tệ.

“Thời kỳ thai nghén kéo dài chín tuần lễ, vì vậy cô còn hai tuần nữa. Hông của nó đủ rộng, vậy nên cô không cần lo lắng về chuyện đó. Đó chính là lý do vì sao tôi muốn cô mang nó tới đây. Giống collie đôi khi bị hông hẹp. Bây giờ, thông thường thì cô không phải làm gì cả, nhưng hãy nhớ hầu như chắc chắn nó sẽ muốn một nơi mát mẻ và kín đáo để sinh con, vì vậy cô có thể để vài cái chăn cũ xuống gara. Cô có cửa ra vào ở bếp đúng không?”

Cô lại gật đầu, cảm giác như mình đang co lại.

“Cứ để mở cửa, có lẽ nó sẽ quanh quẩn ở dưới đó. Chúng tôi gọi đó là làm tổ, và điều đó hoàn toàn bình thường. Có khả năng nó sẽ sinh con vào lúc nào đó thật yên tĩnh. Vào ban đêm, hoặc khi cô đi làm, nhưng hãy nhớ điều này hoàn toàn bình thường, vì vậy không có gì phải lo lắng. Lũ cún con sẽ biết bú ngay tức thì, vậy nên cô cũng không cần suy nghĩ về chuyện đó. Và chắc chắn cô sẽ phải quăng mấy cái chăn đó đi, bởi vậy đừng dùng cái nào xịn quá, được chứ?”

Cô gặt đầu lần thứ ba, cảm thấy mình càng co lại bé hơn.

“Ngoài ra thì cô không cần phải biết thêm gì nhiều nữa. Nếu như có vấn đề gì, cô có thể mang nó tới phòng khám. Còn nếu sau giờ làm việc, cô biết tôi sống ở đâu rồi đấy.”

Cô nuốt nước bọt. “Vâng.”

Khi cô không nói gì nữa, anh mỉm cười và bắt đầu bước về phía cánh cửa. “Thế nhé. Cô có thể mang nó về nhà được rồi. Tôi mừng vì cô đã mang nó tới. Tôi không nghĩ nó bị nhiễm trùng, nhưng tôi vui khi đã biết chắc.”

“Cảm ơn anh,” Gabby khẽ nói. “Và một lần nữa, tôi thực sự xin lỗi...”

Anh khoát tay ngăn cô lại. “Không vấn đề gì đâu. Thật đó. Cô đang buồn bực, và Moby thì đúng là có lang thang quanh đây. Đây là một nhầm lẫn chính đáng. Gặp lại cô sau nhé, được chứ?” Khi anh vỗ về Molly lần cuối, Gabby cảm thấy mình chỉ còn cao có 15 phân.

Khi Travis - bác sĩ Parker - rời khỏi phòng khám, cô chờ một lúc thật lâu để chắc chắn anh đã đi hẳn. Rồi chậm chạp, đau đớn, cô đứng dậy khỏi chiếc ghế. Cô nhìn trộm ra ngoài cửa và, sau khi biết

chắc phía trước không có ai, cô đi tới bàn tiếp tân, lặng lẽ thanh toán hóa đơn.

Khi quay lại làm việc, điều duy nhất Gabby biết chắc, đó là dù anh có khoan dung thế nào, cô cũng không bao giờ quên nổi những gì mình đã làm, và vì chả có cái hang nào cho cô chui xuống, nên điều quan tâm lớn nhất của cô lúc này là tìm cách tránh mặt anh một thời gian. Không phải mãi mãi, tất nhiên rồi. Phải có lý do một chút. Khoảng năm mươi năm nữa chẳng hạn.

Chương 4

Travis Parker đứng bên cửa sổ, quan sát Gabby đưa Molly trở lại xe. Anh mỉm cười một mình, thích thú với những biểu hiện nét mặt của cô. Mặc dù không biết cô rõ lắm, những gì anh đã thấy cũng đủ kết luận cô là một trong những người có nét mặt là cửa sổ cho mọi cảm xúc. Đó là một phẩm chất hiếm thấy thời nay. Anh thường cảm thấy quá nhiều người sống như diễn kịch, giả tạo, mang những chiếc mặt nạ và dần đánh mất chính

mình. Anh cảm thấy Gabby chắc chắn sẽ không bao giờ như vậy.

Đút chùm chìa khóa vào túi, anh tiến về chiếc xe tải với lời hứa trở về sau bữa trưa nửa tiếng. Anh lấy thùng lạnh ra - sáng nào anh cũng chuẩn bị sẵn bữa trưa mang theo - và lái xe tới chỗ mọi khi. Một năm trước, anh đã mua một mảnh đất ở cuối phố Front, nhìn xuống Bãi Shackelford, với ý định một ngày nào đó sẽ xây ngôi nhà mơ ước của mình tại đây. Vấn đề duy nhất là anh không chắc nó sẽ cần đến gì. Thường thì anh sống một cuộc sống đơn giản và ước mơ

dựng lên một căn nhà nhỏ đơn sơ như căn nhà anh đã thấy tại Florida Keys, một căn nhà với những đặc điểm bên ngoài tưởng như đã một trăm năm tuổi, nhưng bên trong lại sáng sủa và rộng rãi đáng ngạc nhiên. Anh không cần nhiều không gian - một phòng ngủ và có lẽ là một phòng làm việc ngoài khu vực phòng khách là đủ - nhưng ngay khi bắt đầu quá trình, anh nhận ra mảnh đất hợp với cái gì đó thân-thiện-với-gia-đình hơn. Điều này khiến hình ảnh về ngôi nhà trong mơ của anh càng thêm mơ hồ, vì nó chắc chắn bao gồm người vợ tương lai và

những đứa trẻ, cả hai thứ đó anh đều chưa bao giờ mừng tượng ra.

Đôi khi, cách sống khi trưởng thành của anh và em gái khiến anh thấy lạ, vì cô cũng không vội lập gia đình. Bố mẹ họ đã lấy nhau gần ba mươi lăm năm, và Travis không thể hình dung ra họ không có đôi, cũng như anh không thể hình dung ra cảnh mình vỗ cánh tay rồi bay vút lên mây vậy. Chắc chắn rồi, anh đã nghe câu chuyện họ gặp nhau trong một buổi cắm trại nhóm nhà thờ hồi trung học thế nào, mẹ đã cắt vào ngón tay khi đang chia bánh tráng miệng ra sao, và bố đã kẹp

chặt bàn tay lên vết thương như một miếng băng y tế cầm máu như thế nào. Một cái chạm và “Bình, bang, bum, thế là xong,” bố nói, “Bố biết mẹ con chính là người dành cho bố.”

Cho đến giờ, vẫn chưa từng có lần bình, bang, bum nào cho Travis. Thậm chí gần giống cũng chưa. Đúng là anh có cô bạn gái hồi trung học, Olivia; mọi người trong trường có vẻ nghĩ họ hợp nhau hoàn hảo. Hiện giờ cô đang sống bên kia cầu tại thành phố Morehead, và thỉnh thoảng anh tình cờ gặp cô ở Wal-Mart hoặc Target. Họ nói chuyện một vài

phút về những điều chẳng mấy quan trọng rồi vui vẻ đường ai nấy về.

Có vô số bạn gái sau Olivia, tất nhiên. Đẳng nào thì anh cũng đâu có mù tịt về phụ nữ. Anh thấy họ hấp dẫn và thú vị, hơn thế nữa, anh thực sự thích họ. Anh tự hào về việc mình chưa từng gây ra, dù là rất mơ hồ, những gì bị cho là đổ vỡ đau thương cho cả anh lẫn những người tình cũ. Các cuộc chia tay đều từ hai phía, lụi tắt như ngòi pháo súng nước, đối lập với tiếng pháo hoa nổ lớn trên trời cao. Anh coi mình là bạn của tất cả những cô người yêu cũ - kể cả

Monica, người gần đây nhất của anh - và nghĩ họ cũng sẽ nói điều tương tự về anh. Anh không hợp với họ, và họ không hợp với anh. Anh đã chứng kiến ba người bạn gái cũ kết hôn với những anh chàng tuyệt vời, và anh được mời tới dự cả ba đám cưới. Hiếm khi anh nghĩ tới việc tìm kiếm sự gắn bó lâu dài hay bạn tâm giao cho mình, nhưng trong những lần hiếm hoi anh nghĩ tới điều đó, rốt cuộc anh luôn đi tới việc mừng tượng tìm được ai đó cùng chia sẻ những niềm đam mê hoạt động và hướng ngoại với anh. Cuộc sống là để sống, chẳng phải vậy sao?

Chắc chắn rồi, ai cũng đều có những trách nhiệm, và anh cũng không ngại điều này. Anh yêu công việc của mình, kiếm được một khoản khá, sở hữu một ngôi nhà và thanh toán đúng hạn các hóa đơn, nhưng anh không muốn một cuộc sống được cấu thành chỉ bởi những điều như vậy. Anh muốn trải nghiệm cuộc sống. Không, đôi từ đó đi. Anh cần phải *trải nghiệm* cuộc sống.

Anh đã như vậy từ nhỏ. Lớn lên, Travis là người có tổ chức và năng lực khi đi học, đạt điểm số tốt mà hầu như không phải chú tâm và lo lắng nhiều,

nhưng, hầu như lúc nào anh cũng chỉ hài lòng với điểm B thay vì điểm A. Điều này khiến mẹ anh phát điên - “Tưởng tượng xem con sẽ làm tốt thế nào nếu như con phấn đấu,” bà lặp đi lặp lại mỗi lần nhận được bảng điểm gửi về nhà. Nhưng việc học không kích thích anh như đạp xe với tốc độ chóng mặt hoặc lướt sóng tại Bãi Outer. Trong khi những đứa trẻ khác nghĩ về thể thao là nghĩ đến bóng chày hay bóng đá, anh lại nghĩ đến việc lướt mô tô trên không, phóng bay ra khỏi một con dốc đất, nghĩ đến cảm giác năng lượng chảy xiết trong mình khi anh tiếp

đất thành công. Anh là một đứa trẻ khoái những môn thể thao mạo hiểm, thậm chí trước cả khi X Games chính thức ra đời, và khi ba mươi hai tuổi, anh hầu như đã chơi được tất cả.

Từ xa, anh trông thấy lũ ngựa hoang đang đứng thành bầy gần mấy cồn cát ở Bãi Shackleford, khi quan sát chúng, anh với lấy chiếc sandwich của mình. Gà tây tấm bột phết mù tạt, một quả táo và một chai nước; ngày nào anh cũng ăn như vậy, sau một bữa sáng ngày nào cũng y hệt nhau với bột yến mạch, sữa đánh lòng trắng trứng và một quả chuối. Anh khao

khát bao nhiêu cái cảm giác adrenaline đôi khi đột ngột tăng vọt, thì thực đơn của anh lại không thể nhạt nhẽo hơn bấy nhiêu. Bạn bè lấy làm lạ trước tính tự chủ nghiêm khắc đó, nhưng có một điều anh không nói với họ: thực đơn đó là kết quả của một khẩu vị hạn chế hơn là kỷ luật. Năm lên mười, anh bị ép ăn hết một đĩa mì Thái sặc mùi gừng, và anh đã nôn mửa gần như cả đêm đó. Kể từ ấy, chỉ một thoáng mùi gừng cũng đủ tổng anh vào WC, nôn khan, và khẩu vị của anh không bao giờ còn như cũ nữa. Anh trở nên dè dặt trước đồ ăn nói chung, thích

những gì đơn giản và đoán được trước thành phần hơn cái gì đó có mùi vị lạ; rồi dần dần, anh còn thôi ăn cả thịt muối. Giờ đây, sau hơn hai mươi năm, anh đã quá e ngại phải thay đổi.

Khi đang thưởng thức chiếc sandwich - đơn giản và đoán được trước - anh ngạc nhiên trước hướng suy nghĩ của mình. Thế này không giống với anh. Anh thường không thiên về những suy nghĩ sâu xa. (Một nguyên nhân khác của ngòi nổ sống nước quen thuộc, theo như Maria, bạn gái của anh sáu năm về trước.) Thường anh chỉ tiếp tục sống,

làm những gì cần làm và tìm ra cách hưởng thụ nốt khoảng thời gian còn lại. Đó là một trong những điểm tuyệt vời khi còn độc thân: một người có thể làm hầu hết những gì anh ta muốn, bất cứ khi nào anh ta muốn, và tự vấn nội tâm chỉ là một phương án không bắt buộc.

Hắn là bởi Gabby, anh nghĩ, mặc dù có đến hết đời anh cũng không thể hiểu nổi vì sao. Anh hầu như chẳng biết gì về cô, và anh nghi ngờ liệu mình đã có cơ hội tiếp xúc với một Gabby Holland thực sự hay chưa.Ồ, anh đã thấy một Gabby giận dữ tối hôm đó và một Gabby

tự nhận lỗi mới đây thôi, nhưng anh không hình dung ra cách cô cư xử trong những trường hợp bình thường. Anh ngờ rằng cô có tính hài hước, mặc dù ngấm kỹ ra, anh không chốt được lý do khiến anh nghĩ vậy. Và cô chắc chắn thông minh, anh có thể suy luận từ cơ sở công việc của cô. Nhưng ngoài đó ra, anh đã cố nhưng vẫn không thể hình dung ra cô trong một buổi hẹn hò. Mặc dù anh vui khi cô ghé qua, nhưng giá ai đó cho họ cơ hội để bắt đầu lại như những người hàng xóm. Anh biết rõ một điều là những người hàng xóm khó chịu có thể khiến

người ta khốn khổ. Thằng cha hàng xóm của Joe là loại người chuyên đốt lá ngay trong ngày rục rĩ đầu tiên của mùa xuân, và cứ bảnh mắt ra sáng thứ Bảy là lại đi cắt cỏ, Joe đã hơn một lần thiếu chút nữa là nhảy vào nên nhau một trận với gã đó sau một đêm dài đằng đẳng với con bé con. Đôi khi Travis thấy dường như phép lịch sự thông thường đã biến mất khỏi trái đất như loài khủng long, và điều cuối cùng anh muốn là Gabby cảm thấy có bất kỳ lý do nào để né tránh anh. Có lẽ lần sau, khi bạn bè tới chơi, anh sẽ mời cô sang cùng..

Phải rồi, anh nghĩ, mình sẽ làm như vậy. Quyết định xong, anh thu cái thùng lạnh và bắt đầu quay về phía xe tải của mình. Theo lịch chiều hôm đó là một buổi phân hạng chó mèo như thường lệ, nhưng vào ba giờ, có vẻ ai đó sẽ mang tới một con tắc kè. Anh thích chữa trị cho tắc kè hay bất kỳ loài vật nuôi kỳ lạ nào; cái ý nghĩ anh hiểu rõ những gì mình đang nói, mà đúng là như vậy, luôn gây ấn tượng cho những chủ nuôi. Anh thích thú nét mặt nể phục của họ: *chả lẽ anh ta biết hết chính xác cấu tạo giải phẫu và chức năng sinh lý của từng sinh vật*

trên trái đất này. Và anh vờ như đúng thế. Nhưng sự thật chả lung linh đến vậy. Không, dĩ nhiên anh không thể biết chi tiết tường tận về mọi loài trên trái đất - ai mà biết được? - nhưng bệnh nhiễm trùng là bệnh nhiễm trùng và gần như được chữa trị cùng một cách, bất kể là loài nào; chỉ có liều thuốc là khác nhau, và điều đó anh phải xem lại trong cuốn sách tham khảo anh để nơi bàn làm việc.

Khi vào trong xe, anh thấy mình lại nghĩ về Gabby, tự hỏi liệu cô có chơi lướt sóng hay trượt tuyết bằng ván không. Có vẻ là không, nhưng đồng thời, anh lại

có một cảm giác thật kỳ lạ, rằng không giống những người bạn gái trước của anh, cô sẽ sẵn sàng chơi một trong hai trò đó, nếu có dịp. Anh không biết chắc vì sao, và khi khởi động động cơ, anh đã cố xua đi ý nghĩ, gắng hết sức để thuyết phục bản thân rằng điều này không quan trọng. Có điều sự thật là, ở một khía cạnh nào đó, nó thực sự quan trọng.

Chương 5

Suốt hai tuần sau đó, Gabby trở thành chuyên gia trong lĩnh vực ra vào nhà lén lút, ít nhất là ở nhà cô. Cô không còn sự lựa chọn nào khác. Cô nói gì được với Travis đây? Cô đã xử sự như một con ngốc, còn anh ta khiến vấn đề càng tồi tệ hơn khi độ lượng đến vậy, điều này rõ ràng nghĩa là việc đi và về nhà đòi hỏi những nguyên tắc mới, trong đó tránh mặt anh ta là nguyên tắc số một. Điều duy nhất gỡ gạc danh dự cho cô -

điểm tích cực duy nhất trong toàn bộ sự việc - là cô đã xin lỗi tại nơi anh ta làm việc.

Mặc dù vậy, càng lúc càng khó duy trì. Đầu tiên, tất cả những gì cô phải làm là đỗ xe trong gara, nhưng giờ khi Molly đã gần đến ngày sinh, Gabby buộc phải đỗ xe trên đường xe vào nhà để Molly có ỗ nằm. Nghĩa là Gabby từ dạo đó phải đi và về khi đã biết chắc Travis không quanh quẩn đâu đây.

Dù vậy, cô đã giảm hạn định năm-mươi-năm xuống; giờ cô tính chỉ vài tháng hoặc có lẽ nửa năm là vừa. Khoảng

thời gian xem ra cũng đủ lâu để anh ta quên, hay ít nhất cũng phai mờ dần ký ức về cách xử sự của cô. Cô biết thời gian có một cách kỳ lạ làm mờ đi những khía cạnh của sự thật, cho đến khi chỉ còn lại những gì mơ hồ không rõ nét, và khi ấy, cô sẽ quay về lịch sinh hoạt bình thường. Cô sẽ bắt đầu từ những điều nho nhỏ - một cái vẫy tay thi thoảng khi cô lên xe, cũng có thể là một cái vẫy tay từ hiên nhà sau khi họ tình cờ trông thấy nhau - và họ sẽ bắt đầu từ đó. Sớm muộn, cô nghĩ họ cũng ổn thôi - có thể một ngày nào đó cả hai lại cùng cười với nhau về cái cách

họ gặp gỡ - nhưng cho đến lúc ấy, cô thích sống như một gián điệp hơn.

Cô phải thuộc lịch sinh hoạt của Travis, hẵn nhiên rồi. Điều này không khó - chỉ cần một cái liếc nhanh lên đồng hồ mỗi khi anh ta chuẩn bị đánh xe ra ngoài vào buổi sáng trong lúc cô quan sát từ căn bếp của mình. Đi làm về thậm chí còn dễ hơn; anh ta thường ở ngoài trời trên thuyền hoặc mô tô nước khi cô về tới, nhưng bất lợi là, chuyện này khiến các buổi tối trở thành vấn đề tệ hại nhất. Vì anh ta *ngoài đó*, cô phải ở *trong này*, dù cảnh hoàng hôn lộng lẫy đến thế nào,

nên nếu không tới chỗ của Kevin, thế nào cô cũng thấy mình đang nghiên cứu cuốn sách thiên văn, cuốn sách cô đã mua với hy vọng sẽ gây ấn tượng với Kevin khi họ cùng ngắm sao trời. Điều này, không may thay, vẫn chưa kịp đến.

Cô cho rằng mình hẳn đã có thể cư xử một cách trưởng thành hơn trong toàn bộ chuyện này, nhưng cô có một cảm giác khôì hài rằng nếu cô đối mặt với Travis, cô sẽ thấy mình *nhớ lại* thay vì *lắng nghe*, và điều cuối cùng cô muốn là gây thêm một ấn tượng còn tệ hơn những gì cô đã để lại. Bên cạnh đó, cô

còn những điều khác phải lo.

Kevin là một. Phần lớn các buổi tối, anh đều ghé qua một lúc, thậm chí anh đã ở lại cuối tuần trước, dĩ nhiên là sau những hiệp golf thường lệ. Kevin mê mẩn golf. Họ còn ra ngoài ăn tối ba lần, xem hai bộ phim và bên nhau trong bãi biển chiều Chủ nhật, chỉ mấy hôm trước, khi đang ngồi trên sofa nhấm nháp rượu vang, anh đã tháo giày cho cô.

“Anh làm gì vậy?”

“Anh nghĩ em muốn được xoa bóp bàn chân. Anh cược là chúng đang rã rời sau cả ngày phải đứng.”

“Em phải rửa chân trước đã.”

“Anh không quan tâm chúng sạch hay không. Và hơn nữa, anh thích nhìn những ngón chân của em. Em có những ngón chân thật xinh xắn.”

“Anh không phải là kẻ sùng bái bàn chân bí mật đấy chứ?”

“Không hề. Ôi, anh phát điên lên với bàn chân của em,” anh nói, bắt đầu cù bàn chân cô, cô liền rút chân lại, cười phá lên. Một lát sau, họ hôn nhau say đắm, và khi anh nằm bên cạnh cô sau đó, anh nói với cô anh yêu cô biết nhường nào. Dựa theo cách anh nói, cô hồ như

cảm thấy mình nên cân nhắc dọn đến sống cùng anh.

Việc đó thì tốt thôi. Đó là điều gần đây nhất anh từng nói về tương lai của họ, nhưng...

Nhưng sao? Luôn là vì thế phải không? Liệu sống với nhau là một bước tiến đến tương lai hay chỉ là một cách để duy trì thực tại? Cô có thực sự cần anh cầu hôn? Cô đã nghĩ về điều đó. Ừ thì... *có*. Nhưng sẽ không, cho đến khi anh sẵn sàng. Điều này tất nhiên dẫn đến những nghi vấn bắt đầu len lỏi vào suy nghĩ của cô mỗi lúc họ bên nhau: Khi

nào thì anh sẵn sàng? Liệu có bao giờ anh sẵn sàng? Và dĩ nhiên, tại sao anh lại chưa sẵn sàng lấy cô?

Liệu cô có sai khi muốn kết hôn thay vì chỉ đơn giản là sống chung với anh? Chỉ Chúa mới biết, cô thậm chí không còn tự tin về điều đó nữa. Giống như một vài người lớn lên và biết mình sẽ kết hôn ở một tuổi nào đó, rồi điều đó xảy ra đúng với những gì họ dự định; những người khác biết mình không vội lập gia đình và dọn đến ở cùng người họ yêu, cách này cũng diễn ra tốt đẹp. Đôi lúc, cô cảm thấy mình là người duy nhất

không có một kế hoạch rõ ràng; đối với cô, hôn nhân luôn là một ý niệm mơ hồ, một cái gì đó cứ thế... xảy ra. Và điều đó sẽ xảy ra. Phải không?

Nghĩ về điều này khiến cô đau đầu. Điều cô thực sự muốn làm là ngồi ở hiên nhà ngoài kia cùng một cốc rượu vang và quên hết mọi chuyện trong một lúc. Nhưng việc Travis Parker đang ở hiên sau nhà anh ta, lật xem tạp chí, khiến điều đó là không thể. Và thế là cô lại mắc kẹt trong nhà một buổi tối thứ Năm.

Cô ước Kevin không làm việc muộn để họ có thể cùng nhau làm gì đó. Anh có

cuộc hẹn cuối ngày với một nha sĩ vừa mở phòng khám và bởi vậy cần đủ loại bảo hiểm. Điều đó không phải là tệ - cô biết anh rất tận tụy xây dựng sự nghiệp - nhưng sáng mai điều đầu tiên anh sẽ làm là cùng bố anh đi Myrtle Beach dự một cuộc hội nghị, và cô sẽ không có cơ hội gặp anh cho tới thứ Tư tuần sau, điều này nghĩa là cô sẽ còn bị giam hãm như một con gà. Bố Kevin đã thành lập một trong những công ty môi giới bảo hiểm lớn nhất Đông Bắc Carolina, và Kevin mỗi năm trôi qua càng gánh thêm nhiều trọng trách tại văn phòng của họ ở thành phố

Morehead, khi mà bố anh đang dần đến tuổi về hưu. Đôi khi cô tự hỏi điều đó sẽ thế nào - có con đường sự nghiệp được vẽ sẵn từ khi anh mới chập chững đi - nhưng cô cho là còn nhiều điều tệ hơn, đặc biệt kể từ khi công việc phát đạt. Đáng rằng có hơi hướng của sự thiên vị, nhưng không phải Kevin không có hướng đi của riêng anh; bố anh giờ chỉ làm chưa đến hai mươi tiếng một tuần, điều này có nghĩa là Kevin phải làm việc gần sáu mươi tiếng. Với gần ba mươi nhân viên, những vấn đề về quản lý là vô tận, nhưng Kevin có tài thương lượng với

mọi người. Ít nhất, đó là những gì một vài người trong số họ đã nói với cô vào những lần cô tới dự tiệc Giáng sinh của công ty.

Đúng, cô rất tự hào về anh, nhưng dù vậy cô vẫn mắc kẹt vào những buổi tối thế này một cách hoài phí. Có lẽ cô sẽ tới Atlantic Beach, nơi đó cô có thể thưởng thức một ly rượu vang và ngắm mặt trời lặn. Trong một lúc, cô cân nhắc thiệt hơn. Rồi cô quyết định bỏ qua. Ở nhà một mình thì chẳng vấn đề gì, nhưng cái ý nghĩ uống rượu một mình trên bãi biển khiến cô có cảm giác như một kẻ

thất bại. Người ta có thể nghĩ cô không có đến nổi một người bạn trên cõi đời, mà đâu phải vậy. Cô có nhiều bạn bè. Chỉ là chẳng ai trong số họ sống trong khoảng trăm dặm quanh đây. Nhưng nhận ra điều đó cũng chẳng khiến cô cảm thấy khá hơn.

Nhưng nếu cô mang theo con chó... giờ thì lại khác. Đó là một hành động quá đổi bình thường, thậm chí là lành mạnh nữa kia. Mất đến mấy ngày và gần hết đồng thuốc cô có trong tủ thuốc thì cuối cùng cơn đau nhức của buổi tập đầu tiên cũng qua. Cô không quay lại lớp Vất

Kiệt nữa - mấy người ở đó rõ thật là những kẻ hành xác... nhưng cô bắt đầu giữ thói quen đến phòng tập khá đều đặn. Ít nhất cũng được vài ngày rồi. Cô đã đi tập vào cả thứ Hai và thứ Tư, và cô quyết tập sẽ sắp xếp thời gian đi tập vào cả ngày mai nữa.

Cô đứng lên khỏi chiếc sofa và tắt tivi. Molly không quanh quẩn ở đây, đoán rằng nó đang ở gara, cô đi tới đó. Cánh cửa gara được chặn mở, và khi cô bước vào, bật đèn lên, điều đầu tiên cô nhận ra những quả bóng lông đang ngo ngoậy, rên rỉ xung quanh Molly. Gabby

gọi tên nó; tuy nhiên, chỉ một lát sau, cô bắt đầu hét lên.

Travis vừa mới bước vào bếp để lôi cái ức gà trong tủ lạnh ra thì đột ngột nghe thấy tiếng đập cửa điên cuồng.

“Bác sĩ Parker?... Travis?... Anh có trong đó không?”

Chỉ mất giây lát là nhận ra giọng Gabby. Khi anh mở cửa, mặt cô tái mét và kinh hoàng.

“Anh phải sang ngay.” Gabby thở hổn hển. “Molly nguy rồi.”

Travis phản ứng lại theo bản năng; khi Gabby bắt đầu chạy về nhà, anh lấy

chiếc túi y tế ở sau ghế phụ trong xe tải, chiếc túi anh thỉnh thoảng vẫn dùng mỗi khi có điện thoại từ trang trại yêu cầu anh tới chữa cho lũ vật nuôi. Bố anh luôn nhấn mạnh tầm quan trọng của việc giữ sẵn trong đó toàn bộ những gì anh có thể cần tới, và Travis thuộc lòng điều này. Lúc ấy, Gabby đã đi gần đến cửa, cô đề mở cửa và biến vào trong nhà. Travis theo ngay sau và bắt gặp cô trong bếp, bên cạnh cánh cửa để mở dẫn vào gara.

“Nó thờ đốc và nôn mửa,” cô nói khi anh nhanh chóng tới bên. “Và... có cái gì ấy thông ra khỏi nó.” Travis hiểu ngay

tình hình, nhận ra tình trạng sa dạ con và hy vọng anh không quá trễ.

“Để tôi rửa tay đã,” anh nói nhanh. Anh chà mạnh hai tay ở bồn rửa trong bếp, tiếp tục nói: “Cô có cách gì thêm ánh sáng trong này không? Một cái đèn chẳng hạn?”

“Anh không đưa nó tới phòng khám sao?”

“Chắc chắn rồi,” anh đáp, giữ nguyên mức giọng. “Nhưng không phải ngay lúc này. Tôi muốn thử làm gì đó trước đã. Và tôi rất cần ánh sáng, được chứ? Cô có thể giúp tôi không?”

“Vâng, vâng... tất nhiên rồi.” Cô biến mất trong căn bếp, một lát sau quay lại với chiếc đèn. “Nó sẽ ổn chứ?”

“Tôi sẽ biết mức độ nghiêm trọng trong một vài phút tới.” Giơ hai bàn tay ra giống một bác sĩ phẫu thuật, anh ra hiệu về phía chiếc túi trên sàn. “Cô có thể mang nó lại giúp tôi được không? Cứ để cái túi ở đây và tìm chỗ cắm đèn. Càng gần Molly càng tốt, OK?”

“OK,” cô đáp, cố gắng không hoảng hốt.

Travis lại gần con chó một cách thận trọng khi Gabby cắm đèn, nhẹ nhõm hơn

khi thấy Molly vẫn còn tỉnh táo. Anh nghe thấy tiếng nó rên rỉ, một điều bình thường trong tình huống thế này. Sau đó, anh tập trung vào đồng hình ống lòi ra từ âm hộ của nó, và nhìn qua lỗ chó con, gần như chắc chắn nó vừa sinh con cách đây chỉ khoảng nửa giờ đồng hồ, một điều đáng mừng, anh nghĩ. Bớt khả năng bị hoại tử...

“Giờ làm gì nữa?” cô hỏi.

“Cứ giữ nó và thì thầm với nó. Tôi cần cô giúp giữ nó bình tĩnh.”

Khi Gabby vào vị trí, Travis ngồi xổm bên cạnh con chó, lắng nghe Gabby

rì rầm thầm thì với nó, mặt của họ sát lại với nhau. Lưỡi Molly thè ra, thêm một dấu hiệu tốt. Anh nhẹ nhàng kiểm tra da con và Molly khẽ co giật.

“Có vấn đề gì với nó vậy?”

“Sa da con. Nghĩa là một phần da con bị lộn ra ngoài và nó đang thò ra.” Anh sờ vào da con, khẽ trở nó để xem có chỗ nào bị vỡ hoặc hoại tử không. “Lúc nó sinh con có vấn đề gì không?”

“Tôi không biết,” cô nói. “Tôi thậm chí không biết nó đã đẻ. Nó sẽ ổn chứ?”

Tập trung vào da con, anh không đáp lại. “Lấy trong cái túi,” anh nói. “Cần có

nước muối. Và tôi sẽ cần đến tuýp gel nữa.”

“Anh sẽ làm gì?”

“Tôi cần phải rửa dạ con, và rồi tôi sẽ nắn bóp nó một chút. Tôi muốn thử làm nó co lại bằng tay, và nếu chúng ta may mắn, nó sẽ lại rút vào trong. Bằng không, tôi sẽ đưa nó đi phẫu thuật. Tôi muốn tránh điều đó nếu có thể.”

Gabby tìm nước muối và tuýp gel rồi đưa chúng cho anh. Travis rửa dạ con, rồi rửa thêm một vài lần nữa trước khi với lấy tuýp gel làm trơn, hy vọng nó sẽ có tác dụng.

Nhìn cảnh đó Gabby không thể chịu đựng nổi, vì vậy cô tập trung vào Molly, miệng cô kể sất tai Molly khi cô thì thào lặp đi lặp lại rằng nó là một con chó ngoan. Travis vẫn im lặng, bàn tay anh chuyển động nhịp nhàng trên da con của con chó.

Cô không biết họ đã ở trong gara bao lâu nữa - có thể là mười phút hoặc cũng có khi đã một tiếng - nhưng cuối cùng, cô thấy Travis ngả người ra sau nhưng cố giải tỏa căng thẳng trên đôi bờ vai. Đó là lúc cô nhận ra bàn tay anh đã rảnh.

“Đã qua chưa?” cô mạo muội. “Nó

ồn rồi chứ?”

“Vừa rồi vừa chưa,” anh nói. “Dạ con về đúng vị trí rồi, và có vẻ đã co lại, không vấn đề gì, nhưng cần phải đưa nó đến phòng khám. Nó cần được nghỉ ngơi một vài ngày để lại sức, ngoài ra còn cần một số thuốc kháng sinh và dịch truyền. Tôi sẽ chụp cả X-quang nữa. Nhưng nếu không xảy ra biến chứng gì thì nó sẽ lại khỏe như vâm. Điều tôi chuẩn bị làm bây giờ là lùi chiếc xe tải lại gần đây. Tôi có vài chiếc chăn cũ cho nó nằm.”

“Nó sẽ không... thòi ra ngoài nữa chứ?”

“Không đâu. Như tôi đã nói, nó đã co lại bình thường rồi.”

“Thế còn lũ chó con?”

“Chúng ta sẽ mang chúng theo. Chúng cần phải được ở cạnh mẹ mình.”

“Và điều đó sẽ không làm đau nó chứ?”

“Không. Nhưng đó là lý do vì sao nó phải truyền dịch. Để cho lũ chó con bú.”

Gabby cảm thấy đôi vai giãn ra; cô không nhận ra chúng đã căng đến mức nào. Lần đầu tiên, cô mỉm cười. “Tôi không biết phải cảm ơn anh thế nào,” cô nói.

“Cô vừa cảm ơn rồi đó.”

Sau khi dọn dẹp, Travis cẩn thận bế Molly lên chiếc xe tải trong khi Gabby bắt đầu với những con chó con. Khi cả sáu đã yên vị, Travis bọc cái túi lại và quăng nó lên ghế trước. Anh đi bộ một vòng quanh chiếc xe tải và mở cửa buồng lái.

“Tôi sẽ báo cho cô biết tình hình,” anh nói.

“Tôi cũng đi.”

“Tốt hơn là nên để nó nghỉ ngơi, và nếu cô ở trong phòng thì nó sẽ không nghỉ ngơi được. Nó cần hồi sức. Đừng

lo... tôi sẽ chăm sóc nó chu đáo. Tôi sẽ ở bên nó cả đêm. Hứa với cô đấy.”

Cô ngáp ngừng. “Anh chắc chứ?”

“Nó sẽ khỏe thôi. Tôi hứa.”

Cô ngẫm nghĩ những gì anh vừa nói, rồi bẽn lễn mỉm cười. “Anh biết không, trong nghề của tôi, chúng tôi được dạy rằng không bao giờ được hứa một điều gì. Họ dạy chúng tôi phải nói *chúng tôi sẽ làm hết sức có thể.*”

“Cô sẽ cảm thấy khá hơn nếu như tôi không hứa chứ?”

“Không. Nhưng tôi vẫn nghĩ tôi nên đi cùng với anh.”

“Mai cô không phải đi làm à?”

“Có. Nhưng anh cũng vậy.”

“Đúng vậy, nhưng đây là công việc của tôi. Đó chính là những gì tôi phải làm. Và bên cạnh đó, tôi chỉ có một chiếc giường xếp. Nếu đi thì cô sẽ phải ngủ dưới sàn.”

“Ý anh là anh sẽ không nhường giường cho tôi?”

Anh trèo lên xe. “Tôi nghĩ nếu phải nhường thì tôi cũng sẽ nhường,” anh nói, cười toe. “Nhưng tôi băn khoăn không biết bạn trai cô sẽ nghĩ thế nào nếu tôi và cô ở qua đêm với nhau.”

“Sao anh biết tôi đã có bạn trai?”

Anh với lấy cánh cửa. “Tôi đâu có biết,” anh đáp, giọng thoáng thất vọng. Rồi anh lại tĩnh trí và mỉm cười. “Cứ để tôi đưa nó đi, OK? Sáng mai cô gọi cho tôi. Tôi sẽ cho cô biết tình hình của nó.”

“Vâng,” cô dịu giọng. “OK.”

Travis đóng cửa, và cô nghe thấy tiếng lạch xạch của động cơ chuẩn bị khởi động. Anh nhào người ra khỏi cửa. “Đừng lo,” anh lặp lại. “Nó sẽ ổn thôi.”

Anh chậm chậm hướng ra phía đường, rồi rẽ trái. Từ xa, anh vẫy tay với cô qua cửa sổ. Gabby vẫy tay lại, mặc

dù cô biết anh không thể nhìn thấy, và dõi theo những đốm đèn xe màu đỏ nhạt dần khi họ quành xe nơi góc phố.

Sau khi anh đi, Gabby nhả nha đi về phía buồng ngủ ngồi trước bàn giấy. Cô luôn biết rõ mình không phải mẫu người ai đi qua cũng phải dừng lại ngắm nhìn, nhưng lần đầu tiên trong nhiều năm, cô nhận ra mình đang chăm chú soi gương và tự hỏi ngoài Kevin ra, những người khác nghĩ gì khi họ trông thấy cô.

Bất chấp vẻ mệt mỏi và mái tóc vô kỷ luật, trông cô không đến nỗi tệ như cô e ngại. Suy nghĩ đó làm cô hài lòng, mặc

dù cô không biết chắc vì sao. Không giải thích nổi, cô nhớ lại vẻ thất vọng trên gương mặt của Travis khi cô nói với anh về bạn trai của cô, và cô đỏ mặt. Không phải như thế khiến cô thấy tình cảm của mình với Kevin có bất kỳ khác biệt nào...

Tất nhiên cô đã làm về Travis Parker, làm về tất cả kể từ đầu. Anh đã thật bình tĩnh trong suốt ca cấp cứu. Điều này vẫn làm cô ngạc nhiên, mặc dù lẽ ra cô không nên thế. Đó là công việc của anh, xét cho cùng, cô nhắc nhở bản thân.

Ngay sau đó, cô quyết định gọi cho Kevin. Anh lập tức cảm thông, hứa sẽ có

mặt trong vài phút.

“Em thế nào rồi?” Kevin hỏi.

Gabby ngả vào lòng anh. Vòng tay anh quanh cô thật thoải mái. “Chắc là lo lắng ả.”

Anh kéo cô lại gần hơn, và cô có thể ngửi thấy mùi của anh, sáng khoái và sạch sẽ, như thể anh vừa mới tắm ngay trước khi tới đây. Mái tóc của anh không chải và bị gió thổi tung, khiến anh trông giống như một sinh viên đại học.

“Anh mừng là anh chàng hàng xóm của em đã ở đó,” anh nói. “Travis, đúng không nhỉ?”

“Vâng.” Cô nhìn lên. “Anh biết anh ấy à?”

“Không hẳn vậy,” anh đáp. “Bên anh làm bảo hiểm cho phòng khám của anh ta, nhưng đó là một trong những khách hàng do bố anh đảm trách.”

“Em cứ nghĩ đây là một thị trấn nhỏ và anh biết hết mọi người.”

“Đúng thế. Nhưng anh lớn lên ở thành phố Morehead, và khi còn nhỏ, anh không chơi với ai ở Beaufort. Vả lại, anh nghĩ anh ta hơn anh vài tuổi. Chắc khi anh mới bắt đầu vào trung học thì anh ta đã đi học đại học rồi.”

Cô gật đầu. Trong yên lặng, suy nghĩ của cô quay về Travis, nét mặt nghiêm nghị khi anh chữa cho Molly, sự trấn an dịu dàng trong giọng nói khi anh giải thích vấn đề. Trong yên lặng, cô cảm thấy một thoáng tội lỗi mơ hồ, và cô lại ngả người dụi đầu vào cổ Kevin. Kevin vuốt ve bờ vai cô, bàn tay anh an ủi và thân thuộc. “Em rất vui vì anh đã tới,” cô thì thầm. “Em thực sự cần có anh đêm nay.”

Anh hôn lên tóc cô. “Anh còn ở đâu được nữa đây?”

“Em biết, nhưng anh còn cuộc họp,

và sớm mai anh sẽ đi.”

“Không vấn đề gì. Chỉ là một cuộc hội nghị thôi mà. Anh mất mười phút để xếp đồ, xong. Anh chỉ ước mình có thể tới đây sớm hơn.”

“Chắc chắn anh sẽ sớm chết ra nếu trông thấy cảnh đó.”

“Chắc là vậy. Nhưng anh vẫn cảm thấy mình thật tệ.”

“Đừng mà anh. Không có lý do gì để vậy cả.”

Anh vuốt tóc cô. “Em có muốn anh hoãn chuyến đi lại không? Anh tin bố anh sẽ hiểu nếu anh ở đây ngày mai.”

“Không, em ổn mà. Dù sao em cũng còn phải đi làm nữa.”

“Em chắc chứ?”

“Vâng,” cô trả lời. “Nhưng cảm ơn anh vì đã đề nghị. Điều đó rất có ý nghĩa với em.”

Chương 6

Sau khi thấy con trai nằm ngủ thẳng cẳng trên giường xếp và một con chó trong phòng hồi sức. Max Parker lắng nghe Travis giải thích chuyện gì đã xảy ra. Max rót hai tách cà phê và mang chúng lại bàn.

“Lần đầu của con thế quả không tệ,” Max nói. Với mái tóc và hàng lông mày bạc rậm rạp, ông là điển hình cho một vị bác sĩ thú y tinh lẻ đáng mến.

“Bố đã từng chữa cho một con chó

như vậy chưa?”

“Chưa bao giờ,” Max thừa nhận. “Tuy có lần đã chữa cho một con ngựa. Con biết trường hợp này hiếm thế nào rồi. Molly giờ có vẻ đã khỏe. Sáng nay lúc bố bước vào nó ngồi dậy được và ve vẩy đuôi. Con thức với nó đến mấy giờ vậy?”

Travis nhăm nháp cà phê với lòng biết ơn. “Gần như cả đêm. Con muốn chắc chắn dạ con nó không sa xuống nữa.”

“Thường thì không đâu,” ông nói. “Nhưng có con ở đó cũng tốt. Con đã gọi

điện cho người chủ chưa?”

“Chưa ạ. Nhưng con sẽ gọi.” Anh lau mặt. “Ôi, con kiệt sức rồi.”

“Sao con không về ngủ đi một giấc? Bố có thể lo liệu mọi chuyện ở đây, và bố sẽ để mắt tới Molly.”

“Con không muốn làm phiền bố.”

“Phiền hà gì,” Max cười tươi. “Con không nhớ à? Con đâu có việc gì ở đây. Hôm nay là thứ Sáu.”

Một vài phút sau, kiểm tra Molly xong, Travis tắt xe ở đường vào nhà và bước xuống. Anh vươn vai, rồi tiến thẳng tới chỗ Gabby. Khi đi qua đường xe vào

nhà cô, anh nhìn thấy báo thò ra khỏi thùng thư, sau một thoáng ngần ngừ, anh rút tờ báo. Trên hiên nhà cô một lát sau đó, anh vừa định gõ cửa thì nghe tiếng bước chân đang tới gần và cánh cửa mở ra. Gabby đứng thẳng người, ngạc nhiên khi gặp anh.

“Ôi, chào anh...,” cô nói, buông tay khỏi cánh cửa. “Tôi đang nghĩ nên gọi cho anh.”

Mặc dù đi chân trần, cô đã mặc quần âu và một chiếc áo sơ mi màu trắng nhò, tóc cặp lỏng bằng chiếc cặp ngà. Anh một lần nữa nhận ra cô quyến rũ đến thế

nào, nhưng hôm nay anh mới chợt nhận ra là nét hấp dẫn của cô nằm ở vẻ cởi mở chân thật hơn là vẻ xinh đẹp thông thường.

Chỉ là cô ấy dường như quá... *thật*. “Tiện đang trên đường về nhà, tôi nghĩ sẽ báo trực tiếp để cô biết. Molly đã khỏe rồi.”

“Anh chắc chứ?”

Anh gật đầu. “Tôi đã chụp X-quang, và không thấy bất kỳ dấu hiệu xuất huyết nội nào. Khi được truyền dịch, nó có vẻ đã hồi sức. Chắc là nó có thể về nhà cuối ngày hôm nay, nhưng tôi muốn giữ nó lại

thêm một đêm nữa, chỉ là cho chắc thôi. Thực ra thì bố tôi sẽ trông nó một lúc. Tôi đã thức gần như trắng đêm, vậy nên giờ tôi sẽ đi chợp mắt, nhưng tôi sẽ đích thân khám cho nó sau.”

“Tôi có thể đến thăm nó được không?”

“Chắc chắn rồi,” anh nói. “Cô có thể thăm nó bất cứ lúc nào. Có điều hãy nhớ có thể nó chưa tỉnh hẳn, vì tôi phải cho nó vài liều an thần để nó bình tĩnh chụp X-quang, và để giảm đau nữa.” Anh ngừng lại. “Nhân tiện, lũ chó con cũng khỏe. Trông chúng dễ thương lắm.”

Cô mỉm cười, thích cái chất giọng mũi nhẹ nhàng của anh, ngạc nhiên là mình chưa từng để ý đến điều này. “Tôi chỉ muốn cảm ơn anh một lần nữa,” cô nói. “Tôi không biết phải đền đáp anh thế nào.”

Anh gạt đi. “Tôi rất vui khi giúp được cô.” Anh chìa tờ báo ra. “Nhắc mới nhớ, tôi lấy cái này hộ cô.”

“Cảm ơn anh,” cô nói và cầm lấy nó.

Trong một khoảnh khắc ngưng ngừng, họ nhìn nhau không nói.

“Anh có muốn một tách cà phê không?” cô đề nghị. “Tôi vừa pha một

bình.”

Cô cảm thấy một sự pha trộn giữa nhẹ nhõm và thất vọng khi anh lắc đầu.

“Không cảm ơn cô. Tôi chả thích tỉnh như sáo trong khi đang cố đánh một giấc.”

Cô cười. “Thật hài hước.”

“Tôi chủ ý đấy,” anh nói, và trong một thoáng, cô hình dung ra cảnh anh tựa người vào quầy bar và đưa ra một câu trả lời tương tự với một người phụ nữ quyến rũ, điều này để lại cho cô cảm giác mơ hồ rằng anh đang tán tỉnh mình.

“Nhưng nghe này,” anh tiếp tục. “Tôi

biết cô chắc đang chuẩn bị đi làm mà tôi thì mệt lử rồi, vì vậy tôi sẽ về nhà ngủ một lát.” Anh quay người bước xuống hiên.

Dù không định thế, nhưng Gabby bỗng bước qua ngưỡng cửa và gọi to khi anh đã tới sân. “Trước khi đi, anh có thể nói cho tôi mấy giờ anh sẽ có mặt tại phòng khám được không? Ý tôi là để khám cho Molly ấy?”

“Tôi không chắc. Tôi nghĩ điều đó phụ thuộc vào tôi ngủ bao lâu.”

“Ồ... vâng,” cô nói, cảm thấy thật xấu hổ và ước gì mình đã không hỏi.

“Nhưng thế này thì sao,” anh nói tiếp. “Cô nói cho tôi biết mấy giờ cô ăn trưa, và tôi sẽ gặp cô tại phòng khám.”

“Tôi không có ý...”

“Mấy giờ?”

Cô nuốt nước bọt. “Một giờ kém mười lăm.”

“Tôi sẽ ở đó,” anh hứa. Anh lùi lại vài bước. “Và nhân tiện, trông cô rất tuyệt trong bộ quần áo đó,” anh nói thêm.

Chuyện quái gì vừa xảy ra vậy?

Câu đó gần như đã tóm tắt toàn bộ trạng thái tinh thần của Gabby suốt phần còn lại của buổi sáng. Dù có đang làm

gì: khám tổng quát cho bệnh nhi (hai lần), chẩn đoán viêm tai (bốn lần), tiêm vaccine (một lần), hay đề nghị chụp X-quang (một lần), cô cảm thấy mình làm việc như một cỗ máy tự động, chỉ một nửa ở hiện tại, trong khi nửa còn lại vẫn đang ở trên hiên, tự hỏi liệu có phải Travis đang thực sự tán tỉnh cô và có lẽ, chỉ là có lẽ mà thôi, cô có phần nào thích điều ấy?

Không biết bao nhiêu lần cô đã ước ao mình có một người bạn trong thị trấn để kể về tất cả chuyện này. Chẳng gì bằng có một người bạn gái thân thiết để

tâm sự, nhưng mặc dù có nhiều y tá ở phòng khám, địa vị phụ tá bác sĩ của cô dường như đã gạt cô sang lề. Cô thường xuyên nghe thấy các y tá trò chuyện và cười đùa, nhưng họ thường im lặng ngay khi cô đến gần. Điều này khiến cô cảm thấy đơn độc y như hồi đầu mới dọn tới thị trấn.

Sau khi giải quyết xong bệnh nhân cuối cùng (một em bé cần chuyển tới bác sĩ chuyên khoa tai-mũi-họng vì có khả năng phải cắt amidan), Gabby nhét ống nghe vào túi áo blu và rút về phòng làm việc của mình. Căn phòng không lớn; cô

lén ngò rằng trước khi cô tới, nó đã được dùng làm buồng kho. Không có cửa sổ, bàn làm việc đã chiếm gần trọn căn phòng, nhưng miễn sao cô kiểm soát được đồng lộn xộn đó, vẫn còn tốt đẹp chán khi có một nơi gọi là của mình. Có một cái tủ nhỏ, hầu như chẳng đựng gì ở góc phòng, và cô lấy chiếc ví trong ngăn cuối ra. Kiểm tra đồng hồ, cô thấy còn vài phút mới tới lúc phải đi. Cô kéo ghế ngồi và lùa tay qua nhưng lộn tóc quần bất trị.

Rõ ràng mình đã quan trọng hóa vấn đề, cô quyết định. Người ta tán tỉnh nhau

suốt thôi. Đó là bản chất của con người. Bên cạnh đó, điều này chả chắc đã có ý nghĩa gì đặc biệt. Sau tất cả những gì họ đã trải qua đêm hôm trước thì anh trở thành gì đó giống như một người bạn thôi...

Bạn của cô. Người bạn đầu tiên ở một thị trấn mới, vào thời điểm bắt đầu cuộc sống mới. Cô thích điều đó. Có một người bạn thì sao chứ? Chả sao cả. Cô mỉm cười với suy nghĩ đó trước khi mở lời cho một cái cau mày.

Mặt khác, biết đâu đó chẳng phải ý hay. Thân thiện với hàng xóm là một

chuyện, kết bạn với một gã trắng hoa lại là chuyện hoàn toàn khác. Đặc biệt là một gã trắng hoa điển trai. Kevin thường không thuộc típ hay ghen, nhưng cô không ngốc đến nỗi nghĩ rằng anh sẽ vui mừng khôn xiết với ý tưởng Gabby và Travis cùng thưởng thức cà phê trên hiên vài lần một tuần, dù đó là điều những người hàng xóm thân thiện vẫn làm. Chuyện này trong sáng như việc tới bác sỹ thú y vậy - và sẽ tiếp tục trong sáng, xin bạn nhớ cho - nhưng vẫn có một cảm giác *phản bội* mơ hồ.

Cô lưỡng lự. Mình phát điên mất

thôi, cô nghĩ. Mình thực sự sắp phát điên rồi.

Cô chẳng làm gì sai. Anh cũng vậy. Và sẽ chẳng có chuyện gì sau màn tán tỉnh ngắn ngủi giữa họ, kể cả họ có là hàng xóm đi chăng nữa. Cô và Kevin đã là một đôi từ năm cuối ở trường Đại học Bắc Carolina - họ gặp nhau trong một buổi tối lạnh lẽo và tẻ ngắt, lúc mũ cô bị thổi bay sau khi rời quán Spanky's cùng vài người bạn. Kevin đã lao trên phố Franklin, luôn lách giữa dòng xe cộ để lấy nó, và đầu trong khoảnh khắc ấy chẳng có ánh lửa nào bùng lên thì có lẽ

vẫn có một đốm than hồng âm ỉ, ngay cả khi cô hoàn toàn không nhận ra điều đó.

Thời điểm ấy, cô thực sự không muốn cái gì đó phức tạp như một mối quan hệ yêu đương, bởi lẽ cảm giác như đời cô đã quá ư phức tạp rồi. Kỳ thi tốt nghiệp đang đến gần, tiền thuê nhà đã đến kỳ phải trả, và cô không biết sẽ học trường Phụ tá Bác sĩ nào. Mặc dù đến bây giờ, điều đó có vẻ ngớ ngẩn, song vào lúc ấy nó dường như là quyết định quan trọng duy nhất cô từng phải đối diện. Cô được nhận vào học cả ở Trường Y Khoa Nam Carolina tại Charleston và

trường Đông Virginia tại Norfolk, và mẹ cô đang cố xúi mãnh liệt cho trường Charleston: “Quá đơn giản nếu phải quyết định, Gabrielle ạ. Con chỉ phải học cách nhà có vài giờ, và Charleston quốc tế hơn nhiều, con yêu.” Gabby cũng đã ngả về Charleston, mặc dù trong thâm tâm cô biết Charleston cảm dỗ bởi toàn những lý do sai trái: cuộc sống về đêm, sự kích thích khi được sống trong một thành phố đẹp, một nền văn hóa và vòng xoay sống động của xã hội. Cô tự nhắc rằng mình thực sự không có thời gian để hưởng thụ bất kỳ điều gì trong số đó. Trừ

một số ít môn chính, sinh viên Phụ tá Bác sĩ có chương trình học giống với sinh viên các trường y khoa, nhưng chỉ có hai năm rưỡi để hoàn thành chương trình, thay vì bốn. Cô đã từng nghe những câu chuyện rùng rợn về những gì đang chờ đợi mình: các môn được giảng dạy, những thông tin được truyền đạt với tất cả sự nhả nhặn của một cái vòi phun nước cứu hỏa được mở hết tốc lực. Khi cô đi thăm hai trường, cô thực sự thích chương trình của Đông Virginia hơn; dù là vì đâu chẳng nữa, cảm giác ở đó thoải mái hơn, một nơi cô có thể tập trung làm

những gì cô cần làm.

Vậy đó là điều gì?

Cô đã lo lắng mãi về lựa chọn tới mùa đông ấy khi mũ của cô bị thổi bay và Kevin nhặt lại. Cảm ơn xong, cô nhanh chóng quên mọi thứ về anh, cho tới khi vài tuần sau anh trông thấy cô từ bên kia sân. Mặc dù cô đã quên anh nhưng anh vẫn còn nhớ cô. Cách cư xử dễ chịu của anh khác xa với nhiều gã nam sinh ngạo mạn cô gặp hồi đó, hầu hết đều túy lúy rượu chè, vẽ chữ lên ngực trần mỗi khi đội TarHeels đấu với Duke. Những cuộc chuyện trò dẫn đến

những lần đi cà phê, đi cà phê dẫn đến đi ăn tối, và trước khi cô tung chiếc mũ tú tài lên không trung vào buổi lễ tốt nghiệp, cô cho rằng mình đã yêu. Lúc đó, cô quyết định sẽ theo học trường nào, và cùng với chuyện Kevin định sẽ sống tại thành phố Morehead, chỉ vài giờ là đến miền Nam nơi cô sống vài năm sau, lựa chọn đó gần như là định mệnh.

Kevin đi tàu tới Norfolk để gặp cô, cô lái xe xuống thành phố Morehead để gặp anh. Anh dần quen gia đình cô, cô cũng hiểu về gia đình anh. Họ cãi vã rồi lại làm lành, chia tay rồi hòa giải, cô

thậm chí còn chơi một vài hiệp golf cùng anh, mặc dù cô chẳng thích thú gì trò ấy, và suốt thời gian đó, anh vẫn là một chàng trai thoải mái, dễ tính như trước đó. Bản tính của anh xem ra đã phản ánh cách giáo dục trong một thị trấn nhỏ, nơi - thành thật mà nói - mọi thứ dường như lúc nào cũng chậm chạp. Sự chậm rãi đã ăn sâu vào tính cách của anh. Với những chuyện khiến cô lo lắng, anh chỉ nhún vai; những khi cô bị quan, anh vẫn vô tư lự. Cô nghĩ đó là lý do khiến họ hòa hợp đến vậy. Họ cân bằng cho nhau. Và họ dành cho nhau. Sẽ không có cuộc thi để

chọn lựa Kevin hay Travis, thứ gì đó tựa như thế cũng không.

Khi đã thông suốt vấn đề, cô quyết định chuyện Travis có tán tỉnh cô hay không cũng chẳng sao. Anh ta cứ tán tỉnh tùy thích; cuối cùng, cô đã biết chính xác cô muốn điều gì trong cuộc đời mình. Cô chắc chắn điều đó.

Đúng như Travis hứa, Molly đã khỏe hơn. Gabby hy vọng. Đuôi nó quẫy mạnh đầy hăng hái, và mặc dù mấy chú cún con đang rúc vào lòng - hầu hết đang ngủ khi, trông giống hết những quả bông bé bỏng - nó vẫn đứng dậy mà không cần

gắng gượng khi Gabby bước vào, chạy quỳnh về phía cô trước khi trao cho cô mấy cái liềm ướt át. Mũi Molly mát lạnh, nó lắc lư mình và ư ử khi chạy quanh Gabby, không cuồng quýt như mọi khi, nhưng cũng đủ để cô biết nó đã khỏe, rồi ngồi xuống bên cạnh cô.

“Mày khỏe lại tao mừng quá,” Gabby thì thầm, vuốt ve bộ lông của nó.

“Tôi cũng vậy,” giọng Travis vang lên phía sau cô từ cửa ra vào. “Nó là con chó rắn rỏi, một bản tính thực sự đáng khâm phục.”

Gabby quay lại và trông thấy anh

đang tựa người vào cửa.

“Tôi nghĩ mình đã làm,” anh nói, đi về phía cô, tay cầm một quả táo. “Chắc chắn nó có thể về nhà tối nay, nếu cô muốn đón nó sau khi đi làm về. Tôi không bảo cô phải làm vậy. Tôi sẽ vui vẻ giữ nó lại đây nếu cô thấy thế tiện hơn. Nhưng Molly đã khỏe hơn tôi dự đoán.” Anh ngồi xổm xuống và khẽ bật ngón tay, chuyển hướng chú ý khỏi Gabby. “Mày là cô gái ngoan, đúng không nhỉ,” anh nói, sử dụng kiểu giọng có thể được diễn tả chuẩn xác nhất là “Tao yêu chó, sao mày không đến với tao nhỉ?” Ngạc nhiên

thay, Molly đã bỏ Gabby để sang với anh, bên đó anh tiếp tục âu yếm vuốt ve và thì thầm với nó, bỏ lại Gabby cảm thấy như người ngoài cuộc.

“Và mấy thằng cún kia cũng khỏe lắm,” anh tiếp tục. “Nếu cô mang chúng về nhà, nhớ là phải dựng rào quây chúng lại. Không thì sẽ bắn thiêu lắm. Chả cần phải cầu kỳ đâu - chỉ cần dựng mấy tấm ván tựa vào vài cái hộp là xong - và phải nhớ lót giấy báo”.

Cô hầu như không nghe thấy anh nói, dù rằng không muốn nhưng cô một lần nữa ghi nhận anh thật đẹp trai. Thật bực

bội khi cô không thể tỏ lòng mỗi lần nhìn anh. Cứ như thể vẻ bề ngoài của anh liên tục rung hồi chung báo động trong cô, và dù cố đến thế nào, cô vẫn không sao cắt nghĩa nổi. Anh cao và mảnh khảnh, nhưng cô đã gặp nhiều anh chàng như vậy. Anh cười nhiều, nhưng điều đó cũng chẳng có gì đặc biệt. Hàm răng anh kỳ thực quá trắng - anh dứt khoát đã đi tẩy răng, cô chắc chắn vậy - nhưng ngay cả khi cô biết đó không phải là màu răng tự nhiên, nó vẫn gây ấn tượng. Vóc dáng của anh cũng săn chắc, nhưng những gã như thế đầy rẫy ở khắp các phòng tập trên đất

Mỹ - những gã tập luyện như cuồng tín, những gã chả bao giờ ăn gì ngoài ức gà và cháo bột yến mạch, những gã chạy mười sáu cây số một ngày - và không ai trong số đó từng gây ấn tượng như vậy đối với cô.

Vậy thì anh có gì đặc biệt?

Đã dễ dàng hơn bao nhiêu nếu như anh xấu xí. Nếu thế, tất cả, kể từ lần đối mặt ban đầu giữa họ cho đến sự bức bối giờ này của cô, hẳn đã khác, đơn giản bởi cô sẽ không cảm thấy rối bời thế này. Nhưng giờ thì xong rồi, cô quyết tâm. Cô sẽ không mắc bẫy thêm nữa. Không đòi

nào thừa các vị. Không phải với bản cô nương. Cô kết thúc ở đây, từ giờ trở đi sẽ chỉ vẫy tay với anh như hàng xóm láng giềng, và quay về sống cuộc sống của cô, không còn lơ đãnh.

“Cô Ồn chứ?” anh nói, chăm chú nhìn cô. “Cô có vẻ lơ đãnh.”

“Chỉ là mệt mỏi thôi,” cô nói dối. Cô ra hiệu về phía Molly. “Xem ra anh chiếm được cảm tình của nó rồi.”

“Ồ, phải,” anh nói. “Chúng tôi rất hợp cạ. Tôi nghĩ nhờ món thịt ướp phoi khô tôi cho nó sáng nay đây mà. Thịt ướp phoi khô là con đường dẫn đến trái tim

bọn khuyển. Đó là những gì tôi đã nói với mấy anh chàng ở FedEx và UPS khi họ hỏi phải làm sao với những con chó không ưa họ.”

“Tôi sẽ ghi nhớ điều này,” cô nói, nhanh chóng lấy lại điềm tĩnh.

Khi một chú chó con bắt đầu kêu nhặng nhặng, Molly đứng dậy và quay về cái chuồng để mở, sự có mặt của Travis và Gabby bỗng trở nên thừa thãi. Travis đứng lên và chà quả táo vào quần jean. “Vậy cô nghĩ sao?” anh hỏi.

“Về chuyện gì?”

“Về Molly?”

“Chuyện gì về Molly?”

Anh cau mày. Khi anh nói, từng từ thốt ra thật chậm. “Cô có muốn mang nó về nhà tối nay không?”

“À, chuyện đó,” cô nói, bối rối như một cô bé mới vào trung học gập tay tiền vệ trong tuyến trường đại học. Cô muốn tự đá cho mình một phát nhưng thay vào đó lại hắng giọng. “Chắc là tôi sẽ đưa nó về nhà. Nếu anh chắc chắn như thế không làm nó đau.”

“Nó sẽ ổn thôi,” anh trấn an cô. “Nó còn trẻ và khỏe mạnh. Tình trạng của nó, dù rất nguy hiểm, đã có thể tệ hơn nhiều.

Nhưng Molly là một con chó may mắn.”

Gabby khoanh tay lại. “Vâng, đúng vậy.”

Lần đầu tiên, cô để ý chiếc áo phông anh mặc quảng cáo về một nơi nào đó ở Key West, gì đó về Tiệm Chăm sóc Chó. Anh cắn một miếng táo, rồi tay cầm táo ra hiệu về phía cô. “Cô biết không, tôi tưởng cô sẽ phản khởi hơn khi thấy nó khỏe lại cơ đấy.”

“Tôi có phản khởi.”

“Cô không có vẻ như vậy.”

“Có nghĩa là sao?”

“Tôi không biết,” anh nói. Anh cắn

một miếng táo khác. “Căn cứ vào cách cô xuất hiện ở cửa, chắc tôi đã nghĩ cô sẽ biểu hiện nhiều xúc cảm hơn thế một tẹo. Không chỉ vì Molly, mà còn về việc tôi tình cờ có mặt ở đó để giúp cô.”

“Và tôi đã nói với anh rằng tôi cảm kích rồi,” cô nói. “Tôi phải cảm ơn anh bao nhiêu lần nữa?”

“Tôi không biết. Cô nghĩ là bao nhiêu?”

“Tôi đâu phải là người hỏi câu này.” Anh nhướn một bên mày. “Thực tế là cô hỏi trước mà.”

Ừ nhỉ, cô nghĩ. “Thôi được,” cô nói

và vung tay. “Cảm ơn anh một lần nữa. Vì tất cả những gì anh đã làm.” Cô phát âm từng từ thật cẩn thận, như thể anh mắc chứng ngễnh ngãng không bằng.

Anh cười vang. “Cô cũng thế này với bệnh nhân của cô à?”

“Thế nào?”

“Quá nghiêm trọng.”

“Sự thật là, tôi không như vậy.”

“Thế còn với bạn bè cô?”

“Không...” Cô lắc đầu bối rối.

“Chuyện này thì có liên quan gì?”

Anh cắn một miếng táo khác, bỏ dở câu hỏi. “Tôi chỉ tò mò thôi,” cuối cùng

anh nói.

“Về cái gì?”

“Về việc liệu đó là tính cách của cô, hay cô chỉ nghiêm trọng thế đối với tôi. Nếu là về thứ hai thì tôi rất hãnh diện.”

Cô có thể cảm nhận ngọn lửa đang bốc lên hai má. “Tôi không hiểu anh đang nói gì.”

Anh cười bí hiểm. “Chả sao.”

Cô mở miệng muốn nói gì đó dí dỏm và bất ngờ, gì đó đặt anh ta về đúng vị trí của mình, song trước khi cô nẩy ra điều gì đó, anh đã quẳng tọt phần còn lại của quả táo vào sọt rác và quay đi rửa tay

rồi tiếp tục.

“Nghe này. Tôi mừng khi cô ở đây còn vì lý do khác nữa,” anh ngoái lại nói. “Tôi có một buổi họp mặt nhỏ vào ngày mai với bạn bè, và tôi hy vọng cô có thể ghé qua.”

Cô chớp mắt, không chắc mình nghe đúng. “Tới nhà anh?”

“Kế hoạch là thế.”

“Như một buổi hẹn hò à?”

“Không, như một buổi họp mặt. Với bạn bè.” Anh tắt vòi nước và bắt đầu lau khô tay. “Tôi đang chuẩn bị cho chiếc thuyền kéo dù chạy lần đầu tiên trong

năm nay. Sẽ thú vị lắm đấy.”

“Họ toàn là các cặp à? Những người đến dự ấy?”

“Trừ tôi và em gái tôi, tất cả họ đều đã kết hôn.”

Cô lắc đầu. “Chắc tôi không đến đâu. Tôi có bạn trai rồi.”

“Tuyệt. Đưa cả anh ấy tới nữa.”

“Chúng tôi đã yêu nhau gần bốn năm rồi.”

“Như tôi đã nói, anh ấy được nhiệt liệt đón chào.”

Cô tự hỏi mình có nghe đúng những gì anh nói không và nhìn anh chăm chăm,

gắng nhận biết xem anh có nghiêm túc không. “Thật không?”

“Tất nhiên. Sao lại không?”

“À, thì... nhưng dù sao anh ấy cũng không thể tới được. Anh ấy phải đi xa một vài ngày.”

“Vậy nếu cô không có việc gì khác để làm, hãy đến dự.”

“Tôi không chắc đó là một ý hay.”

“Vì sao lại không?”

“Tôi yêu anh ấy.”

“Và?”

“Và gì?”

“Và... cô cứ yêu anh ấy ở chỗ tôi.

Như tôi đã nói, sẽ vui lắm. Nhiệt độ hôm đó có lẽ sẽ vào khoảng gần ba mươi độ C ấy. Cô đã chơi đủ kéo bao giờ chưa?”

“Chưa. Nhưng đó không phải là vấn đề.”

“Cô nghĩ anh ấy sẽ không vui nếu cô tới.”

“Chính xác.”

“Vậy anh ấy là kiểu người muốn giam cô trong lồng khi đi xa.”

“Không, hoàn toàn không.”

“Thế anh ấy không muốn cô vui vẻ à?”

“Không phải!”

“Anh ấy không muốn cô gặp gỡ những người mới?”

“Đương nhiên anh ấy muốn!”

“Vậy thì, xong,” anh nói. Anh đi về phía cửa ra vào rồi nán lại. “Mọi người sẽ bắt đầu có mặt vào khoảng mười, mười một giờ. Tất cả những gì cô cần mang là đồ tắm. Chúng ta sẽ có bia, rượu và soda, nhưng nếu cô uống gì riêng, cô có thể tự mang theo.”

“Tôi chỉ không nghĩ...”

Anh giơ hai tay lên. “Hay là thế này. Cô cứ tới dự nếu cô muốn. Nhưng không ép buộc gì hết, OK?” Anh nhún vai. “Tôi

chỉ nghĩ đó là cơ hội tốt cho chúng ta hiểu nhau hơn.”

Cô biết mình nên nói không. Nhưng thay vì thế, cô nuốt nước bọt vì bỗng dung thấy khô trong cổ họng. “Có lẽ tôi sẽ tới,” cô nói.

Chương 7

Sáng thứ Bảy bắt đầu thật tốt đẹp - khi mặt trời chiếu xuyên qua tấm rèm, Gabby tìm đôi dép màu hồng đã sòn và lê bước tới căn bếp để rót cho mình một tách cà phê, mong chờ một buổi sáng nhàn nhã. Chỉ sau đó mọi chuyện mới bắt đầu hỏng bét. Ngay sau khi nhấp ngụm đầu tiên, cô nhớ ra cần phải xem Molly thế nào và sung sướng khi biết nó đã gần như trở lại bình thường. Lũ chó con cũng có vẻ khỏe mạnh, tuy cô chẳng có chút ý

niệm nào về việc mình phải theo dõi những biểu hiện gì nếu có ở chúng. Thay vì bám lấy mẹ như lũ hầu lù xù, chúng chập chững bước đi, rồi ngã dúi, rồi rên rỉ và kêu ăng ẳng, tất cả những điều đó xem ra là cách rất tự nhiên làm cho lũ chó con đủ đáng yêu để mẹ chúng không xơi tái chúng. Không phải là Gabby bị mắc bẫy đâu. Đồng ý, chúng chả xấu xí như lẽ ra chúng phải thế, nhưng điều đó không có nghĩa chúng đẹp được bằng một phần Molly, và cô vẫn lo không thể tìm được nhà cho chúng. Mà cô phải tìm được nhà cho chúng, chắc chắn là như

vậy. Mùi trong gara cũng đủ thuyết phục cô điều đó.

Không chỉ hôi - cái mùi khó chịu ấy tấn công cô như siêu năng lực Force trong phim *Star Wars* vậy. Khi bắt đầu nôn ọe, cô chợt nhớ loáng thoáng Travis đã đề nghị cô dựng rào quây lũ chó con lại. Ai mà biết nổi chó con có thể ị nhiều đến thế hả trời? Hàng đông *khắp mọi nơi*. Cái mùi dường như đã thấm cả vào tường; ngay cả khi mở cửa gara cũng chả ích gì. Cô mất một tiếng rưỡi tiếp theo nín thở và cố gắng không nôn mửa để vệ sinh gara.

Xong xuôi đầu đây, cô gần như tin chắc chúng chính là một phần của cái kế hoạch quỷ quyết nhằm phá hoại ngày cuối tuần của cô. Thật vậy. Đó là cách lý giải hợp lý duy nhất cho việc mấy ông chó con xem ra có vẻ đặc biệt yêu thích những vết nứt dài, nhám nhở trên sàn gara, và sự chính xác của chúng lạ kỳ đến nỗi buộc cô phải dùng một cái bàn chải đánh răng để cạo. Thật kinh tởm.

Và Travis... không thể sót anh ta khỏi vụ này được. Tội của anh ta cũng lớn chẳng kém lũ chó con. Đồng ý, anh ta tiện đó cũng đã đề cập qua loa đến việc cô nên

quây chúng lại, nhưng anh ta thật ra không chú trọng điều đó, đúng không? Anh ta không giải thích điều gì sẽ xảy ra nếu cô không nghe lời anh ta, đúng không?

Nhưng anh ta biết thừa điều gì sẽ xảy ra. Cô chắc chắn điều đó. Đồ giấu giếm.

Và giờ khi suy nghĩ lại, cô nhận ra đó không phải điều duy nhất anh ta giấu giếm. Cách anh ta giục cô trả lời toàn bộ vụ “Mình có đi chơi thuyền cùng gã hàng xóm trắng hoa?” Cô đã quyết định không muốn đi, nếu không vì anh ta quá khéo léo buộc cô phải đồng ý. Tất cả những

câu hỏi ngớ ngẩn bóng gió rằng Kevin đang cầm tù cô. Như thể cô là tài sản của Kevin hay đại loại thế! Như thể cô không có suy nghĩ riêng vậy. Và giờ cô ở đây, lau chùi cả triệu triệu đồng phân chó...

Thật đúng là cách mở đầu cho một ngày nghỉ cuối tuần! Để thêm phần long trọng, tách cà phê của cô còn nguội ngắt, tờ báo thì bị một vòi nước tưới hồng làm cho ướt sũng, và nước lạnh băng trước khi cô kịp đóng xong.

Tuyệt. Tuyệt thật.

Vui vẻ ở đâu không biết? Cô cầu nhàu khi mặc lại quần áo. Thế này đây,

ngày nghỉ cuối tuần, và Kevin thì chẳng thấy mặt mũi đâu. Mà ngay cả khi anh ở đây thì những ngày cuối tuần của họ cũng đã khác xa những lần cô tới thăm anh vào dịp nghỉ hời còn đi học. Hời đó, dường như lần đến thăm nào cũng đều rất vui, với đầy những trải nghiệm và con người mới. Giờ thì lúc nào anh cũng phải dành ít nhất một phần của những ngày cuối tuần trên sân golf.

Cô rót cho mình một tách cà phê khác. Đồng ý, Kevin luôn là kiểu người trầm tính, và cô biết anh cần được nghỉ ngơi sau một tuần làm việc căng thẳng.

Nhưng cô không thể phủ nhận từ khi cô dọn tới đây, mối quan hệ của họ đã thay đổi. Tất nhiên không hoàn toàn lỗi ở anh. Cô cũng có một phần. Cũng có thể nói cô đã muốn chuyển đến sống cùng anh, muốn ổn định. Đó chính là điều đã xảy ra. Vậy thì có vấn đề gì chứ?

Vấn đề là ở chỗ, cô nghe một giọng nói nhỏ trả lời, *dường như là.. phải nhiều hơn thế*. Cô không chắc chắn chính xác vấn đề đó bao gồm những gì, ngoài việc *sự bột phát* có vẻ là một phần không thể thiếu của vấn đề.

Cô lắc đầu, nghĩ mình đang làm rối

tung mọi chuyện. Quan hệ giữa họ chỉ đang trải qua một vài vấn đề phát sinh thôi mà. Ra ngoài hiên sau, cô thấy ngoài đó là một buổi sáng đẹp đến khó tin. Nhiệt độ hoàn hảo, gió hiu hiu, bầu trời không một gợn mây. Ở đằng xa, cô trông thấy một cánh diệp vút lên từ bụi cỏ, lướt bay trên mặt nước ngập trắng. Khi đang chăm chú nhìn về hướng ấy thì cô bắt gặp Travis đang tiến xuống bên tàu, mặc một cái quần đùi kẻ caro dài gần tới gối. Từ vị trí thuận lợi đó, cô có thể nhìn thấy những đường cơ trên tay và lưng anh khi anh bước đi, và cô lùi một bước về

phía cánh cửa kính trượt, hy vọng anh không phát hiện ra mình. Tuy vậy, chỉ một lát sau, cô nghe thấy anh gọi.

“Chào, Gabby!” Anh vẫy tay, làm cô nhớ đến một thằng nhóc trong ngày đầu tiên của kỳ nghỉ hè. “Cô có tin được ngày hôm nay lại đẹp đến thế không?”

Anh bắt đầu chạy về phía cô, và cô bước ra ngoài nắng vừa lúc anh lẩn qua hàng rào. Cô hít một hơi dài.

“Xin chào, Travis.”

“Đây là thời điểm tôi khoái nhất trong năm.” Anh dang rộng cánh tay để ôm lấy bầu trời và cây cối. “Không quá

nóng, không quá lạnh, và bầu trời xanh thăm thẳm.”

Cô mỉm cười, từ chối liếc nhìn cơ hông quyến rũ không thể không thừa nhận của anh, cô luôn nghĩ ở người đàn ông cơ hông là phần quyến rũ hơn tất cả.

“Molly thế nào rồi?” anh liền thoắt. “Tôi cho là đêm qua không vấn đề gì.”

Gabby hắng giọng. “Nó khỏe rồi. Cảm ơn anh.”

“Còn lũ chó con?”

“Chúng có vẻ cũng khỏe. Nhưng chúng đi bậy quá.”

“Chúng sẽ làm vậy đây. Chính vì thế giữ chúng trong một khu vực nhỏ là ý kiến không tồi.”

Hàm răng được tẩy trắng lóe sáng trong điệu cười xéch đến mang tai thân mật, có phần thân mật quá đáng, ngay cả khi anh ta là gã-đã-cứu-sống-chó-của-cô.

Cô khoanh tay, tự nhắc mình chuyện hôm trước anh ta đã giấu giếm ra sao. “Vâng, hừm, nhưng hôm qua tôi vẫn chưa bắt tay làm việc đó.”

“Tại sao chưa?”

Vì anh làm tôi lơ đãng, cô nghĩ.

“Chắc là tôi quên.”

“Gara của cô hẳn phải bốc mùi đến tận chín tầng mây.”

Cô nhún vai không đáp, không muốn cho anh ta toại nguyện.

Anh có vẻ không để ý kỹ lắm đến phản ứng được dàn dựng kỹ lưỡng của cô. “Nghe này, không cần phải phức tạp gì đâu. Nhưng trong một vài ngày đầu đời thì đám chó con chỉ có ị thôi. Như thể sữa chảy tuột qua người chúng. Nhưng giờ cô quây chúng lại rồi chứ?”

Cô cố gắng hết sức để giữ vẻ mặt tỉnh bơ song rõ ràng thất bại.

“Cô đã không quây?” anh hỏi.

Gabby chuyển trong tâm từ chân này sang chân còn lại. “Không hẳn thế,” cô thừa nhận.

“Vì sao?”

Vì anh vẫn tiếp tục làm tôi lo lắng, cô nghĩ. “Tôi không chắc mình cần phải quây.”

Travis gãi cổ. “Cô thích chạy theo chúng mà lau dọn à?”

“Làm gì đến nổi đấy,” cô lầm bầm.

“Nghĩa là cô sẽ để chúng toàn quyền xử lý cái gara?”

“Sao lại không?” cô nói, thừa biết việc đầu tiên cô sẽ làm sau đó là dựng

một chỗ quây bé nhất có thể.

Anh chăm chăm nhìn cô, không sao hiểu nổi. “Chỉ để cô biết, là bác sĩ thú y của cô, tôi phải chân thành mà nói rằng tôi không nghĩ cô đã quyết định đúng.”

“Cảm ơn anh đã cho ý kiến,” cô cảm ơn.

Anh tiếp tục nhìn cô chăm chăm. “Thôi được rồi. Cô cứ làm theo ý cô. Cô sẽ đến nhà tôi vào khoảng mười giờ phải không?”

“Tôi không nghĩ vậy.”

“Tại sao không?”

“Bởi tôi không cho đó là một ý hay.”

“Tại sao không?”

“Thì thế.”

“Tôi hiểu,” anh nói, giọng y hệt mẹ cô.

“Tốt.”

“Có điều gì khiến cô bức bối à?”

“Không.”

“Tôi có làm gì khiến cô khó chịu không?”

Có đấy, giọng nói nhỏ trả lời. Chính anh và cái cơ hông chết tiệt của anh.

“Không.”

“Vậy vấn đề là gì?” anh hỏi.

“Chẳng có vấn đề gì cả.”

“Vậy có chuyện gì với cách xử sự của cô?”

“Tôi chẳng xử sự cách gì cả.”

Nụ cười răng-tây-trắng đã biến mất, cùng với tất cả sự thân thiện anh bày tỏ trước đó. “Vâng, thưa cô. Tôi gửi một giỏ quà để chào đón cô đến khu này, tôi cứu con chó của cô và thức trắng đêm để biết chắc nó đã ổn, tôi mời cô sang chung vui trên chiếc thuyền của tôi hôm nay - tất cả đều sau khi cô hét vào mặt tôi không một lý do, xin cô nhớ cho - và giờ cô lại cư xử với tôi như thể tôi mắc bệnh truyền nhiễm. Kể từ lúc cô dọn

sang cạnh nhà tôi, tôi luôn cố tỏ ra tử tế, nhưng hễ lần nào tôi gặp cô, cô đều có vẻ tức giận với tôi. Tôi chỉ muốn biết lý do vì sao.”

“Vì sao ấy à?” cô lặp lại.

“Phải,” anh nói, giọng anh vẫn đều đều. “Vì sao?”

“Bởi vì thế,” cô nhắc lại, nhận ra giọng mình giống như một học sinh lớp năm hay hờn dỗi. Chỉ là cô không thể nghĩ ra điều gì khác để nói.

Anh nhìn kỹ mặt cô. “Bởi vì sao?”

“Đó không phải việc của anh.”

Anh để câu trả lời của cô băng vào

yên lặng.

“Sao cũng được,” cuối cùng anh nói. Anh quay gót, lắc đầu khi bước đi. Anh đã ở trên bãi cỏ thì Gabby bước một bước về phía trước.

“Gượng đã!” cô gọi.

Travis đi chậm lại, bước thêm vài bước rồi dừng. Anh quay người hướng về phía cô. “Gì thế?”

“Tôi xin lỗi,” cô mở lời.

“Gì cơ?” anh nói một lần nữa. “Cô xin lỗi về chuyện gì?”

Cô ngập ngừng. “Tôi không hiểu ý của anh.”

“Tôi không mong cô sẽ hiểu,” anh cầu nhàu. Khi cô cảm thấy anh đã sẵn sàng quay đi - một cái quay lưng mà Gabby hiểu là dấu hiệu chấm hết mối quan hệ thân ái giữa họ - cô tiến một bước về phía trước, gần như trái với ý định của cô.

“Tôi xin lỗi về tất cả.” Trong tai cô, giọng cô nghe thật căng thẳng và lú lú. “Về cách tôi đã cư xử với anh. Về cách tôi khiến anh nghĩ rằng tôi không biết ơn những điều anh đã làm.”

“Vậy à?”

Cô thấy mình như co lại, điều này

đường như chỉ xảy ra trước mặt anh.

“Và,” cô nói, giọng mềm nhũn, “tôi đã sai.”

Anh ngừng lại, tay chống hông. “Về điều gì?”

Trời ạ, tôi nên bắt đầu từ đâu đây? giọng nói nhỏ trả lời. Có lẽ là tôi không sai. Có lẽ trực quan của tôi đã cảnh báo về điều gì đó tôi hoàn toàn không hiểu nhưng không thể coi thường...

“Về anh,” cô nói, phớt lờ giọng nói nhỏ. “Và anh đã đúng. Tôi đã không cư xử với anh cho phải, nhưng thành thật mà

nói, tôi không muốn đi sâu vào lý do vì sao.” Cô gượng cười, nụ cười không được đáp trả. “Chúng ta có thể bắt đầu lại từ đầu không?”

Anh cso vẽ ngẫm nghĩ về điều này. “Tôi không biết.”

“Hả?”

“Cô nghe thấy tôi rồi đó,” anh nói. “Điều cuối cùng tôi cần trong cuộc đời là một người hàng xóm điên khùng. Tôi không có ý làm tổn thương cô, nhưng từ lâu tôi đã học cách thấy sao nói vậy.”

“Điều đó không đúng.”

“Không ư?” Anh không buồn che

giấu vẻ hoài nghi. “Thật ra, tôi nghĩ tôi quá đúng. Nhưng thế này đi... nếu cô sẵn sàng bắt đầu lại thì tôi cũng sẵn sàng bắt đầu lại. Nhưng chỉ khi cô chắc chắn mình muốn vậy.”

“Đúng là tôi muốn.”

“Vậy thì, đồng ý,” anh nói. Anh bước lại bên hiên. “Xin chào,” anh mở lời, đưa tay ra. “Tên tôi là Travis Parker, chào mừng cô đã tới vùng này.”

Cô chăm chăm nhìn tay anh. Sau một lát, cô nắm lấy và nói. “Tôi là Gabby Holland. Rất vui được gặp anh.”

“Cô làm nghề gì vậy?”

“Tôi là phụ tá bác sĩ,” cô nói, cảm thấy hơi ngớ ngẩn. “VẬY còn anh?”

“Tôi là bác sĩ thú y,” anh nói. “Cô từ đâu tới vậy?”

“Savannah, Georgia,” cô trả lời. “Còn anh?”

“Ở đây,” anh đáp. “Sinh ra và lớn lên.”

“Anh có thích nơi này không?”

“Ở đây có gì không đáng thích chứ? Thời tiết đẹp, giao thông thoáng.” Anh ngừng lại. “Và hơn cả là những người hàng xóm tốt bụng.”

“Tôi có nghe nói,” cô nói. “Thực ra,

tôi biết bác sĩ thú y vùng này đôi lúc còn nhận cấp cứu tại nhà. Không thể tìm thấy điều đó trên thành phố lớn.”

“Ừ, tôi cũng cho là thế.” Anh ra hiệu bằng vai. “Này, tiện đây, tôi và bạn bè chuẩn bị đi chơi trên thuyền hôm nay. Cô có muốn tham gia cùng chúng tôi không?”

Cô nheo mắt nhìn anh. “Tôi rất muốn, nhưng tôi phải dựng rào quây lũ chó con mà Molly, con chó của tôi, vừa đẻ hai đêm trước. Tôi không muốn các anh phải đợi.”

“Cô có cần giúp không? Tôi có vài

tám gỗ thừa và mấy cái thùng thừa trong gara. Sẽ không lâu đâu.”

Cô lưỡng lự, rồi nhìn lên với một nụ cười. “Nếu vậy thì tôi rất sẵn lòng tham gia.”

Travis rất biết giữ lời. Anh sang tới nơi - vẫn cởi trần, trước sự kinh hoàng của cô - ôm theo bốn tám ván dài dưới hai cánh tay. Sau khi thả chỗ ván xuống, anh chạy về gara nhà mình. Anh quay lại mới mấy chiếc thùng thừa cùng cái búa và nắm đinh.

Mặc dù anh giả bộ không để ý đến cái mùi, cô nhận thấy anh nói chỗ ván lại

với nhau nhanh hơn mức có thể mà cô tưởng tượng được.

“Có lẽ cô nên lót chỗ này bằng giấy báo. Cô có đủ không?”

Khi cô gật đầu, anh ra hiệu về phía nhà mình lần nữa. “Tôi có mấy việc cần phải giải quyết, vì vậy tôi sẽ gặp lại cô một lúc nữa, được chứ?”

Gabby lại gật đầu, cảm giác chộn rộn trong dạ dày, gì đó giống như khi lo lắng bồn chồn. Đó là lý do vì sao, sau khi dõi theo anh vào nhà và lót xong chỗ quây, cô nhận ra mình đang đứng trong phòng ngủ, đánh giá những khác biệt lợi

thể của từng loại đồ bơi. Cụ thể hơn, cô nên mặc một bộ bikini, hay đồ bơi một mảnh.

Cái nào cũng có thiết có hơn. Thường thì cô sẽ mặc bikini. Xét cho cùng, cô mới có hai mươi sáu và còn độc thân, và ngay cả khi cô không phải một siêu mẫu, cô cũng thật thà thú nhận rằng cô thích thú nhìn mình trong một bộ bikini. Kevin hẳn nhiên cũng vậy - nếu cô đề nghị mặc đồ bơi một mảnh, Kevin sẽ trề môi ra cho tới khi cô thay đổi ý kiến. Nhưng Kevin lại không có ở đây, cô sẽ đi chơi với một người hàng xóm

(gã!) và sau khi cân nhắc kích thước bộ bikini của mình, cô thấy mặc chúng chẳng khác gì mặc áo lót với quần lót, cả hai đều khiến cô cảm thấy không thoải mái như nhau và tất cả đều là điểm cộng cho áo bơi một mảnh.

Tuy vậy, áo bơi một mảnh của cô đã hơi cũ và bị phai màu một chút vì clo và ánh nắng. Vài năm trước mẹ cô mua cho cô để mặc trong những buổi chiều tại câu lạc bộ thể thao ngoài trời (Cầu Chúa con bé đừng có mà phờ mình như gái gọi!). Nó không phải vì kiểu may tôn dáng, đồ bơi một mảnh chỉ đến thế. Thay vì đường

cắt cao ở bắp đùi, bộ này lại được may thấp xuống hai bên, khiến chân cô trông ngắn tũn và mập ú.

Cô không muốn chân mình trông ngắn tũn và mập ú. Nhưng mặt khác, liệu điều đó có quan trọng không? Đương nhiên là không, cô nghĩ, trong khi cùng lúc ấy lại nghĩ, dĩ nhiên là có.

Áo bơi một mảnh, cô quyết định. Ít ra thì cô không thể để ai trong số họ hiểu sai về cô. Mà trên thuyền còn có cả trẻ con nữa. Thà mang tiếng cổ lỗ sĩ còn hơn... hờ hang. Cô với lấy bộ một mảnh, và bỗng dưng cô nghe thấy tiếng mẹ nói

rằng cô đã quyết định đúng.

Quảng nó lại trên giường, cô với lấy bộ bikini.

Chương 8

“Anh mời cô hàng xóm mới tới à?”

Stephanie hỏi. “Mà tên cô ấy là gì ấy nhỉ?”

“Gabby,” Travis trả lời, kéo cái thuyền vào gần bến. “Một lát nữa là cô ấy có mặt.” Sợi dây thừng căng ra rồi lại chùng xuống khi con thuyền được lái vào chỗ. Họ vừa hạ thủy con thuyền và đang buộc nó vào bến để chát lên đó mấy cái thùng lạnh.

“Cô ấy chưa chồng đúng không?”

“Trên danh nghĩa. Nhưng cô ấy đã có bạn trai.”

“Thì sao nào?” Stephanie cười nhả nhỏ. “Anh để điều đó ngăn cản mình từ bao giờ vậy?”

“Đừng suy diễn lung tung. Anh ta đang đi công tác xa và cô ấy chả có việc gì làm, vậy nên là một người hàng xóm tốt bụng, anh đã mời cô ấy sang.”

“À há.” Stephanie gật đầu. “Làm mấy việc cao quý đến thế, nghe có vẻ cũng giống anh.”

“Anh là người cao quý,” anh phản đối.

“Thì em cũng vừa nói thế.”

Travis buộc xong thuyền. “Nhưng nghe có vẻ ý em không phải vậy.”

“Không à? Lạ thật.”

“Được rồi, được rồi. Cứ tiếp tục đi.”

Travis chớp lấy cái thùng lạnh và nhảy lên thuyền.

“Ừm... anh thấy cô ấy hấp dẫn đúng không?”

Travis để thùng lạnh vào chỗ. “Có lẽ.”

“Có lẽ á?”

“Thế em muốn anh phải nói gì?”

“Chẳng gì cả.”

Travis nhìn cô em gái. “Sao anh cứ có cảm giác đây sẽ là một ngày dài thế nhỉ?”

“Em không hình dung ra.”

“Em giúp anh một việc, được không? Tha cho cô ấy.”

“Ý anh là gì?”

“Em hiểu ý anh là gì. Nhưng... hãy để cô ấy quen với mọi người đã, trước khi em bắt đầu làm gì với cô ấy.”

Stephanie cười khúc khích. “Anh nhận ra mình đang nói chuyện với ai rồi phải không?”

“Anh chỉ nói cô ấy có thể không hiểu sự hài hước của em.”

“Em hứa sẽ cư xử thật tốt.”

“Thế... chị đã sẵn sàng tắm tiên chưa?” Stephanie hỏi.

Gabby chớp mắt, không chắc mình nghe đúng. “Gì cơ?”

Một phút trước Stephanie đã đi tới, mặc áo thun dài, tay cầm vài chai bia. Đưa một chai cho Gabby, cô giới thiệu mình là em gái của Travis và dẫn Gabby tới mấy chiếc ghế dọc hiên sau, trong khi Travis làm nốt việc với con thuyền.

“Ô, bây giờ thì chưa.” Stephanie

phẩy tay. “Thường phải mất vài chai bia mọi người mới đủ bốc mà trút bỏ quần lót.”

“Tắm tiên á?”

“Chị biết Travis là người theo chủ nghĩa khỏa thân đúng không?” Cô gật đầu về phía cái cầu trượt nc Travis đã dựng trước đó. “Sau đó, mọi người thường chơi trượt nước.”

Dù đầu óc như đang quay cuồng, Gabby vẫn thoáng lén gật gù khi cô cảm thấy mọi chuyện sáng tỏ: đúng là Travis dường như thường chỉ đóng nửa bộ, hoàn toàn không thấy thiếu thoải mái khi trò

chuyện với bộ ngực trần, một sự lý giải vì sao anh ta lại tập thể dục nhiều đến thế.

Suy nghĩ cô gián đoạn bởi tiếng cười của Stephanie.

“Em đùa đấy!” cô huýt sáo. “Chị thực sự nghĩ em sẽ tắm tiên khi ông anh ở đó à? Eooo! Ghê quá!”

Gabby cảm thấy máu dồn lên từ cổ cho tới mặt, đỏ bừng bừng. “Chị biết là em đùa.”

Stephanie liếc nhìn Gabby qua chai bia của mình. “Chị đã nghĩ em nghiêm túc! Ôi, buồn cười quá! Nhưng em xin

lỗi. Anh trai em đã cảnh báo em phải tha cho chị. Không hiểu sao anh ấy nghĩ sự hài hước của em khó mà quen nổi.”

Thế ư, chị cũng muốn biết vì sao.
Nhưng thay vì nói thế Gabby lại nói.
“Thật vậy à?”

“Vâng, nhưng nếu chị hỏi em, thì bọn em giống nhau y sì đúc. Chị nghĩ em học cái kiểu đó ở đâu được chứ?” Stephanie ngửa ra sau ghế khi chỉnh lại chiếc kính râm của mình. “Travis nói với em chị là phụ tá bác sĩ.”

“Ừ. Chị làm việc ở phòng khám nhi.”

“Công việc thế nào ạ?”

“Chị thích nó.” Cô nói, bụng nghĩ tốt hơn hết không nên đề cập tới tay sếp dâm dật hay những vị phụ huynh đôi khi quá hồng hách. “Vậy còn em?”

“Em đang là sinh viên,” cô nói. “Cô uống một ngụm bia. “Em có biết còn những ai sẽ đến không?”

“Ôi, chắc lại mấy ông bạn cũ. Travis có ba người bạn anh ấy quen từ thời thượng cổ, và em chắc chắn họ sẽ tới đây với vợ con. Travis không mang thuyền kéo dù ra ngoài nhiều nữa, chính vì thế anh ấy đậu nó ở bến du thuyền. Thường

thì anh ấy dùng cano, vì lộn ván và lướt ván sẽ dễ hơn nhiều. Chỉ việc bước vào, cho ván xuống, và lên đường. Chị có thể lộn ván, lướt ván hay trượt ván gần như bất kỳ đâu. Nhưng chơi dù kéo thật tuyệt. Chị nghĩ xem tại sao em lại ở đây. Lẽ ra em đang phải học mới đúng, và thực tế em đã bỏ vài thí nghiệm phải làm cuối tuần này. Chị đã chơi dù kéo bao giờ chưa?”

“Chưa.”

“Chị sẽ thích thôi. Và Travis biết rõ anh ấy đang làm gì. Đó là cách anh ấy kiếm thêm tiền còn đại học. Hoặc ít nhất

đó cũng là những gì anh ấy tuyên bố. Thật ra, em hoàn toàn chắc chắn tất cả những gì anh ấy kiếm được đều đổ vào mua con thuyền đó; loại này được hãng CWR sản xuất dành riêng để kéo dù bay, giá cực kỳ đắt. Mà hồi còn sinh viên, mặc dù Joe, Matt và Laird là bạn của anh ấy, họ vẫn khăng khăng đòi tiền công mỗi lần đưa du khách ra khơi trên con thuyền ấy. Em chắc chắn Travis chưa bao giờ kiếm được một xu tiền lời.”

“Anh ấy có vẻ là một nhà kinh doanh biết tính toán đấy nhỉ?”

Stephanie cười. “Ồ vâng. Ông anh

của em. Một Donald Trump⁽⁵⁾ tương lai, phải không? Thực ra anh ấy không mấy quan tâm đến tiền bạc, chưa bao giờ quan tâm. Ý em là, chắc chắn rồi, anh ấy kiếm tiền và chi tiêu theo cách của mình, nhưng tất cả phần còn thừa đều đổ cả vào những con thuyền mới, những chiếc mô tô nước hay những chuyến đi đây đó. Xem ra có vẻ anh ấy đã đi khắp nơi rồi. Châu Âu, Trung và Nam Mỹ, Úc, châu Phi, Bali, Trung Quốc, Nepal...”

“Vậy ư?”

“Chị có vẻ ngạc nhiên.”

“Chị đoán là vậy.”

“Tại sao?”

“Chị không chắc nữa. Có lẽ là vì...”

“Vì anh ấy có vẻ giống một kẻ lêu lổng, phải không? Kiểu gặp đâu vui đó.”

“Không!”

“Chị chắc chứ?”

“Ôi...” Gabby xuống giọng, và Stephanie lại cười.

“Anh ấy đúng là một kẻ lêu lổng, và là một người đàn ông trẻ tuổi từng trải... nhưng có điều bên trong anh ấy thực sự chỉ là một anh chàng tỉnh lẻ như những người còn lại. Nếu không anh ấy đã không sống ở đây, phải không

chị?”

“Đúng,” Gabby nói, không chắc liệu có cần thiết phải trả lời.

“Dù sao chị cũng sẽ thích thôi. Chị không sợ độ cao chứ?”

“Không, ý chị là không đến nỗi quá phấn khích với mấy trò đó, nhưng chắc chị sẽ xoay sở được.”

“Không vấn đề gì. Chỉ cần nhớ chị đã có dù.”

“Chị sẽ nhớ kỹ điều đó.”

Ở đằng xa, tiếng cánh cửa ô tô đóng sầm, và Stephanie ngồi thẳng người lại.

“Nhà Clampetts đến rồi,” Stephanie

nhận xét. “Hoặc nếu chị thích thì gọi là nhà Brady Bunch⁽⁶⁾ cũng được. Chị chuẩn bị đi. Buổi sáng thư giãn của chúng ta đã đến hồi kết thúc.”

Gabby quay lại và nhận ra một nhóm người âm ỉ đang đứng thành vòng tròn bên ngoài căn nhà. Tiếng chuyện trò và la hét vang lên khi lũ trẻ chạy ra đằng trước người lớn, dáng đi chưa vững khiến trông chúng lúc nào cũng như sắp ngã đến nơi.

Stephanie cúi người sát hơn. “Họ cũng dễ phân biệt thôi, chị tin không? Cặp tóc vàng là Megan và Joe. Laird và

Allison là cặp cao hơn. Còn Matt với Liz thì... ít gầy hơn những người còn lại.”

Hai bên mép của Gabby hơi cong lên. “Ít gầy hơn?”

“Em không muốn nói họ mập ú. Nhưng em đang cố giúp chị dễ phân biệt họ hơn. Trên lý thuyết, em ghét bị giới thiệu cho cả đồng người rồi quên hết tên họ ngay phút sau đó.”

“Trên lý thuyết ấy à?”

“Em không quên tên ai cả. Có vẻ lạ, nhưng em chưa bao giờ quên tên ai cả.”

“Điều gì khiến em nghĩ chị sẽ quên họ?”

Stephanie nhún vai. “Vì chị không phải là em.”

Gabby lại cười, càng lúc càng thích Stephanie. “VẬY còn lũ trẻ?”

“Tina, Josie và Ben. Ben thì dễ nhận ra rồi. Chỉ cần nhớ Josie có cái bím tóc.”

“Thế nếu lần sau gặp, cô bé không thắt bím thì sao?”

Stephanie cười toe. “Sao ạ? Chị nghĩ chị sẽ sang đây chơi thường xuyên ư? Thế còn bạn trai của chị?”

Gabby lắc đầu. “Không, em hiểu nhầm ý chị rồi...”

“Em trêu chị thôi mà! Chao ôi, chị nhạy cảm quá.”

“Chị không chắc chị có thể nhớ được ngay.”

“Thôi được. Thử mấy thủ thuật nhớ kiểu liên tưởng xem. Với Tina, chị nghĩ đến Tina Louise trong sitcom *Gilligan's Island*. Ginger ấy? Ngôi sao điện ảnh ấy? Cô ấy cũng có mái tóc đỏ.”

Gabby gật đầu.

“OK, còn Josie, nghĩ đến sitcom *Josie and the Pussycats*. Còn với Ben - hơi to con và mũm mĩm so với tuổi, nghĩ đến Big Ben, cái đồng hồ

khổng lồ ở Anh.”

“Được rồiiiiiii ...”

“Em không đùa đâu. Cách này thật sự có tác dụng đấy. Giờ thì, với Joe và Megan - đôi tóc vàng, hãy tưởng tượng đến chàng lính đồ chơi Joe GI tóc vàng đang chiến đấu với một con megalodon - chị biết đấy, cái con cá mập khổng lồ thời tiền sử ấy. Cứ hình dịch thị cảnh đó, OK?”

Gabby lại gật đầu.

“Về Laird và Allison, hãy tưởng tượng một con khủng long allosaurus siêu cao bị mắc kẹt trong hang⁽⁷⁾ của

mình. Và cuối cùng, với Matt và Liz...” Stephanie ngừng lại. “À, em biết rồi... tưởng tượng đến Elizabeth Taylor nằm ăn bì lợn chiên trên chiếc thảm⁽⁸⁾ trước hiên. Chị có hình dung ra không?”

Gabby mất một phút... và Stephanie phải diễn tả lại hơn một lần... nhưng khi sẵn sàng, cô kiểm tra Gabby những tên đó. Thật đáng ngạc nhiên, chúng đã gắn chặt với Gabby, và cô không thể che giấu sự ngạc nhiên.

“Gọn không chị?”

“Cực kỳ,” Gabby thừa nhận.

“Đó là một trong những lĩnh vực em

theo học ở Đại học Bắc Carolina.”

“Em có làm thế này với tất cả những người em gặp không?”

“Không cụ thể như vậy. Đúng hơn là, em làm thế không có chủ ý. Đối với em, việc đó gần như bẩm sinh rồi. Nhưng giờ thì chị sẽ thực sự gây ấn tượng với họ đó.”

“Chị có cần phải gây ấn tượng với họ không?”

“Không. Nhưng gây ấn tượng với mọi người dù sao cũng vui.” Stephanie nhún vai. “Hãy nghĩ đến những gì em vừa làm cho chị. Nhưng em còn một câu

hỏi nữa.”

“Tiếp đi.”

“Tên em là gì?”

“Chị biết tên em.”

“Vậy là gì?”

“Là...” Gabby mở miệng nhưng không thốt ra lời trong khi đầu óc cô đông cứng.

“Stephanie. Chỉ Stephanie thôi.”

“Gì cơ? Không có thủ thuật trí nhớ gì à?”

“Không. Cái tên đó, chị phải nhớ.”

Cô đứng dậy khỏi chiếc ghế của mình.

“Đi nào, giờ chị biết tên họ rồi, hãy để

em đi trước và giới thiệu chị với bọn họ. Và hãy vờ như chị chưa biết họ là ai, vậy thì chị mới có thể gây ấn tượng cho họ được.”

Gabby được giới thiệu với Megan, Allison và Liz khi họ đang đứng quan sát lũ trẻ rượt đuổi nhau; Joe, Laird và Matt trong lúc ấy, mang theo khăn tắm và thùng lạnh, đang thả bộ xuống bên tàu chào Travis.

Stephanie ôm từng người, rồi cuộc chuyện trò chuyển hướng sang tiến trình học tập ở trường của cô. Thật ngạc nhiên, những thủ thuật trí nhớ tiếp tục có

tác dụng. Gabby tự hỏi liệu cô có nên thử cách này để nhớ tên vài bệnh nhân, trước khi nhớ ra mình có thể đọc tên họ ở tấm biểu đồ.

Nhưng dù sao cũng có thể thử với vài đồng nghiệp của Kevin...

“Này! Các cô sẵn sàng rồi chứ?”
Travis gọi go. “Chúng tôi ở đây xong cả rồi.”

Gabby bước тут lại đằng sau cả nhóm, chỉnh lại cái áo phông cô đang mặc bên ngoài bộ bikini. Sau cùng, cô quyết định tùy vào những người phụ nữ khác mặc gì, cô sẽ cởi hoặc áo hoặc

quần soóc của cô - hoặc có thể là không gì cả - và thuyết phục bản thân rằng không phải vì mình nghe lời mẹ.

Khi họ tới bến đỗ, mấy người đàn ông đã sẵn sàng trên thuyền. Lũ trẻ được mặc áo phao rồi giao cho Joe quản lý; Laird chìa tay ra giúp đám phụ nữ lên thuyền. Gabby bước xuống, tập trung giữ thăng bằng trong sự lắc lư, ngạc nhiên trước kích thước của thuyền. Nó dài hơn cái canô của Travis chừng mét rưỡi, có ghề dài chạy dọc cả hai bên, đây là chỗ tụ tập của hầu hết trẻ con và người lớn. Stephanie và Allison (*con allosaurus*

siêu cao) đã khoan khoái ở phía trước của con tàu. Gọi là mũi thuyền? Đuôi thuyền? ... Gabby tự hỏi, rồi lắc đầu. Sao cũng được. Ở *phía sau* của con thuyền là một bọc rộng và tay quay, Travis đang ngồi sau bánh lái (*Tóc vàng, GI*) Joe đang tháo sợi dây giữ thuyền, còn Laird (*cái hang*) cuộn nó lại. Một lát sau, Joe chuyển tới chỗ cạnh Travis, trong khi Laird tiến lại gần Josie (*and the Pussycats*).

Gabby lắc đầu, bụng nghĩ thật buồn cười.

“Ngồi cạnh em này,” Stephanie ra

lệnh, gõ vào chỗ cạnh cô.

Gabby ngồi xuống, và từ khước mắt, cô thấy Travis vớ lấy chiếc mũ bóng chày anh nhét trong ngăn kín chống thấm ở góc. Chiếc mũ ấy, cô luôn nghĩ nó trông thật ngớ ngẩn trên đầu một người đàn ông trưởng thành, không hiểu vì sao, lại hợp với vẻ vô tư lự của anh.

“Mọi người đã sẵn sàng chưa?” anh gọi.

Anh không đợi câu trả lời, và con thuyền kêu ầm ầm tiến về phía trước, rẽ qua mặt nước bông bênh. Họ tới cửa sông và rẽ hướng Nam, vào vùng Back

Sound⁽⁹⁾. Bãi Shackleford hiện ra lơ mờ phía trước, cô len lỏi quanh những cồn cát.

Gabby nghiêng người về phía Stephanie. “Chúng ta đi đâu vậy?”

“Nhiều khả năng là mũi Lookout. Nếu vùng Back Sound tương đối thừa thuyền, có lẽ chúng ta sẽ tiến vào được, rồi ra khỏi đó tới vịnh Onslow. Sau đó, chúng ta sẽ ăn trên thuyền, trên bãi Shackleford hoặc ở mũi Lookout. Điều đó phụ thuộc vào nơi chúng ta đỗ lại và tâm trạng của mọi người thế nào. Phần lớn phụ thuộc vào bọn trẻ. Chờ em một

giây...” Cô quay về phía Travis. “Này, anh Trav! Em lái được chứ?”

Anh ngẩng đầu lên. “Em muốn lái từ khi nào thế?”

“Bây giờ. Mới được một lúc.”

“Chốc nữa.”

“Em nghĩ mình nên lái.”

“Tại sao?”

Stephanie lắc đầu, như thể cô lấy làm lạ với sự ngốc nghếch của bọn đàn ông. Cô đứng lên khỏi chỗ của mình và cởi phất chiếc áo thun không một chút e dè. “Một lát sau em sẽ quay lại. OK? Em phải nói chuyện với ông anh ngốc của

em.”

Khi Stephanie tiến về phía đuôi tàu, Allison hát đầu về phía cô.

“Đừng để cô ấy dọa cô. Cô ấy và Travis lúc nào cũng nói chuyện với nhau kiểu ấy.”

“Tôi thấy họ rất thân thiết.”

“Họ là bạn tốt nhất của nhau, ngay cả khi cả hai đều chối đây đây. Travis chắc chắn sẽ nói Laird là bạn tốt nhất của anh ấy. Hoặc là Joe, hoặc Matt. Bất kỳ ai trừ Stephanie. Nhưng tôi biết thừa.”

“Laird là chồng cô, phải không? Cái anh đang bế Josie ấy?”

Allison không giấu nổi vẻ ngạc nhiên. “Cô nhớ rồi ư? Cô vừa mới gặp chúng tôi được một lát mà.”

“Tôi nhớ tên cừ lắm.”

“Hẳn vậy rồi. Cô biết hết mọi người rồi à?”

“Vâng.” Gabby đọc liền lấu tên của từng vị khách, cảm thấy thật tự mãn.

“Chà. Cô giống hệt Stephanie. Chả trách hai người đã thân nhau rồi.”

“Cô ấy thật tuyệt.”

“Hẳn rồi, một khi đã hiểu cô ấy. Nhưng cũng phải một lúc mới quen được cô nàng.” Cô nhìn Stephanie lên lớp

Travis, một tay bám thuyền để đứng vững, tay kia chỉ trỏ.

“Cô và Travis gặp nhau thế nào? Stephanie nói cô sống ở khu này.”

“Thực ra chúng tôi sống cạnh nhà nhau.”

“Thế à?”

“Và... ờ, đó là một câu chuyện dài. Nhưng ngắn gọn thì con chó Molly của tôi gặp vài trục trặc khi sinh con, và Travis đã rất tử tế, sang nhà chữa cho nó. Sau đó, anh ấy mời tôi tới.”

“Anh ấy rất biết cách đối xử với động vật. Cả với bọn trẻ nữa.”

“Cô quen anh ấy lâu chưa?”

“Lâu rồi. Laird và tôi gặp nhau ở trường đại học, và Laird giới thiệu tôi với anh ấy. Họ đã là bạn từ hồi còn ẵm chõm. Thực ra, anh ấy là phù rể trong đám cưới của chúng tôi. Nhắc đến Tào Tháo, Tào Tháo tới... Xin chào, Travis.”

“Chào,” anh nói. “Hôm nay sẽ vui chứ hả?” Đằng sau anh, Stephanie ngồi sau bánh lái, giả vờ không nhìn họ.

“Hy vọng trời sẽ không quá gió.”

Allison nhìn quanh. “Em nghĩ không đâu.”

Tại sao?” Gabby nhấn mạnh.

“Chuyện gì xảy ra nếu như trời gió?”

“Chả tốt lành gì nếu cô đang chơi dù kéo,” Travis đáp. “Cơ bản thì tám dù sẽ bị xẹp xuống ở đâu đó, các dây dù sẽ rối tung, và đó là điều cuối cùng cô muốn khi chơi dù kéo.”

Gabby hình dung cô đang quay cuồng mất kiểm soát trong khi rơi thẳng xuống nước.

“Đừng lo,” Travis trấn an cô. “Nếu tôi nghi ngờ có vấn đề gì, tôi sẽ không để ai lên cả.”

“Em hy vọng là không,” Allison xen vào. “Nhưng em muốn xung phong cho

Laird là người đi đầu.”

“Tại sao vậy?”

“Vì anh ấy phải sơn phòng Josie trong tuần này - anh ấy đã hứa đi hứa lại với em - nhưng rồi căn phòng được sơn không? Tất nhiên là không. Anh ấy đáng lắm.”

“Cậu ta phải xếp hàng rồi. Megan đã xung phong cho Joe đi đầu rồi. Gì đó liên quan đến việc không dành đủ thời gian bên gia đình sau khi tan sở.”

Nghe những lời đùa tếu của gia đình họ, Gabby cảm thấy mình như một khán giả. Cô ước gì Stephanie ở cạnh bên cô;

kỳ cục thay, cô nhận ra Stephanie có vẻ giống một người bạn hơn cả ở Beaufort này.

“Bám chặt vào!” Stephanie hét lên, quay bánh lái.

Travis theo bản năng chộp lấy mạn thuyền khi nó va phải một con sóng lớn, mũi thuyền nhô lên rồi rơi xuống cái ục. Allison vội hướng chú ý về phía lũ trẻ, rồi cô vội vàng chạy lại chỗ Josie, con bé bị ngã và đang bắt đầu gào lên. Laird chìa một tay kéo con đứng dậy.

“Anh phải giữ con bé chứ!” Allison chỉ trích khi đang với tay ra đón Josie.

“Ra đây nào, bé cưng. Mẹ bế được con rồi...”

“Anh đang giữ con bé mà!” Laird cả quyết. “Giá tay đua Dale Earnhardt ở đây mà quan sát xem cô ấy đi đâu thì có lẽ...”

“Đừng có lôi em vào chuyện này,” Stephanie nói, hất đầu. “Em đã bảo bám chặt vào rồi, nhưng chắc là anh đã không nghe. Cứ như điều chỉnh được sóng ở đây không bằng.”

“Nhưng em đã có thể đi chậm hơn một chút...”

Travis lắc đầu và ngồi xuống bên

cạnh Gabby.

“Lúc nào cũng thế này à?” cô hỏi.

“Hầu như vậy,” anh nói. “Ít nhất là từ hồi có bọn trẻ con. Cứ tin chắc hôm nay mỗi đứa sẽ đều có một màn sụt sùi đi. Nhưng thế mới thú vị.” Anh ngả người về phía sau, giạng rộng chân. “Cô thích em gái tôi chứ?”

Vì mặt trời ở đằng sau nên nét mặt anh khó mà nhìn rõ. “Tôi thích cô ấy. Cô ấy... thật đặc biệt.”

“Nó cũng có vẻ bị cô cuốn hút. Nếu nó không thích cô, tin tôi đi - nó sẽ cho tôi biết ngay. Dù khá thông minh, nhưng

không phải lúc nào nó cũng biết nên giữ mồm giữ miệng. Nếu cô hỏi tôi, tôi nghĩ nó được bố mẹ tôi bí mật nhất về nuôi.”

“Tôi đâu có thấy vậy. Nếu anh mà để tóc mọc dài thêm chút nữa, khéo người ta lại nghĩ hai người là chị em gái.”

Anh cười. “Giọng cô giờ giống nó rồi đấy.”

“Chắc cô ấy đã có ảnh hưởng tốt đến tôi.”

“Cô đã có cơ hội gặp mọi người chưa?”

“Cũng qua loa. Tôi nói chuyện chút ít với Allison, nhưng chỉ có vậy.”

“Họ là những người tốt nhất mà cô sẽ gặp đây,” Travis nói. “Giống một gia đình hơn là bạn bè.”

Cô quan sát kỹ Travis khi anh kéo chiếc mũ bóng chày khỏi đầu, bất chợt hiểu chuyện gì đã xảy ra. “Stephanie bảo anh đến nói chuyện với tôi phải không?”

“Ừ,” anh thừa nhận. “Nó nhắc nhở tôi cô là khách của tôi, và tôi thật bất nhã nếu không đảm bảo rằng cô cảm thấy thoải mái.”

“Tôi ổn mà.” Cô phẩy tay. “Nếu anh lại muốn lái tàu thì cứ tự nhiên. Tôi hoàn toàn vui khi thưởng ngoạn quang cảnh.”

“Cô đã bao giờ đến mũi Lookout chưa?” Travis hỏi.

“Chưa.”

“Đó là công viên quốc gia, có một cái vịnh nhỏ rất tuyệt cho lũ trẻ bơi sóng ở đó không mạnh. Và ở phía xa - phía Đại Tây Dương - có một bãi biển cát trắng chưa hề bị tàn phá, gần như không thể tìm thấy nữa.”

Nói xong, Gabby quan sát khi anh chuyển chú ý sang Beaufort. Quang cảnh một mặt bên của thị trấn đã ở trong tầm mắt; ngay đằng xa bên du thuyền kia, nơi những cột buồm chỉ lên trời giống những

ngón tay giương cao, cô có thể thấy những tiệm ăn xếp thành hàng trên khu phố biển. Ở mọi hướng, tàu bè và ca nô chạy vụt qua, để lại những cuộn nước trắng xóa phía sau. Dù không muốn nhưng cô vẫn nhận ra người anh khế dựa vào cô khi con thuyền lướt đi trên nước.

“Đó là một thị trấn đẹp,” cuối cùng cô nói.

“Tôi luôn luôn yêu nó,” anh đồng tình. “Khi lớn lên, tôi thường mơ chuyện đến một thành phố lớn, song cuối cùng, đây chính là đích dành cho tôi.”

Họ quay về phía vịnh. Đằng sau họ,

Beaufort nhỏ dần; phía trước, vùng nước của vịnh Onslow ôm lấy Đại Tây Dương. Độc một đám mây lững lờ trôi trên bầu trời, căng phồng tròn trĩnh, như thể được nặn ra từ tuyết. Bầu trời xanh dịu trải trên mặt nước lấp lăm lấp những lăng kính nắng vàng. Lúc ấy, những hoạt động sôi nổi của Back Sound nhường chỗ cho một cảm giác cô tịch, chỉ bị phá vỡ bằng hình ảnh một con tàu thi thoảng tiến vào vùng nước nông của Bãi Shackelford. Ba đôi uyên ương ở phía trước con tàu cũng đang sững sờ trước quang cảnh này giống như cô, và thậm

chí cả lũ trẻ dường như cũng bớt ồn ào. Chúng ngồi mẫn nguyện trên lòng người lớn, cơ thể giãn ra như đã sẵn sàng cho giấc ngủ. Gabby có thể cảm nhận cơn gió lùa qua tóc và cái ve vuốt của ánh mặt trời mùa hạ.

“Này Trav,” Stephanie gọi, “thế này được chưa?”

Travis cắt ngang cơn mơ màng và liếc nhìn quanh.

“Hãy đi xa thêm chút nữa. Anh muốn chắc chắn chỗ đủ rộng. Chúng ta có một lính mới trên thuyền.”

Stephanie gật đầu, và con thuyền lại

tăng tốc.

Gabby nghiêng về phía anh. “Nhân tiện, chơi thế nào vậy?”

“Dễ thôi,” anh nói. “Đầu tiên tôi sẽ bơm dù căng, chuẩn bị để gắn đại vào nó bằng thanh ngang đằng kia.” Anh chỉ về phía góc thuyền. “Rồi, cô và bạn đồng hành sẽ đeo đai vào, tôi sẽ ghim chúng vào thanh ngang dài, rồi cô ngồi lên cái bục rộng đằng kia. Tôi bắt đầu quay tay và cô được nâng lên. Mất vài phút để lên được độ cao vừa phải, và rồi... vâng, cô sẽ trôi lơ lửng. Cô sẽ thấy cảnh tượng tuyệt đẹp của Beaufort cùng ngọn hải

đăng, và - vì trời rất quang đăng - có thể cô sẽ nhìn thấy vài con cá heo, cá heo mỏ, cá đuối, cá mập, thậm chí cả rùa nữa. Tôi thỉnh thoảng còn nhìn thấy cả cá voi. Chúng tôi lái thuyền chậm để cô nhúng chân vào nước, và rồi lại bay vút lên. Hết sảy.”

“Cá mập ư?”

“Dĩ nhiên. Đây là đại dương mà.”

“Chúng có cắn không?”

“Một vài con. Cá mập đực có thể rất hung dữ.”

“Vậy tôi thà không bị nhúng nước, cảm ơn anh rất nhiều.”

“Không việc gì phải sợ đâu. Chúng sẽ không làm phiền tới cô.”

“Anh nói thì dễ.”

“Trong suốt những năm chơi trò này, tôi chưa bao giờ nghe thấy ai bị cá mập cắn khi chơi dù kéo. Cô chỉ ở dưới nước có lẽ là hai hoặc ba giây là cùng. Và thường thì đến tối cá mập mới kiếm ăn.”

“Tôi không biết nữa...”

“Vậy nếu tôi đi cùng cô thì sao? Cô sẽ thử chứ? Cô không nên bỏ lỡ.”

Cô ngáp ngừng, rồi gật đầu thật nhanh. “Tôi sẽ nghĩ về điều đó,” cô đề nghị. “Tôi không hứa gì cả.”

“Thôi cũng được.”

“Tất nhiên rồi, anh đang giả sử tôi và anh cùng đi cơ mà.”

Anh nháy mắt khi lóe lên nụ cười.

“Tất nhiên.”

Gabby cố phớt lờ cảm giác thấp thỏm trong dạ của mình. Cô vội lấy túi xách và lấy ra một ít kem chống nắng. Sau khi vỗ nhẹ một chút vào tay, cô bắt đầu căng thẳng bôi kem lên mặt, cố gắng lấy lại khoảng cách.

“Stephanie kể anh là nhà du hành thế giới.”

“Tôi cũng có đi một chút.”

“Nghe cô ấy nói có vẻ nhiều hơn thế. Có vẻ hầu như anh đã tới khắp mọi nơi.”

Anh lắc đầu. “Ước gì là vậy. Tin tôi đi, còn rất nhiều nơi tôi chưa từng trông thấy.”

“Anh thích nhất là đâu?”

Anh mất một lúc để trả lời, mặt lộ vẻ dăm chiêu. “Tôi không biết nữa.”

“Vậy... anh khuyên tôi nên đi đâu?”

“Không phải như vậy,” anh nói.

“Ý anh là sao?”

“Đi du lịch là để trải nghiệm hơn là để nhìn ngắm...” Anh nhìn chăm chăm xuống mặt nước, tập hợp những suy nghĩ

của mình. “Để tôi giải thích thế này. Khi tốt nghiệp đại học, tôi không biết chắc mình muốn làm gì, bởi vậy tôi quyết định bỏ một năm đi quan sát thế giới. Tôi có một ít tiền để dành - không nhiều như tôi nghĩ mình sẽ cần - nhưng tôi đã gói ghém một vài đồ dùng cùng chiếc xe đạp rồi bắt chuyến bay tới châu Âu. Tôi đã mất ba tháng đầu tiên ở đó chỉ để... làm bất cứ điều gì tôi thấy thích, và hiếm khi nó liên quan đến những gì mà tôi cho là phải đến xem. Tôi thậm chí không có một lịch trình theo kế hoạch. Đừng hiểu nhầm... tôi đã thấy rất nhiều. Nhưng khi nghĩ lại

những tháng ngày ấy, tôi hầu như chỉ nhớ đến những người bạn tôi quen ở dọc đường và những khoảng thời gian tốt đẹp chúng tôi có với nhau. Giống như ở Ý, tôi đã đến tham quan đấu trường Colosseum ở Rome và những dòng kênh ở Venice, nhưng những gì tôi thực sự nhớ là những ngày cuối tuần ở Bari - thành phố xa xôi ở miền Nam đất nước mà có khi cô chưa từng nghe đến - với một vài sinh viên người Ý tôi tình cờ gặp. Họ đưa tôi đến một quán bar nhỏ, ở đó có một ban nhạc địa phương đang chơi, và mặc dù tất cả bọn họ không nói một từ

tiếng Anh, còn từ vựng tiếng Ý của tôi chỉ đủ để đọc thực đơn, chúng tôi cuối cùng vẫn cười với nhau suốt cả đêm. Sau đó, họ dẫn tôi đến Lecce và Matera, rồi dần dần, chúng tôi trở thành bạn tốt. Ở Pháp, Na Uy và Đức cũng vậy. Tôi ở trong những nhà trọ tồi tàn khi buộc phải thế, nhưng phần lớn thời gian tôi đi thăm thú thành phố, và bằng cách này hay cách khác, gặp gỡ những người đề nghị tôi ở lại cùng với họ trong một thời gian ngắn. Tôi tìm những việc vặt để kiếm thêm tiền chi tiêu, và khi tôi đã sẵn sàng cho một nơi mới, tôi lại ra đi. Đầu tiên, tôi đã

nghe dễ dàng như thế là bởi châu Âu và Mỹ rất giống nhau. Nhưng điều tương tự lại diễn ra khi tôi đến Syria, Ethiopia, Nam Phi, Nhật Bản và Trung Quốc. Đôi khi, gần như có cảm giác tôi đã được định mệnh sắp đặt phải đi cuộc hành trình ấy, như thể tất cả những người tôi gặp đều đã chờ đợi tôi từ lâu vậy. Nhưng...”

Anh dừng lại, nhìn thẳng vào cô.

“Nhưng giờ tôi đã khác với tôi hồi đó. Cũng như ở cuối cuộc hành trình, tôi đã khác với tôi ban đầu. Và tôi ngày mai sẽ khác tôi hôm nay. Điều đó có nghĩa là

tôi không bao giờ có thể làm lại chuyến đi đó nữa. Dù cho tôi có đến đúng những nơi đó, gặp đúng những người đó, cũng sẽ không còn giống xưa. *Trải nghiệm* của tôi sẽ khác. Đối với tôi, đi du lịch nên như vậy. Gặp gỡ mọi người, học cách không chỉ hiểu một nền văn hóa khác, mà còn thực sự tận hưởng nó như một người bản địa, đi theo bất cứ điều gì thôi thúc gây ấn tượng với cô. Vậy làm sao tôi có thể giới thiệu một chuyến đi cho người nào khác, nếu tôi thậm chí không biết điều gì chờ đợi? Lời khuyên của tôi sẽ là liệt kê các địa điểm trên những tấm phiếu

danh mục, tráo chúng lên, và rút ra năm cái ngẫu nhiên. Rồi chỉ việc... lên đường và chờ xem điều gì sẽ xảy ra. Nếu cô có thái độ phù hợp, sẽ không quan trọng cô dừng ở đâu hay mang theo bao nhiêu tiền. Đó sẽ là những gì cô nhớ mãi mãi.”

Gabby lặng thinh khi cô suy nghĩ về điều này. “Chà,” cuối cùng cô nói.

“Gì vậy?”

“Anh khiến điều đó nghe thật... lãng mạn.”

Trong sự yên lặng tiếp đó, Stephanie bắt đầu hăm cho thuyền chậm lại và Travis ngồi dậy thẳng hơn. Khi cô em gái

liếc nhìn anh, anh gật đầu và đứng dậy. Stephanie giảm ga, để con thuyền chậm lại thêm nữa.

“Chúng ta đã sẵn sàng,” anh nói, và đi tới một chiếc hộp đựng đồ. Lôi ra một cái dù, anh hỏi. “Cô đã sẵn sàng cho một trải nghiệm mới chưa?”

Gabby nuốt nước bọt. “Tôi rất nóng lòng.”

Chương 9

Ngay khi dù đã căng và đai được cột chặt, Joe và Megan rời đất đầu tiên, theo sau là Allison và Laird, rồi Matt và Liz. Lần lượt từng đôi ngồi lên bục và được nâng lên không trung, sợi dây kéo được thả dần ra cho tới khi họ ở độ cao chừng ba mươi mét. Từ chỗ của Gabby trên thuyền, trông họ thật bé nhỏ và nhạt nhòa, lơ lửng trôi giữa bầu trời. Travis cầm lái thay Stephanie, anh giữ con thuyền ở một tốc độ ổn định, của những vòng lớn,

rộng, rồi cuối cùng từ từ dừng lại để những người trên dù dạt về phía biển. Khi chân họ vừa lướt qua mặt nước, anh rồ ga, và chiếc dù lại bay vút lên trời như một con diều được thả bởi thằng bé đang chạy trong công viên.

Mọi người ai cũng hồ hởi bàn tán khi về tới bục cát cánh, kể về các loài cá hay những chú cá heo họ vừa trông thấy, song Gabby vẫn cảm thấy mình càng lúc càng hoang mang khi lướt của cô đang đến gần. Stephanie đã nằm dài ra trong bộ bikini, tắm nắng cho da nâu và hóp từng ngum bia ở phía trước con thuyền. Cô

nâng chai bia lên chào.

“Chai này để mừng vì được quen biết chị.”

Travis quăng chiếc mũ bóng chày của anh sang bên. “Đi nào,” anh nói với Gabby. “Tôi sẽ giúp cô đeo đai.”

Sau khi bước xuống thềm, Liz đưa cho cô chiếc áo phao cứu sinh.

“Vui tuyệt cú mèo,” cô nói. “Cô sẽ thích mê thôi.”

Travis dẫn Gabby tới chiếc bục. Sau khi nhảy lên, anh cúi người, chìa một tay ra. Cô cảm nhận được hơi ấm bàn tay đó khi anh giúp cô lên bục. Chiếc đai nằm

đó nhăn nhúm, và anh chỉ tay về phía hai cái vòng hở.

“Cô bước vào đó rồi kéo nó lên đi. Tôi sẽ thắt chặt giúp cô.”

Cô giữ vững người trước những cái giật mạnh của dải đai bằng bạt. “Thế này được chưa?”

“Gần được. Khi cô ngồi xuống bục, giữ dải đai to dưới đùi cô. Cô sẽ không muốn nó ở dưới... mông của cô đâu, ởi như vậy sẽ không đỡ được trọng lực của cô. Và có lẽ cô muốn cởi áo ra chằng, trừ phi cô không bận tâm nó ướt.”

Cô cởi nhanh chiếc áo, cố gắng

không cảm thấy căng thẳng.

Nếu Travis có nhận ra sự ngượng ngùng của cô, anh cũng không thể hiện ra mặt. Thay vào đó, anh móc dải đai của cô vào thanh ngang, rồi đến dải của anh, và ra hiệu cho cô ngồi xuống.

“Nó đã ở dưới đùi cô chưa?” Travis hỏi. Khi cô gật đầu, anh mỉm cười. “Hãy thư giãn và tận hưởng, được chứ?”

Một giây sau, Joe nhấn bàn ga, chiếc dù căng lên, và Gabby cùng Travis được nhấc bổng khỏi boong thuyền. Cô cảm giác ánh mắt mọi người trên thuyền đang dõi theo khi họ bay lên theo phương xiên

về phía bầu trời. Gabby bầu chặt lấy dải đai bằng bạt đến nỗi đốt các khớp ngón tay cô trắng bệch, trong khi con thuyền càng lúc càng nhỏ hơn. Lúc ấy, sợi dây nối với con thuyền hút lấy sự chú ý của cô như một cái bẫy thôi miên. Chẳng bao lâu cảm giác như thể cô đã lên cao hơn hẳn tất cả những người khác, cô đang định nói gì đó thì bỗng thấy Travis chạm vào vai mình.

“Nhìn đằng kia kìa!” anh vừa nói vừa chỉ. “Có một con cá đuối! Cô có nhìn thấy không?”

Cô nhìn thấy nó, đen và bóng nhẫy,

di chuyển dưới mặt nước như một cánh bướm quay chậm.

“Và một tốp cá heo! Ở đằng kia! Gần bờ ấy!”

Kinh ngạc trước cảnh tượng, sự căng thẳng trong cô bắt đầu lắng xuống. Thay vào đó, cô bắt đầu chìm đắm trong quang cảnh của mọi thứ phía dưới... thị trấn, những gia đình đang nằm dài trên bãi biển, những con thuyền, mặt nước. Thoải mái rồi, cô lại thấy mình đang nghĩ chắc chắn cô có thể ở trên này cả giờ đồng hồ mà không thấy mệt. Thật lạ lùng khi trôi lơ lửng ở độ cao thế này, dễ dàng thả

mình theo cơn gió, như thể cô là một chú chim. Mặc dù trời nóng, nhưng những cơn gió giữ cho cô mát mẻ, và khi cô đu đưa chân ra sau về trước, cô cảm thấy chiếc đai cũng đang đu đưa theo.

“Cô đã sẵn sàng xuống mặt nước chưa?” anh hỏi. “Tôi hứa sẽ thú vị lắm đấy.”

“Làm vậy đi,” cô đồng ý. Trong tai cô, giọng cô nghe tự tin đến lạ lùng.

Travis ra hiệu cho Joe bằng một loạt những dấu hiệu bằng tay nhanh nhẹn, và ở phía dưới cô, tiếng ầm ầm của con thuyền bỗng dừng giảm bớt. Chiếc dù bắt

đầu hạ xuống. Chằm chằm nhìn khối nước đang lao tới gần, cô rà kỹ mặt nước để biết chắc không có gì ẩn núp phía dưới.

Chiếc dù hạ xuống thấp dần thấp dần, và mặc dù đã co chân lên, cô vẫn cảm thấy nước lạnh bắn tóe vào phần thân dưới. Ngay khi cô nghĩ mình sắp phải giẫm chân xuống nước đến nơi, chiếc thuyền tăng tốc và họ vút lên trời. Gabby cảm thấy adrenaline trào lên trong mình và chả buồn giấu nụ cười toe toét.

Travis huých cô. “Cô thấy chưa?

Chả tẻ chút nào!”

“Chúng ta làm lại được không?”

Travis và Gabby đi thêm mười lăm phút, xuống mặt nước thêm hai hay ba lần nữa; khi họ được đưa trở lại thuyền, mỗi cặp đi thêm một lần. Lúc đó, mặt trời đã lên cao và lũ trẻ bắt đầu nhặng xị. Travis lái thuyền hướng về phía vịnh ở mũi Lookout. Nước nông hơn, và Travis đỗ lại; Joe quăng mỏ neo qua mạn thuyền, cởi áo và lần theo mỏ neo xuống nước. Nước chỉ đến thắt lưng, và với sự thư thái đầy kinh nghiệm, Matt chuyển cho anh một thùng lạnh đựng đồ uống.

Matt cởi áo và nhảy xuống; Laird chuyển một thùng lạnh cho anh, rồi theo anh xuống nước trong khi Travis vào thay vị trí. Khi Travis nhảy xuống, anh mang theo một vỉ nướng thay vỉ nướng di động nhỏ và một túi than bánh. Các bà mẹ cũng đồng thời nhảy xuống nước, ôm lấy lũ trẻ. Trong phút chốc, chỉ còn lại Stephanie và Gabby trên thuyền. Gabby đứng ở phía đuôi thuyền và nghĩ lẽ ra mình nên giúp một tay, trong khi Stephanie, có vẻ không hề hay biết đến những tiếng ồn ào, vẫn nằm dài trên chiếc ghế phía mũi thuyền, tiếp tục phơi

năng.

“Em đang đi nghỉ, bởi vậy em cảm thấy không cần phải vì dân phục vụ,” Stephanie thông báo, người cô vẫn bất động như chính con thuyền. “Vả lại họ thạo việc lắm, em chả thấy tội lỗi gì khi là một kẻ chây lười.”

“Em đâu phải kẻ chây lười.”

“Dĩ nhiên là phải rồi chị ạ. Đôi lúc ai cũng nên là một kẻ chây lười. Như Khổng Tử từng nói, ‘Người không làm gì là người đã không làm gì cả’.”

Gabby ngấm nghĩ câu nói, rồi nhướn mày. “Khổng Tử nói vậy thật à?”

Vẫn đeo cặp kính mát, Stephanie nhún vai thật khể. “Không, nhưng ai thêm quan tâm chứ? Vấn đề là, họ xử lý được, và hầu như chắc chắn họ sẽ tìm được cảm giác kiểu như thỏa mãn trong tính siêng năng của mình. Em là ai mà lại tước đi của họ điều đó chứ?”

Gabby chống hai tay lên hông. “Hoặc có lẽ em chỉ muốn lười biếng.”

Stephanie cười nhả nhỏ. “Như Jesus đã nói, ‘May mắn thay kẻ lười biếng nằm trên những con thuyền, vì họ sẽ được thừa hưởng một làn da rám nắng’.”

“Jesus đâu có nói vậy.”

“Đúng,” Stephanie đồng ý và ngồi dậy. Cô tháo cặp kính, chăm chú nhìn qua đó, rồi lau nó vào một chiếc khăn tắm. “Nhưng lần nữa, ai thèm quan tâm?” Cô liếc nhìn Gabby. “Chị thực sự muốn thò mấy cái thùng mát hay những cái lều suốt quãng đường tới bãi biển ư? Tin em đi, trải nghiệm đó được đánh giá quá cao đấy.” Sau khi chỉnh lại chiếc áo bikini, cô đứng lên khỏi chỗ của mình. “OK, bãi biển thoáng rồi. Chúng ta đi là vừa.” Cô khoác chiếc túi đi biển lên vai. “Chị phải biết khi nào nên lười. Lười đúng

chỗ là cả một nghệ thuật khiến ai ai cũng có lợi.”

Gabby ngáp ngừng. “Chị không biết vì sao, nhưng chị cho là mình thích cách suy nghĩ của em.”

Stephanie cười vang. “Chị chả thích quá đi ấy chứ,” cô nói. “Bản tính của con người là lười nhác. Nhưng thật vui khi biết em không phải là người duy nhất hiểu được chân lý cốt lõi đó.”

Ngay khi Gabby bắt đầu phủ nhận thì Stephanie nhảy phắt xuống biển, nước bắn cao tận mép thuyền. “Đi nào,” cô nói, không để Gabby kết thúc, “Em đùa

thôi mà. Và tiện đây, chị đừng có nghĩ ngợi nhiều về bất cứ điều gì chị đã làm hoặc không làm. Như em đã nói, những người này tìm thấy ý nghĩa khi làm những việc cón con đó: Chúng khiến họ thấy mình thật nam tính hay là người mẹ tốt, một cách mà thế giới *nên* vận hành theo. Là phụ nữ độc thân, tất cả những gì ta phải làm: hưởng thụ điều đó cho kỳ được.”

Công việc dựng trại - giống như xuống thuyền và dỡ đồ khỏi thuyền - được thực hiện theo trình tự bất thành văn, ai cũng có vẻ biết rõ phải làm gì.

Một chiếc lều bung được dựng vào vị trí, bạt trải ra, nhóm than lên. Phù hợp với sự lười nhác lúc này lên thuyền, Stephanie chỉ đơn giản chộp lấy chai bia và khăn tắm, chọn lấy một chỗ và tiếp tục tắm nắng. Gabby, không biết làm gì hơn, trải khăn tắm của mình ra và làm tương tự. Cô cảm thấy tác động của ánh nắng gần như ngay tức thì, nằm đó cố gắng phớt lờ thực tế rằng - trừ Stephanie ra - dường như ai cũng đang làm gì đó.

“Chị cần kem chống nắng,” Stephanie chỉ dẫn. Không ngẩng đầu lên, cô chỉ vào chiếc túi mang theo mình.

“Lấy tuýp 50 SPF ấy. Với làn da nhạy nhạt của chị, chị sẽ thành con tôm hùm trong nửa giờ nữa nếu không dùng. Trong đó có kem đây.”

Gabby với lấy chiếc túi của Stephanie. Cô mất một lúc để thoa kem; mặt trời đúng là có cách trừng trị thâm nếu cô bỏ sót một chỗ nào. Không như các em hay mẹ mình, cô có làn da Ireland giống bố. Đó chỉ là một trong những tai họa ở mức trung bình của đời cô.

Khi đã sẵn sàng, cô nằm xuống khăn, vẫn cảm thấy day dứt vì chẳng làm gì

giúp dựng trại hay chuẩn bị đồ ăn.

“Lúc này với Travis thế nào hả chị?”

“Ồn thôi,” Gabby nói.

“Chỉ để nhắc chị, anh ấy là anh trai em, chị biết rồi đấy.”

Gabby quay đầu để bắn sang Stephanie một cái nhìn nghi vấn.

“Ồ kìa,” Stephanie nói, “em chỉ nhắc để chị biết em hiểu rõ anh ấy đến thế nào.”

“Chuyện đó thì có quan trọng gì?”

“Em nghĩ anh ấy thích chị.”

“Còn chị thì nghĩ em tin rằng chúng ta vẫn đang là những cô bé lớp bảy.”

“Cái gì? Chị không quan tâm ư?”

“Không.”

“Bởi vì chị đã có bạn trai?”

“Một trong những lý do.”

Stephanie cười. “Ồ, hay thật. Nếu em không biết chị, có lẽ em thậm chí đã tin chị rồi đấy.”

“Em đâu có biết chị!”

“Ồ... em biết chị. Tin hay không tùy chị, nhưng em biết chính xác chị là ai.”

“Ồ vậy ư? Chị từ đâu đến?”

“Em không biết.”

“Kể cho chị nghe về gia đình của chị.”

“Em chịu thôi.”

“Vậy thì thật ra em đâu có biết chị, phải không?”

Sau một lát, Stephanie trở mình đối diện với Gabby. “Có,” cô nói, “Em biết đấy.” Cô không che giấu nổi sự thách thức trong giọng nói của mình. “Được thôi, thế này thì sao? Chị là một cô gái tốt, luôn luôn là vậy, nhưng sâu trong thâm tâm, chị nghĩ đời người còn nhiều điều hơn là cứ luôn chạy theo nguyên tắc, và có một phần trong chị đang khao khát điều gì đó mà ngay bản thân chị cũng không biết. Nếu chị thành thật với bản

thân, Travis chính là một phần của điều đó. Chị kén chọn trong vấn đề nam nữ, nhưng một khi đã ràng buộc với ai, những tiêu chuẩn thông thường chị vẫn cố ép buộc mình theo sẽ bị ném qua cửa sổ. Chị nghĩ chị sẽ lấy bạn trai chị, nhưng không khỏi ngạc nhiên vì sao mình vẫn chưa có chiếc nhẫn trên tay. Chị yêu gia đình của chị, nhưng chị muốn tự quyết định mình sẽ trở thành ai, đó là lý do vì sao chị sống ở đây. Ngay cả vậy, chị vẫn lo những lựa chọn của mình sẽ bị gia đình phản đối. Nãy giờ em nói thế nào?”

Trước khi cô nói câu đó, Gabby đã

trở nên tái mét. Hiểu là mình đã đánh trúng đích, Stephanie chống một khuỷu tay nhòe dầy. “Chị có muốn em tiếp tục không?”

“Thôi,” Gabby nói.

“Em nói đúng, phải không?”

Gabby gay gắt thố lên. “Không phải mọi thứ đều đúng.”

“Không ư?”

“Không.”

“Em sai ở đâu?”

Thay vì trả lời, Gabby chỉ lắc đầu và lăn về khăn của mình. “Chị không muốn nói đến điều đó.”

Gabby cho là Stephanie sẽ gắng hỏi, nhưng thay vào đó, Stephanie chỉ nhún vai và nằm xuống chiếc khăn của mình, như thể cô chưa từng nói bất kỳ điều gì.

Gabby có thể nghe thấy tiếng lũ trẻ đang nô đùa trong sóng biển, tiếng trò chuyện loáng thoáng ở đằng xa. Đầu cô vẫn quay mòng mòng với những lời nhận xét của Stephanie; tưởng như đó là người đã biết cô từ nhỏ và đang nắm giữ những bí mật thầm kín nhất trong cô.

“Nhân tiện, nếu chị đang kinh hãi, có lẽ em nên cho chị biết em là một bà đồng,” Stephanie nói. “Kỳ lạ đấy, nhưng

là sự thật. Thừa hưởng từ bà ngoại em, theo những gì em biết. Một người phụ nữ nổi tiếng trong lĩnh vực dự báo thời tiết.”

Gabby ngồi dậy khi cơn sóng khuấy khỏa trùm lấy cô, mặc dù cô biết khái niệm ấy vô cùng ngớ ngẩn. “Thật ư?”

Stephanie lại cười. “Không, tất nhiên là không! Bà ngoại em xem *Let's make a deal*⁽¹⁰⁾ đến hàng năm trời mà chưa một lần thắng nổi đối thủ. Nhưng chị hãy thú thật đi, em đã đúng phải không?

Những suy nghĩ của Gabby một lần nữa lại vòng về vị trí cũ, khiến cô hầu như choáng váng. “Nhưng làm thế nào...”

“Dễ thôi,” Stephanie nói, lại nằm xuống. “Em chỉ việc chèn ‘những trải nghiệm cá nhân đáng kinh ngạc’ của chị vào hầu hết tất cả các phụ nữ từng sống trên đời. À, trừ cái đoạn về Travis. Cái đó thì em đoán. Nhưng cũng khá ngạc nhiên đấy chứ? Mà nhân tiện, em cũng nghiên cứu về điều này. Em đã đồng tham gia cả nửa tá nghiên cứu, và điều luôn khiến em ngạc nhiên chính là: một khi chị cắt bỏ hết những đoạn rườm rà, con người hầu như giống hệt nhau. Đặc biệt là trong suốt thời niên thiếu và những năm đầu ở tuổi trưởng thành. Phần

lớn con người trải qua những kinh nghiệm giống nhau và nghĩ những điều giống nhau, nhưng không hiểu sao, theo mọi cách hợp lý, vẫn chưa ai thoát khỏi quan niệm trải nghiệm của họ là duy nhất.”

Gabby lại nằm xuống khăn của mình, quyết định có lẽ tốt hơn hết là cô nên lờ Stephanie đi một lúc. Dù rất thích Stephanie, nhưng cô gái này lại hay khiến đầu óc cô quay cuồng quá.

“À, nếu chị tò mò,” Stephanie lưu ý, “Travis đang không hẹn hò với ai đâu. Anh ấy không chỉ độc thân, mà còn có

thể lấy làm chồng đấy.”

“Chị không tò mò.”

“Vì chị có bạn trai rồi, phải không?”

“Đúng. Nhưng ngay cả khi chị không có bạn trai, chị cũng sẽ không tò mò.”

Stephanie cười. “Vâng, tất nhiên rồi. Sao em lại sai lè lè đến thế nhỉ? Em đoán là mình đã bị lừa bởi cái cách chị dăm dăm nhìn anh ấy.”

“Chị không nhìn dăm dăm.”

“Ồ, đừng tự ái thế. Xét cho cùng, anh ấy cũng nhìn chị chả hề chớp mắt.”

Chương 10

Trên chiếc khăn tắm, Gabby hít hà mùi thơm của than, xúc xích, bánh kẹp thịt và thịt gà thoảng đến trong làn gió nhẹ. Nhưng dù có gió - cả kem chống nắng nữa - da của Gabby vẫn cảm giác như bắt đầu xèo xèo. Đôi khi cô cảm thấy thật trớ trêu khi tổ tiên cô từ Scotland và Ireland đã bỏ qua vùng Bắc nước Mỹ với thời tiết mây mù tương tự quê hương, để tới một nơi mà việc phơi mình lâu dưới nắng chắc chắn sẽ tặng

cho những người như họ bệnh ung thư da - hay ít nhất, những nếp nhăn, lý do khiến mẹ cô đội mũ ngay cả khi thời gian ngoài trời của bà chỉ giới hạn ở lúc lên xe và xuống xe. Việc Gabby đang bắt bản thân chịu đựng sự tàn phá của ánh mặt trời, là điều gì đó cô không muốn nghĩ tới, vì sự thật là cô thích một làn da rám nắng, cảm giác sắp có một làn da nâu khá thú vị. Bên cạnh đó, chỉ một lát nữa thôi, cô sẽ mặc lại áo phông vào và ép mình ngồi trong bóng mát.

Stephanie vẫn im lặng, không giống với cô chút nào kể từ sau nhận xét cuối.

Ở một vài người, điều đó thường khiến Gabby nghĩ tới sự lo lắng hay tính rụt rè; ở Stephanie, nó thể hiện một thứ tự tin mà Gabby vẫn kín đáo ao ước. Vì Stephanie rất thoải mái với bản thân, cô khiến Gabby cũng cảm thấy thoải mái khi ở gần cô, cảm giác này, Gabby phải thừa nhận, là cảm giác mà gần đây mình đã mất. Lâu rồi, cô không thoải mái khi ở nhà bố mẹ; cô cũng không thoải mái ở chỗ làm; và cô còn kém tự tin hơn nữa trong việc cô và Kevin rồi sẽ tới đâu.

Về phần Travis - anh ta rõ ràng đã khiến cô không thoải mái. Ừm, khi anh

không mặc áo, nói thêm là thế. Liếc nhìn trộm, cô phát hiện anh đang ngồi trên cát gần mép nước, xây lâu đài cát cùng ba đứa bé con. Khi chúng có vẻ chán và quấy, anh đứng lên và lừa chúng xuống vùng nước nông đùa với sóng, những tiếng hét vui sướng vang vọng trong không gian. Travis cũng có vẻ đang khoái chí y như chúng, hình ảnh của anh khiến cô muốn mỉm cười. Nhưng cô ép mình nén đi, đề phòng chẳng may anh thấy được và hiểu nhầm.

Mùi thơm cuối cùng đã buộc Gabby phải ngồi dậy. Cô không thể gạt bỏ cảm

giác đang đi nghỉ trên một hòn đảo xa xôi nào đó, thay vì chỉ cách Beaufort có vài phút. Những con sóng hiền hòa nhịp nhàng liếm bờ cát, mấy ngôi nhà bãi biển không người sau lưng họ trông cứ như từ trên trời rơi xuống. Đằng sau cô, một con đường mòn cắt ngang những cồn cát, quanh về phía ngọn hải đăng hai màu đen-trắng vẫn đứng vững sau hàng ngàn cơn bão biển.

Ngạc nhiên thay, không có ai tới đây trước họ, điều này chỉ càng tăng thêm nét lôi cuốn của con vịnh. Gần đó, cô thấy Laird đang đứng trông vĩ nường, tay cầm

chiếc kệp. Megan đang sắp các túi khoai
chiên, bánh bao và mở những hộp đồ ăn
trên một cái bàn gấp nhỏ, trong khi Liz
bày các loại gia vị ra cùng đĩa giấy và
bộ đồ ăn bằng nhựa. Joe và Matt đang ở
sau họ, chuyên bắt một quả bóng đá. Cô
đã không còn nhớ nổi một ngày nghỉ cuối
tuần thời nhỏ nữa, khi một nhóm các gia
đình tụ tập ở một nơi thật đẹp để cùng
chung vui, đơn giản vì đó là... thứ Bảy.
Cô tự hỏi liệu đó là cách sống của đa số
mọi người, hay chỉ ở thị trấn nhỏ mới
thế, hoặc cũng có thể đó chỉ đơn giản là
một thói quen mà nhóm bạn này đã hình

thành từ lâu. Dù là gì đi nữa, cô không chắc mình có thể quen được với điều đó hay không.

“Đồ ăn đã sẵn sàng!” Laird gọi to.

Gabby mặc vội áo vào và nhả nha đi về phía đồ ăn, ngạc nhiên thấy mình đã đói đến vậy cho đến khi sực nhớ mình vẫn chưa có cơ hội ăn bữa sáng. Qua vai, cô trông thấy Travis đang cố hết sức dòn lữ trẻ về phía trước, hồi hả chạy quanh chúng như một chú chó chăn gia súc. Cả ba đứa chúng xông về phía vỉ nướng, nơi Megan đang trần thủ.

“Xếp thành hàng trên bệ,” cô ra

lệnh, và ba đứa lon ton, rõ ràng đã mất hết những thói quen được rèn giũa, làm y như những gì chúng được bảo.

“Megan có quyền năng ma thuật với lũ trẻ,” Travis quan sát qua vai cô. Anh đang thở dốc, hai tay chống hông. “Ước gì chúng cũng nghe lời tôi như vậy. Tôi chả còn cách nào khác ngoài đuổi theo chúng, cho đến lúc suýt ngất đến nơi.”

“Nhưng có vẻ anh có khiếu đấy.”

“Tôi thích chơi với chúng, chứ không phải quản lý chúng.” Anh nghiêng người về phía cô một cách bí ẩn. “Nhưng chỉ nói riêng với cô nhé? Đây là điều tôi

biết về các bậc cha mẹ: Cô càng chơi với con cái họ nhiều, họ sẽ càng yêu quý cô. Khi cha mẹ trông thấy ai đó ngưỡng mộ con cái mình - ngưỡng mộ chúng thật lòng giống như họ vẫn làm - người ấy sẽ trở thành tiếng meo meo trong mắt cha mẹ lũ trẻ.”

“Tiếng meo meo?”

“Tôi là bác sĩ thú y. Tôi thích những ước lệ liên quan đến động vật.”

Cô không thể nén nổi một nụ cười. “Có lẽ anh đã đúng về việc chơi cùng lũ trẻ. Người họ hàng tôi quý mến nhất là bà dì hay trò chuyện với tôi và các em tôi

trong khi tất cả những người lớn khác ngồi tán gẫu trong phòng khách.”

“Ấy vậy mà...,” anh nói, ra hiệu về phía Stephanie, “cô lại ở đó, uể oải trên chiếc khăn tắm cùng em, tôi thay vì nắm lấy cơ hội cho những người này thấy cô thấy lũ trẻ của họ đáng yêu không sao cưỡng nổi như thế nào.”

“Tôi...”

“Tôi đùa thôi.” Anh nháy mắt. “Sự thật là, tôi muốn chơi cùng với chúng. Nhưng chỉ một lát thôi, chúng sẽ bắt đầu cáu kỉnh. Đó cũng là lúc tôi đành nằm phịch xuống chiếc ghế dài, lau mồ hôi

trên trán và để cha mẹ chúng cáng đáng.”

“Nói cách khác, khi mọi chuyện trở nên tồi tệ, chàng người hùng liền đánh bài chuồn.”

“Tôi nghĩ... đến lúc đó, có lẽ tôi sẽ xung phong chỉ điểm cô giúp đỡ.”

“Ôi giời, anh tốt quá đấy.”

“Không có gì. Này, cô đã đói chưa?”

“Đói là đi rồi.”

Khi họ tới chỗ ăn, lũ trẻ đã ngồi trên tấm bạt với xúc xích, xa lát khoai tây và một vài loại quả đã được xắt hạt lựu. Liz, Megan và Allison ngồi đủ gần để giám sát, nhưng cũng đủ xa để chuyện

trò. Gabby đề ý cả ba đều đang ăn thịt gà, cùng vài món ăn kèm khác nhau. Joe, Matt và Laird chọn chỗ gần thùng lạnh, ngồi với đĩa thức ăn trên đầu gối, mấy chai bia cắm xuống cát.

“Bánh kẹp hay thịt gà?” Gabby hỏi.

“Tôi thích thịt gà. Nhưng mọi người cho là bánh kẹp rất tuyệt. Thực sự là tôi chưa bao giờ thích mùi vị của thịt đỏ.”

“Tôi tưởng đàn ông ai cũng ăn bánh kẹp cả.”

“Vậy chắc tôi không phải đàn ông rồi.” Anh nói thẳng ý cô ra. “Điều này, tôi phải nói, sẽ thực sự gây ngạc nhiên

và thất vọng cho bố mẹ tôi. Bởi họ đã đặt cho tôi một cái tên đàn ông.”

Cô bật cười. “Vậy thì...” Cô hát đầu về phía vĩ nương. “Rõ ràng họ đã để dành miếng thịt gà cuối cùng cho anh.”

“Chỉ vì chúng ta tới đây trước Stephanie thôi. Không thì con bé đã giành lấy nó rồi, ngay cả khi nó thích ăn bánh kẹp, chỉ vì nó biết thế nào tôi cũng sẽ phải nhin.”

“Tôi biết lý do khiến tôi thích cô ấy.”

Họ với lấy vài chiếc đĩa, nhìn thấy rất nhiều món ăn kèm ngon miệng bày

trên bàn... đậu, thịt hầm, khoai tây, dưa chuột và xa lát hoa quả... tất cả đều tỏa mùi thơm phức. Gabby lấy một cái bánh bao, thêm sốt cà chua, mù tạt và dưa góp, rồi giơ chiếc đĩa của mình ra. Travis thả miếng thịt gà vào đĩa của anh, rồi nhắc một chiếc bánh kẹp ở mép vỉ nướng và đưa thêm cho cô.

Anh xúc một ít xa lát hoa quả vào đĩa. Gabby thêm vào hầu hết tất cả các vị. Lấy xong đồ, cô nhìn vào đĩa của cả hai với một vẻ mặt gần như tội lỗi, may thay Travis có vẻ không để ý.

“Cô có muốn một chai bia không?”

anh hỏi.

“Nghe tuyệt đấy.”

Anh thò tay vào thùng lạnh và rút một chai Coors Light, rồi chộp một chai nước cho mình.

“Còn phải lái thuyền,” anh giải thích. Anh nâng chiếc đĩa về phía những cồn cát. “Chỗ đằng kia thế nào?”

“Anh không muốn ngồi ăn gần các bạn anh à?”

“Họ sẽ ồn ấy mà,” anh nói.

“Anh dẫn đường đi.”

Họ lê bước về phía một cồn cát thấp, chỗ này nằm dưới tán một cái cây cằn

cồi, nhiễm mặn, các cành cây đều chĩa về một hướng, cong oằn xuống vì gió biển suốt bao năm. Gabby cảm thấy cát trượt dưới chân. Travis ngồi xuống cạnh cồn cát, hạ mình khoanh chân ngồi kiêu Ỗn chỉ trong một động tác. Gabby ngồi cạnh bên anh, kém uyển chuyển hơn nhiều, đảm bảo giữ đủ khoảng cách giữa hai người để họ không vô tình chạm phải nhau. Ngay cả trong bóng râm, cát và mặt nước ngoài kia vẫn sáng lóa khiến cô phải nheo mắt.

Travis bắt đầu cắt miếng thịt gà của mình, dao và nĩa nhựa cong đi dưới lực

cắt.

“Ra đây khiến tôi nhớ lại thời trung học,” anh nhận xét. “Tôi không thể kể với cô hồi đó chúng tôi đã ra đây không biết bao nhiêu lần mỗi dịp nghỉ cuối tuần.” Anh nhún vai. “Những cô gái khác, và không có lũ nhóc, tất nhiên.”

“Tôi cá là vui lắm.”

“Đúng vậy,” anh nói. “Tôi nhớ có một đêm Joe, Matt, Laird và tôi đã ra đây cùng vài cô bạn gái mà bọn tôi đang cố lấy lòng. Bọn tôi ngồi quanh lửa trại, uống bia, kể chuyện hài và cười ngặt nghẽo... và tôi nhớ mình đã nghĩ cuộc

sống không thể nào đẹp hơn.”

“Nghe như quảng cáo bia Budweiser ấy. Ngoài sự thật là hồi đó các anh chưa đến tuổi và tất cả việc đó là phạm pháp.”

“Và cô không bao giờ làm điều gì giống vậy?”

“Thật sự là không,” cô nói.

“Thật vậy ư? Không bao giờ?”

“Sao trông anh ngạc nhiên thế?”

“Tôi không biết nữa. Chắc là vì... thấy cô trông giống một người lớn lên tuân theo mọi luật lệ.” Khi nhìn thấy vẻ mặt của cô, anh phân trần. “Đừng hiểu nhầm. Tôi không muốn nói theo ý xấu. Ý

nói tôi thấy cô là một người độc lập và luôn sẵn sàng cho những cuộc phiêu lưu mới.”

“Anh không biết bất cứ điều gì về tôi.”

Ngay khi nói, cô chợt nhớ mình đã nói điều hết thế với Stephanie. Và cô đã chuẩn bị sẵn sàng cho những gì có thể xảy ra tiếp theo đó.

Anh lơ đãng dùng nữa đảo trái cây của mình. “Tôi biết cô đã dọn khỏi nhà, cô đã mua ngôi nhà cho chính cô, và cô đã tự mình làm điều đó. Với tôi, điều đó nghĩa là độc lập. Còn về phần thích

phiêu lưu... cô ở đây với một đám người lạ, đúng không? Cô đi dù kéo và thậm chí đã vượt qua ý nghĩ về cá mập khi nhúng nước. Đó chính là những thử thách mới. Tôi nghĩ điều đó thật đáng ngưỡng mộ.”

Cô đỏ mặt, thích câu trả lời của Travis hơn nhiều so với của em gái anh. “Có lẽ vậy,” cô thừa nhận. “Nhưng điều đó không giống việc đi chu du khắp thế giới mà không có lịch trình.”

“Đừng để điều đó đánh lừa cô. Cô nghĩ tôi không lo lắng khi ra đi sao? Tôi chết khiếp ấy chứ. Ý tôi là, nói với bạn

bè cô sẽ làm gì là một chuyện, còn thực sự lên máy bay, đáp xuống một đất nước chẳng có mả người nói tiếng Anh, hoàn toàn là một chuyện khác. Cô đi du lịch bao giờ chưa?”

“Không nhiều. Ngoài kỳ nghỉ xuân ở Bahamas, tôi chưa từng ra khỏi đất nước này. Còn nếu anh bay thẳng đến đó, nếu anh sống gần những khu nghỉ dưỡng như tôi hồi đó - xung quanh là những sinh viên người Mỹ - có lẽ anh sẽ thấy nó cũng chẳng khác gì Florida.” Cô ngừng lại. “Anh định đi đâu tiếp? Chuyến phiêu lưu lớn tiếp theo của anh ấy?”

“Lần này thì không quá xa. Tôi định tới vùng núi Grand Tetons. Đi cắm trại, leo núi, bơi xuống, những gì có thể. Tôi nghe nói nơi đó ngoạn mục lắm mà chưa bao giờ tới.”

“Anh đi một mình à?”

“Không,” anh nói. “Tôi sẽ đi với bố tôi. Thực sự rất nóng lòng.”

Gabby nhăn mặt. “Tôi không thể tưởng tượng sẽ đi du lịch cùng ai trong hai bố mẹ tôi.”

“Sao lại không?”

“Bố mẹ của tôi ư? Anh phải biết họ mới hiểu được.”

Anh chờ đợi. Trong yên lặng, cô để đĩa của mình sang một bên và phủi tay.

“Thôi được,” cô thở dài, nói. “Trước hết, mẹ tôi là kiểu phụ nữ luôn tin rằng ở trong một khách sạn dưới năm sao là ngủ bờ ngủ bụi. Còn bố tôi ư? Tôi cho rằng mình có thể tưởng tượng ra ông làm điều gì đó lý thú, mỗi tội ông chưa bao giờ biểu hiện niềm đam mê trong bất kỳ thứ gì ngoài câu cá. Bên cạnh đó, ông sẽ không đi đâu mà không có mẹ tôi, bà thì có những tiêu chuẩn của bà, nên điều đó có nghĩa khoảng thời gian ngoài trời duy nhất của chúng tôi là những bữa ăn ở

nhà hàng ngoài trời. Với một danh sách những loại rượu hảo hạng, những bồi bàn mặc trang phục đen trắng, hẳn nhiên rồi.”

“Có vẻ họ thật sự yêu nhau.”

“Anh luận ra *điều đó* từ những gì tôi nói sao?”

“Điều đó, và cả suy nghĩ mẹ cô không phải fan hâm mộ những hoạt động ngoài trời nữa chứ.” Câu nói của anh khiến họ cùng cười. “Họ hẳn rất tự hào về cô,” anh thêm vào.

“Điều gì khiến anh nói vậy?”

“Sao họ lại không tự hào cơ chứ?”

Thực sự là vì sao nhỉ, cô tự hỏi. Để

mình tính xem. “Ví dụ như tôi tin chắc mẹ tôi thích các em tôi hơn. Và tin tôi đi - các em tôi không giống Stephanie đâu.”

“Ý cô là họ luôn nói những điều phù hợp?”

“Không. Ý tôi là họ rất giống mẹ tôi.”

“Và điều đó có nghĩa là bà không thể tự hào về cô?”

Cô cắn một miếng bánh kẹp, ngần ngừ rồi mới trả lời. “Chuyện này phức tạp lắm,” cô do dự.

“Phức tạp sao?” anh gắng hỏi.

“Thứ nhất, tôi có tóc đỏ. Tất cả em

tôi đều tóc vàng, giống mẹ.”

“Thì sao?”

“Và tôi đã hai-mươi-sáu mà vẫn độc thân.”

“Thì sao?”

“Tôi muốn có sự nghiệp.”

“Thì sao?”

“Không có gì trong số đó đúng với hình ảnh một cô con gái mà mẹ tôi mong muốn. Bà có những quan điểm rõ ràng về vai trò của người phụ nữ, đặc biệt là phụ nữ miền Nam với vị trí xã hội phù hợp.”

“Tôi đang có cảm giác cô và mẹ mình không hòa hợp với nhau.”

“Anh nghĩ thế à?”

Qua vai anh, Gabby trông thấy Allison và Laird đang tay trong tay đi dạo trên con đường dẫn tới ngọn hải đăng.

“Có thể bà ghen,” anh nói. “Cô ở đây, làm nên cuộc sống với những mục tiêu và mơ ước của riêng mình, những mơ ước độc lập với thế giới nơi cô đã lớn lên, thế giới nơi bà mong cô sẽ sống - chỉ đơn giản vì bà đã làm như thế. Cần có can đảm mới làm được gì đó khác đi, và có lẽ những gì cô cho là thất vọng về cô, thực chất, ở mức độ sâu hơn, là

những thất vọng về chính bà.”

Anh cắn một miếng thịt gà và chờ phản ứng của cô. Gabby bối rối. Đó là điều cô chưa từng nghĩ tới.

“Không phải vậy,” cuối cùng cô gượng nói.

“Có thể là không. Cô đã từng hỏi bà chưa?”

“Liệu bà có cảm giác thất vọng về mình không ư? Tôi không nghĩ như vậy. Và đừng nói với tôi anh sẽ đối đầu với bố mẹ anh như thế nhé. Vì...”

“Tôi sẽ không làm vậy,” anh nói, lắc đầu. “Không bao giờ. Nhưng tôi có cảm

giác bố mẹ cô có lẽ đang cực kỳ tự hào về cô, ngay cả khi họ không biết cách thể hiện điều đó.”

Nhận xét của anh bất ngờ và khiến cô xúc động lạ kỳ. Cô hơi ngả người về phía anh. “Tôi không biết anh đúng không, nhưng dù sao cũng cảm ơn anh. Và tôi không muốn anh có ấn tượng sai. Ý tôi là, chúng tôi vẫn nói chuyện điện thoại hàng tuần, hết sức hòa nhã. Chỉ là đôi lúc tôi ước gì mọi chuyện đã khác. Tôi rất muốn có một mối quan hệ khiến chúng tôi thực sự thích thú khi ở bên nhau.”

Travis im lặng không đáp lại, còn Gabby thấy nhẹ cả người khi anh không cố đưa ra một giải pháp hay lời khuyên. Khi cô thuật lại những cảm xúc như thế với Kevin, bản năng đầu tiên của anh là nêu ra một kế hoạch táo bạo nhằm thay đổi tình hình. Co chân lên, cô bó tay quanh gối. “Kể cho tôi nghe đi - điều tuyệt vời nhất khi làm một bác sĩ thú y là gì?”

“Động vật,” anh nói. “Và con người nữa. Đó có lẽ là những gì cô trông chờ tôi nói, phải không?”

Cô nghĩ về Eva Bronson. “Động vật

thì tôi còn hiểu được...”

Anh khoát tay. “Đừng hiểu nhầm ý tôi. Chắc chắn một vài người tôi phải đối phó cũng y chang những người cô phải đối phó thôi.”

“Ý anh là huênh hoang? Loạn trí? Có khuynh hướng tưởng tượng ra bệnh? Nói cách khác, điên khùng?”

“Hẳn nhiên rồi. Con người thì như nhau cả thôi, và nhiều trong số những người đến chỗ tôi coi thú cưng như thành viên của gia đình. Tất nhiên điều này nghĩa là chỉ cần nghi ngờ có vấn đề gì với thú nuôi, họ sẽ yêu cầu khám tổng thể

- nghĩa là họ sẽ mang chúng đến ít nhất một tuần một lần, có khi hơn. Hầu như chẳng bao giờ có vấn đề gì, nhưng bố tôi và tôi đã chuẩn bị phương án sẵn sàng để đối phó với chuyện này.”

“Anh sẽ làm gì?”

“Chúng tôi dán một mảnh giấy vàng vào mặt trong túi hồ sơ vật nuôi. Như vậy nếu bà Lo Lắng bước vào cùng Pokie hay Wiskers, chúng tôi nhìn thấy mảnh giấy, khám qua loa, rồi bảo họ hiện nay chúng tôi không nhận thấy bất cứ vấn đề gì, nhưng một tuần nữa chúng tôi muốn khám lại con chó hay mèo đó cho

đảm bảo. Vì chẳng nào họ cũng sẽ mang thú nuôi đến nữa, nên điều này giúp chúng tôi tiết kiệm thời gian tiếp họ. Và ai cũng vui vẻ cả: Chúng tôi là những bác sĩ thú y tận tâm, còn chủ nhân thì yên trí thú cưng của mình vẫn khỏe, ngoài ra còn hài lòng bởi mình đã đúng khi lo lắng, vì chúng tôi cũng bảo cần khám lại cơ mà.”

“Tôi thắc mắc không biết mấy ông bác sĩ chỗ tôi sẽ phản ứng ra sao nếu tôi bắt đầu dán giấy vàng trong một số hồ sơ.”

“Tệ thế cơ à?”

“Thỉnh thoảng. Mỗi khi có số báo Reader's Digest mới, hoặc chương trình thời sự loan tin phát hiện ra một căn bệnh hiếm gặp với vài triệu chứng cụ thể, phòng chờ sẽ đầy ắp những trẻ em tự dung có đúng những triệu chứng đó.”

“Có lẽ tôi cũng sẽ như vậy với con mình.”

Cô lắc đầu. “Tôi nghi ngờ điều đó. Anh khiến tôi nghĩ tới típ đàn ông kiểu mặc-kệ-nó bằng cách đi chơi hay ngủ hơn. Khi anh làm bố, tôi cũng không nghĩ anh sẽ khác.”

“Có thể cô đúng,” anh thừa nhận.

“Chà, thì tôi đúng mà.”

“Vì cô biết tôi ư?”

“Này,” cô nói, “anh và em gái anh đã chằm ngòi đấy nhé.”

Trong nửa giờ sau đó, họ ngồi cùng nhau chuyện trò, cảm giác vô cùng thân thiết. Cô kể thêm về mẹ, về bố và tính cách hoàn toàn trái ngược của hai người; cô kể cho anh một chút về các em cô, về việc lớn lên với biết bao áp lực phải theo là thế nào. Cô bổ sung thêm thông tin về trường đại học, trường Phụ tá Bác sĩ, và chia sẻ một số kỷ niệm của mình về những buổi tối ở Beaufort trước lúc

dọn về thị trấn này. Cô chỉ tình cờ nhắc tới Kevin, điều này khiến cô ngạc nhiên cho đến khi nhận ra rằng dù vậy anh vẫn là một phần quan trọng trong cuộc sống hiện tại của cô; trước đây không phải bao giờ cũng vậy. Không hiểu vì sao, chuyện trò cùng Travis khiến cô nhớ lại rằng cô đã trở thành người phụ nữ cô mong muốn từ lâu trước khi gặp Kevin.

Khi trò chuyện chùng xuống, cô thấy mình đang tự thú về sự chán nản đôi lúc gặp phải trong công việc, những lời thỉnh thoảng cô không chủ tâm buột ra. Dù không đề cập tới bác sĩ Melton, cô vẫn

kể về một số ông bố bà mẹ cô gặp tại phòng khám. Tuy không nói tên, nhưng thi thoảng Travis lại mỉm cười ám chỉ mình biết chính xác cô đang nói đến ai.

Lúc đó, Megan và Liz đã xếp gần hết số thức ăn còn lại vào thùng lạnh. Laird và Allison đang đi dạo. Còn Matt, trái lại, đang bị mấy đứa nhóc lon ton vùi kín nửa người dưới cát, không đủ chân tay để ngăn cản những xẻng cát đang xối vào mắt, mũi, miệng và tai mình.

Vừa lúc đó, một chiếc đĩa Frisbee rơi xuống cạnh chân Gabby, cô trong thấy Joe đang lại gần.

“Tớ nghĩ đã đến lúc chúng ta giải cứu Matt,” anh gọi to. Anh chỉ về phía chiếc Frisbee. “Cậu tham gia chứ?”

“Ý cậu là bọn nhỏ cần trò giải trí chứ gì?”

Joe cười nhăn nhở. “Tớ nghĩ chúng ta không được quyền lựa chọn.”

Travis nhìn cô. “Cô không phiền chứ?”

“Không sao, anh cứ đi đi.”

“Tôi phải dặn cô... không đẹp đẽ gì đâu nhé.” Anh đứng dậy và hét về phía bọn nhóc lon ton, “Này, mấy đứa? Các con sẵn sàng chứng kiến chuyên gia Cúp

Frisbee Thế giới hành động chưa?”

“Yayyyyyy!!!” tiếng đồng thanh vang lên. Chúng vút xéng và lao về phía biển.

“Tôi phải đi đây,” Travis nói. “Khán giả của tôi đang chờ.”

Khi anh chạy tới gần nước và lội bì bõm, Gabby nhận ra mình đang dõi theo từng hành động của anh và cảm thấy gì đó thật kỳ cục, tựa như sự cảm mến.

Ở bên Travis không giống chút nào với những gì cô tưởng tượng. Không khoe mẽ, không cố gây ấn tượng, anh dường như có một năng khiếu trực giác biết rõ lúc nào nên im lặng, lúc nào cần

trả lời. Cảm giác hòa hợp ấy, cô nhận ra, đã khiến cô bắt đầu mối quan hệ với Kevin. Không phải chỉ là mê đắm về thể xác những đêm họ bên nhau; nhiều hơn thế, cô thêm khát sự thoải mái cảm nhận được trong những khoảnh khắc yên bình khi họ trò chuyện, hay khi anh dịu dàng nắm lấy tay cô dạo qua bãi đỗ xe trên đường đi ăn tối. Trong những giây phút ấy, cô dễ dàng nhận ra anh chính là người mà cô nguyện cùng chung sống, những giây phút gần đây trở nên ít ỏi hơn, thưa thớt hơn.

Gabby ngẫm thấy điều này khi quan

sát Travis lao xuống nước sau chiếc Frisbee. Anh bắt hụt, để chiếc Frisbee đập trúng ngực, và ngã nhào vào con sóng tạo thành một thác nước thật ấn tượng. Lũ trẻ ré lên sung sướng, như thể đó là điều hài hước nhất chúng từng thấy. Khi chúng gào lên, “Làm lại đi, chú Travis!” anh lại nhảy ùm xuống nước, biểu diễn chẳng kém gì ban nãy. Anh bước ba bước dài, thật chậm và ném chiếc Frisbee bay lại chỗ Joe. Khoác bộ mặt hài hước, anh giả bộ động tác lấy đà cường điệu của một cầu thủ bóng chày, chuẩn bị sẵn sàng cho cú bắt tiếp theo.

Nháy mắt với lũ trẻ, anh hứa hẹn, “Lần sau còn lâu chú mới ướn nhé!” tiếp ngay sau lời nhận xét đó là một cú bắt trượt tung tóe nước, khiến lũ trẻ thậm chí còn sung sướng ré to hơn ban nãy. Xem ra anh thực sự thích thú biểu diễn cho lũ trẻ, điều này chỉ làm tăng thêm cảm giác ấm áp của cô về anh. Khi cô vẫn đang cố cắt nghĩa những cảm xúc của mình dành cho Travis, thì anh sau cùng cũng nhoi lên từ mặt nước biển và bắt đầu đi về phía cô, vừa đi vừa rũ nước khỏi tóc. Một lát sau, anh ngồi bịch xuống bãi cát cạnh cô, và khi vô tình họ chạm phải

nhau, trong đầu Gabby chợt lóe lên hình ảnh hai người đang ngồi cùng nhau thế này trong hàng trăm ngày cuối tuần phía trước.

Chương 11

Buổi chiều còn lại dường như tua ngược những sự việc trong buổi sáng. Họ bên nhau trên bãi biển thêm một giờ trước khi chắt đồ lên thuyền; trên đường về, mỗi cặp lên dù kéo một lần nữa, mặc dù chuyến thứ hai Gabby đi cùng với Stephanie. Chiều muộn, thuyền của họ lững lờ dạo qua con vịnh, Travis dừng lại mua một ít tôm của ngư dân địa phương mà rõ ràng anh đã quen thân. Cuối cùng, khi họ đậu thuyền vào bến đỗ

nhà anh, ba đứa nhóc đã ngủ ngon lành. Người lớn phờ phạc nhưng toại nguyện, mặt họ đen hơn bởi nhiều giờ phơi nắng.

Dỡ đồ xuống thuyền xong, các đôi lần lượt cáo biệt, đến khi chỉ còn Gabby, Stephanie và Travis. Travis còn ở dưới bến tàu với Moby; anh vừa trải chiếc dù trên bến để hong khô và giờ thì đang rửa con thuyền bằng vòi tưới cây.

Stephanie duỗi tay qua đầu vươn vai. “Chắc em cũng phải đi thôi. Bữa tối với đảng sinh thành ấy mà. Họ sẽ tủi thân nếu biết em xuống đây mà không dành đủ thời gian bên họ. Chị biết sẽ thế nào rồi

đấy. Để em chào tạm biệt Travis đã.”

Gabby gật đầu, uể oải nhìn Stephanie nghiêng người qua rào chắn ở hiên.

“Này, anh Trav!” Stephanie hét lên.
“Em đi đây. Cảm ơn anh về hôm nay nhé!”

“Mừng là em đã tới,” anh hét với một cái vẫy tay.

“Có lẽ anh sẽ muốn quăng gì đó vào vỉ nướng đấy. Gabby vừa bảo cô ấy chết đói đến nơi!”

Vẻ uể oải của Gabby biến mất ngay tức thì, nhưng trước khi có thể nói gì đó, cô nhìn thấy Travis giơ ngón tay cái lên.

“Anh lên nướng ngay đây!” anh hét.

“Để anh làm xong chỗ này nữa thôi.”

Stephanie ung dung quay lại chỗ Gabby, hả hê ra mặt với màn dàn dựng này.

“Sao em lại nói vậy?” Gabby rít lên.

“Vì em phải đến chỗ bố mẹ bây giờ. Em không muốn ông anh tội nghiệp phải thui thui cả buổi tối. Anh ấy thích có mọi người xung quanh.”

“Ô, vậy nếu chị muốn về nhà thì sao?”

“Thì khi nào anh ấy lên đây, chị bảo với anh ấy chị đã thay đổi ý kiến. Anh ấy

chả nề hà gì đâu. Tất cả những gì em làm là cho chị thêm vài phút suy nghĩ về điều đó, vì em đảm bảo thế nào anh ấy cũng sẽ mời chị thôi, và rồi - nếu chị nói không - sẽ lại mời tiếp lần hai.” Cô khoác cái túi qua vai. “Chị này, thật tuyệt khi được quen chị. Em rất vui vì chúng ta có cơ hội gặp nhau. Chị có hay lên Raleigh⁽¹¹⁾ không?”

“Thỉnh thoảng,” Gabby nói, vẫn chơi vơi sau những gì vừa xảy ra và không biết chính xác phải vui vẻ hay cáu giận với Stephanie.

“Tốt quá. Chúng ta có thể cùng ăn

trưa. Em định nói mình có thể ăn bữa lững ngay ngày mai cơ, nhưng em thực sự phải về.” Cô tháo cặp kính râm ra lau vào áo. “Sẽ gặp lại chị chứ?”

“Nhất định rồi,” Gabby đáp.

Stephanie đi tới cửa hiên, trượt mở rồi biến mất vào trong, đi tắt qua căn nhà ra cửa chính. Khi ấy, Travis đang lững thững từ bên tàu lên, Moby vui vẻ tung tăng bên cạnh. Lần đầu tiên trong ngày, anh mặc một chiếc áo cộc tay, mặc dù vẫn không cài khuy áo.

“Cho tôi một giây để nhóm than. Tôm nướng được chứ?”

Cô chỉ cân nhắc một thoáng, rồi nhận ra hoặc thế này, hoặc về nhà với một bữa tối hâm lại bằng lò vi sóng cùng mấy chương trình chán ồm trên tivi, và cô không thể quên đi cảm giác khi quan sát Travis nô đùa trên sóng cùng lũ trẻ.

“Cho tôi vài phút thay đồ chứ?”

Trong khi Travis nhóm than, Gabby đi xem Molly thế nào và thấy nó đang say ngủ cùng lũ cún con.

Cô tắm ừ một cái trước khi thay chiếc áo sơ mi và váy cotton sáng màu. Sấy tóc xong, cô đắn đo có nên trang điểm, rồi quyết định chỉ chuốt một ít

mascara. Mặt trời đã khiến da cô rám nắng hơn, và khi cô bước lùi lại trước tấm gương, cô chợt nhớ đã nhiều năm rồi mình không ăn tối với người đàn ông nào ngoài Kevin.

Có thể lý giải đây đơn thuần chỉ là chương trình tiếp theo của ngày, hoặc bởi cô đã vướng vào cái bẫy bữa tối của Stephanie, nhưng cô biết cả hai đều không hoàn toàn đúng.

Dù vậy, quyết định dùng bữa tối với Travis liệu có phải là điều gì đó cô nên thấy dằn vặt, thậm chí có lẽ phải giấu Kevin? Điều trước tiên thôi thúc là anh

không có lý do phải giấu Kevin. Cả ngày đều trong sáng - chính xác thì cô đã ở cùng Stephanie nhiều hơn ở bên Travis. Vậy có gì to tát chứ?

Lẽ ra mi sẽ ăn tối một mình tối nay, tất nhiên là thế, một giọng nói nhỏ thì thầm.

Nhưng điều đó thực sự là vấn đề? Stephanie đã đúng: cô lại thấy đói, mà người hàng xóm của cô lại có đồ ăn. Điều 101 trong Nhu cầu Thiết yếu của Con người. Đâu phải cô chuẩn bị ngủ với anh. Cô thậm chí không có ý định hôn anh. Họ là bạn, chỉ vậy thôi. Và nếu

Kevin ở đây, cô chắc chắn Travis cũng sẽ mời anh tới.

Nhưng anh ấy không có ở đây, giọng nói nhỏ khăng khăng. Mi sẽ kể với Kevin về bữa tối nho nhỏ của hai người chứ?

“Dứt khoát rồi. Ta dứt khoát sẽ kể cho anh ấy,” cô lẩm bẩm, cố dỗ dành giọng nói nhỏ. Nhiều khi cô cực kỳ không ưa giọng nói ấy. Giọng nói nhỏ nghe giống mẹ của cô.

Quyết định vậy, cô ngấm mình lần cuối trong gương, hài lòng với những gì cô thấy, rồi trượt cửa hiên và bắt đầu đi

qua bãi cỏ.

Khi Gabby len qua những hàng rào và xuất hiện ở rìa bãi cỏ, Travis đã trông dáng cô từ khoe mắt, rồi nhận ra mình đăm đăm nhìn không chút bối rối lúc cô tiến lại gần. Khi cô bước lên hiên, anh cảm thấy bầu không khí có sự thay đổi lạ lùng, khiến anh thực sự ngạc nhiên.

“Này anh,” cô chỉ nói. “Còn bao lâu nữa mới được ăn tối vậy?”

“Mấy phút nữa thôi,” anh đáp. “Cô đến thật đúng lúc.”

Cô len nhìn mấy xiên tôm, củ hành và những trái ớt sặc sỡ. Đúng lúc ấy, dạ

dày cô sôi lên. “Chà,” cô thì thầm, hy vọng anh không nghe thấy. “Trông tuyệt quá.”

“Cô có muốn uống gì không?” Anh ra hiệu về phía cuối hiên bên kia. “Tôi nghĩ còn vài chai bia và soda trong thùng lạnh.”

Khi cô đi qua hiên, Travis gắng phớt lờ những cái lắc hông nhẹ nhàng trong dáng đi ấy, tự hỏi điều gì đang xảy đến với mình. Anh ngắm cô bật nắp thùng, lục trong đó và lôi ra hai chai bia. Khi cô quay lại đưa cho anh một chai, anh cảm thấy ngón tay cô khẽ sượt qua tay

anh. Anh bật nắp chai tu một hơi dài, ngó xuống cô qua đáy chai bia. Lặng thinh, cô suy tư nhìn mặt nước. Mặt trời đang lơ lửng trên rừng cây, vẫn sáng chói nhưng nhiệt độ ấx dịu bớt, những bóng râm đang dần trải dài bãi cỏ.

“Đây là lý do khiến tôi mua căn nhà,” cuối cùng cô nói. “Vì những cảnh tượng thế này đây.”

“Đẹp tuyệt vời, phải không?” Anh nhận ra mình đang ngắm nhìn cô khi nói vậy và cố xua đi những hàm ý trong tiềm thức. Anh hắng giọng. “Molly sao rồi?”

“Xem ra nó ổn rồi. Lúc tôi vào xem

thì thấy nó đang ngủ.” Cô nhìn quanh.
“Moby đâu?”

“Chắc nó đang lang thang quanh sân trước. Nó chán ốm một khi biết tôi nấu ăn mà chả cho nó lấy một mẩu thừa.”

“Nó ăn cả tôm ư?”

“Cái gì nó chả ăn.”

“Khẩu vị tốt đấy,” cô nháy mắt nói.

“Tôi giúp được gì không?”

“Cũng không có gì. Trừ khi cô muốn lấy vài cái đĩa trong bếp.”

“Sẵn lòng thôi.” Cô gật đầu. “Chính xác thì chúng ở đâu?”

“Trong chạn bát bên trái chậu rửa.

À, một quả dưa nữa. Nó ở trên bàn bếp. Và một con dao. Cũng ở ngay đấy thôi.”

“Tôi sẽ quay lại ngay.”

“Và cô không phiền mang thêm bộ dao nĩa bằng bạc chứ? Nó ở trong ngăn kéo tủ cạnh máy rửa bát.”

Ngay khi cô quay bước vào nhà, Travis thấy mình ngẫm nghĩ về cô. Rõ ràng có điều gì đó ở Gabby khiến anh hứng thú. Không đơn thuần chỉ vì cô hấp dẫn, phụ nữ đẹp thì ở đâu cũng có. Chính điều gì đó ở sự thông minh bộc trực và tính hài hước tự nhiên ở cô đã mách bảo về một óc phán đoán đúng sai có cơ sở.

Nhan sắc và khả năng suy xét trên thực tế hiếm khi đi đôi với nhau, và anh ngờ rằng cô thậm chí không biết mình sở hữu điều đó.

Khi cô xuất hiện, các xiên nướng đã sẵn sàng. Anh xếp hai xiên vào mỗi đĩa cùng vài lát dưa, và họ ngồi vào bàn. Đằng xa, con sông lờ lững phản chiếu bầu trời như một tấm gương soi, sự tĩnh mịch chỉ bị phá vỡ bởi một đàn chim bay qua.

“Ngon quá,” cô nói.

“Cảm ơn cô.”

Cô hớp một ngụm bia và ra hiệu về

phía con thuyền. “Ngày mai anh lại đi tiếp à?”

“Tôi e là không. Ngày mai chắc tôi sẽ đi cưới xế.”

“Cưới ngựa ư?”

Anh lắc đầu. “Không, mô tô. Hồi còn học đại học, tôi mua một chiếc Honda Shadow đời 1983 cũ nát với mục đích sửa chữa lại rồi bán quay vòng, mau chóng kiếm một khoản lời. Thực tế thì chẳng mau chóng lắm, và đến giờ tôi vẫn nghi mình sẽ chả kiếm nổi một đồng lời. Nhưng tôi có thể khẳng định mình đã tự làm tất cả.”

“VẬY CŨNG XỨNG ĐÁNG.”

“*Vô nghĩa*, từ đó chắc chắn chuẩn hơn. Không thiết thực cho lắm, vì cái mô-tô cứ bị hỏng suốt mà gần như không thể tìm thấy đồ gín. Nhưng chả phải đó là cái giá cho việc sở hữu một con xe kinh điển sao?”

Bia rất dễ trôi, và cô uống thêm ngụm nữa. “Tôi cũng không biết. Tôi còn chả tự thay dầu xe.”

“Cô đã bao giờ lái mô-tô chưa?”

“Chưa. Quá nguy hiểm.”

“Nguy hiểm hay không phụ thuộc vào người lái và hoàn cảnh nhiều hơn là

chiếc xe.”

“Nhưng xe của anh tã lăm rồi.”

“Đúng. Nhưng tôi thích sống một cuộc sống đầy mạo hiểm.”

“Tôi đã để ý thấy điều đó trong tính cách của anh.”

“Vậy là tốt hay xấu?”

“Cả hai đều không hẳn. Nhưng rõ ràng là không thể đoán trước được. Đặc biệt khi tôi đã cố dung hòa điều đó với việc anh là một bác sĩ thú y. Đó là một nghề nghe rất ổn định. Khi nghĩ tới bác sĩ thú y, tự khắc tôi nghĩ tới hình ảnh một người đàn ông của gia đình, thêm một bà

vợ đeo tạp dề và những đứa trẻ tới nha sĩ chỉnh răng nữa là hoàn chỉnh.”

“Nói cách khác, tẻ nhạt. Như kiểu việc thú vị nhất tôi làm là chơi golf.”

Cô nghĩ đến Kevin. “Còn nhiều điều tệ hơn chứ.”

“Chỉ để cô biết thôi, tôi là người đàn ông của gia đình.” Travis nhún vai. “Trừ cái khoản gia đình ra.”

“Đó là điều kiện tiên quyết, anh không nghĩ vậy sao?”

“Tôi nghĩ một người đàn ông của gia đình cần có thể giới quan đúng đắn, hơn là điều kiện hiện tại có một gia đình.”

“Đáp hay đấy.” Cô liếc nhìn anh, cảm nhận tác dụng của men bia. “Tôi không tin mình có thể tưởng tượng ra anh lập gia đình. Không hiểu sao, chuyện đó có vẻ không hợp với anh. Anh giống kiểu đàn ông hẹn hò vô số phụ nữ, kiểu đàn ông mãi mãi độc thân hơn.”

“Cô không phải người đầu tiên nói với tôi điều đó. Trên thực tế, nếu không biết rõ, có lẽ tôi lại tưởng hôm nay cô đã mất quá nhiều thì giờ nghe lời mấy người bạn của tôi.”

“Họ toàn nói những lời tử tế.”

“Đó là lý do vì sao tôi đưa họ lên

thuyền.”

“Còn Stephanie?”

“Con bé là một kẻ lập dị. Nhưng nó là em gái tôi, vậy nên tôi làm gì được đây? Như đã nói, tôi là người có thiên hướng gia đình.”

“Sao tôi lại có cảm giác anh đang cố gây ấn tượng với tôi nhỉ?”

“Có lẽ vậy. Kể với tôi về bạn trai cô đi. Anh ta cũng là người đàn ông của gia đình chứ?”

“Đâu phải chuyện của anh,” cô nói.

“Được rồi, vậy thì đừng kể. Ít nhất là đừng kể bây giờ. Kể về chuyện lớn lên ở

Savannah vậy.”

“Tôi đã kể anh nghe về gia đình tôi.
Còn gì để kể nữa đâu?”

“Kể cho tôi chuyện gì cũng được.”

Cô ngập ngừng. “Trời nóng vào mùa hè. Rất nóng. Và ẩm nữa.”

“Cô lúc nào cũng mập mờ thế này sao?”

“Tôi nghĩ một chút bí ẩn sẽ khiến mọi chuyện thú vị.”

“Bạn trai cô cũng nghĩ vậy à?”

“Bạn trai tôi hiểu tôi.”

“Anh ta có cao không?”

“Chuyện đó quan trọng gì?”

“Cũng không quan trọng. Tôi chỉ đang gọi chuyện thôi.”

“Vậy chúng ta hãy nói tới điều gì khác.”

“Được rồi. Cô đã chơi lướt sóng bao giờ chưa?”

“Chưa.”

“Lặn biển?”

“Chưa.”

“Tiếc thật.”

“Sao lại thế? Tôi không hiểu mình đã lỡ mất điều gì?”

“Không,” anh nói. “Vì giờ các bạn tôi đã vợ con bừa bộn cả rồi, nên tôi cần

tìm ai đó sẵn sàng tham gia những trò như thế một cách đều đặn.”

“Theo những gì tôi biết, xem ra anh đang tìm mọi cách để giải khuây. Anh chơi lướt ván hay mô tô nước ngay khi tan việc.”

“Cuộc sống không chỉ mỗi hai trò đó đâu. Còn đủ kéo chẳng hạn.”

Cô cười, anh cũng cười theo, và cô nhận ra mình thích tiếng cười đó.

“Tôi có một thắc mắc về trường thú y,” cô nói chẳng đâu vào đâu, mà cũng không còn quan tâm đến hướng cuộc chuyện trò nữa. Cô chỉ thấy vui vì được

thư giãn, được đắm mình trong cảm giác dễ chịu bên Travis. “Biết là ngớ ngẩn, nhưng tôi luôn tự hỏi anh phải học những gì về giải phẫu. Trên bao nhiêu loài động vật khác nhau?”

“Chỉ những loài chủ yếu thôi,” anh đáp. “Bò, ngựa, lợn, chó, mèo, gà nữa.”

“Và gần như anh phải biết tất cả về từng loài?”

“Chừng nào còn liên quan đến giải phẫu thì đúng.”

Cô suy nghĩ về điều đó. “Ôi. Tôi nghĩ chỉ học về mỗi người thôi đã khó lắm rồi.”

“Ừ, nhưng hãy nhớ: Đa số mọi người sẽ không kiện tôi nếu gà của họ chết. Trách nhiệm của cô nặng nề hơn nhiều, đặc biệt khi cô làm việc cùng lũ trẻ.” Anh ngập ngừng. “Và tôi cá là cô rất tuyệt vời với chúng.”

“Vì sao anh nói vậy?”

“Ồ cô toát ra một vẻ ân cần và nhân nại.”

“Ừm. Tôi nghĩ hôm nay anh cảm nắng mất rồi.”

“Chắc là vậy,” anh nói. Anh ra hiệu về chai bia của cô khi đứng dậy. “Cô muốn chai nữa không?”

Cô thậm chí không nhận ra mình đã uống hết. “Tốt hơn là tôi nên thôi.”

“Tôi không nói với ai đâu.”

“Không phải thế. Tôi không muốn anh có ấn tượng sai về tôi.”

“Chắc chắn không có chuyện đó.”

“Tôi không nghĩ bạn trai tôi sẽ đánh giá cao điều này.”

“Vậy thì thật hay anh ta không có đây đúng không? Bên cạnh đó, chúng ta chỉ đang tìm hiểu nhau. Có gì đáng ngại cơ chứ?”

“Thôi được.” Cô thở dài. “Nhưng là chai cuối đây.”

Anh mang thêm hai chai ra và mở giúp tôi. Ngay khi uống một ngụm, cảm thấy phần chân tức thì bia trôi xuống cổ, cô bỗng nghe thấy một lời nói thì thầm từ bên trong, mi không nên làm thế này.

“Anh sẽ thấy thích anh ấy,” cô nói, cố thiết lập lại ranh giới giữa họ. “Anh ấy là một người tuyệt vời.”

“Chắc chắn vậy rồi.”

“Thêm nữa, để trả lời cho câu hỏi trước của anh, anh ấy dong dỏng cao.”

“Tôi cứ tưởng cô không muốn nói về anh ấy.”

“Đúng vậy. Tôi chỉ muốn anh biết tôi

yêu anh ấy.”

“Tình yêu là một điều kỳ diệu. Nó khiến cuộc sống đáng giá hơn. Và tôi rất muốn được yêu.”

“Nghe như có vẻ một người giàu kinh nghiệm. Nhưng anh hãy nhớ tình yêu đích thực sẽ kéo dài mãi mãi.”

“Các nhà thơ sẽ nói tình yêu đích thực luôn kết thúc trong bi kịch.”

“Thế ra anh là một nhà thơ?”

“Không. Tôi chỉ nói với cô điều họ nói. Tôi không nói mình đồng ý. Cũng như cô, tôi nghiêng về phía những chuyện tình kết thúc có hậu hơn. Bố mẹ tôi đã là

một đôi uyên ương hạnh phúc đến đầu bạc răng long, đó là điều tôi muốn một ngày nào đó cũng sẽ đến với tôi.”

Gabby không thể không nghĩ anh rất khéo với những lời bông đùa gần như tán tỉnh này - nhưng rồi cô tự nhắc nhở mình, đó là do anh đã thực hành vô số kẻ. Dù vậy, cô vẫn phải thừa nhận được anh để ý có gì đó khiến cô thấy tự hào, ngay cả khi cô biết Kevin sẽ không bằng lòng.

“Cô có biết suýt nữa tôi đã mua căn nhà của cô?” anh hỏi.

Cô lắc đầu, ngạc nhiên.

“Nó được rao bán cùng thời điểm

căn nhà này. Tôi thích cách thiết kế tầng một của nhà bên đấy hơn, nhưng căn này lại có hiên, nhà thuyền và thang máy. Đó quả là một lựa chọn khó khăn.”

“Và giờ anh còn có cả bồn tắm nước nóng nữa.”

“Cô có thích không?” Anh nhướn một bên mày. “Lát nữa chúng ta có thể vào tắm, ngay khi mặt trời lặn.”

“Tôi không mang đồ bơi.”

“Đồ bơi tất nhiên không bắt buộc.”

Cô đảo mắt, lơ tịt cơn rừng mình vừa chạy qua. “Tôi không nghĩ vậy.”

Anh đuổi người, trông rất hả hê với

bản thân. “Vậy chỉ chân chúng ta thôi thì sao?”

“Thế thôi thì chắc tôi xử lý được.”

“Đó là màn mở đầu.”

“Cũng là kết thúc.”

“Cái đấy thì khỏi phải bàn.”

Phía bên kia con sông, mặt trời lặn đang chuyển bầu trời sang tông màu vàng rực, trải dài mãi tận chân trời. Travis kéo một cái ghế khác lại gần và gác chân lên đó. Gabby đắm chiêu nhìn qua mặt nước, cảm thấy một sự khoan khoái mà lâu rồi cô không biết đến.

“Kể tôi nghe về châu Phi đi,” cô nói.

“Nó có phải là một thế giới khác như người ta vẫn nghĩ không?”

“Đó là nơi dành cho tôi,” anh nói.
“Tôi vẫn muốn quay trở lại. Tựa hồ như có gì đó trong gien của tôi nhận nơi đó là quê hương, ngay cả khi những gì tôi nhìn thấy ở đó hầu như không gợi tôi nhớ về thế giới nơi tôi từ đó đến.”

“Anh có trông thấy sư tử hay voi nào không?”

“Rất nhiều.”

“Anh có ngỡ ngàng không?”

“Đó là những gì tôi sẽ không bao giờ quên.”

Cô lặng lẽ trong chốc lát. “Tôi ghen với anh đấy.”

“Vậy thì đến đó đi. Và nếu có đi, nhớ phải đến thăm thác Victoria. Đó là nơi đáng kinh ngạc nhất tôi từng thấy. Cầu vồng, sương mù, những tiếng gầm khùng khiếp - tưởng như cô đang đứng ở nơi tận cùng thế giới.”

Cô mỉm cười mơ màng. “Anh đã ở đó bao lâu?”

“Lần nào?”

“Anh đã ở đó bao nhiêu lần?”

“Ba lần.”

Cô thử lường tượng sống một cuộc

sống tự do đến thế, song không hiểu vì lẽ gì cô không thể. “Kể tôi nghe về tất cả những lần ấy đi.”

Họ lặng lẽ nói chuyện một lúc lâu, buổi chạng vạng dần nhường chỗ cho bóng tối. Bức tranh nhiều màu sắc của anh về những con người và nơi chốn thật sinh động và tỉ mỉ, khiến cô cảm thấy như mình đã sát cánh bên anh, rồi cô thấy mình tự hỏi đã bao nhiêu lần rồi, và có bao nhiêu người phụ nữ khác từng anh chia sẻ những câu chuyện đó. Đến nửa chừng, anh đứng dậy khỏi bàn và mang ra hai chai nước, tôn trọng ý kiến trước

đó của cô, lòng cảm kích càng khiến cô thêm mến Travis. Mặc dù cô biết điều đó là sai, không hiểu vì sao cô không thể ngăn nó lại.

Khi họ đứng dậy mang bát đĩa vào nhà, bầu trời đã đầy sao lấp lánh. Lúc Travis rửa bát, Gabby đi tham quan phòng khách của anh, cảm thấy trông nó không giống nơi ở của một người độc thân như những gì cô tưởng tượng. Đồ đạc tiện nghi và hợp mốt, bộ ghế da màu nâu, những chiếc bàn gỗ óc chó, những chân đèn bằng đồng thau, căn phòng tuy sạch sẽ nhưng không đến mức ám ảnh.

Tạp chí được xếp tùy tiện trên tivi, và cô có thể trông thấy một lớp bụi mỏng phủ trên bộ dàn, điều này không hiểu sao có vẻ rất hợp lý. Thay vì tranh ảnh mỹ thuật dàn thành hàng, trên tường là những áp phích phim phản ánh sở thích đa dạng của Travis: *Casablanca* ở bức tường này, *Die Hard* trên bức tường kia, và *Home Alone* ngay cạnh đó. Đằng sau, cô nghe tiếng vòi nước tắt, và một lát sau đó, Travis bước vào phòng.

Cô mỉm cười. “Anh sẵn sàng ngâm chân chưa vậy?”

“Chỉ cần cô đừng khoe quá nhiều da

dễ.”

Họ nhảu nha bước ra ngoài trời tới chiếc bồn nước nóng. Travis trượt mớ nấp và dựng nó sang bên trong khi Gabby cởi đôi dép xăng đan; lát sau, họ ngồi kế bên nhau, chân đu đưa trong nước. Gabby chăm chú nhìn lên, lần theo những hình ảnh trên bầu trời.

“Cô đang nghĩ về điều gì vậy?” Travis hỏi.

“Những ngôi sao,” cô đáp. “Tôi đã mua một cuốn sách thiên văn, và đang cố xem mình có nhớ gì không?”

“Cô nhớ được gì không?”

“Chỉ những ngôi sao lớn. Những ngôi sao sáng rõ.” Cô chỉ về phía ngôi nhà. “Từ ông khỏi thẳng lên hai nắm tay, anh sẽ thấy thất lung của chàng thợ săn Orion. Chòm Betelguese nằm bên trái Orion, và Rigel là tên một bàn chân của anh ta. Anh ta có hai con chó săn. Ngôi sao đằng kia là Sirius, thuộc chòm Đại Khuyển, sao Procyon thuộc chòm Tiểu Khuyển.”

Travis nhận ra thất lung chàng thợ săn, nhưng dù đã cố nhìn theo hướng cô chỉ, anh vẫn không thể phân biệt những vì sao còn lại. “Tôi không chắc mình nhìn

thấy hai ngôi sao còn lại.”

“Tôi cũng vậy. Tôi chỉ biết chúng ở đó thôi.”

Anh chỉ qua vai cô. “Tôi có thể nhìn thấy chòm Đại Hùng tinh. Ngay ở đó. Đó là chòm sao duy nhất mà tôi luôn tìm được.”

“Nó còn được biết đến với cái tên chòm Gấu Lớn, hay Gấu Anh. Anh có biết hình dáng con gấu đã gắn với chòm sao đó từ kỷ băng hà?”

“Không thể nói tôi đã biết.”

“Tôi rất thích những cái tên ấy, ngay cả khi tôi vẫn chưa phân biệt được hết

tất cả các chòm sao. Canes Venatici, Coma Berenices, chòm Leiades, Antinous, Casiopeia... tên chúng nghe như tiếng nhạc vậy.”

“Tôi coi đây là sở thích mới toe của cô.”

“Một ý định tốt bị chôn vùi trong những vụn vặt của cuộc sống đời thường thì đúng hơn. Nhưng trong vài ngày ở đây, tôi đã thực sự say mê nó.”

Anh cười vang. “Ít nhất cô cũng thành thật.”

“Tôi biết những hạn chế của tôi. Song tôi vẫn ước mình biết nhiều hơn

nữa. Khi học lớp bảy, tôi có một thầy giáo rất thích thiên văn học. Ông có cách kể về những vì sao khiến anh mãi mãi không bao giờ quên.”

“Ông đã nói gì vậy?”

“Rằng nhìn lên những ngôi sao giống như đang nhìn về quá khứ, bởi những ngôi sao ở rất xa nên ánh sáng của chúng mất hàng triệu năm mới tới được chúng ta. Rằng những ngôi sao ta đang nhìn ngắm không phải là chính chúng lúc này, mà là những ngôi sao thời khủng long còn đang rong chơi trên trái đất. Toàn bộ khái niệm đó không hiểu sao đã khiến tôi

thật... ngỡ ngàng.”

“Có vẻ ông là một người thầy tuyệt vời.”

“Đúng vậy. Và chúng tôi đã học được rất nhiều, mặc dù tôi không còn nhớ là bao, như anh thấy đây. Nhưng cảm giác kinh ngạc vẫn còn đây. Khi quan sát bầu trời, tôi biết có người nào đó cũng đang làm điều tương tự hàng ngàn năm về trước.”

Travis nhìn cô, mê hoặc bởi giọng nói của cô trong bóng tối.

“Và kỳ lạ ở chỗ,” cô tiếp tục, “dù con người đã hiểu thêm rất nhiều về vũ

trụ, nhưng những người bình thường thời nay lại không am hiểu bầu trời hàng ngày bằng ông bà chúng ta xưa kia. Dù không có kính thiên văn hay thuật toán, thậm chí cả kiến thức trái đất hình cầu, họ vẫn sử dụng những ngôi sao để định vị, họ quan sát tỉ mỉ những chòm sao đặc trưng trên bầu trời để biết khi nào nên gieo hạt, họ dựa vào những ngôi sao khi xây dựng các công trình, họ học cách tiên đoán các sự kiện thiên thực... điều đó khiến tôi tự hỏi không biết sống mà tin tưởng các vì sao đến vậy thì sẽ thế nào.” Say sưa suy nghĩ, cô trầm ngâm một lúc lâu. “Xin lỗi

anh. Chắc tôi làm anh chán ngấy rồi.”

“Không một chút nào, cô đã thay đổi cách suy nghĩ của tôi về các vì sao.”

“Anh cứ trêu tôi.”

“Hoàn toàn không,” anh nói nghiêm túc.

Ánh mắt anh bám riết lấy cô. Bỗng cô có cảm giác anh định hôn mình, liền vội quay đi. Trong khoảnh khắc ấy, cô nghe rõ tiếng lữ ếch đang gọi bầy trong bụi cỏ, tiếng lữ đế đang ca hát trong lùm cây. Trăng đã lên đỉnh trời, buông xuống họ một màn ánh sáng lung linh. Gabby căng thẳng khuấy chân trong nước, biết

đã đến lúc nên về.

“Tôi nghĩ chân mình bắt đầu nhả lại rồi,” cô nói.

“Cô có muốn tôi lấy khăn không?”

“Không, thế này ổn rồi. Nhưng chắc tôi nên về thôi. Cũng muộn rồi.”

Anh đứng dậy và chìa một tay ra. Khi nắm lấy, cô cảm nhận được hơi ấm và sức mạnh trong đó. “Tôi sẽ đưa cô về.”

“Chắc hẳn tôi tìm được lối về mà.”

“Vậy thì, chỉ đến bụi rậm thôi.”

Tại bàn ăn, cô nhặt đôi xăng đan và nhạc thấy Moby đang dẫn đường cho họ.

Nó nhảy chồm lên người khi họ giẫm lên thảm cỏ, lưỡi thè lè ra vui vẻ. Moby lượn quanh hai người rồi đâm bổ về phía mặt nước, như để chắc chắn không có gì đang ẩn nấp. Nó khựng lại, hai chân trước bập xuống, rồi lại xò về hướng khác.

“Moby là chú chó hiếu kỳ và hăng hái bất tận,” Travis nhận xét.

“Tựa như anh vậy.”

“Phải, đúng vậy. Ngoại trừ việc không tôi không lăn vào đồng ruộng cá.”

Cô mỉm cười. Cỏ mềm mại dưới bàn chân, và một lát sau họ đã tới bên bờ

rào. “Tôi đã có một ngày tuyệt vời,” cô nói. “Cả buổi tối nữa.”

“Tôi cũng vậy. Cảm ơn vì bài học thiên văn của cô.”

“Lần sau tôi sẽ dạy hay hơn. Tôi sẽ khiến anh ấn tượng với kiến thức ‘ngôi sao’ của tôi.”

Anh bật cười. “Cô chơi chữ hay đấy. Cô vừa mới nghĩ ra đấy à?”

“Không, lại là thầy giáo tôi đấy. Đó là những gì thầy thường nói mỗi khi kết thúc giờ học.”

Travis chuyển chân, rồi lại nhìn Gabby. “Mai cô định làm gì?”

“Thực ra thì chưa có dự định gì. Tôi biết mình sẽ phải tới cửa hàng tạp hóa. Sao vậy?”

“Cô có muốn đi cùng tôi không?”

“Trên chiếc mô-tô của anh ư?”

“Tôi muốn cho cô xem cái này. Sẽ thú vị lắm - tôi hứa đấy. Tôi sẽ mang theo cả bữa trưa nữa.”

Cô do dự. Đó là một câu hỏi đơn thuần, và cô biết nên trả lời thế nào, đặc biệt khi không muốn cuộc sống của mình thêm rối rắm. Chỉ cần nói “Tôi không nghĩ đó là ý hay,” vậy là xong.

Cô nghĩ về Kevin, về sự day dứt cô

cảm thấy vài phút trước, về lựa chọn ban đầu mà bởi nó cô đã chuyển tới đây. Nhưng bất chấp những điều này, hoặc có lẽ chính bởi những điều này, cô thấy mình bắt đầu mỉm cười.

“Nhất định rồi,” cô nói. “Mấy giờ vậy anh?”

Dù có vẻ ngạc nhiên với câu trả lời của cô, anh cũng không biểu hiện ra mặt.

“Mười một giờ được không? Tôi sẽ đề cô ngủ thoải mái.”

Cô đưa một tay lên tóc. “Vâng, nghe này, cảm ơn anh lần nữa...”

“Ừ, cô cũng vậy. Hẹn gặp cô ngày

mai.”

Trong giây lát, cô đã nghĩ mình chỉ việc quay bước và rời khỏi đó. Nhưng một lần nữa, mắt họ lại gặp nhau, nấn ná hơi lâu hơn một chút, trước khi cô nhận ra điều gì, Travis đặt một tay lên hông cô và kéo cô về phía anh. Anh hôn cô, đôi môi anh không nhẹ nhàng cũng không dữ dội. Mất một tích tắc, bộ não của cô mới ý thức được chuyện gì đang xảy ra, và rồi cô đẩy anh thật lực.

“Anh làm gì vậy?” cô hồn hển.

“Tôi không thể cưỡng lại được.”

Anh nhún vai, dường như không hề biểu

lộ dù là một chút hối tiếc. “Đường như đó là một điều nên làm.”

“Anh biết tôi có bạn trai rồi mà,” cô lặp lại, biết rằng sâu trong thâm tâm, cô chẳng hề phiền lòng vì nụ hôn đó, và căm ghét bản thân vì điều này.

“Thứ lỗi nếu tôi khiến cô không thoải mái,” anh nói.

“Thôi được rồi,” cô đáp, giơ tay lên giữ khoảng cách với anh. “Quên nó đi. Nhưng chuyện này sẽ không lặp lại, được chứ?”

“Ừ.”

“Ừ,” cô nhắc lại, bỗng dưng muốn

về nhà. Cô không nên đặt mình vào tình thế này. Cô đã biết điều gì sẽ xảy ra, cô thậm chí đã cảnh báo mình về điều đó, và thế là rõ, cô đã đúng.

Cô quay lại và bước qua hàng rào, thở gấp. Anh đã hôn cô! Cô vẫn không tin nổi. Mặc dù cô đã định đi thẳng tới cửa, để anh hiểu rõ cô nhất quyết không muốn chuyện đó lặp lại, nhưng cô lại lên nhìn qua vai và thật nhục nhã khi biết anh đã trông thấy cô. Anh thoải mái giơ một tay lên vẫy.

“Gặp lại cô ngày mai nhé,” anh gọi to.

Cô không buồn trả lời, vì thực sự không có lý do làm vậy. Nghĩ đến chuyện gì sẽ xảy ra vào ngày mai khiến cô thấy bần khoản cực độ. Tại sao anh phải phá hỏng mọi thứ? Tại sao họ không thể chỉ là hàng xóm, những người bạn? Tại sao mọi chuyện lại kết thúc thế này?

Cô đóng cửa trượt sau lưng mình rồi giậm bước đi tới phòng ngủ, cố hết sức khơi lên cơn tức giận mà cô thấy xứng đáng với tình huống thế này. Lẽ ra đã thành công, nếu đôi chân cô không run rẩy, nếu trái tim cô không đập liên hồi, và nếu ý nghĩ rằng Travis Parker thấy cô

quyến rũ tới mức muốn hôn cô không
bám riết lấy cô.

Chương 12

Sau khi Gabby đi khỏi, Travis đỡ hết đồ khỏi thùng lạnh. Muốn chơi với Moby một lúc, anh chớp lấy quả bóng tennis, nhưng ngay khi bắt đầu trò chơi bắt bóng quen thuộc, suy nghĩ của anh lại quay về Gabby. Khi Moby tung tăng chạy qua sân, anh không thể gạt bỏ ký ức về cái cách Gabby nheo mắt mỗi lúc cô cười, hay sự kính cẩn trong giọng nói khi cô kể tên những vì tinh tú. Anh thấy mình muốn biết về mối quan hệ giữa cô với bạn trai.

Lạ thay, cô chẳng kể nhiều về anh ta - dù lý do của cô là gì đi chẳng nữa, đó vẫn là một cách hiệu quả để bắt anh phải đoán.

Không nghi ngờ gì nữa, rõ ràng anh rất thích cô. Dù cho điều đó thật kỳ lạ. Theo quá khứ chỉ dẫn, cô thực sự không phải mẫu người của anh. Cô không gây ấn tượng với anh bằng vẻ mong manh hay quá nhạy cảm, một bông hoa trong nhà kính - anh có vẻ rất lôi cuốn những típ phụ nữ kiểu này. Khi anh trêu chọc cô, cô trả đũa lại ngay; khi anh vượt giới hạn, cô chẳng chút e dè kéo anh về vị trí. Anh

thích bản tính tự nhiên sinh động, khả năng kiểm soát bản thân và sự tự tin ở cô, anh càng thích hơn khi cô dường như không biết mình sở hữu những phẩm chất đó. Cả ngày hôm nay với anh như một điệu nhảy trên gan, từng người lần lượt dẫn bước, người đẩy, kẻ kéo, và ngược lại. Anh tự hỏi một điệu nhảy như vậy liệu có thể kéo dài mãi mãi.

Đó là một tác nhân gây đổ vỡ trong những mối quan hệ trước của anh. Ngay từ giai đoạn ban đầu, giữa họ đã luôn mất cân bằng. Kết cục, anh thường là người đưa ra hầu hết những quyết định

làm gì, ăn ở đâu, tới nhà ai, hay đi xem phim gì. Phần đó không khiến anh bức bối; điều khiến anh bức bối ở chỗ thời gian trôi qua, sự mất cân bằng ngày càng vạch định mọi thứ trong mối quan hệ, chắc chắn khiến anh cảm thấy như đang hò hẹn với một nhân viên, thay vì một người yêu. Thành thật mà nói, điều đó làm anh chán ngấy.

Thật kỳ lạ, anh thực sự chưa từng nghĩ đến những mối quan hệ trước theo kiểu này. Thường thì anh còn chẳng nghĩ gì đến chúng. Không hiểu vì sao, ở bên Gabby khiến anh nghĩ đến những gì mình

đã bỏ lỡ. Anh mừng tượng lại trong đầu những cuộc đối thoại giữa họ, nhận ra mình muốn được nói chuyện như thế nhiều hơn, muốn cô nhiều hơn. Lẽ ra anh không nên hôn cô, anh nghĩ trong sự nổ tung với nỗi lo lắng anh chẳng mấy khi cảm thấy - anh đã đi quá xa rồi. Nhưng giờ tất cả những gì anh có thể làm là kiên nhẫn chờ xem, hy vọng cô sẽ không thay đổi ý định đi cùng anh ngày mai. Anh làm gì được đây? Anh hiểu mình chẳng làm được gì. Không một điều gì hết.

“Chuyện đến đâu rồi anh?”
Stephanie hỏi.

Vẫn thấy mơ màng vào buổi sáng hôm sau, Travis gần như không mở nổi mắt. “Mấy giờ rồi?”

“Em không biết. Nhưng hăng còn sớm.”

“Thế sao lại gọi cho anh?”

“Vì em muốn biết bữa tối với Gaby thế nào.”

“Mặt trời đã mọc chưa?”

“Anh đừng có đánh trống lảng. Tiết lộ mau.”

“Em quá tò mò về chuyện này rồi đấy.”

“Em là cô gái tò mò. Nhưng khỏi lo.

Anh vừa mới cho em câu trả lời rồi.”

“Anh chưa nói gì cả.”

“Chính xác. Em cho là anh sẽ gặp cô ấy cả hôm nay nữa?”

Travis giật cái điện thoại ra và nhìn chăm chăm vào nó, tự hỏi làm thế nào em gái anh luôn có vẻ biết hết mọi thứ.

“Steph...”

“Gửi lời chào của em tới cô ấy. Nhưng anh nghe này, em phải đi đây. Cảm ơn vì đã cho em biết.”

Cô gác máy trước khi anh có cơ hội đối đáp.

Suy nghĩ đầu tiên của Gabby khi tỉnh

dậy vào sáng hôm sau là cô muốn nghĩ về mình như một người phẩm hạnh. Lớn lên, cô luôn cố gắng tuân theo các nguyên tắc. Cô giữ phòng mình sạch sẽ, ôn tập trước các kỳ thi, hết sức chú ý tới cách cư xử cho vừa lòng bố mẹ.

Không phải nụ hôn tối qua khiến cô nghi ngờ sự liêm chính của mình. Cô chẳng liên quan chút gì đến nó - đều tại Travis cả. Còn phần ban ngày thì rất trong sáng - cô sẽ hoàn toàn vui vẻ kể cho Kevin về tất cả. Không, tội lỗi của cô nằm nhiều hơn ở chỗ đã sẵn sàng quay lại ăn tối với Travis kia. Nếu thành thật

với bản thân, cô đã có thể biết trước kế hoạch của Travis và ngăn tình huống đó lại. Đặc biệt là lúc cuối. Lúc ấy cô đã nghĩ gì vậy?

Còn về Kevin - nói chuyện với anh cũng chẳng giúp cô xóa đi ký ức. Cô gọi cho anh tối qua sau khi về tới nhà. Lúc điện thoại đổ chuông, cô cầu mong anh sẽ không phát hiện ra tội lỗi qua giọng nói của cô. Rồi cô cũng sớm nhận ra đó chẳng phải chuyện cần lo; họ hầu như không nghe thấy nhau, bởi anh đã trả lời điện thoại trong một hộp đêm.

“Chào mừng,” cô nói, “em chỉ muốn

gọi...”

“Chào em Gabby!” anh cắt ngang.
“Trong này ồn ào quá đi mất, em nói to lên.”

Anh hét to đến nỗi cô phải đưa điện thoại ra xa tai. “Em cũng thấy rồi.”

“Gì cơ em?”

“Em nói ở đó nghe ồn quá!” cô hét lại. “Chắc anh đang rất vui?”

“Anh không nghe thấy! Em bảo sao?”

Trên nền nhạc, cô nghe thấy giọng một phụ nữ đang hỏi anh có muốn thêm ly vodka; tiếng trả lời của Kevin lạc đi trong mớ âm thanh hỗn độn.

“Anh đang ở đâu thế?”

“Anh cũng không rõ tên. Một sàn nhảy nào đó thôi.”

“Sàn nhảy kiểu gì vậy?”

“Chỉ là nơi mấy ông bạn muốn đến thôi mà em! Không vấn đề gì đâu!”

“Em mừng là anh đang vui vẻ.”

“Em nói to lên!”

Cô đưa tay bóp sống mũi. “Em chỉ muốn nói chuyện thôi. Em nhớ anh.”

“Ừ, anh cũng nhớ em, nhưng một hai hôm nữa là anh về thôi! Em nghe này, mặc dù...”

“Em biết, em biết - anh phải đi.”

“Đề anh gọi lại cho em vào ngày mai, được chứ?”

“Chắc chắn rồi!”

“Yêu em!”

“Em cũng yêu anh.”

Gabby gác máy, bực bội. Cô chỉ muốn nói chuyện với anh, nhưng cô nghĩ lẽ ra mình nên khôn ngoan hơn. Các cuộc hội nghị có cách biến đàn ông trưởng thành thành những cu cậu choai choai - cô từng chứng kiến tận mắt điều đó tại một hội nghị y khoa cô tham dự ở Birmingham vài tháng trước. Ban ngày, cuộc họp chỉ toàn những vị bác sĩ đứng

đần, nghiêm túc; đêm đế, cô đã quan sát từ cửa sổ khách sạn khi họ đi đàn đúm, nốc quá chén rồi thường biến mình thành trò cười cho thiên hạ. Cũng không tai hại gì. Cô chẳng phút nào tin rằng anh lại sa mình vào rắc rối hoặc làm điều gì khiến anh phải hối tiếc.

Như hôn một người khác?

Cô quăng lại chiếc khăn, thực sự ước gì mình có thể không nghĩ đến điều đó nữa. Cô không muốn nghĩ đến sức mạnh của bàn tay ghì trên hông cô khi Travis kéo cô về phía anh, hẳn nhiên cô không muốn nghĩ đến cảm giác khi đôi

môi anh áp lên môi cô, hay tia điện mà chiếc hôn đó khiến cô cảm thấy. Dù vậy, lúc vào phòng tắm, có điều gì đó khiến cô phát cáu, điều gì đó cô không thể nói chính xác. Bật vòi nước lên, cô thấy mình tự hỏi, liệu có tích tắc nào khi chuyện đó xảy ra, cô cũng đã hôn lại anh?

Không thể ngủ lại sau cuộc gọi của Stephanie, Travis đi chạy bộ. Sau đó, anh quăng chiếc ván lướt sóng ra sau xe tải và lái qua cầu tới bãi Bogue. Sau khi đỗ xe tại khách sạn Sheraton, anh nhấc chiếc ván ra và đi về phía biển. Không

chỉ có anh; vài người khác cũng cùng chung ý tưởng, và anh vẫy tay chào một vài người anh nhận ra. Cũng giống như Travis, hầu hết mọi người sẽ không ở lại lâu; những con sóng tốt nhất thường đến vào sáng sớm và sẽ lại mất dạng ngay khi thủy triều xuống. Nhưng đó vẫn là cách hoàn hảo để bắt đầu một ngày mới.

Nước mát trong - một tháng nữa nước sẽ gần như hoàn hảo - và anh lướt trên những con sóng, cố gắng hòa theo nhịp. Anh không phải một tay lướt ván giỏi - ở Bali, anh đã nghiên cứu một vài con sóng dữ rồi lắc đầu, biết rằng nếu cứ

cổ cuối, có khi anh sẽ mất mạng - nhưng anh cũng vẫn đủ khá để thưởng thức trò này.

Anh đã quen với việc một mình. Laird cũng là một tay lướt ván trong hội bạn của anh, nhưng nhiều năm nay anh đã không đi cùng Travis. Ashley và Melinda, hai người bạn gái cũ, trước kia cũng từng chơi lướt sóng với anh một vài lần - nhưng chẳng ai trong số họ có duyên gặp anh đúng lúc, thường cứ khi họ đến thì anh đã chơi xong, khiến kế hoạch cho buổi sáng của anh trở nên trật lất. Mà thường thì lần nào cũng là anh

phải gợi ý nên tham gia hoạt động gì.

Anh nhận ra mình có một chút thất vọng về bản thân khi đã chọn típ phụ nữ giống nhau hết lần này đến lần khác. Chẳng ngạc nhiên khi Allison và Megan lại thích làm khổ anh đến thế. Chắc là giống như xem lại cùng một vở kịch với những diễn viên khác nhau, kết cục luôn giống nhau. Khi anh nằm trên ván trượt, ngắm những con sóng tới gần, anh nhận ra chính điểm khiến phụ nữ hấp dẫn anh ban đầu - nhu cầu được quan tâm chăm sóc - rốt cuộc cũng là điểm báo hiệu mối quan hệ kết thúc. Ngạn ngữ nói thế nào

nhỉ? Nếu bạn ly hôn lần đầu, bạn có thể đúng khi nghĩ vấn đề nằm ở người vợ hoặc người chồng cũ của bạn. Nhưng nếu bạn ly hôn đến lần thứ ba?Ồ, thưa các bạn, vấn đề cốt yếu đứt khoát là do bạn. Đồng ý, anh chưa ly hôn, nhưng điều này áp dụng rất đúng.

Điều khiến anh ngạc nhiên là tất cả những tự vấn tâm trí này dường như gọi ra từ ngày anh gặp Gabby. Gabby, người phụ nữ đã buộc tội nhầm, kiên quyết né tránh anh, công khai bất đồng với anh, và lúc nào cũng luôn miệng lặp đi lặp lại rằng cô đang yêu một người khác. Lại

thay.

Đằng sau anh là một con sóng có vẻ rất hứa hẹn, và Travis bắt đầu gấp tay chèo, điều chỉnh mình vào một tư thế thuận lợi nhất. Bất chấp ngày rục rở, bất chấp niềm thích thú với biển khơi, anh không thể thoát khỏi sự thật: Điều anh thực sự muốn là có thể ở bên Gabby càng nhiều, càng lâu càng tốt.

“Chào em,” Kevin nói trong điện thoại ngay khi Gabby chuẩn bị ra ngoài. Gabby chuyển ống nghe qua vai bên kia.

“Ồ, chào anh,” cô trả lời. “Anh khỏe không?”

“Anh khỏe. Em nghe này, anh chỉ muốn nói với em rằng anh xin lỗi về cuộc gọi tối qua. Anh muốn gọi cho em khi về tới khách sạn để xin lỗi, nhưng lúc đó muộn quá rồi.”

“Không sao đâu anh. Nghe giọng anh có vẻ anh đang vui lắm.”

“Chả lý kỳ như em nghĩ đâu. Nhạc âm ỉ quá nên tai anh giờ vẫn còn ù ù. Không hiểu sao ngay từ đầu anh lại đi cùng mấy thằng cha đó. Lẽ ra anh nên biết mình sẽ gặp rắc rối khi bọn họ bắt đầu làm vài chén ngay sau bữa tối, nhưng phải có ai đó để mắt tới họ.”

“Và em chắc chắn anh chính là tấm gương không-say-xỉn.”

“Tất nhiên rồi,” anh nói. “Em biết anh không uống nhiều mà. Dĩ nhiên, điều này có nghĩa là anh chắc chắn sẽ cho họ biết tay trong giải golf hôm nay. Họ sẽ nhúc đầu chóng mặt đến nỗi thậm chí còn chả đánh trúng bóng ấy chứ.”

“Họ là ai vậy anh?”

“Mấy tay môi giới từ Charlotte và Columbia ấy mà. Nhìn hành xử của họ, thế nào em cũng nghĩ bao nhiêu năm rồi họ không được xô lòng.”

“Biết đâu đúng thế thật.”

“Ừ, mà này...” Cô nghe thấy tiếng sột soạt, đoán anh đang mặc quần áo. “Thế còn em? Cuối cùng em làm gì?”

Cô ngáp ngừng. “Cũng không có gì anh ạ.”

“Ước gì em có thể xuống dưới này. Sẽ thú vị hơn nhiều nếu có em ở đây.”

“Anh biết em không thể nghỉ làm mà.”

“Anh biết. Nhưng dù sao thì anh vẫn muốn nói thế. Anh sẽ cố gọi cho em sau, được chứ?”

“Hẳn rồi. Em có lẽ cũng ra ngoài bây giờ.”

“À, Molly sao rồi em?”

“Nó khỏe anh ạ.”

“Anh nghĩ có lẽ anh muốn có một chú cún con. Chúng dễ thương quá.”

“Anh chỉ muốn lấy lòng em thôi.”

“Còn ai để anh lấy lòng nữa đây. Mà này em, anh đang nghĩ có lẽ mùa thu này, anh và em có thể xuống Miami trong tuần lễ nghỉ gộp. Anh đã nói chuyện với một cậu bạn vừa trở về từ South Beach, cậu ấy bảo ở gần đó có hai sân golf tuyệt đỉnh.”

Cô ngập ngừng. “Anh đã bao giờ nghĩ đến chuyện tới châu Phi chưa?”

“Châu Phi ư?”

“Vâng. Chỉ là đi đâu đó một thời gian, khám phá động vật hoang dã, thăm thú thác Victoria? Hoặc nếu không phải châu Phi, thì đâu đó ở châu Âu? Như Hy Lạp chẳng hạn?”

“Chưa em ạ. Mà nếu có muốn đi, anh cũng không thể nghỉ làm được. Điều gì khiến em nghĩ đến việc đó?”

“Không có lý do gì đâu anh,” cô đáp.

Khi Gabby đang nói chuyện, Travis bước lên hiên nhà cô và gõ cửa. Một lát sau, cô xuất hiện ở ô cửa, điện thoại kề

tai. Ra hiệu mình đang nghe điện, cô vẩy anh vào trong. Anh bước vào phòng khách, chờ cô ngỏ lời xin lỗi trong điện thoại, nhưng thay vì thế, cô chỉ về chiếc ghế rồi biến mất vào trong bếp, hai cánh cửa lò xo đu đưa sau lưng cô.

Anh ngồi đợi. Anh đợi mãi. Đợi mãi. Anh thấy mình lỗ bịch, cô đối xử với anh như với một đứa con nít. Anh thấy cô nói rất khẽ và không biết cô đang nói chuyện với ai. Anh định đứng dậy ra khỏi cửa. Nhưng rồi anh vẫn cứ ngồi trên ghế, tự hỏi sao anh lại có ảnh hưởng với mình đến vậy.

Cuối cùng, vẫn cánh cửa đu đưa
đằng sau, cô bước vào phòng khách.

“Tôi xin lỗi. Tôi biết mình đã hơi
trễ, nhưng điện thoại cứ reo liên hồi cả
sáng.”

Travis đứng và nghĩ anh không thể
hiểu vì sao một đêm Gabby lại càng trở
nên xinh đẹp. “Không vấn đề gì đâu,”
anh trả lời.

Cuộc gọi của Kevin lại khiến cô băn
khoăn về điều cô sắp làm, rồi cô buộc
mình không nghĩ tới nó nữa. “Để tôi vào
lấy đồ rồi chúng ta đi.” Cô bước một
bước về phía cửa. “À, tôi muốn xem

Molly thế nào đã... sáng nay nó vẫn khỏe, nhưng tôi muốn biết chắc nó có nhiều nước uống.”

Một lát sau, chiếc túi đã khoác trên vai cô, họ vào gara đổ đầy bát nước cho Molly.

“Nhân tiện, chúng ta đi đâu vậy nhỉ?” Cô hỏi trên lối quay trở ra. “Tôi hy vọng không phải tới quán bar nào đó của dân lái mô tô ở ngoại ô.”

“Quán bar của dân lái mô tô có gì không ổn à?”

“Tôi không hợp chỗ đó đâu. Chưa đủ tiêu chuẩn về hình xăm.”

“Cô đang vợ đũa cả năm đấy, cô không thấy thế sao?”

“Chắc vậy. Nhưng anh vẫn chưa trả lời câu hỏi của tôi.”

“Chúng ta vi vu thôi,” anh nói. “Qua cầu, xuống hết Bãi Bogue tới Emerald Isle, quay lại cầu rồi chúng ta sẽ vòng trở lại một chỗ này, nơi tôi muốn chỉ cho cô.”

“Ở đâu vậy?”

“Đó là một bất ngờ.”

“Có phải một nơi xa hoa không?”

“Hầu như không.”

“Chúng ta có thể ăn ở đó chứ?”

Anh ngẫm nghĩ. “Cũng có thể.”

“Thế nó ở trong nhà hay ngoài trời?”

“Đó là một bất ngờ,” anh nói. “Vì cô, tôi không muốn phá hỏng bất ngờ đó.”

“Nghe có vẻ thú vị đây.”

“Đừng mơ mộng quá nhé. Chỉ là một nơi tôi muốn tới thôi - không có gì quá hoành tráng.”

Lúc ấy, họ tới đường lái xe. Travis chỉ về phía chiếc mô tô. “Nó đây.”

Chất crôm phản chiếu ánh mặt trời khiến Gabby nheo mắt, cô liền đeo cặp kính mát vào.

“Niềm kiêu hãnh và vui thích của anh?”

“Sự thất bại và hối hận.”

“Anh không bắt đầu kể lể về chuyện tìm phụ tùng thay thế cho nó khó đến thế nào đấy chứ?”

Anh nhú mày rồi cười tủm tỉm. “Tôi sẽ ôm điều đó trong lòng vậy.”

Cô ra hiệu về chiếc giỏ anh buộc vào sau xe bằng sợi dây thừng có móc. “Bữa trưa có gì vậy?”

“Như mọi khi.”

“Thăn bò Mignon, bánh Alaska nướng, thịt cừu quay, cá bơn Dover?”

“Không hẳn vậy.”

“Bánh Pop-Tarts?”

Anh phớt lờ lời chế nhạo của cô.

“Nếu cô đã sẵn sàng thì chúng ta đi được rồi. Tôi nghĩ chắc chiếc mũ bảo hiểm sẽ vừa với cô, nếu không, tôi còn cái nữa trong gara.”

Cô mĩa mai nhướn mày. “Thế còn cái nơi đặc biệt này thì sao? Anh đã đưa rất nhiều phụ nữ tới đó phải không?”

“Không,” anh nói. “Thực ra, cô là người đầu tiên.”

Cô chờ xem anh có nói thêm điều gì không, nhưng lần này anh có vẻ nghiêm

túc. Cô khẽ gặt đầu rồi đi tới chiếc mô tô. Cô đội mũ bảo hiểm, chỉnh quai dưới cằm cho chặt rồi quàng chân qua yên sau. “Tôi sẽ để chân ở đâu đây?”

Travis gạt hai chỗ để chân sau. “Mỗi bên có một cái. Và cô cố đừng chạm chân vào ống bô nhé. Nó rất nóng và cô có thể bị bỏng nặng đó.”

“May mà tôi biết. Thế còn tay tôi?”

“Tất nhiên là vòng qua người tôi rồi.”

“Đúng là anh chàng mê gái,” cô nói.

“Nhưng sao phải thế chứ, nếu anh dịu dàng hơn chút nữa thì có khi tôi còn

không đứng vững được ấy chứ, hả?”

Anh đội mũ bảo hiểm, bằng một động tác uyển chuyển, trèo lên và khởi động chiếc xe, để xe nổ máy tại chỗ. Nó không ồn như một vài xe phân khối lớn khác, song cô có thể cảm thấy chỗ ngồi hơi rung lên. Cô đã cảm nhận trước cơn rùng mình rõ rệt, tưởng như cô đang ngồi trên một chiếc tàu lượn chuẩn bị khởi hành, có điều lần này không có đai an toàn.

Travis từ từ tiến xe về phía trước, ra khỏi đường lái xe vào nhà, rồi ra phố. Gabby bám lấy hông anh, nhưng ngay khi

chạm vào, những suy nghĩ về cơ hông lại khiến dạ dày cô chộn rộn. Hoặc là thế, hoặc là vòng tay quanh người anh, và cô không cảm thấy sẵn sàng cho điều đó. Khi chiếc xe mô tô bắt đầu tăng tốc, cô tự dặn mình không được siết chặt, không được xê dịch tay một chút nào, phải giữ hai bàn tay chắc như tượng.

“Gì thế?” Travis quay đầu lại hỏi.

“Sao cơ?”

“Cô nói cái gì về tay với tượng ấy?”

Không biết mình đã nói to điều ấy lên, cô bám chặt lấy hông anh, tự nhủ mình làm vậy chỉ để mang đến một vỏ

bọc. “Tôi nói anh giữ tay chắc vào, như tượng ấy. Tôi không muốn xe đâm vào đâu đâu.”

“Không đâm vào đâu mà lo. Tôi đâu có thích đâm xe.”

“Anh đã đâm vào đâu bao giờ chưa?”

Tiếp tục quay đầu và bằng cách đẩy khiến cô nơm nớp sợ, anh gật đầu. “Vài lần rồi. Một lần mất hai đêm trong bệnh viện.”

“Thế anh không nghĩ đó là điều quan trọng cần phải đề cập khi mời tôi đi sao?”

“Tôi không muốn cô phát hoảng.”

“Anh nhìn đường đi được không? Và đừng có làm điều gì ngông cuồng.”

“Cô muốn tôi làm gì đó ngông cuồng ư?”

“*Không!*”

“Tốt, vì tôi chỉ thích tận hưởng chuyến đi thôi.” Anh quay lại lần nữa; và dù qua mũ bảo hiểm, cô thề là đã trông thấy anh nháy mắt. “Điều quan trọng nhất là giữ an toàn cho cô, vậy nên cô hãy giữ hai tay chắc như tượng, được chứ?”

Ở yên sau, Gabby thấy mình co lại, giống hôm cô ở trong phòng khám của

anh, kinh hãi vì đã nói to những từ đó. Đã thế bất kể gió tạt vào mặt, bất kể tiếng ồn của động cơ, Travis cũng nghe thấy chúng mồn một. Có những lúc cô thực sự tưởng như cả thế giới đang âm mưu chống lại mình.

Suốt vài phút sau, anh không nhắc lại chuyện đó nữa khiến cô cảm thấy khá hơn một chút. Chiếc xe phóng vèo về phía trước, ra khỏi ranh giới yên bình nơi vùng miền họ sống. Gabby từ từ học được cách nghiêng hông lúc Travis nghiêng xe, sau một vài chỗ rẽ, giờ họ đang qua Beaufort và Morehead. Con

đường mở rộng thành hai làn, đang tắc nghẽn vì xe cộ ra bãi biển nghỉ cuối tuần. Gabby cố phớt lờ cảm giác nguy hiểm khi họ đi cạnh một chiếc xe chở rác khổng lồ.

Họ chuyển hướng về phía cây cầu bắc qua Intracoastal Waterway, xe cộ ở đây nhích từng chút một. Khi họ tới được đường cao tốc chia đôi Bãi Bogue, dòng xe cộ hướng tới thị trấn Atlantic Beach thưa đi, và Travis bắt đầu tăng tốc dần. Bị kẹp giữa hai chiếc xe tải con, một đằng trước và một đằng sau. Gabby thấy mình thở phào nhẹ nhõm. Khi họ chạy

qua những khu chung cư và nhà ở nằm khuất giữa rừng Maritime, cô có thể cảm thấy sức nóng của mặt trời bắt đầu thấm qua lớp quần áo.

Cô bám lấy Travis cho vững, ý thức rất rõ lần cơ lưng của anh qua lớp áo mỏng. Bất chấp những ý định tốt đẹp của mình, cô bắt đầu thừa nhận sự thật về sức lôi cuốn cô cảm thấy ở Travis. Anh rất khác cô, song ở bên anh, cô cảm thấy khả năng về một cuộc sống khác, một cuộc sống cô chưa từng tưởng tượng là của mình.

Họ lướt đi trong yên lặng gần như

một giấc mơ qua một thị trấn, rồi một thị trấn khác: Atlantic Beach, Pine Knoll Shores và Salter Path. Nằm bên trái cô là một vài dinh cơ nhìn ra biển đáng ước ao nhất của bang, phần lớn đều khuất tầm nhìn bởi những cây sồi oằn mình trước cơn gió không bao giờ dứt. Vài phút trước, họ đã đi vòng qua bến Iron Steamer. Mặc dù biến dạng bởi gió bão bao năm, giờ nó là nơi người ta đến troll tài câu cá.

Tại Emerald Isle, một thị trấn tận cùng phía Tây hòn đảo, Travis nhấn phanh đi chậm lại nhường đường cho

một chiếc xe con rẽ, và Gabby thấy người cô ngã vào anh. Hai tay cô vô tình trượt từ hông xuống bụng anh, cô tự hỏi anh có để ý cái cách hai cơ thể họ ép sát vào nhau. Mặc dù ý chí buộc cô phải ngồi lui ra, song thực tế cô đã không làm vậy.

Có chuyện gì đó đang xảy ra ở đây, chuyện gì đó cô không sao hiểu được. Cô yêu Kevin và muốn lấy anh, trong vài ngày vừa qua, cảm giác đó vẫn không hề thay đổi. Vậy nhưng... cô không thể phủ nhận ở bên Travis dường như... là đúng, theo cách nào đó. Mọi chuyện đã được

sắp đặt như một lễ tất nhiên, không gò bó. Đó dường như là một mâu thuẫn không thể xảy ra, và khi họ đi qua cây cầu ở tận cùng hòn đảo, hướng về nhà, cô thôi không cố tìm lời giải cho nó nữa.

Cô ngạc nhiên khi Travis chậm xe lại rồi ngoặt vào con đường một làn bị khuất một phần, vuông góc với trục đường chính và kéo vào tận khu rừng. Khi anh tắt máy, Gabby quay hết bên này bên kia, bối rối.

“Sao chúng ta lại dừng lại?” cô hỏi.
“Đây là nơi anh muốn chỉ cho tôi à?”

Travis xuống xe và cởi mũ bảo hiểm.

Anh lắc đầu.

“Không, nó ở Beaufort cơ,” anh nói.
“Tôi muốn xem cô có muốn thử lái một chút không.”

“Tôi chưa bao giờ lái một chiếc mô tô.” Gabby khoanh tay lại, vẫn ngồi trên xe.

“Tôi biết. Thế nên tôi mới hỏi.”

“Tôi không lái đâu,” cô nói, lật tấm kính che mặt.

“Thôi nào, sẽ thú vị lắm đấy. Tôi ở trên xe ngay đằng sau cô, và tôi sẽ không để cô đâm vào đâu đâu. Tôi để tay ngay cạnh tay cô, tôi vào số. Tất cả những gì

tôi phải làm là tập lái cho đến lúc cô quen.”

“Nhưng thế là phạm pháp.”

“Chuyện nhỏ ấy mà. Hơn nữa, đây là đường của tư nhân. Nó dẫn đến chỗ ông chú tôi. Lên thêm một chút nữa là đến đường đất rồi, ông là người duy nhất sống ở đó. Đây chính là nơi tôi học lái.”

Cô do dự, giằng xé giữa một bên là sự kích thích, một bên là nỗi khiếp sợ, và ngạc nhiên khi thấy mình thật sự đang cân nhắc chuyện này.

Travis giơ tay ra. “Tin tôi đi - không có bất kỳ cái xe nào trên đường này đâu,

không ai cản trở chúng ta cả, và tôi sẽ ở ngay đây với cô.”

“Có khó không?”

“Không, nhưng cũng mất một lúc mới quen được.”

“Giống như đi xe đạp?”

“Giống ở chỗ giữ thăng bằng thôi. Nhưng đừng lo, tôi sẽ ở ngay đây, vì vậy không có gì bất ổn đâu.” Anh mỉm cười.

“Cô sẵn sàng chứ?”

“Không hẳn. Nhưng...”

“Tuyệt!” anh nói. “Học cơ bản trước nhé. Lái chậm về phía trước, OK? Ở tay lái bên phải của cô là tay ga và phanh

trước. Ở tay trái là côn. Tay ga sẽ điều chỉnh tốc độ. Cô hiểu chứ?”

Cô gật đầu.

“Chân phải cô sẽ điều chỉnh phanh sau. Cô dùng chân trái để chuyển số.”

“Dễ thôi.”

“Thật vậy sao?”

“Không. Chỉ để anh cảm thấy khá hơn về kỹ năng giảng dạy của mình.”

Giọng cô ấy bắt đầu giống Stephanie, anh nghĩ. “Sau đó, việc chỉnh số cũng giống như lái một chiếc xe hơi số tay. Cô nhả ga, vào côn, chuyển số, rồi nhấn lại ga. Tôi sẽ chỉ cho cô xem,

được chứ? Nhưng để làm thế, chúng ta phải ngồi sát lại. Tay chân tôi không đủ dài để với từ ghế sau.”

“Lý do tiện nhỉ,” cô nói.

“Tình cờ nhưng lại rất đúng đắn. Cô đã sẵn sàng rồi chứ?”

“Tôi sợ đến mất trí rồi.”

“Tôi coi đó như câu trả lời. Giờ thì, nhanh hơn một chút nào.”

Cô trượt về phía trước, và Travis lên xe. Sau khi đội chiếc mũ bảo hiểm, anh tì sát người cô để với lấy tay lái, và bất kể những lời căn dặn của anh, cô vẫn cảm thấy có cái gì đó đang giật nảy trong

mình, như một cú sốc nhẹ bắt đầu từ dạ dày rồi lan tỏa ra xung quanh.

“Giờ cô để tay cô trên tay tôi,” anh hướng dẫn. “Chân cô cũng làm như vậy. Tôi chỉ muốn cô cảm nhận những gì sẽ xảy ra. Tựa như bắt nhịp vậy, nhưng một khi cô học được nó, cô sẽ không bao giờ quên.”

“Đây là cách anh học lái ư?”

“Không. Bạn tôi đứng bên ngoài, hét to những chỉ dẫn. Trong lần đầu tiên, tôi đã bóp côn thay vì phanh và kết cục là đâm thẳng vào cây. Đó là vì sao tôi muốn ngồi ở đây trong lần đầu tiên cô

tập.” Anh gạt chân chống, vào côn, rồi khởi động máy; ngay khi máy bắt đầu nổ, cô thấy lo lắng hồi hộp giống như khoảnh khắc chiếc dù kéo nhắc cô khỏi thuyền. Cô đặt tay cô lên tay anh, thích thú cảm giác người anh áp vào người cô.”

“Cô sẵn sàng rồi chứ?”

“Chưa bao giờ sẵn sàng hơn.”

“Cô giữ tay lỏng thôi, được chứ?”

Travis quay tay ga và từ từ nói lỏng côn, ngay khi xe bắt đầu chuyển động, anh nhắc chân lên khỏi mặt đất, Gabby cho phép chân mình đặt nhẹ lên chân anh.

Đầu tiên họ đi chậm, Travis tăng tốc

dần dần, rồi đi chậm lại, lại tăng tốc, và cuối cùng chuyển sang số khác trước khi đi chậm lại rồi dừng hẳn. Rồi họ lại bắt đầu từ đầu, Travis giải thích tỉ mỉ những gì anh làm - cách dùng phanh hay chuẩn bị sang số, và nhắc cô không bao giờ được bóp phanh trước trong lúc hoảng loạn, nếu không cô sẽ bay luôn khỏi tay lái. Từng chút một, khi quá trình tiếp diễn, Gabby bắt đầu hiểu rõ. Cử động nhịp nhàng của tay và chân anh khiến cô có cảm giác na ná giống chơi đàn piano, chỉ sau một vài phút, cô đã gần như biết trước những gì anh sẽ làm. Ngay cả vậy,

anh vẫn tiếp tục hướng dẫn cô cho đến khi các động tác thật nhuần nhuyễn.

Sau đó, anh yêu cầu họ đổi vị trí; tay chân cô giờ đặt ở những vị trí điều khiển, tay chân anh đặt phía trên, và họ lặp lại quá trình tập từ đầu. Xem ra không dễ như anh thực hiện. Đôi lúc chiếc mô-tô giật cục hay cô bóp phanh quá mạnh, nhưng anh vẫn kiên nhẫn và động viên. Anh không bao giờ lên giọng, và cô thấy mình nhớ lại cái cách anh ở bên lũ trẻ trên bãi biển hôm trước. Cô thừa nhận, Travis là người thú vị hơn nhiều so với lúc đầu cô tưởng tượng.

Mười lăm phút sau khi cô bắt đầu tập lái, anh thả tay dần dần, cho đến cuối cùng bỏ hẳn tay ra. Mặc dù không hoàn toàn thoải mái, nhưng cô bắt đầu tăng tốc và chạy êm hơn, việc phanh xe trở nên dễ dàng. Lần đầu tiên, cô cảm nhận được sức mạnh và sự tự do mà chiếc mô tô mang lại.

“Cô cừ lắm,” Travis nói.

“Tuyệt thật!” cô gào lên, cảm giác gần như choáng váng.

“Cô sẵn sàng thử lái một mình chứ?”

“Anh đùa à?”

“Không một chút nào.”

Cô cân nhắc chỉ trong tích tắc. “Vâng,” cô hăng hái nói. “Tôi nghĩ mình đã sẵn sàng.”

Cô dừng xe lại, Travis nhảy xuống. Sau khi nhìn anh bước lùi lại, cô hít một hơi thật sâu, phớt lờ trống ngực thành thịch, và cho xe lăn bánh. Một lát sau, cô đã phóng vù về phía trước. Một mình cô, cô tự dừng xe rồi xuất phát lại cả chục lần, dần dần đi hết những khoảng cách định trước. Khiến Travis ngạc nhiên, cô chậm chậm quay xe lại theo một cung rộng và bắt đầu phóng về phía anh. Trong một lúc, anh đã nghĩ cô bị mất

kiểm soát, nhưng rồi cô dừng xe lại thật duyên dáng khi chỉ còn cách anh vài bước. Không thể ngăn nổi nụ cười toe toét, cô phấn khích đến mức nói líu cả lưỡi.

“Tôi không thể tin mình vừa làm được điều đó!”

“Cô làm tuyệt lắm!”

“Anh có nhìn thấy tôi quành xe không? Tôi biết mình đã đi rất chậm, nhưng tôi cũng đã thành công.”

“Tôi thấy rồi.”

“Tuyệt thật! Tôi đã hiểu vì sao anh thích đi mô tô đến thế. Hết sảy.”

“Tôi rất vui khi cô thích nó.”

“Tôi có thể thử lại lần nữa chứ?”

Anh ra hiệu về phía con đường. “Cứ tự nhiên.”

Cô lái xe đi tới đi lui dọc con đường trong một lúc lâu, Travis quan sát sự tự tin của cô tăng dần sau mỗi lần xe lăn bánh và dừng lại. Các vòng quay cũng được cô thực hiện một cách dễ dàng hơn - cô thậm chí còn bắt đầu chạy xe theo hình vòng tròn nữa - và lúc cô dừng xe ngay trước anh, mặt cô đỏ ửng. Khi cô cởi chiếc mũ bảo hiểm ra, Travis biết chắc anh chưa từng nhìn thấy một ai giàu

sinh khí và xinh đẹp hơn thế.

“Tôi xong rồi,” cô thông báo. “Giờ anh có thể lái.”

“Cô chắc chứ?”

“Tôi đã học được từ lâu rằng phải biết dừng lại khi đang tiến bộ. Tôi không thích mình đâm vào đâu rồi phá hỏng hết cảm xúc này.”

Gabby tụt lại đằng sau và Travis lên xe, chỉ để cảm thấy tay cô quấn quanh người mình. Khi anh quàng xe lại trục đường chính, Travis cảm giác lâng lâng như thể các tri giác đã làm việc quá tải, anh nhận thức sâu sắc những đường cong

của cơ thể cô đang áp vào anh. Họ lên đường cao tốc, ngoặt xe, cắt ngang qua thành phố Morehead, vượt qua cầu Atlantic Beach và hoàn thành trọn một vòng trở về Beaufort.

Vài phút sau, họ đi ngang qua khu phố cổ, vi vu qua một vài nhà hàng và bến du thuyền trên đường xuống phố Front. Cuối cùng, Travis chậm xe lại, rồi tiến lên một khu đất lớn đầy cỏ mọc ở gần cuối khối phố. Khu đất trống một mặt giáp với căn nhà xây theo phong cách Georgia đã phai màu, ít nhất cũng phải trăm năm tuổi, và mặt còn lại giáp với

căn nhà cũng chừng ấy tuổi, xây theo phong cách Victoria. Anh tắt máy và cởi mũ bảo hiểm.

“Chúng ta đến nơi rồi,” anh nói, dẫn cô xuống xe. “Đây chính là nơi tôi muốn chỉ cho cô.”

Có gì đó trong giọng nói của anh khiến cô không thể xem thường thứ không hơn gì một mảnh đất trống này, và trong giây lát, cô chỉ quan sát Travis khi anh lặng thinh bước đi vài bước. Anh bắt đầu quăng qua con đường hướng về Bãi Shackelford, tay rút túi quần. Cởi mũ bảo hiểm rồi luồn tay vào mớ tóc rối

bờ, Gabby tiến về phía anh. Tới bên anh, cô hiểu anh sẽ kể tất cả cho cô khi anh sẵn sàng.

“Theo quan điểm của tôi, nơi này nhìn ra một trong những quang cảnh đẹp nhất so với bất cứ đâu dọc theo bãi biển,” cuối cùng anh nói. “Nó không giống như quang cảnh đại dương, ở đó tất cả những gì cô thấy là những con sóng cùng mặt nước trải dài tận chân trời. Tuyệt đẹp, nhưng sau một lát nó sẽ trở nên nhàm chán, vì quang cảnh hầu như lúc nào cũng giống nhau. Nhưng ở đây, bao giờ cũng có cái để quan sát. Luôn có

dòng thuyền buồm hay du thuyền chạy về phía bên; nếu cô tới đây vào buổi tối, cô có thể nhìn thấy những đám đông dọc phố biển, lắng nghe những điệu nhạc. Tôi đã nhìn thấy những con cá heo hay cá đuối bơi qua eo biển, và tôi đặc biệt thích ngắm nhìn lũ ngựa hoang ở trên đảo đằng kia. Tôi không để ý đã nhìn thấy chúng bao nhiêu lần, nhưng lần nào tôi cũng thấy sững sốt.”

“Anh tới đây nhiều lắm à?”

“Hai lần mỗi tuần, có lẽ vậy. Đây là nơi tôi đến để suy nghĩ.”

“Tôi biết chắc những người ở khu

này sẽ thấy rất bí ẩn.”

“Họ chả có lý do làm vậy. Tôi đã sở hữu mảnh đất rồi.”

“Thật vậy ư?”

“Sao cô có vẻ ngạc nhiên đến vậy khi nói thế?”

“Tôi không biết nữa. Chắc vì điều đó có vẻ... gia đình quá.”

“Tôi đã có một căn nhà rồi mà...”

“Và tôi nghe nói người hàng xóm của anh rất tuyệt vời.”

“Ừ, ừ...”

“Thực ra ý tôi là mua một mảnh đất khiến anh có vẻ ra dáng người đàn ông

với những kế hoạch lâu dài.”

“Và cô thấy tôi không giống vậy?”

“Ồ thì...”

“Nếu cô đang cố tăng tốc tôi, thì cô làm chưa tốt lắm đâu.”

Cô bật cười. “Vậy thế này thì sao? ANh liên tục gây bất ngờ cho tôi.”

“Theo chiều hướng tốt chứ?”

“Lần nào cũng vậy.”

“Giống hôm cô mang Molly tới phòng khám và phát hiện ra tôi là một bác sĩ thú y?”

“Tôi không thích nhắc tới chuyện đó.”

Anh cười. “Vậy thì chúng ta ăn nào.”

Cô theo anh trở lại xe, ở đó anh mở chiếc giỏ và lấy ra một tấm vải. Dẫn cô lên con dốc ở phía sau mảnh đất, anh trải tấm vải ra và ra hiệu cô ngồi xuống. Khi cả hai đã ngồi thoải mái, anh bắt đầu mở hộp đựng đồ ăn hiệu Tupperware. chiếc giỏ và lấy ra một tấm vải. Dẫn cô lên con dốc phía sau mảnh đất, anh trải tấm vải ra và ra hiệu cô ngồi xuống. Khi cả hai đã ngồi thoải mái, anh bắt đầu mở hộp đựng đồ ăn hiệu Tupperware.

“Hộp đựng đồ ăn ư?”

Anh nháy mắt. “Bạn bè gọi tôi là

Quý ông Gia đình.”

Anh lôi ra hai hộp trà lạnh vị dâu.
Mở xong một hộp, anh đưa cho cô.

“Thực đơn có gì nhỉ?”

Anh vừa chỉ vào các hộp khác nhau, vừa nói. “Tôi có ba loại pho mát khác nhau, bánh quy giòn, ôliu Kalamata, và nho nữa - giống bữa ăn nhẹ hơn là một bữa trưa.”

“Có vẻ lý tưởng đây.” Cô với lấy mấy chiếc bánh quy giòn rồi xắt cho mình vài lát pho mát. “Đã từng có một ngôi nhà ở đây phải không?” Khi nhìn thấy vẻ ngạc nhiên của anh, cô vẫy tay về

phía những ngôi nhà ở hai bên mảnh đất. “Tôi không thể tưởng tượng mảnh đất đặc biệt này lại bị bỏ trống không trong một trăm năm mươi năm.”

“Cô nói đúng,” anh nói. “Nó cháy rụi từ khi tôi còn nhỏ. Tôi biết giờ cô nghĩ Beaufort đã nhỏ bé lắm rồi, nhưng khi tôi lớn lên ở đây, nó còn không hơn gì một điểm bé xíu trên tấm bản đồ cơ. Hầu hết những ngôi nhà cổ đều rơi vào tình trạng hư hỏng nặng, và căn nhà ở đây đã bị bỏ hoang hàng năm trời. Đó là một kiểu nhà rất lớn, nhiều góc ngách với những cái lỗ to đùng trên mái, người ta

đồn căn nhà có ma, điều đó khiến nơi này càng trở nên hấp dẫn với những đứa trẻ như tôi. Chúng tôi thường lén vào đây vào buổi tối. Nó giống như pháo đài của chúng tôi vậy, và chúng tôi chơi trốn tìm hàng giờ liền trong những căn phòng. Có hàng đống chỗ trốn tuyệt vời.” Anh lơ đãng giật vài ngọn cỏ, như để bắt lấy những kỷ niệm xưa. “Nhưng mà, vào một đêm mùa đông, tôi đoán đã có vài kẻ lang thang đốt lửa trong này để sưởi ấm. Căn nhà đã cháy bùng lên trong vài phút, ngày hôm sau nó chỉ còn là một đống tro tàn. Tuy vậy, vấn đề là không ai biết cách

liên lạc với chủ nhân của nó. Người chủ đầu tiên chết đi và để lại nó cho người con trai. Khi người con trai chết, ông lại để nó cho một người khác, và cứ thế, vì vậy đồng đồ nát vẫn cứ nằm đó suốt một năm trời, cho đến khi thị trấn phải vào cuộc để san bằng nó. Mảnh đất dường như đi vào quên lãng kể từ ấy, cho đến cuối cùng khi tôi tìm được người chủ đất và ra một cái giá khá bèo. Ông ta lập tức đồng ý ngay. Tôi nghi ngờ ông ta chưa một lần tới đây, và ông ta không hề hay biết mình đã từ bỏ cái gì.”

“Và anh sẽ xây một ngôi nhà ở đây?”

“Dầu sao thì đó là một phần trong kế hoạch lâu dài của tôi, vì tôi là người yêu cuộc sống gia đình và đại loại thế.” Anh cầm một quả ôliu và thả tọt vào mồm. “Cô đã sẵn sàng kể cho tôi về bạn trai cô chưa?”

Tâm trí cô chợt lóe lên cuộc đối thoại với Kevin trước đó. “Anh quan tâm làm gì?”

“Tôi chỉ đang gợi chuyện thôi.”

Gabby cũng lấy một quả ôliu. “Vậy thay vào đó hãy nói về bạn gái cũ của anh.”

“Cô nào?”

“Cô nào cũng được.”

“Được thôi. Một cô đã cho tôi vài tấm áp phích phim.”

“Cô ấy xinh không?”

Anh ngẫm nghĩ câu trả lời. “Đa số mọi người sẽ bảo là có.”

“Còn anh nói sao?”

“Tôi sẽ nói... rằng cô nói đúng. Có lẽ chúng ta không nên nói đến chuyện này.”

Cô cười, rồi chỉ vào mấy quả ôliu. “Nhân tiện, mấy quả này ngon quá. Tất cả mọi thứ anh mang đi đều tuyệt.”

Anh thêm pho mát vào một cái bánh

quy khác. “Khi nào bạn trai cô trở về thị trấn?”

“Chúng ta lại quay lại chuyện này à?”

“Chỉ là tôi nghĩ đến cô thôi. Tôi không muốn cô gặp rắc rối.”

“Tôi cảm kích vì anh đã lo lắng, nhưng tôi lớn rồi. Nhưng thôi, đằng nào cũng chẳng phải chuyện quan trọng gì: Anh ấy sẽ về nhà vào thứ Tư. Sao anh lại hỏi thế?”

“Vì tôi rất vui được quen cô trong hai ngày qua.”

“Và tôi cũng rất vui được quen anh.”

“Nhưng cô có thấy thất vọng khi mọi chuyện sắp đến hồi kết thúc không?”

“Đâu có kết thúc? Chúng ta vẫn là hàng xóm cơ mà?”

“Và tôi biết chắc bạn trai cô sẽ không phiền nếu tôi đưa cô cùng đi một chuyến mô tô nữa, hoặc đi cắm trại với cô, hoặc nếu cô ngồi trong bồn nước nóng với tôi, đúng không?”

Câu trả lời quá rõ ràng, vẻ mặt cô trở nên nghiêm nghị. “Có lẽ anh ấy sẽ không vui lắm.”

“Vậy là mọi chuyện kết thúc.”

“Chúng ta vẫn có thể là bạn.”

Anh nhìn cô chăm chăm trong giây lát, rồi bỗng túm lấy ngực mình như thể vừa bị bắn.

“Cô thực sự biết cách làm tổn thương một người đàn ông đấy.”

“Anh đang nói gì vậy?”

Anh lắc đầu. “Không có chuyện là bạn bè vậy đâu. Không phải với đàn ông và phụ nữ độc thân ở tuổi chúng ta. Sẽ không có kết cục như vậy, trừ phi cô nói về ai đó cô quen từ rất lâu. Chắc chắn không phải với những người xa lạ.”

Gabby mở miệng định trả lời, nhưng thực sự không có gì để nói.

Và bên cạnh đó,” anh tiếp tục, “tôi không biết mình có muốn là bạn không nữa.”

“Tại sao?”

“Vì hầu như chắc chắn tôi nhận ra mình muốn nhiều hơn thế.”

Một lần nữa, cô lặng thinh. Travis nhìn cô, không sao hiểu được nét mặt ấy. Cuối cùng anh nhún vai.

“Tôi cũng không cho rằng cô lại muốn làm bạn với tôi. Sẽ không tốt cho mối quan hệ của cô, vì chả còn nghi ngờ gì nữa, thế nào cô cũng sẽ mê tít tôi, và cuối cùng cô sẽ làm gì đó để rồi phải hối

tiếc. Sau đó, cô trách cứ tôi, và rồi sau một thời gian, chắc chắn cô sẽ dọn đi, vì mọi chuyện với cô vô cùng bất tiện.”

“Vậy sao?”

“Đó là một trong những tai ách của đời tôi: quá quyến rũ.”

“Nghe như anh đã hiểu thấu đáo mọi chuyện rồi.”

“Đúng là vậy.”

“Trừ cái phần tôi mê mệt anh đi nhé.”

“Cô không nghĩ chuyện đó sẽ xảy ra sao?”

“Tôi đã có bạn trai.”

“Và cô sắp lấy anh ta.”

“Ngay khi anh ấy cầu hôn. Đó là vì sao tôi dọn đến đây.”

“Tại sao anh ta vẫn chưa cầu hôn?”

“Không phải việc của anh.”

“Tôi biết anh ta chứ?”

“Sao anh cứ phải tò mò thế nhỉ?”

“Bởi vì,” anh nói, mắt anh không rời cô, “nếu tôi là anh ta, và cô dọn đến đây cùng tôi, thì tôi đã cầu hôn cô rồi.”

Cô nghe thấy gì đó trong giọng nói của anh khiến cô nhận ra anh đang nói sự thật, nên cô nhìn đi chỗ khác. Khi cô lên tiếng, giọng cô thật nhẹ nhàng. “Giúp tôi,

đừng phá hỏng điều này, được không?”

“Phá hỏng cái gì?”

“Điều này. Hôm nay. Hôm qua. Tối qua. Tất cả. Đừng phá hỏng.”

“Tôi không thật hiểu ý cô.”

Cô hít một hơi thật sâu. “Những ngày cuối tuần này có rất nhiều ý nghĩa với tôi, ngay cả nếu chỉ vì một lý do là tôi cuối cùng cũng cảm thấy mình đã có một người bạn. Thực ra là hai. Tôi đã không nhận ra mình nhớ cái cảm giác có bạn trong đời đến thế nào. Ở bên anh và em gái anh làm tôi nhớ biết bao nhiêu điều tôi đã bỏ lại phía sau khi dọn tới đây. Ý

tôi là, tôi biết mình đã làm gì, tôi không hối hận khi đã đưa ra và làm theo quyết định đó. Tin hay không tùy anh, nhưng tôi thực sự yêu Kevin.” Cô ngừng lại, cố gắng sắp xếp những suy nghĩ của mình. “Nhưng đôi khi cũng khó khăn. Những ngày cuối tuần thế này hầu như chắc chắn sẽ không xảy ra nữa, và một phần trong tôi cam chịu điều đó, vì Kevin. Nhưng phần khác lại không muốn thừa nhận đây chỉ là lần duy nhất, mặc dù chúng ta đều hiểu như vậy.” Cô ngập ngừng. “Khi anh nói những điều như anh vừa nói, và tôi biết anh không có ý định như vậy, chỉ là

tâm thường hóa tất cả những gì tôi đang phải trải qua.”

Travis chăm chú lắng nghe, nhận ra một cảm xúc mãnh liệt trong giọng nói mà cô chưa từng để anh nghe thấy trước đó. Và mặc dù biết mình chỉ nên gật đầu xin lỗi, anh vẫn không thể ngăn mình đáp lại.

“Điều gì khiến cô nghĩ tôi không có ý như những gì tôi nói?” anh phản đối. “Từng từ đều là chủ ý của tôi. Nhưng tôi hiểu cô không muốn nghe thấy thế. Hãy để tôi nói rằng tôi hy vọng bạn trai cô nhận ra anh ta may mắn đến thế nào khi

có một người như cô trong cuộc đời. Anh ta là một thằng ngốc nếu không nhận ra. Tôi xin lỗi nếu điều đó khiến cô không thoải mái, và tôi sẽ không nói như vậy nữa.” Anh cười toe. “Nhưng tôi vẫn phải nói một lần.”

Cô nhìn đi chỗ khác, mặc dù không muốn nhưng cô vẫn thích nghe những gì anh vừa nói. Travis quay về phía bên, để cho cô sự im lặng cô cần; không giống Kevin, anh dường như luôn biết cách đáp lại.

“Chắc chúng ta nên quay về thôi, cô có thấy thế không?” Anh ra hiệu về phía

chiếc xe. “Và có lẽ cô nên về xem Molly thế nào.”

“Vâng,” cô đồng ý. “Có vẻ đó là một ý hay.”

Họ gói chỗ thức ăn còn thừa và để hộp đựng thức ăn lại vào giỏ, gấp tấm vải rồi theo đường cũ trở về chỗ chiếc xe. Đằng sau cô, Gabby trông thấy người ta bắt đầu kéo tới các nhà hàng để ăn bữa trưa muộn, cô thấy mình đang ghen tị với những lựa chọn dễ dàng của họ.

Travis buộc lại tấm vải phủ và chiếc giỏ, rồi đội mũ bảo hiểm lên. Gabby làm tương tự, và họ ra khỏi bãi đất sau đó

một lát. Gabby bám lấy hông Travis, cố gắng thuyết phục bản thân rằng anh đã nói những điều như thế với hàng chục phụ nữ khác nhau trong quá khứ, nhưng rồi cô thất bại.

Họ chạy xe vào đường lái xe nhà cô, rồi Travis dừng lại. Gabby bỏ tay khỏi anh rồi nhảy xuống, cởi mũ bảo hiểm. Đứng trước anh, cô cảm thấy vụng về như thời còn học trung học, ý nghĩ có vẻ nực cười, và cô có cảm giác anh đang sắp hôn cô lần nữa.

“Cảm ơn vì ngày hôm nay,” cô nói, muốn giữ lại một chút khoảng cách giữa

họ. “Và cảm ơn anh vì bài học lái xe nữa.”

“Rất hân hạnh. Cô có năng khiếu đó. Cô nên cân nhắc mua một chiếc xe riêng.”

“Có lẽ một ngày nào đó.”

Trong im lặng, Gabby có thể nghe thấy tiếng động cơ kêu tích tích trong hơi nóng. Cô đưa cho Travis chiếc mũ bảo hiểm, quan sát anh đặt nó vào ghế ngồi.

“Thế được rồi,” anh nói. “Chắc tôi sẽ còn gặp lại cô chứ?”

“Khó mà không gặp, chúng ta còn là hàng xóm mà.”

“Cô có muốn tôi khám lại cho Molly giúp cô không?”

“Không, ổn rồi anh ạ. Tôi chắc chắn là nó khỏe.”

Anh gật đầu. “Nghe này, tôi xin lỗi về những gì đã nói trước đó. Tôi không có tư cách để tọc mạch, hay khiến cô không thoải mái.”

“Không sao đâu anh,” cô nói. “Tôi không bận tâm chút nào đâu.”

“Chắc chắn là không rồi.”

Cô nhún vai. “Ồ, vì anh đã nói dối, nên tôi nghĩ tôi cũng vừa nói dối đây.”

Bất chấp sự căng thẳng, anh bật

cười. “Giúp tôi một việc được không? Nếu toàn bộ cái chuyện bạn trai này mà không thành, hãy gọi cho tôi nhé.”

“Có lẽ tôi sẽ làm vậy mất thôi.”

“Nhân tiện, tôi nghĩ mình nên về thôi.” Anh quay tay lái và bắt đầu lùi xe lại, sẵn sàng tư thế rời khỏi đường lái nhà cô. Anh vừa định khởi động máy thì chợt lại nhìn cô. “Mai cô sẽ ăn tối với tôi chứ?”

Cô khoanh tay. “Tôi không thể tin anh vừa hỏi tôi điều đó.”

“Đàn ông phải biết chớp lấy thời cơ. Đó gần như là phương châm của tôi.”

“Tôi vừa được biết rồi.”

“Nói vậy là có hay không?”

Cô lùi một bước về phía sau, nhưng bất chấp những nghi ngại, cô thấy mình mỉm cười với sự dai dẳng của anh. “Thay vì thế, tôi mời anh bữa tối ngày mai thì sao? Ở nhà tôi. Bảy giờ.”

“Nghe tuyệt lắm,” anh nói, rồi một lát sau, khi đứng trên lối vào nhà, cô tự hỏi liệu có phải mình đã nhất thời mất trí.

Chương 13

Trong cảnh mặt trời đang tàn nhẫn đổ lửa còn nước trong vòi thì lạnh như băng, Travis đã phải trải qua một khoảng thời gian khốn đốn khi giữ yên Moby một chỗ. Sợ xích ngắn ngủi dường như chẳng ích gì; Moby ghét tắm, điều này đối với Travis đến là hài hước, khi nghĩ tới việc chú chó này thích đuổi bắt những quả bóng tennis được ném về phía biển đến thế nào. Trong những dịp đó, Moby sẽ nhảy vọt qua những con sóng, bởi kiểu

chó một cách điên cuồng và chẳng ngần ngại ngụp đầu xuống nước để giữ quả bóng chặt hơn nếu nó chẳng may bập bênh trôi ra xa. Nhưng nếu nó phát hiện Travis mở ngăn kéo trong có cất cái xích ra, Moby sẽ chớp lấy cơ hội chuồn đi mò mẫm khu chung quanh hàng giờ liền, thường chỉ về khi trời đã tối mịt.

Travis dần quen với những mảnh lời của Moby, vì vậy anh sẽ cất kỹ cái xích cho tới phút cuối cùng, rồi móc vào vòng cổ của Moby trước khi nó kịp phản ứng. Moby, như mọi khi, sẽ mang cái vẻ mặt “sao anh nỡ làm vậy với tôi?” biểu cảm

nhất của nó khi bị dắt ra sau nhà, nhưng Travis lắc đầu.

“Đừng trách tao. Tao đâu có bảo mày lặn vào cá chết, đúng không?”

Moby rất thích lặn mình vào cá chết, mùi càng thối càng hay, và trong khi Travis đang cất mô-tô vào gara, Moby đã phi ra với những cái lưỡi thè lè, tỏ ra tự hào về bản thân. Travis chỉ mỉm cười được giây lát trước khi mùi hôi thối xộc vào mũi và anh nhận ra những mảnh góm ghiếc bết lại trên lông Moby. Sau khi ngập ngừng vỗ lên đầu Moby một cái, anh lặn vào bên trong thay quần soóc,

gấp sợi dây xích giấu trong túi quần sau.

Vậy là lúc này ngoài sân sau, với sợi dây xích bị buộc chặt vào lan can hiên, Moby đang nhảy nhót hết bên này bên kia, cố tránh bị ướt thêm nữa, nhưng thất bại.

“Chỉ là nước thôi mà, cái thằng bé bự này,” Travis mắng, dù thật ra, anh đã xịt nước lên Moby gần năm phút rồi. Yêu động vật đến mấy, anh cũng chẳng muốn kỳ lông của nó, cho đến khi tất cả những... *mảnh vụn* đó được rửa trôi. Những mảnh cá chết thật kinh tởm.

Moby rên rỉ và tiếp tục nhảy nhót,

giật mạnh cái xích về phía sau. Cuối cùng Travis cũng đã sẵn sàng, anh để vòi nước sang bên và đổ một phần ba lọ dầu gội đầu lên lưng Moby. Anh kỳ cọ một vài phút, gội nước, ngửi ngửi con chó rồi nhăn mặt. Anh và nó chịu đựng quy trình đó thêm hai lần nữa, đến khi ấy Moby cũng đã nản lòng. Nó dán mắt vào Travis với vẻ mặt đau thương như muốn nói, *Anh không hiểu tôi lăn vào đồng ruột cá như một món quà tôi dành tặng anh sao?*

Đến khi Travis hài lòng, anh mang Moby ra chỗ khác trên hiên và xích nó

lại. Anh biết nếu cứ để nó chạy rong ngay sau khi tắm, Moby sẽ quay trở lại hiện trường gây án nhanh hết mức có thể. Hy vọng duy nhất của anh là xích nó đủ lâu để nó quên đi ý định đó. Moby rũ lông - nhận ra mình bị xích - cuối cùng nằm bệt xuống hiên và kêu lên một tiếng ngân ngấm.

Sau đó, Travis đi cắt cỏ. Không giống hầu hết những người hàng xóm lái xe xén cỏ, Travis vẫn dùng một chiếc máy cắt. Mất thời gian hơn một chút, nhưng đó không chỉ là một bài tập tốt, anh còn tìm thấy sự thư giãn tổng hoạt

động đi tới đi lui, lặp đi lặp lại này. Khi cắt cỏ, anh cứ liếc về phía nhà Gabby theo phản xạ.

Vài phút trước, anh thấy cô rời gara và nhảy vào trong xe. Nếu cô trông thấy anh, cô cũng không biểu hiện gì. Thay vào đó, cô chỉ lùi xe lại rồi chạy thẳng trên đường ra thị trấn. Anh chưa bao giờ gặp một ai tựa như cô. Và đến giờ, cô đã mời anh ăn tối.

Anh không biết phải hiểu thế nào về chuyện này, nên đã cố tìm lời giải đáp kể từ lúc thả cô xuống xe. Khả năng lớn nhất có thể chỉ vì anh đã khiến cô mệt mỏi

quá. Có Chúa biết, anh đã lên kế hoạch chuyện này ngay từ lúc họ gặp nhau, nhưng khi đang cắt cỏ, anh thấy ước chi mình khéo léo hơn trong mọi chuyện. Nó sẽ khiến anh cảm thấy thoải mái hơn với lời mời ăn tối của cô, biết rằng khi ấy lời mời sẽ không bị gò bó theo một cách nào đó.

Nghĩ ngợi mấy chuyện này quả rất mới mẻ với anh. Nhưng rồi lần nữa, anh không sao nhớ nổi lần cuối cùng khi anh vui vẻ đến thế với một người phụ nữ là khi nào. Anh đã cười với Gabby nhiều hơn với Monica, với Joelyn, Sarah, hay

bất cứ ai khác anh từng hẹn hò trước kia. Tìm một người phụ nữ có óc hài hước, đó là lời khuyên của bố dành cho anh khi anh bắt đầu nghiêm túc trong chuyện yêu đương, và cuối cùng anh đã hiểu ra vì sao bố anh coi trọng điều đó đến thế. Nếu cuộc trò chuyện như lời bài hát, tiếng cười sẽ là âm nhạc, khiến thời gian bên nhau như một giai điệu có thể được nghe đi nghe lại mà không thấy nhàm tẻ.

Sau khi cắt cỏ xong, anh lôi cái máy về gara, nhận ra Gabby vẫn chưa về. Cô mở hé cửa gara, để Molly thơ thẩn chạy ra sân rồi lại quay gót trở vào.

Quay về bếp, Travis uống một hơi cạn cốc trà đá. Thừa biết không nên nhưng chả thèm quan tâm, anh lại thả mình suy nghĩ về người bạn trai của Gabby. Anh tự hỏi Kevin liệu có phải ai đó anh quen. Anh thấy kỳ cục khi cô kể về anh ta ít đến vậy, ngay cả cái tên cũng phải mất một lúc lâu cô mới nói cho anh biết. Có thể quy chuyện này là do cảm giác gì đó tựa như tội lỗi, trừ việc cô đã né tránh chủ đề này ngay từ đầu. Anh không biết nên hiểu sao về chuyện này, và anh thắc mắc không biết gã đó là người thế nào, anh ta đã làm được gì để

Gabby yêu anh ta. Trong tưởng tượng của anh, những hình ảnh trôi qua - ưả thể thao, một sách, lai giữa hai mẫu đó - nhưng tất cả đều có vẻ không hoàn toàn chính xác.

Để ý tới thời gian, anh nhận ra mình có thể đưa chiếc thuyền kéo dừ về bến du thuyền trước khi đi tắm và chuẩn bị. Anh lấy chìa khóa thuyền ra lổỉ cửa trượt đằng sau, cởỉ xích cho Moby, và nhìn nó phóng qua anh xuống những bậc cấp. Dừng lại ở mép bến tàu, Travis ra hiệu về phía con thuyền.

“Ừ, tới đi. Lên thuyền nào.”

Moby nhảy vào thuyền, đuôi nó quất hết bên này bên kia. Travis theo nó xuống thuyền. Vài phút sau, họ đã bập bênh trôi cùng nhánh sông, lặn tàu để lại vệt dài chỉ cho họ hướng đi đúng. Qua nhà Gabby, anh trộm nhìn qua cửa sổ, lại nghĩ về bữa tối đang đến gần và tự hỏi điều gì sẽ xảy ra. Anh nhận ra lần đầu tiên trong đời hẹn hò của mình, anh lo lắng mình sẽ làm sai điều gì đó.

Gabby chạy xe một quãng ngắn tới cửa hàng tạp hóa và đỗ vào một bãi đỗ xe đông nghẹt. Chủ nhật nào nó cũng chật ních như vậy, khiến cô cuối cùng đành

phải đỗ ở góc tít đằng xa, điều này khiến cô tự hỏi sao ban đầu mình lại đi xe.

Quàng túi xách qua vai, cô ra khỏi xe, tìm một chiếc xe đẩy rồi bước vào cửa hàng.

Trước đó, cô đã bắt gặp Travis đang cắt cỏ, nhưng cô phớt lờ anh, vì thấy cần phải tự chủ, theo một cách nào đó, hơn những gì thực tế cô đang cảm thấy. Thế giới xinh đẹp, nhỏ bé và trật tự mà cô tạo ra đã bị xáo trộn, và cô đang cần thời gian hơn bao giờ hết để lấy lại bình tĩnh.

Bên trong, Gabby đi tới khu rau quả, ở đó cô lấy một ít đậu đũa tươi và mấy

nguyên liệu làm xa lát. Rảo chân, cô tìm một hộp mì ống và một ít bánh mì crouton, rồi đi về phía sau cửa cửa hàng.

Biết Travis thích ăn gà, cô để một túi ức gà vào xe đẩy, nghĩ bụng một chai Chardonnay kèm theo sẽ rất hợp. Cô không biết Travis có thích uống rượu không - không hiểu sao cô nghi ngờ điều đó - nhưng với cô thì có vẻ rất ổn, và cô nhìn qua một lượt số lượng ít ỏi các hãng rượu có thể lựa chọn mà mình nhận ra. Có hai sản phẩm của Napa Valley, nhưng cô đã chọn loại gì đó của Úc, cô thấy nó có vẻ ngoại nhập hơn đôi chút.

Hàng dài người chờ thanh toán và nhích từng tí một, nhưng cuối cùng cô cũng quay lại được xe. Liếc nhìn gương chiếu hậu, cô bắt gặp hình ảnh của mình và nán lại một lúc, chăm chăm nhìn vào đó như qua đôi mắt của một người nào khác.

Đã bao lâu rồi kể từ khi ai đó ngoài Kevin hôn cô? Càng cố quên đi chuyện nho nhỏ ấy, cô càng thấy mình nghĩ đến nó mãi không thôi, như một bí mật bị ngăn cản.

Cô đã bị Travis cuốn hút; cô không thể phủ nhận điều đó. Không chỉ vì anh

đẹp trai và vì anh khiến cô thấy ham muốn. Lý do liên quan nhiều hơn đến tính cởi mở tự nhiên của anh, cái cách anh khiến cô cảm thấy hòa nhập; đến việc anh sống một cuộc đời dường như quá khác với cô, nhưng họ vẫn có tiếng nói chung, cảm giác thân thuộc đã khiến cho họ không hề có cảm giác mình quen nhau chỉ vừa được một thời gian ngắn ngủi. Trước đó cô chưa từng gặp được ai như anh. Hầu hết những người cô biết, và dĩ nhiên là cả lớp Phụ tá Bác sĩ của cô, sống mà cứ như tích điểm các mục tiêu họ đạt được trên tờ bảng điểm. Học miệt

mài, kiếm việc làm, lập gia đình, mua nhà, có con... và cho đến những ngày cuối tuần này, cô mới nhận ra mình cũng chẳng khác gì họ. Không hiểu sao, khi so sánh với những lựa chọn của anh và những nơi anh từng tới, cuộc đời cô dường như quá... vô vị.

Nhưng liệu cô có làm khác đi nếu như cô có thể? Cô nghi ngờ điều đó. Những trải nghiệm của cô trong quá trình trưởng thành đã định hình cô thành người phụ nữ cô đã trở thành, cũng như những trải nghiệm của anh đã làm nên con người anh, và cô không thấy hối tiếc.

Nhưng dù vậy, khi vặn chìa khóa khởi động động cơ, cô biết đó không phải vấn đề quan trọng. Khi xe nổ máy tại chỗ, cô nhận ra đây mới là lựa chọn trước mặt cô: Từ chỗ này, tôi sẽ đi đâu?

Chẳng bao giờ là quá trễ để thay đổi mọi chuyện! Suy nghĩ ấy vừa khiến cô sợ hãi vừa kích thích cô. Một vài phút sau, cô hướng thẳng tới thành phố Morehad, không hiểu sao lại cảm thấy như mình đã được trao một cơ hội để bắt đầu lại từ đầu.

Mặt trời đã trôi được một quãng ngang bầu trời khi Gabby về tới nhà, và

cô bắt gặp Molly đang nằm trong đám cỏ lau, tai vểnh lên, đuôi quật quật xuống đất. Nó phi về phía Gabby, khi cô mở cửa xe, chào mừng cô bằng đôi ba cái liếm ướt át.

“Xem ra mày gần như bình thường trở lại rồi,” Gabby nói. “Mấy em bé của mày có khỏe không?”

Như để trả lời, Molly bắt đầu thông dong đi về phía đó. Gabby vội lấy những cái túi và mang chúng vào nhà, đặt thức ăn lên bàn bếp. Cô đã mất nhiều thời gian hơn dự kiến, nhưng cô vẫn có đủ thì giờ để bắt đầu mọi việc. Cô bắc một nồi

nước lên bếp, vặn lửa to để luộc mì ống. Trong khi chờ nước sôi, cô thái cà chua và dưa chuột theo kiểu làm xắt lát. Cô cắt xà lách và trộn các nguyên liệu cùng một ít pho mát và loại ôliu mà Travis đã giới thiệu với cô hôm trước.

Cô cho mì ống vào nồi nước với một chút muối, mở bọc gà và bắt đầu rán qua trong dầu ôliu, vừa làm, cô vừa thêm một ít hạt tiêu cùng các gia vị khác, nhưng đến phút cuối, trông món gà hầu như vẫn nhạt nhẽo như trước lúc cô bắt đầu làm. Đừng lo, đâu còn có đó. Cô vặn lò nướng âm ầm, thêm một chút bột nêm

vào cái bát cùng với thịt gà, và đặt nó vào trong lò, hy vọng thế là vừa để thịt khỏi bị khô. Cô chặt ráo nước mì, rồi cho mì vào một cái bát cất vào tủ lạnh, định sau sẽ thêm một ít gia vị nữa.

Trong phòng ngủ, cô trải ra vài bộ quần áo rồi đi vào buồng tắm đứng. Làn nước ấm thật sảng khoái. Cô cạo lông chân, buộc mình không được vội để khỏi làm đứt da, gội đầu và xả dưỡng mái tóc, rồi cuối cùng bước ra ngoài lau khô.

Trên giường là chiếc quần jean mới và một cái áo cổ trễ dính hạt cườm. Cô đã chọn trang phục cẩn thận, không muốn

vận đồ quá trang trọng hoặc quá tuềnh toàng, bộ này có vẻ rất hợp lý. Cô mặc quần áo rồi xỏ vào một đôi xăng đan mới, cùng một đôi khuyên tai dài. Bước ra trước tấm gương treo tường, cô quay bên này bên kia và hài lòng với vẻ ngoài của mình.

Gần sát giờ hẹn, cô đang thắp một vài ngọn nến khắp ngôi nhà, thắp thêm chỗ nến còn lại trên bàn, thì nghe tiếng Travis gõ cửa. Cô đứng thẳng người, cố gắng trấn tĩnh, rồi bước tới cửa ra vào.

Molly đã lang thang ra chỗ Travis, và anh đang gãi tai cho nó khi cánh cửa

mở ra. Anh thấy mình không thể quay đi chỗ khác. Cũng không thể cất nên lời. Thay vào đó, anh lặng thinh nhìn Gabby đăm đăm, cố gắng sắp xếp những cảm xúc hỗn độn đang vây chặt trái tim mình.

Gabby mỉm cười trước vẻ lúng túng không che giấu của anh.

“Mời anh vào,” cô nói. “Tôi sắp chuẩn bị xong mọi thứ rồi.”

Travis theo cô vào nhà, cố gắng không hau háu nhìn khi cô đi phía trước.

“Tôi đang định mở chai rượu. Anh có muốn một ly không?”

“Có, cảm ơn cô.”

Trong bếp, cô đang lấy chai rượu và cái mở chai thì Travis bước về phía trước.

“Để tôi giúp cô.”

“May quá. Tôi hay làm toét nút bắc ra lắm, mà tôi rất ghét những mẩu nút lênh phênh trong ly sau khi rót rượu.”

Khi mở nắp chai, Travis quan sát cô lấy hai chiếc ly trong chạn bát, đặt lên bàn bếp. Travis đã nhận ra nhãn rượu, song anh vẫn giả vờ quan tâm, cố tỏ ra tự nhiên.

“Trước đây tôi chưa từng uống loại này. Có ngon không vậy?”

“Tôi cũng không biết nữa.”

“Vậy tôi đoán sẽ là một điều mới mẻ với cả hai chúng ta.” Anh rót rượu rồi đưa cho cô một ly, cố gắng đọc nét mặt của cô.

“Tôi không biết anh muốn dùng gì cho bữa tối,” cô nói, “nhưng tôi biết anh thích thịt gà. Dù vậy, tôi vẫn phải cảnh báo anh: Tôi chưa bao giờ làm bếp trưởng trong gia đình đâu nhé.”

“Tôi chắc chắn cô làm món gì thì cũng ổn cả thôi. Tôi không kén cá chọn canh đâu.”

“Miễn là không cầu kỳ, phải không?”

“Điều đó thì miễn bàn rồi.”

“Anh có đói không?” cô mỉm cười.

“Hâm nóng cái này chỉ mất vài phút thôi...”

Anh dẫn đo một lát trước khi tựa người vào bàn bếp. “Thực ra thì, chúng ta có thể đợi thêm một lát được không? Tôi muốn thưởng thức ly rượu vang của tôi trước đã.”

Cô gật đầu im lặng, khi đứng trước anh, cô băn khoăn không biết mình sẽ phải làm gì tiếp.

“Anh có muốn ra ngoài ngồi không?”

“Được quá đi chứ.”

Họ ngồi xuống trên những chiếc ghế bập bênh cô đặt gần cửa ra vào. Gabby nhấp một ngụm rượu vang, cảm thấy vui vui khi có gì đó giảm bớt căng thẳng trong cô.

“Tôi thích quang cảnh từ nhà cô nhìn ra,” Travis liếc nhìn nói, dùng sức đu đưa chiếc ghế. “Nó khiến tôi nhớ đến quang cảnh từ nhà tôi.”

Gabby bật cười, thấy dây lên chút khuây khỏa. “Không may, tôi vẫn chưa học được cách thưởng thức điều này như anh.”

“Rất ít người thưởng thức theo lối

đó. Nó tựa như một nghệ thuật đã lụi tàn ở thời buổi này, ngay cả ở miền Nam. Ngắm dòng sông chảy qua cũng gần giống như hít ngửi những đóa hồng.”

“Có lẽ đó là cái thú của một thị trấn nhỏ,” cô suy đoán.

Travis chăm chú nhìn cô với vẻ quan tâm. “Hãy nói thật với tôi đi, cô có thích cuộc sống ở Beaufort không?” anh hỏi.

“Nó có những điểm tốt.”

“Tôi nghe nói những người hàng xóm rất tuyệt vời.”

“Tôi mới chỉ gặp một người.”

“Thì sao nào?”

“Anh ấy có xu hướng hỏi những câu cực khó trả lời.”

Travis cười khì. Anh thích tính hay đùa của cô.

“Nhưng để trả lời câu hỏi của anh,” cô tiếp tục, “có, tôi thích cuộc sống ở đây. Tôi thích đi đến đâu cũng chỉ mất vài phút, thị trấn thật đẹp, và nói chung, tôi nghĩ mình đã học được cách yêu thích một nhịp sống chậm hơn.”

“Cô nói nghe như thể Savannah cũng sầm uất như New York hay Paris vậy.”

“Không phải vậy.” Cô nhìn anh qua ly rượu. “Nhưng tôi sẽ nói Savannah

chắc chắn giống New York hơn Beaufort.
Anh đã tới đó bao giờ chưa?”

“Tôi đã từng ở đó một đêm dài hơn
cả tuần lễ.”

“Ha-ha. Anh biết đấy, nếu anh định
pha trò, anh có thể tìm cách nào độc đáo
một chút.”

“Thế thì quá nhiều việc phải làm.”

“Mà anh thì chúa ghét làm việc, phải
không?”

“Cô không biết sao?” Anh ngả người
ra chiếc ghế bập bênh, bức tranh của sự
nhàn nhã. “Dù vậy, hãy nói thật cho tôi.
Cô nghĩ mình có bao giờ dọn về đó

không?”

Cô nuốt một ngụm rượu trước khi trả lời. “Tôi không nghĩ vậy,” cô nói. “Đừng hiểu sai ý tôi. Tôi nghĩ đó là một nơi tuyệt vời, và là một trong những thành phố đẹp nhất miền Nam. Tôi thích cách bố trí của thành phố. Nơi đó có những quảng trường đẹp nhất - những bãi đất rộng xinh đẹp nằm rải rác khắp nơi, cách nhau vài khối phố - mấy ngôi nhà trước quảng trường thật lộng lẫy. Khi còn nhỏ, tôi vẫn thường tưởng tượng ra mình sống ở một trong số những ngôi nhà đó. Trong một thời gian dài, đó đã là mơ ước của

tôi.”

Travis vẫn im lặng, đợi cô tiếp tục. Gabby nhún vai. “Nhưng khi tôi lớn lên, tôi bắt đầu nhận ra đó là mơ ước của mẹ tôi hơn là mơ ước của tôi. Bà luôn muốn tôi sống trong một ngôi nhà như vậy, tôi vẫn nhớ cách bà thường mè nheo bố hỏi mua mỗi khi có căn nhà nào được chào bán. Bố tôi là người thành đạt, anh đừng hiểu nhầm, song tôi chắc chắn ông vẫn băn khoăn khi không thể mua nổi một trong những ngôi nhà hết sức nguy nga đó, và sau một thời gian, điều đó khiến tôi phát cáu.” Cô ngập ngừng. “Dù gì đi

nữa, tôi cho rằng mình muốn gì đó khác. Suy nghĩ đó, tất nhiên, dẫn tôi vào đại học, vào trường Phụ tá Bác sĩ rồi đến với Kevin. Và giờ tôi ở đây.”

Từ xa, họ nghe thấy tiếng Moby bắt đầu sữa nặng lên, tiếp đó là tiếng sột soạt của móng vuốt cào lên lớp vỏ cây. Liếc nhìn cây sồi gần bờ rào, Travis trông thấy một con sóc đang phóng lên thân cây. Dù không nhìn thấy Moby, anh biết nó vẫn đang quần quanh ở cây sồi với suy nghĩ biết đâu con vật kia sẽ tuột chân. Nhận ra Gabby đang quay về nơi phát ra tiếng động, Travis giờ ly rượu

theo hướng đó.

“Con chó của tôi mê đuổi theo lũ sóc lắm. Xem ra nó coi đó là mục đích của đời mình.”

“Hầu như con chó nào cũng vậy.”

“Molly có vậy không?”

“Không. Chủ nó quản lý chặt chẽ hơn, và cô ấy đã dập tắt vấn đề con con đó ngay từ khi nhen nhóm, trước khi nó vượt khỏi tầm tay.”

“Tôi hiểu rồi,” Travis nói với vẻ nghiêm trang chế giễu.

Trên mặt nước, cảnh tượng rực rỡ đầu tiên của buổi hoàng hôn đang bắt

đầu. Trong vòng một giờ nữa, con sông sẽ chuyển sang màu vàng rực, nhưng lúc này, có gì đó mơ hồ và huyền bí trong cái màu nước đang dần thẫm lại. Bên kia hàng bách dọc bờ sông, Travis có thể nhìn thấy một con chim ưng biển đang nương mình theo những luồng khí nóng bay lên, và quan sát một chiếc xuồng máy nhỏ chở dụng cụ câu cá bình bịch chạy qua. Người lái xuồng trạc tuổi ông nội Travis, đang vẫy tay chào. Travis chào lại, rồi uống thêm ngụm nữa.

“Nghe tất cả những gì cô nói, tôi tò mò không biết liệu cô có thể tưởng tượng

ra việc sẽ ở lại Beaufort này không.”

Cô suy ngẫm câu trả lời, cảm thấy câu hỏi phức tạp hơn mình tưởng.

“Tôi cho là còn tùy,” cuối cùng cô nói nước đôi. “Chính xác thì đây không phải là một nơi lý thú, nhưng mặt khác, lại không phải một chỗ tồi để xây dựng gia đình.”

“Và điều đó quan trọng?”

Cô quay về phía anh, thoáng lộ vẻ thách thức. “Còn điều gì quan trọng hơn chẳng?”

“Không,” anh đồng ý với giọng đều đều, “không có. Tôi là minh chứng cho

niềm tin đó bởi tôi đã sống như vậy. Beaufort là một nơi mà các giải bóng chày Little League⁽¹²⁾ còn được bàn tán nhiều hơn giải Super Bowl⁽¹³⁾, tôi thích nghĩ rằng mình có thể nuôi dạy con trong một thế giới nhỏ, và thế giới đó là tất cả những gì chúng biết. Hồi mới lớn, tôi từng cho rằng đây là nơi tẻ ngắt nhất trên đời, nhưng giờ khi nghĩ lại, tôi đã nhận ra hệ quả của điều đó là bất cứ cái gì thú vị đều rất có ý nghĩa với tôi. Tôi không bao giờ thấy nhàm chán như nhiều đứa trẻ thành phố khác.” Anh dừng lại. “Tôi còn nhớ đã từng đi câu với bố tôi vào

mỗi sáng thứ Bảy, mặc dù ông gần như là người đi câu tồi nhất trong những người từng mắc mồi vào lưỡi câu, tôi vẫn thấy thật ly kỳ. Giờ tôi đã hiểu rằng đối với bố tôi, việc đi câu hoàn toàn chỉ vì ông muốn dành thời gian bên tôi, và tôi không thể kể cho cô tôi biết ơn ông đến thế nào vì điều đó. Tôi thích nghĩ rằng rồi đây tôi cũng có thể đem lại cho con cái tôi những trải nghiệm tương tự.”

“Thật vui khi nghe anh nói những điều như vậy,” Gabby nói. “Rất nhiều người không nghĩ như anh.”

“Tôi yêu thị trấn này.”

“Không phải điều đó,” cô nói, mỉm cười. “Tôi đang nói đến cách anh muốn nuôi dạy những đứa con của mình kia. Có vẻ anh đã suy nghĩ nhiều về chuyện này.”

“Đúng vậy,” anh thừa nhận.

“Anh luôn có cách gây bất ngờ cho tôi, phải không?”

“Tôi không biết. Thật vậy sao?”

“Một chút. Càng hiểu thêm về anh, tôi càng cho rằng anh là một người dễ thích nghi.”

“Tôi cũng có thể nói vậy về cô,” anh trả lời. “Có lẽ đó là lý do khiến chúng ta

hòa hợp đến thế.”

Cô nhìn anh đắm đắm, cảm nhận sự căng thẳng giữ hai người như nghe thấy được. “Anh sẵn sàng ăn tối chưa?”

Anh nuốt khan, hy vọng cô không nhận thấy những cảm xúc anh dành cho cô. “Nghe tuyệt lắm,” anh gượng nói.

Cầm ly rượu, họ quay trở vào bếp. Gabby ra hiệu cho Travis ngồi xuống bàn trong khi cô đi chuẩn bị các thứ. Nhìn cô lảng xảng quanh bếp, anh chợt thấy một cảm giác mãn nguyện bao trùm lấy mình.

Trong bữa tối, anh ăn hai miếng gà, thưởng thức món đậu đũa, mì ống, hết lời

ca tụng tài nấu nướng của cô, cho đến khi cô cười khúc khích và xin anh dừng lại. Anh hỏi cô nhiều lần về tuổi thơ của cô ở Savannah, cuối cùng tôi đành chịu thua, kể cho anh vài câu chuyện hồi nhỏ khiến cả hai cùng cười thích thú. Theo thời gian, bầu trời chuyển sang màu xám, xanh và cuối cùng là đen sẫm. Những ngọn nến tàn dần, và họ trút những giọt nước cuối cùng vào ly, cả hai đều hiểu rằng nếu họ không cẩn trọng, người ngồi đối diện với họ đây có thể sẽ thay đổi diễn biến cuộc đời họ mãi mãi.

Sau khi bữa tối kết thúc, Travis giúp

Gabby dọn dẹp, họ lại rút về chiếc sofa, nhấm nháp rượu vang và chia sẻ những câu chuyện trong quá khứ. Gabby cố gắng hình dung Travis khi còn là một cậu bé, tự hỏi cô sẽ nghĩ gì về anh nếu họ gặp nhau tổng những năm trung học hay đại học.

Buổi tối trôi qua, Travis nhích lại gần hơn, thân mật choàng nhẹ cánh tay qua người cô. Gabby ngả người vào anh, cảm thấy ấm áp khi dựa vào anh, toại nguyện ngắm nhìn ánh trắng bàng bạc lung linh thắm qua những đám mây rọi xuống.

“Cô đang nghĩ gì vậy?” Một lúc Travis hỏi, phá vỡ bức màn im lặng kéo dài một cách khác thường, nhưng dễ chịu.

“Tôi đang nghĩ những ngày cuối tuần này có vẻ tự nhiên biết bao.” Gabby nhìn anh. “Tựa như chúng ta đã quen nhau từ rất lâu rồi.”

“Chắc điều đó có nghĩa vài câu chuyện của tôi thật nhạt nhẽo, đúng không?”

“Anh đừng đánh giá thấp bản thân,” cô chọc ghẹo. “Vô số những câu chuyện của anh thật nhạt nhẽo.”

Anh cười, kéo cô sát hơn. “Càng biết cô, cô càng khiến tôi ngạc nhiên. Tôi thích điều đó.”

“Hàng xóm với nhau để làm gì?”

“Đối với cô, cô vẫn chỉ là vậy sao?

Chỉ là một anh hàng xóm?”

Cô nhìn đi chỗ khác không đáp, Travis vẫn tiếp tục. “Tôi biết điều này khiến cô khó chịu, nhưng tôi không thể ra về tối nay mà không nói với cô rằng với tôi, chỉ là một anh hàng xóm thế thôi chưa đủ.”

“Travis...”

“Để tôi nói hết được không?” anh

nói. “Trước đó trong hôm nay, khi chúng ta nói chuyện, cô đã nói với tôi về cô nhớ cảm giác có bạn bè xung quanh đến thế nào, và suốt từ lúc ấy tôi luôn nghĩ đến điều đó, nhưng không phải theo cách cô hình dung. Nó khiến tôi nhận ra mặc dù tôi có bạn, song tôi vẫn thiếu vắng điều gì mà tất cả các bạn tôi đều có. Laird và Allison, Joe và Megan, Matt và Liz, họ đều có nhau. Tôi không có thứ ấy trong cuộc đời, và cho tới khi cô đến, tôi vẫn không biết chắc mình cần đến nó. Nhưng giờ thì...”

Cô bút bút những hạt cườm đánh trên

áo, kháng cự lại những lời nói của anh, song cũng lại hoan nghênh chúng.

“Anh không muốn mất em, Gabby. Anh không thể tưởng tượng ra cảnh thấy em lên xe mỗi buổi sáng và vờ như không có chuyện gì xảy ra. Anh không thể tưởng tượng đến chuyện không còn được ngồi đây cùng em trên chiếc ghế này, như chúng ta đang làm.” Anh nuốt khan. “Và ngay lúc này đây, anh không thể tưởng tượng có thể yêu người phụ nữ nào khác.”

Gabby không rõ mình nghe đúng không, nhưng khi cô ngược lên nhìn thấy

ánh mắt anh nhìn mình đăm đúi, cô biết anh nói nghiêm túc. Ngay sau đó, cô thấy hàng rào phòng thủ cuối cùng của mình rơi xuống: cô biết mình cũng đã yêu anh.

Chiếc đồng hồ đứng điểm chuông đằng sau. Ánh nến lung linh trên những bức tường, thả bóng khắp căn phòng. Travis có thể cảm nhận được ngực cô khẽ phập phồng qua từng hơi thở, họ cứ nhìn nhau đăm đúi, không ai cất nên lời.

Chuông điện thoại reo, cắt ngang mạch suy nghĩ của cô, còn Travis quay đi. Gabby nhòai người về trước, với lấy chiếc điện thoại cầm tay. Cô trả lời điện

thoại, giọng cô không bộc lộ điều gì.

“Ồ, chào anh, anh khỏe không ạ?... Cũng không có gì đâu anh... Vậy sao... Em đang làm mấy việc lặt vặt thôi... Tình hình ở đó thế nào?”

Khi cô nghe Kevin nói, một cảm giác tội lỗi ồ ạt trùm lấy cô. Dù vậy cô thấy mình vẫn vững sang và đặt một tay lên đùi Travis. Anh không nhúc nhích, cũng không nói gì, và cô có thể cảm nhận bắp thịt đang gồng lên dưới lớp quần jean khi bàn tay cô chạy dọc theo đùi anh.

“Ồ, tuyệt quá. Chúc mừng anh. Em rất vui khi anh thắng... có vẻ anh đã rất

vui... À, em đây à? Cũng chẳng có gì thú vị lắm.”

Nghe giọng Kevin khi đang ở gần Travis đến vậy lôi cô về hai hướng. Cô cố gắng tập trung lắng nghe Kevin, trong khi sắp xếp lại những gì vừa xảy ra với Travis. Tình huống giống một giấc chiêm bao đến nỗi cô không sao thu nhận được.

“Em rất tiếc khi nghe vậy... Em biết, em cũng bị cháy nắng... Thế ạ... thế ạ... Vâng, em đã nghĩ đến việc đi Miami, nhưng từ giờ đến cuối năm em chẳng còn ngày nghỉ nào nữa... Có lẽ vậy, em không biết nữa...”

Cô thu tay khỏi chân Travis và ngã người ra ghế, cố giữ giọng bình thường, ước gì mình đã không nghe máy, ước gì anh đã không gọi điện, bởi cô biết từ lúc này mình sẽ chỉ càng thêm bối rối. “Chúng ta sẽ xem xét, được chứ? Chúng ta sẽ bàn chuyện đó khi anh trở về... Không, không có vấn đề gì. Chắc em chỉ bị mệt thôi... Không, không có gì đáng lo đâu. Chỉ là một ngày nghỉ dài...

Đó không phải là một lời nói dối, song cũng không phải sự thật, cô biết điều đó, và nó càng khiến cô cảm thấy tội tệ hơn. Travis đang nhìn chăm chăm

xuống sàn, lắng nghe nhưng vờ như không phải.

“Em sẽ làm vậy,” cô tiếp tục. “Vâng, anh cũng thế... Thế ạ... vâng, em sẽ ở đây thôi... OK... Em cũng vậy. Chúc anh ngày mai vui vẻ. Chào anh.”

Gác máy, cô dường như đắm chìm trong suy nghĩ một lúc trước khi nhào người về phía trước để đặt chiếc điện thoại lên bàn. Travis đủ hiểu anh không nên nói gì lúc này.

“Đó là Kevin,” cuối cùng cô nói.

Tôi đoán được mà,” Travis nói, không thể đọc được nét mặt của cô.

“Anh ấy đã thắng giải bóng hôm nay.”

“Mừng cho anh ta.”

Một lần nữa, bức màn im lặng lại buông xuống.

“Tôi nghĩ tôi cần chút không khí trong lành,” cuối cùng cô nói, đứng lên khỏi chiếc ghế. Cô đi tới cửa trượt và bước ra ngoài.

Travis nhìn theo, tự hỏi anh có nên đi theo không, hay cô cần yên tĩnh một mình. Từ chỗ của anh trên ghế, hình bóng cô dựa vào rào chắn bị màn tối bủa vây. Anh có thể hình dung bước ra ngoài đó

cùng cô, chỉ để cô nghe gợi ý tốt hơn hết anh nên về, và mặc dù suy nghĩ đó khiến cho anh sợ hãi, song lúc này anh cần được bên cô hơn bao giờ hết.

Anh bước ra khỏi cửa và cùng cô dựa vào rào chắn. Dưới ánh trăng, làn da cô như ngọc trai, đôi mắt cô ánh lên trong bóng tối.

“Tôi xin lỗi,” anh nói.

“Đừng xin lỗi. Không có gì để anh phải xin lỗi cả.” Cô gượng cười. “Là lỗi ở tôi, không phải của anh. Tôi đã lường trước mình sẽ vướng phải chuyện gì.”

Gabby có thể cảm thấy anh muốn

chạm vào cô, cô thấy mình giằng xé, không biết liệu cô có muốn anh làm vậy không. Cô biết rằng mình nên kết thúc chuyện này, rằng mình không nên để buổi tối tiếp diễn thêm nữa, nhưng cô không thể phá bỏ bùa mê mà lời tuyên bố của Travis đã yểm lên cô. Cô không sao hiểu nổi. Cần có thời gian để yêu nhau, cần nhiều hơn chỉ hai ngày nghỉ, song không hiểu vì sao, bất chấp tình cảm của cô dành cho Kevin, điều đó đã xảy ra. Cô cảm thấy sự căng thẳng trong Travis khi anh đứng bên cô, và cô thấy anh tự tiếp thêm sức lực bằng hớp rượu cuối cùng.

“Những lời anh nói trước đó, có đúng là ý của anh?” cô hỏi. “Chuyện anh muốn một gia đình?”

“Phải, tôi muốn vậy.”

“Mừng là thế,” cô nói. “Vì tôi nghĩ anh là một ông bố tuyệt vời. Tôi chưa nói với anh, nhưng đó là điều tôi đã nghĩ lúc quan sát anh với lũ trẻ ngày hôm qua. Dường như anh rất tự nhiên đối với chúng.”

“Tôi có nhiều kinh nghiệm với chó con mà.”

Dù căng thẳng nhưng cô vẫn bật cười. Cô bước một bước ngăn lại gần

anh hơn, và khi anh quay người đối diện cô, cô vòng tay qua cổ anh. Cô có thể nghe thấy giọng nói nhỏ trong mình đang cảnh báo phải dừng lại, bảo cô vẫn chưa quá muộn để kết thúc chuyện này. Nhưng một thôi thúc mãnh liệt khác đã kiểm soát cô, cô biết có ngăn nó lại cũng chỉ tốn công vô ích.

“Có lẽ vậy, nhưng em nghĩ điều đó thật quyến rũ,” cô thì thầm.

Travis kéo cô sát lại mình, nhận ra cơ thể cô dường như vừa vặn với cơ thể anh biết nhường nào. Anh có thể ngửi thấy thoang thoang mùi nước hoa hương

nhài, và khi họ đứng ôm lấy nhau, các giác quan của anh như bừng tỉnh. Anh cảm thấy như mình đã đi đến tận cùng của một hành trình dài, đến giờ anh mới hiểu Gabby chính là đích đến của anh bấy lâu. Khi anh áp vào tai cô thì thầm, “Anh yêu em, Gabby Holland,” chưa bao giờ anh cảm thấy chắc chắn về điều gì hơn thế.

Gabby ngã vào lòng anh.

“Em cũng yêu anh, Travis Parker,” cô thủ thỉ, rồi khi họ đứng trong vòng tay nhau, Gabby không thể hình dung cô còn muốn điều gì hơn thế nữa, tất cả những

ân hận hay dè dặt bỗng chốc bị cuốn phăng.

Anh hôn cô, rồi hôn cô, cứ thế hôn, nhẹ nhàng hôn xuống cổ và xương quai xanh trước khi dịch lên gặp môi cô lần nữa. Cô trườn tay lên ngực và vai anh, cảm thấy sức mạnh trong đôi bàn tay đang ghì lấy mình, khi anh luồn tay trong mái tóc của cô, cô rùng mình, hiểu rằng đây chính là những gì hai ngày qua bồi đắp để đạt tới, ngay từ lúc ban đầu.

Họ hôn nhau ngoài hiên một lúc lâu. Cuối cùng, cô giật lùi lại và cầm tay anh dắt vào nhà, băng qua phòng khách,

hướng tới phòng ngủ. Cô ra hiệu về phía chiếc giường, và khi Travis nằm xuống, cô lấy ra một chiếc bật lửa trong ngăn kéo và bắt đầu thắp sáng những ngọn nến đã cắm lúc trước. Phòng ngủ của cô, lúc đầu tối, chợt bùng lên ánh nến lung linh, tắm cô trong sắc vàng êm dịu.

Giữa những hình bóng làm nổi bật từng cử động của cô, Travis quan sát Gabby bắt chéo tay, với lấy gấu áo. Chỉ bằng một động tác, cô kéo chiếc áo qua đầu. Bầu ngực cô hằn lên lớp áo lót bằng vải xa tanh, bàn tay cô từ từ trôi xuống chiếc khóa quần jean. Một lát sau, cô

bước ra khỏi đồng nhàu nhĩ dưới chân mình.

Travis cảm thấy mê hoặc khi cô tiến đến bên giường rồi nghịch ngợm đẩy anh nằm ngửa xuống. Cô bắt đầu cởi nút khuy áo và gạt vạt áo qua vai anh. Khi anh ngộ ngậy rút được cánh tay ra khỏi áo, cô cởi khóa quần jean, và sau giây lát, anh có thể cảm nhận hơi nóng khi bụng cô chà xát bụng anh.

Môi anh gặp môi cô trong sự mê mê tự chủ. Cơ thể cô hợp khít trên người anh, khít hơn tất cả những gì cô đã từng biết, tựa như những mảnh còn thiếu trong

bộ xếp hình, cuối cùng đã được ghép lại.

Sau đó, anh nằm bên cô và nói lên những lời đã vang vọng trong đầu anh cả đêm hôm ấy.

“Anh yêu em, Gabby,” anh thầm thì.
“Em là điều tuyệt vời nhất đã từng đến với anh.”

Anh cảm thấy cô vươn người bám lấy anh. “Em cũng yêu anh, Travis,” cô thủ thỉ, nghe những lời nói của cô, anh hiểu rằng chẳng đường đơn độc anh đi bao năm qua, dù thế nào cũng đã kết thúc.

Trăng vẫn ở cao trên bầu trời và ánh

sáng bàng bạc rọi sáng căn phòng, Travis trở mình và hiểu ngay Gabby đã đi mất. Lúc đó đã gần bốn giờ sáng, và sau khi đã nhận ra cô không có trong phòng tắm, anh đứng dậy mặc quần vào. Anh bước xuống hành lang và ngó vào phòng ngủ dành cho khách trước khi thò đầu vào bếp. Tất cả các ngọn đèn đã tắt, anh ngần ngại giây lát trước khi nhận ra cánh cửa kính trượt đang hé mở.

Anh bước ra ngoài trên mảnh hiên nhỏ, bắt gặp một bóng người đen thẫm đang tựa người vào lan can hàng hiên ở một bên ngôi nhà. Anh bước một bước

ngập ngừng về phía cô, không biết có phải cô muốn ở một mình.

“Anh này,” anh nghe một tiếng gọi phát ra từ bóng tối. Travis trông thấy cô đang mặc chiếc áo choàng tắm mà trước đó anh đã thấy treo trong phòng tắm.

“Em à,” anh khẽ đáp. “Em có ổn không?”

“Em không sao. Em tỉnh dậy và trần trọc một lúc, nhưng không muốn đánh thức anh.”

Chỉ dừng lại cách cô một khoảng ngắn, anh cũng dựa người vào lan can, không ai nói lời nào. Thay vào đó, họ chỉ

ngắm nhìn bầu trời. Dường như không có gì khuấy động; ngay cả lũ dế và những con ếch cũng lặng im.

“Ở ngoài này dễ chịu quá,” sau cùng cô nói.

“Ừ, đúng vậy,” anh trả lời.

“Em thích những đêm thế này.”

Khi cô không nói gì thêm nữa, anh tiến lại gần hơn và nắm lấy tay cô. “Em có buồn vì những gì vừa xảy ra không.”

“Không chút nào anh ạ,” cô nói, giọng rõ ràng. “Em không hối hận về bất cứ điều gì.”

Anh mỉm cười. “Em đang nghĩ gì

vậy?”

“Em đang nghĩ tới bố em,” cô trầm ngâm, dựa hẳn người anh. “Rất nhiều điểm ở bố khiến em mình nhớ tới anh. Anh sẽ thích ông ấy cho mà xem.”

“Hẳn vậy rồi,” anh nói, không rõ cuộc đối thoại sẽ đi tới đâu.

“Em nghĩ đến những gì hẳn ông phải cảm thấy khi lần đầu gặp mẹ anh. Ông đã nghĩ gì khi nhìn thấy mẹ, ông có lo lắng không, ông nói gì khi đến bên bà.”

Travis nhìn cô chăm chú. “Gì vậy?”

“Em cũng chả biết nữa.”

Khi anh cười, cô vòng tay qua người

anh. “Bồn tắm nước nóng mà anh vẫn còn ấm chwws?”

“Chắc vậy. Anh chưa kiểm tra, nhưng chắc không vấn đề gì.”

“Anh có muốn ngâm mình không?”

“Anh phải về lấy đồ bơi, nhưng nghe tuyệt lắm.”

Cô ôm anh chặt hơn, rồi nhoài tới tai anh. “Ai nói anh cần đến đồ bơi?”

Travis lặng thinh khi họ băng qua mảnh sân tới bồn nước nóng. Khi nhắc nắp bồn ra, anh liếc thấy chiếc áo choàng tắm trượt khỏi vai anh, anh ngấm nhìn cơ thể khỏa thân của cô, biết rằng mình yêu

cô đến nhường nào và rằng hai ngày nay
sẽ ghi dấu trong cuộc đời anh mãi mãi.

Chương 14

Mặc dù hai người đều quay lại làm việc vào thứ Hai, trong suốt hai ngày tiếp đó Travis và Gabby đã dành thời gian bên nhau bất cứ khi nào rảnh. Họ làm tình vào sáng thứ Hai trước khi đi làm, ăn trưa cùng nhau trong một quán ăn gia đình nhỏ tại thành phố Morehead, và buổi tối hôm đó, khi Molly đã khỏe, họ dắt theo cả hai con chó đi dạo trên bãi biển gần công viên Fort Macon. Họ bước đi, tay trong tay, Moby và Molly

cũng thông dong trên bãi biển như hai người bạn cũ đã quen với những khác biệt của nhau. Khi Mobby đuổi theo lũ nhạn biển và bỏ nhào về phía bầy hải âu, Molly sẽ đi thẳng, cư xử như thể nó chẳng muốn dính líu. Sau một lát, Moby nhận ra Molly không còn bên cạnh nữa nó lại chồm về phía Molly, cả hai sẽ lại cùng nhau lon ton chạy cho tới khi Moby cuồng lên và mọi chuyện lại lặp lại từ đầu.

“Cũng tựa như chúng ta, phải không anh?” Gabby nhận xét khi cô siết chặt tay Travis. “Một người luôn chạy theo những

niềm vui, người kia luôn biết kiềm chế.”

“Vậy anh là ai trong hai người đó?”

Cô cười và ngả người về phía anh, dựa đầu vào vai anh. Dừng lại, anh ôm lấy cô, ngỡ ngàng và kinh hãi trước cường độ cảm xúc của mình. Nhưng khi cô ngược lên hôn anh, anh cảm thấy nỗi sợ hãi trong anh bắt đầu tan chảy, thay vào đó là cảm xúc mãn nguyện dâng trào. Anh tự hỏi phải chăng tình yêu cũng như vậy với tất cả mọi người.

Sau đó, họ ghé vào một cửa hàng tạp hóa. Cả hai đều không quá đói, bởi vậy Travis chỉ chọn nguyên liệu cho món xa

lát gà Caesar. Trong bếp, anh nướng gà và quan sát Gabby đứng bên bồn rửa rau diếp. Cuộn người trên chiếc sofa sau bữa tối, Gabby kể thêm cho Travis về gia đình cô, khuấy lên trong anh một sự pha trộn giữa niềm cảm thông dành cho Gabby và nổi giận hờn với bà mẹ đã không nhận ra người phụ nữ tuyệt vời mà hiện Gabby trở thành. Đêm hôm ấy họ quấn thân mình trong vòng tay nhau mãi đến tận khuya.

Sáng thứ Ba, cô vừa bắt đầu cựa mình thì thấy Travis nằm ngay bên cạnh. Cô hé mở một mắt.

“Đến giờ phải dậy rồi sao?”

“Anh đoán đến lúc rồi,” anh lẩm bẩm.

Họ nằm quay mặt vào nhau không nhúc nhích cho tới khi Travis nói tiếp. “Em biết điều gì đó có vẻ hợp lý nhất bây giờ không? Cà phê tươi với bánh quế trộn.”

“Ngon quá,” cô nói. “Nhưng tệ thật, chúng ta chẳng có thời gian. Em phải có mặt ở chỗ làm lúc tám giờ. Đêm qua anh không nên để em thức khuya đến thế.”

“Em cứ nhắm mắt vào và ước thật thành tâm, biết đâu mơ ước của em sẽ trở

thành hiện thực.”

Quá mệt mỏi để làm bất cứ điều gì khác, cô làm theo những gì anh gợi ý, cũng chỉ mong có thêm hai ba phút trên giường.

“Tới rồi đây!” cô nghe anh nói.

“Gì cơ?” cô lắp bắp.

“Cà phê của em. Cả một chiếc bánh quế cuộn.”

“Đừng có trêu em. Em đang chết đói rồi đây.”

“Ngay đây này. Em hãy lăn qua đây tự mình xem đi.”

Cố gắng ngồi dậy và nhìn thấy hai

tách cà phê nóng hổi cùng một chiếc bánh quế cuộn ngon ứa nước miếng trên chiếc đĩa ở bàn cạnh giường.

“Anh làm khi nào... ý em là... sao anh làm được?”

“Vài phút trước.” Anh cười toét miệng. “Dù sao anh cũng đã dậy rồi, nên anh phi xuống phố.”

Cô cầm hai tách cà phê và đưa cho anh một tách, mỉm cười. “Lẽ ra em sẽ hôn anh ngay bây giờ, nhưng mùi thơm quá mà em thì chết đói đến nơi rồi. Em đành hôn anh sau vậy.”

“Trong buồng tắm chẳng?”

“Anh lúc nào cũng có câu hỏi bầy, phải không?”

“Em tử tế một chút nào. Anh vừa mang bữa sáng tận giường cho em đó.”

“Em biết,” cô nói với cái nháy mắt. Cô cầm chiếc bánh cuộn. “Em sẽ thưởng thức nó ngay đây.”

Tối thứ Ba, Travis đưa Gabby đi chơi thuyền, họ ngồi trên thuyền ngắm mặt trời lặn trên vùng biển ngoài khơi xa. Gabby vẫn lặng im kể từ lúc đi làm về - lý do tại sao anh gợi ý chuyển đi này: đó là cách anh cố trì hoãn cuộc nói chuyện mà anh biết sắp xảy ra.

Một giờ sau, khi ngồi trên hiên nhà Travis, Molly và Moby nằm dưới chân, Travis cuối cùng cũng chịu thua cái điều không thể tránh.

“Chuyện gì sẽ đến tiếp đây em?” anh hỏi.

Gabby quay cốc nước trong tay. “Em cũng không biết nữa,” cô khẽ nói.

“Em muốn anh nói chuyện với anh ta không?”

“Không đơn giản vậy đâu anh.” Cô lắc lắc đầu. “Cả ngày em đã cố tìm cách, nhưng em vẫn chưa biết mình phải làm gì, hoặc thậm chí sẽ nói gì với anh ấy.”

“Em sẽ nói với anh ta về chuyện chúng mình chứ?”

“Em không biết nữa,” cô nói. “Em thực sự không biết.” Cô quay về phía Travis, mắt ngấn lệ. “Đừng giận hờn với em. Xin anh. Anh hãy tin khi em nói em hiểu chuyện này khiến anh cảm thấy thế nào, vì nó cũng khiến em cảm thấy y như vậy. Một vài ngày sau, anh đã khiến em thấy mình... được sống. Anh khiến em thấy mình xinh đẹp, thấy mình thông minh, và được khao khát, dù có cố đến đâu, em cũng không bao giờ có thể cho anh biết điều đó có ý nghĩa với em đến

thế nào. Nhưng dù tất cả những cảm xúc đó thật mãnh liệt, dù em quan tâm tới anh thật nhiều, chúng ta vẫn là những người khác nhau và anh không phải đối mặt với một quyết định như em đang đối mặt. Đối với anh, chuyện này thật dễ dàng... chúng ta yêu nhau, vì vậy chúng ta phải sống cùng nhau. Nhưng Kevin cũng quan trọng đối với em.”

“Vậy còn tất cả những gì em đang nói?” Travis hỏi, cố không tỏ ra sợ hãi như anh đang thực sự cảm thấy.

“Anh ấy không hoàn hảo, Travis ạ. Em biết điều đó. Mà đúng vậy, chuyện

giữa bọn em hiện tại cũng không phải tuyệt vời. Song em không thể không nghĩ đó là một phần là lỗi của em. Anh không thấy sao? Với anh ấy, em có rất nhiều kỳ vọng, còn với anh... em hoàn toàn không kỳ vọng gì cả. Và nếu như anh đảo lại phương trình, liệu có bất kỳ điều gì trong những điều này xảy ra? Sẽ ra sao nếu em kỳ vọng anh sẽ cưới em, còn với anh ấy, em chỉ cho phép bản thân tận hưởng sự tồn tại trong những phút giây hiện tại? Nếu có thể có thể anh sẽ chẳng bỏ chút thời gian nào cho em, và hầu như chắc chắn cũng chẳng cần anh làm vậy.”

“Em đừng nói thế.”

“Nhưng đó là sự thật, phải không anh?” Nụ cười cô đau đớn. “Đó là những gì hôm nay em đã nghĩ, mặc dù nó khiến em đau đớn khi phải nói ra. Em yêu anh, Travis ạ. Em thực sự yêu anh. Nếu em nghĩ chuyện này chỉ như một cơn say nắng cuối tuần, ngay lúc này em sẽ ném nó lại phía sau rồi trở về và mừng tượng một tương lai với Kevin. Nhưng đâu có dễ dàng như vậy. Em phải lựa chọn giữa hai người. Với Kevin, em biết phải chờ đợi điều gì. Hay ít nhất cũng là cho tới khi anh đến, em đã nghĩ như vậy.

Nhưng giờ thì...”

Cô ngừng lại, Travis có thể trông thấy làn tóc cô khẽ bay trong gió. Cô khoanh tay ôm chặt lấy mình.

“Chúng ta chỉ mới quen vài ngày, và khi ở trên thuyền, em thấy mình tự hỏi anh đã dẫn bao nhiêu cô gái khác ra khơi như thế. Không phải vì em ghen, mà bởi em muốn biết điều gì đã khiến những mối quan hệ đó kết thúc. Và rồi em bắt đầu tự hỏi liệu sau này anh có còn những cảm giác với em giống như lúc này đây, hay rồi chuyện này sẽ chỉ kết thúc như tất cả những mối quan hệ trước của anh. Hai ta

càng nghĩ mình hiểu nhau bao nhiêu, thực tế càng không phải vậy. Hoặc ít ra với em không phải vậy. Tất cả những gì em biết là em đã yêu anh, và em chưa bao giờ cảm thấy sợ hãi về điều gì hơn thế trong suốt cuộc đời.”

Cô dừng lại. Travis vẫn lặng thinh để hiểu thấu từng lời của cô, rồi mới nói.

“Em nói đúng,” anh thừa nhận. “Lựa chọn của em khác với nhau. Nhưng em đã sai nếu em nghĩ với anh đây chỉ là một cơn say nắng. Ban đầu có lẽ anh đã nghĩ như vậy, nhưng...” Anh nắm lấy tay cô. “Chuyện đã không kết thúc như thế.

Thời gian bên em thấy rõ mình đã bỏ lỡ điều gì trong đời. Chúng ta bên nhau càng lâu, anh càng có thể tưởng tượng thời gian đó sẽ kéo dài tận sau này. Chuyện đó chưa bao giờ xảy đến với anh, và anh không biết liệu có còn xảy ra lần nữa. Anh chưa từng yêu ai trước khi em đến – dù thế nào, đó cũng không phải tình yêu đích thực. Không phải thế này, và anh sẽ là một thằng điên nếu để vượt mặt em mà không tranh đấu.”

Anh luồn bàn tay qua mái tóc cô, kiệt quệ.

“Anh không biết còn có thể nói gì

với em được nữa; ngoài việc anh có thể tưởng tượng dành trọn quãng đời còn lại bên em. Anh biết điều đó nghe có vẻ điên rồ. Anh chúng ta chỉ mới quen nhau, và thậm chí anh thừa nhận những gì anh vừa nói có thể khiến em nghĩ anh là một kẻ mất trí, nhưng anh chưa bao giờ chắc chắn về điều gì hơn thế. Nếu em cho anh một cơ hội – nếu em cho *chúng* *mình* một cơ hội – anh sẽ sống cả quãng đời còn lại để chứng minh cho rằng em đã quyết định đúng. Anh yêu em, Gabby. Không phải vì em là em, mà vì cách em khiến anh nghĩ rằng *chúng* *mình* có thể

thành đôi.”

Một lúc lâu, cả hai không ai nói lời nào. Trong khoảng tối, Gabby có thể nghe thấy tiếng dế kêu trên tán lá. Đầu óc cô đang quay cuồng – cô nửa muốn chạy trốn, nửa muốn vĩnh viễn ở lại đây, những bản năng đầy mâu thuẫn trong cô phản ánh một rắc rối quá đỗi nan giải mà cô đã dần thân vào.

“Em thích anh, Travis ạ,” cô nghiêm túc nói. Rồi, nhận ra nghe câu đó thế nào, cố gắng nói thêm. “Và em cũng yêu anh nữa, tất nhiên rồi, nhưng hy vọng anh đã biết điều đó. Em chỉ đang cố gắng nói

với em rằng em thích cách anh nói chuyện với em. Em thích mỗi khi anh nói điều gì, em đều biết anh có nghĩ như vậy thật. Em thích việc mình có thể biết khi nào anh đùa, khi nào anh nói thật, khi nào không. Đó là một trong những đức tính đáng mến hơn của anh.” Cô vỗ nhẹ vào đầu gối anh. “Bây giờ, anh có thể làm một điều cho em được không?”

“Tất nhiên rồi,” anh nói.

“Bất cứ điều gì em yêu cầu?”

Anh ngập ngừng. “Ừ... anh đoán vậy.”

“Anh sẽ vào trong với em chứ? Và

đừng nghĩ đây có thể là lần cuối cùng?”

“Đó là hai điều mất rồi.”

Cô đánh giá cao câu trả lời của anh không phải bằng cách đáp lại. Thay vào đó, cô chìa tay cho anh. Khi họ tiến về phía buồng ngủ, cô khẽ nhoẻn miệng cười, sau cùng cũng đã biết sẽ phải làm gì.

PHẦN 2

Chương 15

Tháng Hai, 2007

Travis cố rũ khỏi đầu những ký ức của gần mười một năm về trước, tự hỏi vì sao chúng lại hiện về rõ ràng đến vậy. Phải chăng là bởi anh đã đủ già dặn để nhận ra việc phải lòng nhau nhanh đến thế hiếm có đến nhường nào? Hay chỉ đơn giản vì anh thấy nhớ những tình cảm thân mật ngày đó? Anh không biết.

Gần đây, dường như có rất nhiều điều anh không biết. Có những người

khẳng định rằng mình biết câu trả lời cho mọi vấn đề, hay ít nhất là câu trả lời cho những vấn đề lớn của cuộc sống, nhưng Travis không bao giờ tin họ. Trong cái cả quyết đi kèm với những gì họ nói hoặc viết ấy dường như có gì đó tự bào chữa. Nhưng nếu như thực sự có ai đó có thể trả lời bất kỳ câu hỏi nào, tôi hi câu hỏi của Travis là đây: Một người nên đi xa tới đâu nhân danh tình yêu đích thực?

Anh có thể đặt ra câu hỏi đó với một trăm người và nhận được một trăm câu trả lời khác nhau. Đa số đều hiển nhiên: Người đó nên hy sinh, hay chấp nhận, tha

thứ, và thậm chí đấu tranh khi cần thiết... danh sách cứ dài dần dài dần. Tuy vậy, dù anh biết tất cả những câu trả lời này đều hợp lý, song chẳng câu nào giúp được anh lúc này. Có những điều nằm ngoài tầm hiểu biết. Nghĩ lại, anh nhớ đến những sự việc anh ước mình có thể thay đổi, những giọt nước mắt anh ước gì chưa bao giờ rơi, những khoảng thời gian lẽ ra có thể được sử dụng tốt hơn, những cảm giác thất bại mà lẽ ra anh nên rũ bỏ. Có vẻ như cuộc sống chứa đầy những tiếc nuối, anh khao khát được chỉnh ngược lại đồng hồ để có thể sống lại

những mảnh đời mình thêm lần nữa. Và khi anh cân nhắc câu hỏi một người nên đi xa tới đâu nhân danh tình yêu, anh biết câu trả lời của mình sẽ thế nào. Đôi khi tình yêu nghĩa là người ấy nên nói dối.

Và sớm thôi, anh sẽ phải đưa ra lựa chọn liệu mình có làm như vậy.

Những ngọn đèn huỳnh quang và đá lát sàn màu trắng nhấn mạnh thêm cảm giác vô cùng của bệnh viện. Travis chậm chậm tiến dọc hành lang, biết rằng chắc chắn mình vừa trông thấy Gabby trước đó, nhưng cô không hề nhìn thấy anh. Anh do dự, chuẩn bị tinh thần để tiến đến

và nói chuyện với cô. Xét cho cùng, đó là lý do anh đến đây, nhưng những dòng ký ức sống động cuộn cuộn trào về trước đó đã khiến anh kiệt quệ. Anh dừng lại, biết rằng có tập trung suy nghĩ thêm vài phút nữa cũng sẽ chẳng khác gì.

Anh lui vào một phòng tiếp tân nhỏ và ngồi xuống. Quan sát chuyển động đều đặn, nhịp nhàng ở hành lang, anh nhận rằng bất chấp những ca cấp cứu không bao giờ dứt, nhân viên ở đây vẫn có một lề thói làm việc, giống như anh có thói quen ở nhà. Việc người ta cố gắng tạo ra cảm giác bình thường ở một nơi chẳng có

gì bình thường là điều không tránh khỏi. Nó giúp người ta chịu đựng qua ngày, thêm những điều có thể đoán trước được vào cuộc sống vốn đã không thể đoán trước. Các buổi sáng của anh là ví dụ điển hình, bởi hôm nào cũng vậy. Cứ sáu giờ mười lăm chuông báo thức; một phút để ra khỏi giường và chín phút tắm dưới vòi sen, thêm bốn phút nữa để cạo râu, đánh răng, và bảy phút để mặc quần áo. Một người lạ có thể đặt đồng hồ nhờ theo dõi theo bóng những hoạt động của anh qua cửa sổ. Sau đó, anh vội vã xuống nhà pha ngũ cốc; anh giờ cặp sách kiểm

tra bài tập về nhà và làm bánh kẹp bơ-đậu-phộng-và-thạch cho bữa trưa, trong lúc các cô con gái còn đang ngái ngủ của anh ăn sáng. Đúng bảy giờ mười lăm, ba bố con cùng kéo nhau ra cửa và anh sẽ đứng với chúng chờ xe buýt của trường ở cuối đường xe vào nhà, bác tài là một người đàn ô nói giọng Scotland, khiến anh nhớ đến nhân vật *Shrek*⁽¹⁴⁾. Sau khi các con lên xe và ngồi vào chỗ, anh sẽ mỉm cười và vẫy tay, đúng như những gì anh nên làm. Lisa và Christine lên sáu và tám tuổi, còn hơi nhỏ nếu theo học lớp một và lớp ba, và khi nhìn chúng liêu

lĩnh ra ngoài để bắt đầu một ngày mới, anh thường cảm thấy tim mình thắt lại vì lo lắng. Có lẽ điều đó cũng bình thường – người ta luôn nói làm cha mẹ và lo lắng là những từ đồng nghĩa – song gần đây, những lo lắng của anh ngày càng trở nên rõ rệt. Anh chăm chăm vào những điều trước đây anh chưa từng để ý. Những điều nhỏ nhất. Những điều nực cười. Lisa có cười nhiều khi xem phim hoạt hình như thường lệ? Christine có lạng lẽ hơn mọi người? Đôi lúc, khi xe buýt lăn bánh, anh thấy mình cứ tua đi tua lại buổi sáng đó, kiếm tìm mọi manh

mỗi cho thấy chúng sẽ bình an. Hôm qua, anh đã mất nửa ngày để thắc mắc có phải Lisa đang thử bằng cách nhờ anh thắt hộ dây giày, hay con bé chỉ muốn làm biếng. Mặc dù anh biết mình sắp mắc chứng ám ảnh đến nơi khi đêm qua đã lén cả vào phòng để đắp lại chần cho chúng, song anh không thể ngăn mình tự hỏi những thao thức về đêm này mới xuất hiện, hay chỉ là điều trước đây anh chưa từng để ý.

Lẽ ra chuyện không nên thế này. Lẽ ra Gabby nên ở bên anh; lẽ ra Gabby nên là người thắt dây giày và đắp lại chần. Cô rất khéo trong những chuyện như thế,

ngay từ đầu anh đã biết vậy. Anh còn nhớ trong những ngày sau hai ngày cuối tuần đầu tiên bên nhau ấy, anh đã suy ngẫm về Gabby, trong thâm tâm anh biết dù có dành suốt quãng đời còn lại để kiếm tìm, anh cũng không bao giờ tìm được một người mẹ tốt hơn, một phần bổ sung hoàn hảo hơn cho anh. Nhận thức đó thường xảy ra ở những nơi kỳ quặc nhất – khi đang đẩy xe ở quầy hoa quả ở cửa hàng tạp hóa, hoặc khi đang xếp hàng để mua vé xem phim – nhưng mỗi khi xảy đến, nó đều khiến một điều chỉ giản đơn như là được nắm lấy tay cô trở thành một

niềm vui thấm thía, điều gì đó vừa quan trọng vừa mãi nguyên vô ngần.

Thời gian yêu đương của họ đối với cô cũng chẳng kém phần phức tạp. Cô là người bị giằng xé giữa hai người đàn ông giành giật tình yêu với cô. “Một phiên phức nho nhỏ” là cách anh mô tả nó trong những buổi liên hoan, nhưng anh thường tự hỏi chính xác thì những cảm xúc của cô dành cho anh cuối cùng đã áp đảo cảm xúc với Kevin vào thời điểm nào. Phải chăng đó là khi họ ngồi bên nhau chăm chú quan sát bầu trời đêm, và cô bắt đầu lặng lẽ kể tên những chòm sao

cô nhận ra? Hay đó là ngày hôm sau, khi cô bám chặt lấy anh trên chiếc mô tô trước bữa ăn ngoài trời cho họ? Hay vào tối sau đó, khi anh choàng tay ôm lấy cô?

Anh không biết nữa; nắm bắt những khoảnh khắc đặc biệt như thế cũng chẳng khả thi gì hơn việc xác định vị trí một giọt nước cụ thể trong đại dương. Nhưng thực tế còn nhớ về mặt đau đớn của Gabby vào buổi sáng khi cô biết Kevin sẽ quay về thị trấn. Lòng vững tin dẫn đường cho họ những ngày qua đã biến mất; thay vào đó là hiện thực phơi bày trước mắt cô. Cô hầu như không động

vào bữa sáng; khi anh hôn tạm biệt, cô chỉ đáp lại bằng một nụ cười thoáng qua. Những giờ khắc lê thê trôi qua chẳng một lời, còn Travis vội đầu vào công việc, gọi điện thoại đi tìm nhà cho lũ chó con, biết rằng điều đó quan trọng với cô. Cuối cùng, sau giờ làm việc, Travis tới để kiểm tra Molly. Như hiểu được sự có mặt của mình giờ chưa cần thiết, nó không quay lại gara sau khi anh cho nó ra ngoài. Thay vào đó, nó nằm trong lùm cỏ cao mọc trước nhà Gabby, nhìn chăm chăm ra phố khi mặt trời đang lặn xuống thấp dần.

Tối muộn Gabby mới quành xe vào đường xe vào nhà. Anh còn nhớ cách cô dòn mắt nhìn anh khi bước ra khỏi xe. Lặng lẽ, cô ngồi xuống bên anh trên bậc thềm. Molly lưng thưng lại gần và bắt đầu rúc vào cô. Gabby nhịp nhàng vuốt ve bộ lông của nó.

“Chào em,” anh nói, phá vỡ bầu im lặng.

“Chào anh.” Giọng cô nghe như vô cảm.

“Anh nghĩ mình đã tìm được nhà cho tất cả lũ chó con,” anh nói.

“VẬY Ừ?”

Anh gật đầu, và hai người họ ngồi bên nhau không nói, giống như hai người đã cạn chủ đề nói chuyện.

“Anh sẽ luôn yêu em,” anh nói, tìm lời lẽ thích hợp để an ủi cô, nhưng thất bại.

“Em tin anh,” cô thì thầm. Cô vòng cánh tay qua vai anh. “Đó là lý do vì sao em ở đây?”

Travis chưa bao giờ thích bệnh viện. Không, giống phòng khám thú y luôn đóng cửa vào khoảng giờ ăn tối, Bệnh viện Đa khoa Carteret khiến anh nghĩ tới những vòng quay bất tận của chiếc đu

quay, với bệnh nhân và nhân viên tất bật từng phút mỗi ngày. Từ chỗ ngồi, anh có thể nhìn thấy y tá hối hả ra vào các căn phòng hoặc túm tụm quanh phòng điều hành cuối dãy hành lang. Ở những tầng khác, Travis biết rằng có những bà mẹ đang chuyển dạ, người già đang hấp hối, một mô hình thu nhỏ của thế giới này. Dù anh cảm thấy nơi này thật ngọt ngào, nhưng Gabby đã đạt được thành công khi làm việc ở đây, được tiếp thêm sức mạnh bằng nhịp đô luôn nhanh đến chóng mặt của công việc.

Nhiều tháng trước trong hòm thư xuất

hiện một bức thư gì đó từ phòng quản lý thông báo bệnh viện đã lên kế hoạch biểu dương mười năm Gabby làm việc tại đây. Bức thư không nêu cụ thể những gì Gabby đã đạt được, nó chẳng hơn gì một bức thư mẫu, một thứ chẳng nghi ngờ gì được gửi tới cả tá những người khác cũng bắt đầu làm việc cùng khoảng thời gian với cô. Một tấm bảng đề tặng nhỏ, bức thư hứa hẹn, sẽ được treo lên để biểu dương Gabby trên một bức tường cùng với những tấm bảng biểu dương những người khác, dù hiện tại điều đó vẫn chưa xảy ra.

Anh chẳng mấy khi cô sẽ quan tâm. Gabby nhận công việc ở bệnh viện không phải vì trông chờ ngày nào đó sẽ nhận được bảng ghi công, mà bởi cô nhìn thấy mình không có nhiều lựa chọn. Dù cô đã ám chỉ tới vài rắc rối ở phòng khám nhi trong suốt hai ngày nghỉ đầu tiên họ bên nhau, nhưng cô không nói cụ thể. Anh đã để những nhận xét đó trôi qua, chẳng nỡ ép cô nói, nhưng anh biết rắc rối đó sẽ không biến mất dễ dàng như vậy.

Cuối cùng, cô đã kể cho anh. Ấy vậy là vào cuối một ngày dài. Đêm trước hôm đó, anh bị gọi tới một trung tâm

cưỡi ngựa, ở đó anh thấy một con ngựa Ả rập đang đồ mồ hôi và đập móng xuống đất, bụng nó rất mềm khi chạm vào. Những biểu hiện đặc trưng của cơn đau bụng ở ngựa, dù vậy mới một chút may mắn, anh nghĩ nó không cần tới phẫu thuật. Song, với những vị chủ nhân ngoài bảy mươi, Travis cảm thấy không thoải mái khi yêu cầu họ dắt ngựa đi bộ mười lăm phút mỗi giờ, phòng trường hợp con ngựa trở nên kích động hay tình hình tệ đi. Thay vào đó, anh quyết định ở lại cùng con ngựa, mặc dù trong khoảng thời gian từ đó đến tối hôm sau con ngựa đã

dần khá hơn, anh trở về trong tình trạng kiệt sức.

Anh về tới nhà, mồ hôi nhễ nhại và bản thủ, rồi anh thấy Gabby đang khóc ở bàn bếp nhà cô. Mất vài phút cô mới kể được cho anh câu chuyện - cô đã phải ở lại muộn với một bệnh nhân đang chờ xe cấp cứu, cô khá chắc chắn đó là một ca viêm ruột thừa; đến khi cô có thể rời phòng khám, hầu hết các nhân viên đã về nhà. Riêng tay bác sĩ điều trị Adrian Melton thì chưa. Họ rời khỏi phòng đó cùng nhau, tuy nhiên Gabby đã không nhận ra Melton đang đi cùng về phía xe

của cô, cho đến khi quá muộn. Ở đó, gã đặt một tay lên vai cô, nói với cô gã tới bệnh viện bây giờ và sẽ cung cấp thông tin cho cô về tình trạng của bệnh nhân đó. Tuy nhiên, khi cô gượng một nụ cười, gã đã nhoài tới để hôn cô.

Đó là một nỗ lực vụng về, gợi nhớ tới thời trung học, và cô đã giật nảy lại trước khi gã kịp xong chuyện. Gã nhìn cô chăm chăm, dường như tức tối, “Tôi nghĩ đó là điều cô muốn,” gã nói.

Bên chiếc bàn, Gabby run bắn lên. “Hắn làm ra vẻ đó là lỗi của em.”

“Chuyện này đã xảy ra bao giờ

chưa?”

“Chưa, như thế này thì chưa. Nhưng...”

Khi cô nói khẽ dần rồi bật hẳn, Travis với sang và nắm lấy tay cô.

“Nào em,” anh nói. “Là anh đây. Hãy nói với anh đi nào.”

Cô vẫn tập trung chăm chăm nhìn vào mặt bàn, nhưng giọng cô đã bình tĩnh khi cô thuật lại tiền sử những hành động của Melton. Khi kể xong, mặt anh đánh lại với cơn thịnh nộ gần như không thể kìm nén.

“Anh sẽ lo chuyện này,” anh nói,

không chờ phản ứng của cô.

Mất hai cuộc điện thoại để tìm ra nơi Adrian Melton đang ở. Trong vòng vài phút, xe của anh phanh kít lại trước nhà Melton. Ngón tay nhấn liên hồi trên chuông cửa đưa tay bác sĩ ra cửa trước. Melton hầu như còn chưa kịp ghi nhận cơn bối rối của chính mình khi nắm đấm của Travis đã giáng thẳng vào quai hàm gã. Người phụ nữ mà Travis đoán là vợ của Melton xuất hiện đúng tích tắc Melton ngã xuống sàn, tiếng thét của bà ta lập tức vang vọng trong hành lang.

Khi cảnh sát đến nhà, Travis bị bắt

giữ lần đầu tiên và duy nhất trong đời. Anh bị giải tới đồn, ở đó hầu hết các sĩ quan đều đối xử với anh bằng vẻ kính cẩn rất hài hước. Tất cả đều đã từng mang thú nuôi tới phòng khám, và rõ ràng hoài nghi trước lời khẳng định của bà Melton rằng “thằng điên nào đó đã tấn công chồng tôi!”

Khi Travis gọi cho em gái anh, Stephanie xuất hiện trông có vẻ ít lo lắng hơn là buồn cười. Cô tìm thấy Travis đang ngồi trong một xà lim đơn, chuyện trò mê mải với ông cảnh sát trưởng; khi tới gần, cô nhận ra họ đang nói về con

mèo của cảnh sát trưởng, có vẻ như nó đang bị một chứng bệnh dạng như phát ban, và không thể ngừng gãi sột soạt.

“Chán ghê cơ,” cô nói.

“Chán gì?”

“Em cứ nghĩ sẽ thấy anh trong bộ quần áo màu cam⁽¹⁵⁾.”

“Xin lỗi vì đã khiến em thất vọng.”

“Có lẽ vẫn còn thời gian. Ông nghĩ sao, ngài cảnh sát trưởng?”

Ngài cảnh sát trưởng chẳng biết nghĩ sao, một lúc sau, ông dành để họ lại một mình.

“Cảm ơn về điều đó,” Travis nói khi

ông cảnh sát trưởng đi khỏi. “Rõ ràng ông ấy đang cân nhắc gợi ý của em.”

“Đừng trách em. Em đâu phải kẻ tấn công các bác sĩ trên ngưỡng cửa.”

“Hắn ta đáng bị như vậy.”

“Em chắc chắn là hắn đáng như vậy lắm.”

Travis mỉm cười. “Cảm ơn em vì đã đến.”

“Em sẽ không để lỡ dịp này đâu, Rocky ạ. Hay anh thích em gọi anh là Apollo Creed hơn?[\(16\)](#)“

“Em giải quyết việc đưa anh ra khỏi đây thay vì cố nghĩ ra mấy cái biệt danh

đó được không?”

“Nghĩ ra biệt danh vui hơn mà.”

“Lẽ ra anh nên gọi cho bố.”

“Nhưng anh đã không gọi. Anh gọi cho em. Tin em đi, anh đã lựa chọn đúng đắn. Giờ hãy để em đi nói chuyện với ông cảnh sát trưởng, được chứ?”

Một lát sau, khi Stephanie đang nói chuyện với cảnh sát trưởng, Adrian Melton vào thăm Travis. Gã chưa từng gặp bác sĩ thú y vùng này và muốn biết lý do cuộc hành hung của Travis. Mặc dù anh chưa bao giờ kể với Gabby anh đã nói gì, Adrian Melton ngay lập tức rút

lại lời buộc tội, bất chấp sự phản đối của bà vợ Melton. Trong vòng một vài ngày sau, Travis nghe thiên hạ đồn thổi rằng bác sĩ Melton và vợ đang phải gặp người tư vấn hôn nhân. Dầu vậy, căng thẳng nơi làm việc vẫn còn nguyên đó với Gabby, rồi vài tuần sau, bác sĩ Furman đã gọi Gabby vào văn phòng, gợi ý cô nên cân nhắc tìm một nơi làm việc khác.

“Tôi biết điều đó không công bằng,” ông nói. “Và nếu cô ở lại, dù thế nào chúng tôi cũng sẽ thu xếp ổn thỏa. Nhưng tôi đã sáu mươi tư tuổi rồi, và tôi định sẽ nghỉ hưu vào năm sau. Bác sĩ Melton đã

đồng ý mua cổ phần của tôi, nên dù thế nào, tôi nghi ngờ chuyện ông ta sẽ muốn giữ cô lại, hoặc cô muốn làm việc cho ông ta. Tôi nghĩ sẽ dễ dàng hơn và thuận lợi hơn cho cô nếu cô dành thời gian tìm một chỗ cô cảm thấy thoải mái và bỏ lại đằng sau chuyện khủng khiếp này.” Ông nhún vai. “Tôi không nói hành vi của ông ta không đáng bị chỉ trích: rõ ràng là đáng. Nhưng ngay cả khi ông ta là một kẻ chẳng ra gì, ông ta vẫn là bác sĩ nhi giỏi nhất tôi từng phỏng vấn, và là người duy nhất sẵn sàng làm việc ở một thị trấn nhỏ thế này. Nếu cô tự nguyện ra đi, tôi sẽ

viết một bức thư giới thiệu tốt đẹp nhất cô có thể tưởng tượng. Cô sẽ có thể kiếm được việc ở bất kỳ đâu. Tôi đảm bảo như vậy.”

Cô nhận ra bản chất chuyện này là một mảnh khoe thao túng, trong khi những cảm xúc của cô đang gào thét đòi báo thù nhân danh cô, và nhân danh các phụ nữ bị quấy rối tình dục ở khắp mọi nơi, thì phần thực tế trong cô còn lên tiếng mạnh mẽ hơn thế. Cuối cùng, cô đã chuyển đi nhận việc tại khoa cấp cứu bệnh viện.

Chỉ còn một vấn đề duy nhất: Khi

Gabby phát hiện điều Travis làm, cô đã nổi cơn tam bành. Đó là cuộc tranh cãi đầu tiên kể từ khi họ là một đôi, Travis vẫn còn nhớ cơn giận dữ của cô khi cô gắng hỏi liệu anh có tin cô đã “đủ trưởng thành để tự giải quyết những rắc rối của mình” và sao anh lại hành động “như thể cô là con ngốc nào đó trong cảnh cùng quẫn.” Travis không buồn cố tự thanh minh. Trong tâm can, anh biết nếu làm lại anh cũng sẽ làm y hệt như vậy ngay tức khắc, nhưng anh khôn ngoan chẳng hé răng nửa lời.

Bất kể tất cả những giận dữ của

Gabby, Travis nghi ngờ phần nào trong cô cảm phục những gì anh làm. Logic hành động đơn giản - *Hắn ta làm phiên em? Để đó anh xử lý* - đã làm cô thích thú, dù cho cô có vẻ giận dữ đến đâu, bởi dường như chuyện chần gối đêm đó của họ mặn nồng hơn thường lệ.

Hoặc ít nhất, đó là những gì Travis nhớ về nó. Buổi tối có chính xác mở ra như vậy? Anh không dám chắc. Đến giờ này, dường như điều duy nhất anh biết chắc, đó là anh sẽ không đánh đổi những năm tháng của mình với Gabby vì bất cứ thứ gì. Không có cô, cuộc sống của anh

chẳng còn mấy ý nghĩa. Anh là một anh chồng tỉnh lẻ với một công việc tỉnh lẻ, những mối quan tâm của anh cũng chẳng khác gì người khác. Anh không phải lãnh đạo, cũng không phải cấp dưới, anh cũng không phải người nào đó được người ta tưởng nhớ sau khi anh qua đời. Anh là một người đàn ông rất đổi bình thường chỉ với một ngoại lệ: Anh đã yêu một người phụ nữ tên Gabby, tình yêu của anh càng trở nên sâu đậm trong những năm tháng vợ chồng. Nhưng định mệnh đã âm mưu phá hoại tất cả, và giờ anh mất hàng chuỗi ngày dài tự hỏi liệu có thể sửa

chữa mọi chuyện giữa họ chỉ bằng khả năng của một con người hay không.

Chương 16

“Travis à,” một giọng nói cất lên từ cửa ra vào. “Tôi biết là sẽ tìm thấy anh ở đây mà.”

Bác sĩ Stallings đã ngoài ba mươi tuổi và thường đi qua mỗi buổi sáng. Nhiều năm qua, anh và vợ đã trở thành những người bạn tốt của Travis và Gabby, mùa hè năm ngoái cả bốn người họ đã tới Orlando cùng lũ trẻ. “Thêm hoa nữa à?”

Travis gật đầu, cảm thấy lưng mình

cứng đờ.

Stallings do dự bên ngưỡng cửa căn phòng. “Tôi cho là anh vẫn chưa gặp cô ấy.”

“Gần như vậy. Tôi thấy cô ấy trước đó, nhưng...”

Khi anh nói khẽ dần rồi bật hẳn, Stallings nói nốt giùm anh. “Anh cần chút thời gian ở một mình?” Anh bước vào và ngồi xuống bên Travis. “Tôi đoán điều đó sẽ giúp anh bình thường trở lại.”

“Tôi không thấy bình thường. Không thấy có gì trong chuyện này bình thường hết cả.”

“Ừ, tôi cũng đoán vậy.”

Travis với tay chạm vào những bông hoa lần nữa, cố gắng né tránh những suy nghĩ của mình, biết rằng có những điều anh không muốn nói tới.

“Tôi không biết phải làm sao,” sau cùng anh thừa nhận.

Stallings đặt tay lên vai Travis. “Tôi ước mình biết phải nói gì với anh.”

Travis quay về phía anh. “Nếu là anh anh sẽ làm gì?”

Stallings lặng thinh một lúc lâu. “Nếu tôi ở vị trí của anh ư?” Anh mím môi lại, nghĩ ngợi câu hỏi, trông anh già

đi trước tuổi. “Thú thật, tôi cũng không biết nữa.”

Travis gật đầu. Anh không trông chờ Stallings trả lời. “Tôi chỉ muốn làm điều đúng.”

Stallings chấp tay. “Chẳng phải chúng ta đều vậy sao.”

Khi Stallings đi khỏi, Travis chuyển tư thế, ý thức rõ về những giấy tờ trong túi mình. Anh từng giữ chúng ở bàn làm việc, nhưng giờ anh cảm thấy không thể bắt đầu cuộc sống hàng ngày mà không có chúng bên cạnh, dấu cho chúng cảnh báo sự kết thúc của tất cả những gì anh

yêu quý.

Vị luật sư lớn tuổi đã phác thảo chúng dường như không thấy có gì bất thường trong yêu cầu của họ. Văn phòng luật sư gia đình nhỏ bé của ông nằm ở thành phố Morehead, đủ gần bệnh viện nơi Gabby làm việc để có thể trông thấy từ cửa sổ trên những bức tường ốp ván của phòng hội nghị. Cuộc gặp không kéo dài lâu; vị luật sư giải thích những điều luật thích hợp và đưa ra một số kinh nghiệm vật; lát sau, Travis chỉ còn nhớ được cái cách bắt tay hờ hững, gần như yếu ớt ông ta trên lối anh ra cửa.

Có vẻ là khi những giấy tờ này có thể báo hiệu hồi kết chính thức cho cuộc hôn nhân của họ. Chúng là những câu từ đã được soạn thành luật, không hơn, nhưng quyền hạn được ban cho chúng lúc này có vẻ gần như tàn ác. Anh tự hỏi, đâu là tính nhân văn trong những cụm từ ấy? Đâu là cảm xúc chi phối trong những điều luật này? Đâu là sự thừa nhận một cuộc sống họ đã cùng trải qua, cho đến khi mọi chuyện trở nên tồi tệ. Và nhân danh Chúa, tại sao ngay từ đầu Gabby lại muốn thảo sẵn những giấy tờ này?

Mọi chuyện không nên kết thúc thế

này, và đó chắc chắn không phải kết cục mà anh lường trước khi ngỏ lời cầu hôn Gabby. Anh còn nhớ chuyến đi của họ tới New York vào mùa thu; trong khi Gabby đang ở spa của khách sạn để mát xa cơ thể và chăm sóc bàn chân, anh đã lên tới phố West 47, tại đó anh mua một chiếc nhẫn đính hôn. Sau bữa tối tại nhà hàng Tavern on the Green, họ bắt một chuyến xe ngựa qua Công viên Trung tâm. Và dưới bầu trời mây phủ, mặt trăng tròn đầy, anh đã hỏi cưới cô làm vợ, rồi choáng ngợp trong hạnh phúc bởi cách cô nũng nịu quấn tay quanh người anh,

thì thầm lặp đi lặp lại rằng cô đồng ý.

Và rồi? Cuộc sống, anh cho là vậy. Giữa những ca trực ở bệnh viện, cô đã lên kế hoạch cho đám cưới: Bất chấp những cảnh báo của bạn bè rằng anh chỉ nên bảo gì nghe nấy, Travis vẫn thích thú tham gia vào quá trình chuẩn bị. Anh giúp cô lựa chọn thiệp mời, hoa và bánh cưới; anh ngồi bên cạnh khi cô giở qua những quyển album tại cách ảnh viện trên phố, hy vọng tìm ra một thợ chụp ảnh thích hợp để ghi lại những kỷ niệm về ngày này. Cuối cùng, họ đã mời tám mươi người tới một nhà thờ nhỏ, rải dầu

mưa nắng ở đảo Cumberland vào mùa xuân năm 1997; họ hưởng tuần trăng mật tại Cancún, một lựa chọn cuối cùng đã thỏa mãn cả hai. Gabby muốn một nơi thư giãn, nên họ đã dành hàng giờ nằm dưới ánh mặt trời và ăn uống ngon lành; anh thì muốn một nơi phiêu lưu hơn một chút, thế là cô học cách lặn với bình dưỡng khí và cùng anh đi du ngoạn một ngày, tới thăm khu phế tích Aztec gần đó.

Sự nhường nhịn lẫn nhau trong tuần trăng mật đã tạo âm hưởng cho đám cưới của họ. Ngôi nhà mơ ước được xây dựng không mấy khó khăn và hoàn thành vào

kỷ niệm ngày cưới đầu tiên; khi Gabby lướt ngón tay trên miệng cốc sâm banh và bắn khoăn thành tiếng rằng họ có nên bắt đầu có con, anh chợt thấy ý kiến đó không chỉ hợp lý, mà còn là điều anh rất đổi mong muốn. Vài tháng sau cô có mang, quá trình mang thai không có gì rắc rối, ngay cả khó chịu cũng không. Sau khi Christine ra đời, Gabby đã giảm bớt giờ làm việc ở bệnh viện và họ vạch ra một thời gian biểu để đảm bảo luôn có một trong hai người ở nhà với em bé. Khi Lisa ra đời kế tiếp hai năm sau đó, hai người chẳng ai nhận ra nhiều thay đổi

ngoại trừ có thêm những niềm hân hoan và hứng khởi dưới mái nhà.

Các dịp lễ Giáng sinh và sinh nhật đến rồi qua, bọn trẻ mặc chật bộ quần áo này chỉ để được mua bộ khác thay thế. Họ đi nghỉ như một gia đình, nhưng Travis và Gabby vẫn dành những khoảng thời gian chỉ hai người với nhau, giữ cho ngọn lửa lãng mạn không tàn lụi. Max cuối cùng đã nghỉ hưu, để Travis tiếp quản phòng khám; Gabby giảm thêm giờ làm để có đủ thời gian làm tình nguyện ở trường các con. Vào ngày kỷ niệm năm thứ tư, họ đi Ý và Hy Lạp; năm thứ sáu,

họ du lịch một tuần trên thảo nguyên hoang dã ở châu Phi. Năm thứ bảy, Travis xây cho Gabby một vọng lâu ở sân sau, ở đó cô có thể ngồi đọc sách và ngắm nhìn trò chơi của ánh sáng phản chiếu trên mặt nước. Anh dạy các con chơi lướt ván và trượt tuyết khi chúng lên năm tuổi; mùa thu, anh huấn luyện đội bóng đá của chúng. Vào một số dịp hiếm hoi khi anh ngừng lại để suy ngẫm về cuộc đời, anh tự hỏi liệu có ai trên thế giới này may mắn được như anh.

Nhưng không phải mọi chuyện lúc nào cũng hoàn hảo. Nhiều năm trước, anh

và Gabby đã trải qua một biến cố lớn. Lý do thì giờ đã mờ nhạt, phai dần theo những bước đi của thời gian, nhưng dẫu vậy, chưa một thời điểm nào anh thực sự nghĩ cuộc hôn nhân của họ đã đến bên bờ vực. Về phần cô, anh đoán, cũng vậy. Hôn nhân, cả hai đều nhìn nhận một cách đầy bản năng, là hứa hẹn và vị tha. Là sự cân bằng, khi một người bổ sung cho người còn lại. Anh và Gabby đã từng có điều đó trong nhiều năm, vì thế anh hy vọng họ sẽ lại có thể có nó. Nhưng ngay lúc này đây, họ không có, nhận thức này khiến anh ao ước mình có thể làm được

một điều gì đó, bất cứ điều gì, để khôi phục lại sự cân bằng tinh tế giữa hai người.

Travis biết anh không thể trì hoãn gặp cô thêm nữa, và anh đứng dậy khỏi chỗ ngồi. Cầm bó hoa, anh bắt đầu đi dọc hành lang, cảm giác như hồn lìa khỏi xác. Anh trông thấy một vài y tá liếc nhìn mình và dù rằng đôi lúc anh tự hỏi họ đang nghĩ gì, nhưng anh không bao giờ dừng lại để hỏi họ. Thay vào đó, anh tập trung tinh thần. Đôi chân anh lão đảo, anh có thể cảm thấy cơn nhức đầu đang tới, một cơn đau âm ỉ ở sau đầu. Nếu anh

cho phép mình nhắm mắt lại, anh có cảm giác chắc chắn mình sẽ phải ngủ đến hàng giờ. Anh đang suy sụp, điều đó cũng lố bịch chẳng kém gì một quả bóng golf hình vuông. Anh đã bốn mươi ba, không phải hai mươi hai, và mặc dù gần đây anh chẳng ăn uống gì nhiều, song anh vẫn ép mình tới phòng tập. “Con vẫn phải tập thể dục,” bố anh giục giã. “Ít nhất là vì sự minh mẫn của con.” Anh đã sụt tám cân trong mười hai tuần qua, khi soi gương anh có thể thấy hai má mình hóp lại. Anh vớ đến cánh cửa và đẩy vào, gượng cười khi nhìn thấy cô.

“Chào em yêu.”

Anh chờ cô động đây, chờ bất cứ phản ứng nào cho anh biết mọi chuyện bằng cách nào đó đang trở lại bình thường. Nhưng chẳng có gì xảy ra, và trong sự yên lặng lê thê, trống rỗng sau đó, Travis cảm thấy tim mình đau đớn cũng như nỗi đau thể xác anh đang cảm thấy. Lần nào cũng thế này. Bước vào căn phòng, anh tiếp tục chăm chăm nhìn Gabby như để cố khắc ghi từng đường nét của cô, dấu rằng anh biết đó là một hành động vô nghĩa. Anh biết rõ khuôn mặt cô hơn khuôn mặt của chính mình.

Ở cửa sổ, anh mở tấm màn che, để ánh sáng mặt trời tràn xuống sàn nhà. Khung cảnh ở đây chẳng có gì; căn phòng nhìn xuống đường cao tốc nhỏ cắt đôi thị trấn. Hàng xe chậm chạp trôi qua những cửa hàng ăn nhanh, và anh có thể tưởng tượng ra các tài xế đang nghe nhạc trên radio, đang trò chuyện trên điện thoại, hoặc tới chỗ làm, hoặc đi giao hàng, hoặc chạy việc lặt vặt, hoặc đi thăm bạn bè. Người bận rộn với cuộc sống thường nhật, kẻ lạc đi trong những lo toan riêng, tất cả đều không hay biết chuyện gì đang xảy ra trong bệnh viện. Anh từng là một

người trong số họ, nhưng anh cảm thấy cuộc sống trước kia của anh giờ đã chẳng còn.

Anh đặt bó hoa lên bậu cửa sổ, ước gì mình đã nhớ mang theo một lọ hoa. Anh đã chọn một bó mùa đông, màu tím và cam rực rỡ dường như câm lặng, gần như thê lương. Người bán hoa tự coi mình gần như một kiểu nghệ sĩ, và trong suốt gần ấy năm mua hoa ở chỗ ông, anh chưa bao giờ phải thất vọng. Người bán hoa là một người tốt, một người đàn ông tử tế, và đôi lúc Travis tự hỏi ông biết bao nhiêu điều về cuộc hôn nhân giữa

họ. Nhiều năm qua, ngày kỷ niệm và sinh nhật nào Travis cũng mua hoa, anh mua hoa khi muốn nói lời xin lỗi hoặc chỉ đột nhiên muốn mua, như một điều bất ngờ lãng mạn. Và lần nào anh cũng đọc cho người bán hoa những gì anh muốn viết trong tấm thiệp. Đôi khi anh trích lời một bài thơ tìm thấy trong cuốn sách, hoặc do chính anh viết; những lần khác, anh đi thẳng vào vấn đề, đơn giản là nói lên những gì trong tâm trí anh. Gabby giữ những tấm thiệp đó thành một bó nhỏ buộc bằng dây cao su. Chúng tựa như lịch sử về cuộc sống bên nhau của hai

người, được diễn tả trong những mẫu chuyện nho nhỏ.

Anh ngồi xuống chiếc ghế cạnh giường và chạm vào tay cô. Da cô tái nhợt, gằn như sáp, người cô dường như nhỏ lại, và anh nhận thấy những nếp nhăn chẳng chịt đã bắt đầu hình thành nơi đuôi mắt cô. Dầu vậy, với anh cô vẫn thật nổi bật như lần đầu anh gặp. Anh kinh ngạc khi đã biết cô được gần mười một năm. Không phải vì khoảng thời gian ấy dài một cách lạ thường, mà bởi những năm tháng đó dường như chứa đựng nhiều... sự sống hơn ba mươi hai năm đầu đời

không có cô. Đó là lý do anh đến bệnh viện hôm nay; đó là lý do anh đến đây mỗi ngày. Anh không có lựa chọn nào khác. Không phải vì đó là điều được mong đợi - mặc dù đúng là vậy - mà bởi anh không tưởng tượng được mình lại ở một nơi nào khác. Họ dành nhiều giờ bên nhau, nhưng ban đêm họ buộc phải xa cách. Trớ trêu thay, cũng chẳng còn lựa chọn nào khác, bởi anh không thể bỏ các con một mình. Những ngày này, định mệnh đã thay anh quyết định tất cả.

Ngoại trừ một điều.

Tám mươi tư ngày đã trôi qua kể từ

vụ tai nạn, và giờ anh phải đưa ra lựa chọn. Anh vẫn chẳng có chút khái niệm phải làm gì. Gần đây, anh đã tìm câu trả lời trong Kinh Thánh, trong những cuốn sách của Thánh Aquinas và Thánh Augustine. Thỉnh thoảng anh tìm thấy một đoạn ẩn tượng, song cũng chẳng có gì hơn; thường thì anh sẽ gấp cuốn sách lại và thấy mình đăm đăm nhìn ra cửa sổ, đầu óc trống rỗng, tựa như anh hy vọng sẽ tìm thấy lời giải ở đâu đó trên bầu trời.

Hiếm khi anh lái xe thẳng từ bệnh viện về nhà. Thay vì thế, anh sẽ lái xe

qua cầu và đi bộ trên những dải cát của thị trấn Atlantic Beach. Anh thường cởi giày, lắng nghe sóng xô dọc bờ biển. Anh biết các con cũng buồn như mình, và sau những lúc thăm nom ở bệnh viện, anh cần có thời gian để trấn tĩnh lại. Thật bất công khi bắt chúng chịu đựng nỗi đau khổ của anh. Anh cần các con vì chúng mang đến cho anh một lối thoát. Khi chú tâm tới chúng, anh quên đi bản thân mình, niềm vui của chúng vẫn hoàn toàn giữ được sự trong trẻo thuần khiết. Chúng vẫn có khả năng đắm chìm trong những trò chơi, những tiếng cười rúc rích

khiến anh vừa muốn cười mà lại vừa muốn khóc. Đôi khi quan sát chúng anh ngạc nhiên khi thấy chúng giống mẹ chúng biết bao.

Lúc nào chúng cũng hỏi về mẹ, nhưng thường thì anh không biết phải kể cho chúng thế nào. Chúng cũng đã đủ khôn lớn để hiểu rằng mẹ không khỏe nên phải nằm trong viện; chúng hiểu rằng khi chúng đến thăm, mẹ dường như đang ngủ. Nhưng anh không thể bắt mình kể cho chúng sự thật về tình trạng của cô. Thay vào đó, anh sẽ thu mình trên chiếc sofa cùng chúng và kể lại cho hai đứa nghe

Gabby đã sung sướng thế nào khi cô mang thai chúng, hoặc nhắc chúng về khoảng thời gian cả gia đình chơi đùa dưới cơn mưa lác rác suốt buổi chiều. Chúng sẽ giở qua những trang album mà Gabby đã sắp xếp cẩn thận. Cô rất cổ điển trong chuyện này, những bức ảnh luôn mang đến những nụ cười trên khuôn mặt họ. Travis sẽ kể những câu chuyện liên quan đến từng bức, và khi đắm đuối nhìn khuôn mặt rạng rỡ của Gabby trong những bức ảnh đó, cổ họng anh thắt lại khi biết rằng anh chưa từng gặp ai xinh đẹp hơn cô.

Để thoát khỏi cơn buồn bã tràn ngập tâm hồn trong những giây phút ấy, đôi khi anh sẽ ngược mắt nhìn lên khỏi quyển album và chú tâm vào tám ảnh lớn lồng trong khung kính chụp cả gia đình bên bờ biển mùa hè trước. Cả bốn người đều mặc quần kaki màu be và sơ mi cài cúc màu trắng, và họ được xếp ngồi vào giữa một đụn cỏ. Đó là kiểu chụp chân dung gia đình phổ biến ở Beaufort, nhưng không hiểu sao đối với anh nó hoàn toàn đặc biệt. Không phải vì đó là gia đình của anh, mà vì anh chắc chắn ngay cả một người lạ cũng sẽ thấy chứa chan hy

vọng và lạc quan khi nhìn hình ảnh đó, bởi những người trong ảnh có vẻ điển hình cho một gia đình hạnh phúc.

Lát sau, khi các con đã lên giường đi ngủ, anh sẽ cất những cuốn album đi. Cùng các con xem ảnh và kể những câu chuyện để cố gắng giữ tinh thần cho chúng là một chuyện, nhưng chăm chăm nhìn vào đó một mình, lại là một chuyện khác. Anh không thể làm vậy. Thay vào đó, anh thường ngồi một mình trên chiếc sofa, để nỗi buồn anh cảm thấy trong mình đè nặng. Thỉnh thoảng Stephanie gọi điện. Cuộc đối thoại giữa họ vẫn đầy

ấp những lời bông đùa như thường lệ, song cùng lúc ấy, câu chuyện dù thế nào vẫn thật gò bó, vì anh biết cô muốn anh hãy tự tha thứ cho mình. Bất chấp những lời nhận xét suông sã và chọc ghẹo đôi lúc của cô, anh biết cô đang thực sự muốn nói gì: rằng không ai trách cứ anh, rằng đó không phải lỗi của anh. Rằng cô và những người khác lo lắng cho anh. Để chặn đầu những lời an ủi của cô, anh luôn nói anh vẫn ổn cả, ngay cả khi không phải vậy, vì sự thật là điều gì đó anh biết cô sẽ không muốn nghe: rằng anh không chỉ nghi ngờ mình có thể bình

thường trở lại, mà thậm chí còn không biết chắc mình cofnms được lại như trước nữa không.

Chương 17

Những dải nắng ấm áp tiếp tục trải về phía họ. Trong im lặng, Travis siết chặt bàn tay Gabby và cau mày bởi cơn đau trên cổ tay anh. Nó được tháo bột cách đây một tháng, các bác sĩ đã kê cho anh thuốc giảm đau. Xương cánh tay của anh bị gãy và một nửa số dây chằng bị rách, nhưng sau liều thuốc đầu tiên, anh từ chối dùng thuốc giảm đau, căm ghét những cơn chóng mặt chúng gây ra cho anh.

Bàn tay cô vẫn mềm mại như mọi khi. Hầu như ngày nào anh cũng nắm lấy nó hàng giờ đồng hồ, tưởng tượng mình sẽ làm gì nếu như cô siết lại tay anh. Anh ngồi đó ngắm nhìn cô, tự hỏi cô đang nghĩ gì, hay liệu cô có đang nghĩ gì hay không. Thế giới trong cô là một điều bí ẩn.

“Các con ngoan lắm,” anh mở lời. “Đến bữa sáng nay Christine đã làm xong Bùa May Mắn, còn Lisa cũng sắp xong rồi. Anh biết em lo chúng có ăn được nhiều không, vì chúng thuộc dạng còi, nhưng sau giờ học chúng chén mấy

món đồ ăn vặt anh gói sẵn trong cặp ngon lành lắm.”

Một con bò câu đậu xuống bậu cửa sổ. Nó bước vài bước hướng này, rồi quay lại, rồi sau cùng dừng lại ở chỗ mọi hôm vẫn hay đậu. Bằng cách nào đó, nó dường như biết được khi nào là giờ Travis vào thăm. Có những lúc anh đã tin nó là một loại điềm báo, dù là điềm báo cho điều gì thì anh không biết.

“Ăn tối xong ba bố con làm bài tập về nhà. Anh biết em muốn các con làm bài tập ngay sau khi tan học, nhưng thế này xem ra hiệu quả cũng khả quan. Em

sẽ rất vui khi biết Christine làm toán giỏi thế nào. Em nhớ hồi đầu năm con bé dường như chẳng hiểu mô tê gì không? Nó đã thực sự xoay chuyển tình thế rồi. Tối nào hai bố con cũng dùng những tấm thẻ học số em mua, dùng khá nhiều, thế là con bé không làm sai câu nào trong bài kiểm tra mới đây. Nó thậm chí làm bài tập mà không cần anh hướng dẫn. Em sẽ thấy tự hào về con.”

Tiếng gù của con bò câu hầu như không nghe thấy được qua lớp kính.

“Lisa cũng rất ngoan. Anh và con
xem *Dora* - *nhà* *thăm*

hiếm hay *Barbie* hàng tối. Con bé xem mấy cái DVD đó đến mòn cả đĩa rồi, nhưng nó rất thích. Khi nào đến sinh nhật nó, nó muốn có tiệc sinh nhật theo chủ đề công chúa. Anh đang nghĩ xem mua một cái bánh gatô kem lạnh, nhưng nó muốn tổ chức tiệc ở công viên, và anh không biết bạn bè nó có đến kịp trước khi mua cái bánh chảy nhão ra không nữa, nên chắc anh sẽ mua gì đó khác.”

Anh hắng giọng.

“À, anh đã kể với em Joe và Megan đang nghĩ tới chuyện có thêm em bé chưa? Anh biết, anh biết... chuyện đó thật

điên rồ khi nghĩ tới bao vấn đề cô ấy đã gặp phải trong lần mang thai trước, đúng là cô ấy đã ngoài bốn mươi rồi, nhưng theo Joe, cô ấy thực sự muốn có một thằng cu. Anh ư? Anh nghĩ Joe mới là người muốn có con trai và Megan chỉ đồng tình, nhưng với hai người này, mình chẳng bao giờ thực sự hiểu được họ, phải không em.”

Travis ép giọng mình mang vẻ như đang đối thoại. Từ khi cô vào đây, anh đã cố xử sự tự nhiên hết sức có thể lúc bên cô. Vì trước vụ tai nạn họ đã chuyện trò không dứt về lũ trẻ, vì họ từng bàn

nhau về những điều đang xảy ra trong cuộc sống của bạn bè, nên anh luôn cố gắng nói những chuyện đó mỗi khi tới thăm cô. Anh không biết có nghe thấy mình không; cộng đồng y khoa dường như mâu thuẫn trong chuyện đó. Một số người thề rằng bệnh nhân hôn mê có thể nghe thấy - và có thể còn nhớ được - những cuộc trò chuyện; những người khác nói điều hoàn toàn ngược lại. Travis không biết nên tin ai, nhưng anh chọn cách sống những tháng ngày của mình bên phía những người lạc quan.

Cũng vì lý do đó, sau khi liếc nhìn

đồng hồ, anh với lấy chiếc điều khiển. Trong những lúc cô trốn được công việc, thú vui tội lỗi của Gabby là theo dõi chương trình *Thẩm phán Judy* trên truyền hình, và Travis lúc nào cũng trêu cô khi cô thích thú thái quá với trò hề của những kẻ đã đủ xui xẻo đến nỗi phải có mặt trong phòng xử án của thẩm phán Judy.

“Anh bật tivi nhé? Đang có chương trình em thích đấy. Anh nghĩ chúng ta còn bắt kịp vài phút cuối.”

Một lát sau đã thấy thẩm phán Judy lớn tiếng át giọng bị đơn và nguyên đơn,

chủ yếu để họ ngậm mồm lại, điều này xem ra có thể đoán trước được, tái diễn chủ đề của series.

“Bà ấy diễn giỏi quá nhỉ?”

Khi chương trình kết thúc, anh tắt tivi. Anh nghĩ tới việc đưa bó hoa lại gần hơn, hy vọng cô có thể ngửi thấy. Anh muốn giữ cho giác quan của cô được kích thích. Hôm qua, anh đã dành chút thời gian để chải tóc cho cô, hôm trước nữa, anh mang đến vài lọ nước hoa cô hay dùng và chấm một ít lên cổ tay cô. Tuy nhiên hôm nay, dường như anh có thu hết sức lực cũng không thể làm

được những điều như vậy.

“Ngoài ra cũng chẳng có tin gì mới,” anh nói tiếp với một tiếng thở dài. Những lời nói dường như thật vô nghĩa với anh, và rõ ràng với cô cũng vậy. “Bố anh vẫn thế chỗ cho anh ở phòng khám. Em sẽ ngạc nhiên khi thấy ông chăm sóc loài vật giỏi đến thế nào, nhất là khi ông đã về hưu lâu đến thế. Cứ như ông chưa bao giờ nghỉ việc. Mọi người vẫn quý mến ông, và anh nghĩ ông rất vui khi ở đó. Nếu em hỏi anh, anh nghĩ lẽ ra ngay từ đầu ông không bao giờ nên nghỉ việc.”

Anh nghe tiếng gõ cửa rồi trông thấy

Gretchen bước vào. Cả tháng qua, anh đã dựa cả vào cô. Không giống những y tá khác, cô vẫn giữ niềm tin rằng Gabby sẽ thoát khỏi tất cả chuyện này một cách tốt đẹp, và do đó cư xử với Gabby như thể cô vẫn đang tỉnh táo.

“Travis đấy à,” cô nói nhỏ nhỏ. “Xin lỗi đã cắt ngang, nhưng tôi phải thay túi truyền dịch mới.”

Khi Travis gật đầu, cô tiến về phía Gabby. “Tôi cực là chị đói lắm rồi, cưng nhỉ,” cô nói. “Cho tôi một giây thôi, đồng ý không? Rồi tôi sẽ để chị và Travis ở lại với nhau. Chị biết tôi đang

sắp sửa cắt ngang hai kẻ si tình thế nào rồi đây.”

Cô làm thoăn thoắt, tháo túi truyền dịch ra và thay vào một túi khác, suốt lúc đó cô vẫn đều đều trò chuyện. “Tôi biết chị đang đau vì buổi tập sáng nay. Chúng ta đã hăng hái quá, phải không nào? Cứ như mấy người trong những màn quảng cáo dài ấy. Hết làm cái này lại làm cái khác. Tôi thật sự rất tự hào về chị.”

Cứ hàng sáng và lặp lại vào buổi tối, một y tá bước vào để gấp và duỗi chân tay cho Gabby. Gập đầu gối lại, duỗi thẳng nó ra, gập bàn chân lên rồi ấn

xuống. Họ làm thế với từng khớp xương và bắp thịt trên người Gabby.

Sau khi treo xong chiếc túi, Gretchen kiểm tra lưu lượng chảy và đắp lại chần, rồi quay sang Travis.

“Hôm nay anh khỏe chứ?”

“Tôi không biết nữa,” anh nói.

Gretchen có vẻ lấy làm tiếc vì đã hỏi. “Tôi vui khi anh lại mang hoa đến,” cô nói, gạt đầu về phía bậu cửa sổ. “Tôi chắc chắn Gabby rất cảm kích.”

“Tôi hy vọng là vậy.”

“Anh sẽ đưa các cô bé tới chứ?”

Travis nuốt cục nghẹn vào cổ họng.

“Hôm nay thì không.”

Gretchen mím môi gật đầu. Một lát sau, cô đi mất.

Mười hai tuần trước, Gabby được đẩy vào phòng cấp cứu trên chiếc giường đẩy bệnh nhân, bất tỉnh và máu tuôn xối xả từ vết thương trên vai. Các bác sĩ đã tập trung trước hết vào vết thương đó vì nó chảy máu quá nhiều, dù nghĩ lại, Travis tự hỏi liệu một cách xử lý khác có thể thay đổi được tình hình không.

Điều đó anh không biết, cũng sẽ không bao giờ biết. Cũng như Gabby, anh được đẩy vào phòng cấp cứu; như

Gabby, anh đã hôn mê suốt cả đêm. Nhưng tới đó, những điểm giống nhau đã hết. Ngày hôm sau, anh tỉnh dậy trong đau đớn với một cánh tay bị nghiền nát, còn Gabby thậm chí đến giờ vẫn chưa một lần tỉnh lại.

Các bác sĩ rất tử tế, nhưng họ không cố che giấu những quan ngại của mình. Những tổn thương về não luôn nghiêm trọng, họ nói, nhưng họ vẫn hy vọng tổn thương đó có thể lành lại và mọi chuyện qua thời gian rồi cũng sẽ tốt đẹp.

Qua thời gian.

Đôi khi anh tự hỏi liệu các bác sĩ có

nhận ra cường độ cảm xúc của thời gian, hoặc những anh đang phải trải qua, hoặc thậm chí nhận ra thời gian là cái gì đó có giới hạn. Anh nghi ngờ điều đó. Không ai biết anh đang phải trải qua điều gì và thực sự hiểu được lựa chọn đang phơi bày trước mắt anh. Bề ngoài, nó có vẻ đau đớn. Anh sẽ làm chính xác những gì Gabby muốn, chính xác những gì cô đã bắt anh hứa với cô.

Nhưng sẽ ra sao nếu như...

Và đó chính là vấn đề. Anh đã suy nghĩ rất lâu và kỹ lưỡng về tình hình thực tế; anh mất nhiều đêm thức trắng để cân

nhắc vấn đề. Anh lại tự hỏi thực sự tình yêu nghĩa là gì. Và trong bóng tối, anh trăn trở, ước gì có ai đó lựa chọn giúp mình. Nhưng chỉ mình anh vật lộn với nó, và thường thì anh sẽ tỉnh dậy vào buổi sáng với chiếc gối sưng nước mắt ở nơi lẽ ra phải là chỗ của Gabby. Và những lời đầu tiên anh thốt ra nơi cửa miện của anh lúc nào cũng vậy.

“Anh xin lỗi, em yêu.”

Sự lựa chọn mà giờ Travis phải đưa ra có nguồn gốc từ hai sự kiện khác nhau. Sự kiện đầu tiên liên quan tới cặp vợ chồng tên Kenneth và Eleanor Baker. Sự

kiện thứ hai, chính là vụ tai nạn, đã xảy ra trong một đêm mưa gió bão bùng mười hai tuần trước.

Vụ tai nạn cũng dễ giải thích và giống như nhiều vụ tai nạn khác, trong đó một loạt những sai lầm không liên quan và dường như vụn vặt không hiểu bằng cách nào đã kết hợp lại và nổ bùng theo cách khủng khiếp nhất. Vào giữa tháng Mười một, họ lái xe tới trung tâm RBC ở Raleigh để xem David Copperfield trình diễn trên sân khấu. Nhiều năm nay, họ vẫn thường đi xem một hoặc hai buổi diễn mỗi năm, chỉ để có lý do ra ngoài

trong một buổi tối chỉ có hai người. Thường thì họ ăn tối trước, nhưng tối đó họ lại không làm vậy. Travis bận việc phải ở lại phòng khám muộn, họ rời khỏi Beaufort muộn và khi họ đậu xe, buổi trình diễn đã bắt đầu được vài phút. Trong cơn hấp tấp, Travis để quên chiếc ô, bất chấp những đám mây đầy đe dọa và bầu trời đang gập gió. Đó là sai lầm thứ nhất.

Họ xem buổi trình diễn và rất thích thú, nhưng thời tiết đã trở nên tồi tệ khi họ rời khỏi rạp hát. Mưa như trút nước, Travis còn nhớ anh đã đứng bên Gabby,

tự hỏi cách nào ra xe là tốt nhất. Bỗng họ vô tình gặp vài người bạn cũng đi xem buổi diễn, và Jeff đề nghị đưa Travis ra xe để anh không bị ướt. Nhưng Travis không muốn phiền anh bạn nên đã từ chối lời đề nghị của Jeff. Thay vào đó, anh lao vào trong mưa, chạy qua những vũng nước sâu tới mức cá chân làm nước bắn tung tóe trên đường ra tới xe. Anh đã ướt như chuột lột khi lên được vào xe, đặc biệt là hai chân. Đó là sai lầm thứ hai.

Vì đã quá muộn mà sáng hôm sau cả hai đều phải đi làm, nên Travis đã lái rất nhanh bất chấp mưa gió, cố gắng tiết

kiệm vài phút trên hành trình thường phải mất đến hai tiếng rưỡi. Mặc dù lúc ấy rất khó nhìn qua cửa kính chắn gió, nhưng anh vẫn lái qua làn đường vượt, nhấn ga vượt qua tốc độ cho phép; phóng qua những người tài xế nhận thức rõ hơn về hiểm họa của thời tiết bên ngoài. Đó là sai lầm thứ ba. Gabby đã liên tục yêu cầu anh chậm xe lại; hơn một lần anh làm theo lời cô, nhưng chỉ để tăng tốc lại ngay khi anh có thể. Khi họ tới Goldsboro, vẫn còn cách nhà một tiếng rưỡi, cô đã giận đến nỗi không thèm nói với anh câu nào. Cô ngả đầu ra sau và

nhắm mắt lại, từ chối nói chuyện, chán nản khi anh cứ phớt lờ cô. Đó là sai lầm thứ tư.

Tiếp đó là vụ tai nạn, nó đã có thể tránh được nếu không có những chuyện khác xảy ra. Nếu anh mang ô hoặc đi cùng với bạn anh, anh sẽ không phải chạy ra xe trong cơn mưa. Chân anh có lẽ sẽ vẫn khô. Nếu anh lái xe chậm lại, có lẽ anh vẫn có khả năng điều khiển nó. Nếu anh tôn trọng những mong muốn của Gabby, họ sẽ không cãi nhau, và cô sẽ quan sát những gì anh định làm và ngăn anh lại trước khi quá muộn.

Gần Newport có một đoạn cua rộng và dễ lái ở ngã tư có đèn giao thông trên đường cao tốc. Lúc ấy trên đường - cách nhà chưa đầy hai mươi phút nữa - cơn mưa ngáy ở chân đã khiến anh phát điên. Giày của anh là loại buộc dây, nhưng nút thắt chần hơn vì ngâm nước mưa, và dù anh đã cố hết sức đẩy giày ra khỏi chân kia, ngón chân này vẫn cứ trượt khỏi gót chân kia. Anh nhào người cúi xuống, mắt anh hầu như không cao hơn bảng đồng hồ, với tay tới chiếc giày. Liếc xuống, anh cố cởi nút thắt và không nhìn thấy đèn hiệu đã chuyển sang màu

vàng.

Nút thắt mãi không lỏng ra. Khi cuối cùng cũng cởi được, anh ngược mắt nhìn lên, nhưng lúc ấy đã quá muộn. Ánh đèn đã chuyển sang màu đỏ, và một chiếc xe tải màu bạc đang đi vào đoạn đường giao nhau. Theo bản năng, anh đạp phanh, và đuôi xe bắt đầu chệch đi trên con đường trơn tuột nước mưa. Xe của họ lao đảo mất kiểm soát. Vào khoảnh khắc cuối cùng, bánh xe cũng dừng lại và họ tránh được xe tải ở đường giao nhau, chỉ để tiếp tục lao đi qua đoạn cua, ra khỏi lề đường cao tốc, hướng về phía

những cây thông.

Đoạn bùn thậm chí còn trơn hơn nữa, và anh chẳng thể làm được gì. Anh quay vô lăng nhưng chẳng điều gì xảy ra. Trong giây lát, thế giới dường như chuyển động chậm lại. Điều cuối cùng anh còn nhớ trước khi bất tỉnh là âm thanh thảm khốc của kính vỡ và kim loại bị móp vào.

Gabby thậm chí không có thời gian để gào lên.

Travis vuốt lọn tóc mềm xõa ra trên mặt Gabby và vén nó ra sau tai cô, lắng nghe dạ dày mình kêu ùng ục. Mặc dù rất

đói nhưng anh không thể chịu nổi suy nghĩ phải đi ăn. Dạ dày anh không ngừng thắt lại, và trong những giây phút hiếm hoi khi nó không như vậy, những suy nghĩ về Gabby sẽ ồ ạt chảy về lấp đầy chỗ trống.

Đó là một dạng hình phạt đầy châm biếm vì suốt năm thứ hai của cuộc hôn nhân, Gabby đã tự nhận lấy trách nhiệm dạy dỗ Travis ăn những đồ ăn khác ngoài thức ăn nhạt nhẽo anh đã quen miệng từ lâu. Anh cho rằng chuyện này xuất phát từ chỗ cô bắt đầu mệt mỏi với những thói quen hạn chế của anh. Đáng lẽ anh phải

nhận ra những đổi thay đã đến khi cô bắt đầu thỉnh thoảng chen vào những lời nhận xét về sự thơm ngon của bánh quế Bỉ trong những buổi sáng thứ Bảy hay nói rằng trong những ngày đông giá rét, chẳng gì mãn nguyện bằng một đĩa bò hầm tự nhà làm.

Tới thời điểm đó, Travis vẫn là đầu bếp chính trong nhà, nhưng từng bước một, cô bắt đầu lách dần vào bếp. Cô mua hai hay ba cuốn sách dạy nấu ăn, và đến tối, Travis lại ngắm nhìn cô nằm trên sofa, thỉnh thoảng lại gấp góc của một trang sách. Đôi lúc cô sẽ hỏi anh xem có

thấy món gì đặc biệt hấp dẫn không. Cô đọc to nguyên liệu của món Cajun jambalaya hay thịt bê Marsala, mặc dù Travis nói nghe chúng có vẻ ngon tuyệt, giọng điệu của anh đã chỉ rõ rằng dù cô có nấu những món này, chắc chắn anh cũng sẽ không động đũa.

Nhưng nếu không kiên trì thì đã chẳng phải Gabby. Dù thế nào chăng nữa cô vẫn bắt đầu tạo ra những thay đổi nhỏ. Cô chuẩn bị bơ, kem tươi hoặc sốt rượu vang và rưới chúng lên phần gà của cô, một món hầu như tôi nào anh cũng nấu. Yêu cầu duy nhất của cô là ít nhất anh

hãy ngửi nó, thường thì anh thừa nhận mùi thơm đó rất khoái khẩu. Sau đó, cô bắt đầu có thói quen để lại một lượng nhỏ trong bát đựng thức ăn, và sau khi đổ một ít vào đĩa của mình, cô chỉ thêm một chút vào đĩa của anh dù anh có muốn thử hay không. Dần dà, trước sự ngạc nhiên của chính mình, anh đã muốn thử.

Vào ngày kỷ niệm lần thứ ba của họ, Gabby đã chuẩn bị món thịt cuộn pha mát kiểu Ý; thay vì quà tặng, cô đã yêu cầu anh ăn món đó cùng cô; đến ngày kỷ niệm năm thứ tư, họ đã thỉnh thoảng cùng nhau nấu nướng. Mặc dù bữa sáng và

bữa trưa của anh vẫn vô vị như mọi khi và hầu hết buổi tối các bữa ăn vẫn nhạt nhẽo như thường lệ, song anh vẫn phải thừa nhận có gì đó thật lãng mạn trong việc chuẩn bị bữa ăn cùng nhau, rồi nhiều năm trôi qua, họ đã bắt đầu làm vậy ít nhất hai lần mỗi tuần. Thông thường, Gabby sẽ uống một cốc rượu vang, và trong khi nấu ăn, con gái họ được yêu cầu chơi trong phòng sưởi nắng, đặc điểm nổi bật ở đó là một tấm thảm Berber màu lục tươi. Họ gọi đó là “giờ ăn thảm xanh”. Trong khi Gabby và Travis băm băm trộn trộn, và bình thản

trò chuyện về ngày hôm đó, anh say sưa trong sự mãn nguyện cô mang lại cho anh.

Anh tự hỏi liệu anh có còn cơ hội nấu ăn với cô lần nữa. Trong những tuần sau vụ tai nạn, anh đã gần như điên cuồng đòi biết chắc y tá trông đêm đã có số điện thoại di động của anh. Sau một tháng, vì đã tự thở được, cô được chuyển từ Khu Chăm sóc Đặc biệt sang một phòng riêng, và anh chắc chắn thay đổi đó sẽ đánh thức được cô. Song từng ngày trôi qua mà chẳng có gì thay đổi, năng lượng từ chứng hưng cảm giờ thay thế

bằng nỗi kinh sợ lạng lẽ, giày vò thậm chí còn tệ hại hơn. Gabby đã một lần nói với anh sáu tuần là cái ngưỡng... rằng sau đó, tỷ lệ tỉnh dậy của một ca hôn mê sẽ sụt giảm đáng kể. Nhưng anh vẫn tiếp tục hy vọng. Anh tự nhủ rằng Gabby là một người mẹ, Gabby là một chiến binh, Gabby khác với tất cả những người còn lại. Sáu tuần đến rồi qua; hai tuần nữa tiếp nối. Sau ba tháng, anh biết, hầu hết các bệnh nhân vẫn còn hôn mê sẽ được chuyển tới khu điều dưỡng để điều trị lâu dài. Ngày đó chính là hôm nay, và anh phải cho người quản lý biết anh muốn

làm gì. Nhưng đó không phải lựa chọn mà anh đang đối mặt. Lựa chọn anh phải đưa ra liên quan tới Kenneth và Eleanor Baker, dù anh biết mình không thể trách cứ Gabby đã mang những người đó vào cuộc sống của họ, song anh vẫn chưa sẵn sàng nghĩ tới họ vào lúc này.

Chương 18

Ngôi nhà họ xây là nơi Travis có thể hình dung mình sẽ ở suốt quãng đời còn lại. Dù mới, song nó đã mang hơi ấm của con người ngay từ khi họ dọn vào. Anh nghĩ điều này là do Gabby đã lao động vất vả để tạo ra một ngôi nhà khiến người ta cảm thấy dễ chịu ngay từ khi cửa mở.

Cô là người chăm lo các tiểu tiết khiến căn nhà trở nên sống động. Trong khi Travis hình dung ra kết cấu về mặt về

mặt diện tích, vật liệu xây dựng có thể chống chọi với sự nhiễm mặn và những mùa hè ẩm ướt, Gabby đưa vào ngôi nhà những yếu tố tổng hợp từ nhiều nguồn mà anh chưa từng nghĩ tới. Một lần, khi đang trong quá trình thi công, họ lái xe qua một ngôi nhà trang trại đổ nát, bỏ hoang từ lâu, Gabby cứ khăng khăng đòi anh đổ lại. Lúc đó, anh đã quen dần với những chuyến phiêu diêu thảng hoặc của trí tưởng tượng cô. Anh chiều cô, và chẳng mấy chốc họ đã đi qua nơi từng là ngưỡng cửa. Họ bước qua sàn nhà phủ bụi và cố phớt lờ đám dây leo chằng chịt

xuyên qua những bức tường nứt, những cửa sổ toang hoang. Tuy nhiên, dọc theo bức tường đằng xa, là một cái lò sưởi, bồ hóng bám dày, Travis còn nhớ khi ấy anh nghĩ rằng bằng cách nào đó cô đã biết trước có nó ở đó. Cô ngồi xổm xuống bên lò sưởi, di tay dọc hai bên cạnh và dưới mặt lò. “Anh thấy không này? Em nghĩ nó bằng gạch ốp sơn thủ công,” cô nói. “Phải có đến hàng trăm viên ghép lại, có khi còn hơn. Anh có thể tưởng tượng nó đẹp đến thế nào khi còn mới không?” Cô nắm lấy tay anh. “Chúng ta phải làm gì đó giống thế này.”

Dần dần, căn nhà bắt đầu có những điểm nhấn mà trước đây anh chưa bao giờ tưởng tượng ra. Họ không chỉ sao chép phong cách của cái lò sưởi đó; Gabby đã tìm thấy chủ nhân, tới tận nhà và thuyết phục họ để cô mua lại toàn bộ lò sưởi với giá rẻ hơn tiền công lau chùi nó. Cô muốn phòng khách có những chiếc rầm lớn bằng gỗ sồi và trần kiềm vòm bằng gỗ thông dẻo, những chi tiết này có vẻ rất hợp với đường viền mái đầu hồi. Tường nhà xây bằng thạch cao, gạch, hoặc giấy dán nhiều họa tiết sặc sỡ, một số trông như phủ da, tất cả không

hiếu sao đều giống như những tác phẩm nghệ thuật. Cô dành suốt những ngày nghỉ cuối tuần để sắm sửa đồ nội thất cổ và những đồ vật trang trí lặt vặt, và đôi khi dường như chính căn nhà cũng biết cô đang cố gắng hoàn thành điều gì. Khi cô tìm thấy một chỗ cọt kẹt trên sàn gỗ cứng, cô đi đi lại lại với nụ cười xéch đến mang tai trên khuôn mặt, để biết chắc rằng không phải mình vừa tưởng tượng ra. Cô yêu những tấm thảm, càng nhiều họa tiết sắc sỡ càng tốt, chúng nằm rải rác một cách tự do phóng khoáng khắp căn nhà.

Cô cũng rất thực tế. Căn bếp, các phòng tắm và phòng ngủ đều thoáng đãng, ngập sáng và lấp lánh hiện đại, với những khung cửa sổ lớn nhìn ra quang cảnh tuyệt vời. Phòng tắm chính có một chiếc bồn có chân và buồng tắm vòi sen rộng rãi có vách kính. Cô muốn một gara lớn có nhiều khoảng trống cho Travis. Đoán rằng họ sẽ dành nhiều thời gian trên hiên hè bao quanh nhà, cô năng nặc đòi một cái võng và những chiếc ghế bập bênh đồng bộ, cùng một vỉ nướng ngoài trời và chỗ ngồi được bố trí sao cho ngay cả trong những cơn bão, họ vẫn có

thể ngồi bên ngoài mà không bị ướt. Hiệu quả toàn diện là khi người ta không biết mình cảm thấy thoải mái hơn khi ở trong nhà hay ngoài trời; kiểu nhà mà một người nào đó có thể bước vào với đôi giày lấm bùn mà không gặp rắc rối gì. Và đêm đầu tiên trong ngôi nhà mới, khi họ đang nằm trên chiếc giường có mái, Gabby đã lăn sang phía Travis với vẻ mặt hoàn toàn mãn nguyện, giọng cô gần như tiếng mèo rên: “Ngôi nhà này, với anh bên cạnh, là nơi em muốn sống trọn đời.”

Có nhiều vấn đề với bọn trẻ, dù anh

không đề cập với Gabby về chúng.

Chẳng có gì ngạc nhiên, hẳn thế rồi, nhưng hầu như lúc nào Travis cũng luống cuống không biết làm sao. Christine đã hơn một lần hỏi anh mẹ nó sắp về nhà chưa, và mặc dù Travis luôn trấn an con rằng mẹ sẽ về, nhưng Christine có vẻ hoài nghi, có lẽ bởi vì Travis cũng không chắc bản thân mình tin vào điều đó. Trẻ con rất nhạy cảm, và ở tuổi lên tám, con bé đã đủ lớn để hiểu rằng thế giới không giản đơn như nó vẫn từng hình dung.

Nó là một đứa bé đáng yêu với đôi mắt sáng màu xanh, rất thích đeo những

chiếc nơ trang nhã trên mái tóc. Nó muốn phòng nó lúc nào cũng phải gọn gàng và không muốn mặc quần áo không hợp màu. Nó không bao giờ gào khóc ăn vạ mỗi khi có vấn đề gì không ổn; thay vào đó, nó là kiểu trẻ con biết tự sắp xếp đồ chơi của mình và chọn lựa kỹ càng một đôi giày mới. Nhưng kể từ vụ tai nạn, nó rất dễ cáu, và giờ hay gào khóc như cơn bão. Gia đình anh, bao gồm cả Stephanie, đã khuyên anh đi gặp chuyên gia tư vấn, cả Christine cùng Lisa đã tới đó hai lần mỗi tuần, nhưng những cơn cáu kỉnh dường như còn trở nên tệ hơn.

Và tối hôm qua, khi Christine lên giường đi ngủ, phòng con bé hết sức lộn xộn.

Lisa, lúc nào cũng nhỏ hơn so với tuổi, có màu tóc giống Gabby và tính tình nói chung rất vui vẻ. Con bé có một cái chăn mà đi đâu cũng phải mang đi, hay lẻo đẻo theo sau Christine khắp nhà như một con cún con. Nó thích dán sticker lên tất cả các bìa vở, và khi về đến nhà vở bài tập ở trường của nó dán đầy những ngôi sao. Tuy nhiên, đã lâu rồi nó thường khóc cho tới lúc thiếp đi. Từ dưới cầu thang, Travis có thể nghe tiếng nó khóc qua monitor⁽¹⁷⁾, và anh phải bóp

sống mũi để khỏi khóc theo nó. Trong những tối ấy, anh thường phải leo lên cầu thang tới phòng các con - kể từ vụ tai nạn, một thay đổi khác là hai đứa muốn ngủ chung phòng - nằm xuống bên cạnh con, vuốt tóc nó khi nó thút thít “con nhớ mẹ” mãi không thôi, những lời buồn bã nhất mà Travis từng nghe thấy. Quá ghen ngào, anh chỉ nói, “Bố biết. Bố cũng vậy.”

Anh không thể bắt đầu thế chỗ của Gabby, mà anh cũng không thử làm vậy; tuy nhiên, điều đó để lại một cái hố nơi từng là chỗ của cô, một sự trống rỗng mà

anh không biết phải làm sao để lấp đầy. Giống như hầu hết các cặp cha mẹ khác, trong chuyện chăm sóc con, mỗi người đều cắt ra những địa phận chuyên môn của riêng mình. Giờ anh mới hiểu, Gabby đã nhận phần trách nhiệm lớn hơn của anh rất nhiều, và giờ anh thấy hối tiếc. Có quá nhiều điều anh không biết phải làm thế nào, những điều khi Gabby làm tưởng như rất đơn giản. Những điều nhỏ nhất. Anh có thể chải tóc cho các con, nhưng đến việc tết tóc, anh hiểu khái niệm nhưng làm được điều đó đối với anh lại không thể. Anh không biết khi

Lisa nói “loại có hình quả chuối xanh da trời” là muốn nhắc tới loại sữa chua nào. Khi trời trở lạnh, anh đứng giữa lối đi của cửa hàng tạp hóa, xem xét các giá bày xi rô ho, tự hỏi nên mua vị nho hay vị anh đào. Christine không bao giờ mặc những bộ quần áo anh lấy ra. Anh không biết Lisa thích giày lông lánh vào thứ Sáu. Anh nhận ra rằng trước vụ tai nạn, anh không biết tên thầy giáo của chúng, hay lớp chúng ở chính xác chỗ nào trong trường.

Giáng sinh là thời điểm tồi tệ nhất, vì đó luôn là ngày lễ yêu thích của

Gabby. Cô yêu mọi việc liên quan tới kỳ nghỉ này: tĩa cây, trang trí, nướng bánh quy, và thậm chí là mua sắm. Travis thường ngạc nhiên không hiểu sao cô vẫn có thể giữ được tâm trạng vui tươi lúc chen qua những đám đông điên cuồng trong các cửa hàng bách hóa, nhưng đến đêm, khi các con đã lên giường và cô lôi ra những món quà với cảm giác háo hức đến hăm hở, anh sẽ cùng cô bọc lại những món quà đã mua. Lát sau, Travis sẽ giấu chúng trên gác mái.

Chẳng có gì vui vẻ trong mùa nghỉ lễ năm ngoái. Travis đã cố gắng hết sức,

gượng ép niềm vui khi chẳng có gì biểu hiện. Anh cố làm mọi thứ Gabby đã làm, nhưng nỗ lực duy trì một bề ngoài hạnh phúc thật mệt mỏi, đặc biệt khi cả Christine lẫn Lisa đều không khiến cho tình hình dễ dàng hơn. Đó không phải lỗi của chúng, nhưng cả đời anh cũng không biết phải đáp lại thế nào khi điều đầu tiên trong danh sách điều ước trong ngày lễ của cả hai đứa là thỉnh cầu cho mẹ chúng được khỏe lại. Đâu phải một bộ trò chơi điện tử Leapster mới hay một ngôi nhà búp bê có thể thế được chỗ của cô.

Trong hai tuần qua, tình hình đã có vẻ tiến triển. Gần như vậy. Christine vẫn nổi cáu và Lisa vẫn khóc hàng đêm, nhưng cả hai đã thích nghi với cuộc sống trong căn nhà thiếu vắng mẹ. Khi đi học về bước vào nhà, chúng không còn gọi mẹ như thói quen của chúng; khi bị ngã trầy xước khuỷu tay, chúng sẽ tự động tới chỗ anh để tìm một miếng băng cá nhân. Trong bức tranh về gia đình mà Lisa vẽ ở trường, Travis chỉ nhìn thấy ba hình ảnh; anh đã như hụt hơi trước khi nhận ra rằng có một hình người khác nằm ngang ở góc bức tranh, một người có vẻ gần

như được thêm vào sau khi nghĩ đi nghĩ lại. Chúng không còn hỏi nhiều về mẹ như trước, hiếm khi chúng tới thăm cô. Tới đó với chúng thật nặng nề, vì chúng không biết nói gì hay thậm chí phải hành xử ra sao. Travis hiểu điều đó và cố làm cho mọi chuyện dễ dàng hơn. “Các con cứ nói chuyện với mẹ đi,” anh bảo chúng, và chúng sẽ cố, nhưng những lời của chúng cứ nhỏ dần rồi bật hẳn khi chẳng có câu trả lời tiếp sau.

Thông thường, khi chúng tới thăm, Travis để chúng mang theo gì đó - những hòn đá xinh xắn chúng tìm thấy trong

vườn, những chiếc lá chúng đã dạt mỏng, những tấm thiệp tự làm được trang trí bằng nhũ. Nhưng ngay cả những món quà cũng đầy bất an. Lisa sẽ đặt quà của nó trên bụng Gabby rồi lúi ra xa; một lát sau, nó sẽ di món quà lại gần tay của Gabby hơn. Sau đó, con bé nhấc món quà tới mép bàn. Christine, trái lại, sẽ di chuyển không ngừng. Nó hết ngồi trên giường lại đứng bên cửa sổ, chăm chú nhìn gương mặt mẹ, trong suốt thời gian đó, nó sẽ chẳng nói lời nào.

“Hôm nay ở trường có chuyện gì không con?” Travis hỏi nó trong lần gần

đây nhất nó đến thăm. “Bố chắc chắn mẹ muốn nghe tất cả chuyện đó.”

Thay vì trả lời, Christine đã quay về phía anh. “Tại sao ạ?” nó hỏi, giọng nó chứa đựng sự phản đối buồn bã. “Bố biết thừa mẹ không thể nghe thấy con.”

Có một quán ăn tự phục vụ ở tầng trệt bệnh viện, hầu như ngày nào Travis cũng tới đó, chủ yếu để nghe những giọng nói khác ngoài giọng nói của chính mình. Thông thường, anh tới đó vào khoảng giờ ăn trưa, và suốt vài tuần qua, anh đã lui tới nhiều đến mức nhận mặt được hết khách quen của quán. Hầu hết đều là

nhân viên bệnh viện, nhưng có một người phụ nữ luống tuổi dường như có mặt trong tất cả những lần anh tới. Dù chưa bao giờ nói chuyện với bà, song anh được biết qua Gretchen rằng khi Gabby nhập viện thì chồng người phụ nữ đó đã nằm trong khu chăm sóc đặc biệt rồi. Gì đó liên quan tới những biến chứng của bệnh đái tháo đường, và cứ hễ nhìn thấy người phụ nữ ăn xúp ở đó, anh lại nghĩ tới chồng bà ở tầng trên. Dễ dàng tưởng tượng ra điều tồi tệ nhất: một bệnh nhân gắn tên người hàng tá máy móc, những ca phẫu thuật liên miên, có thể đã bị cắt bỏ

vài bộ phận cơ thể, một người đàn ông hầu như không còn bầu víu được sự sống. Đó không phải chuyện của anh để mà hỏi thăm, thậm chí anh còn không chắc mình muốn biết sự thật chỉ vì cảm giác dường như anh không thể tập trung nổi sự quan tâm mà anh biết mình cần phải bày tỏ. Khả năng thông cảm, với anh, dường như đã mất.

Dẫu vậy, anh vẫn quan sát bà, tò mò về những gì mình có thể học được từ bà. Trong khi những cơn co thắt dạ dày dường như không bao giờ lắng xuống đủ để anh có thể nuốt thêm gì ngoài vài ba

miếng, thì bà không chỉ ăn hết bữa của mình mà xem ra còn rất ngon miệng. Trong khi anh cảm thấy không thể tập trung lâu vào điều gì khác ngoài những nhu cầu cá nhân và sự tồn tại hàng ngày của các cô con gái, thì bà đọc tiểu thuyết suốt bữa trưa, và hơn một lần, anh trông thấy bà khẽ bật cười trước đoạn văn đã làm bà thích thú. Không giống anh, bà vẫn giữ được khả năng tươi cười, nụ cười bà sẵn sàng trao cho ai đó ngang qua bàn của mình.

Đôi khi, trong nụ cười ấy, anh nghĩ mình có thể nhận ra dấu vết của sự cô

đơn, cùng lúc đó anh lại quả trách bản thân vì đã tưởng tượng ra một điều gì đó có khi còn không tồn tại. Anh không thể không thắc mắc về cuộc hôn nhân của bà. Vì ở tuổi bà, anh cho rằng họ đã kỷ niệm đám cưới bạc, thậm chí là vàng. Hầu như chắc chắn họ có những đứa con, dù anh chưa bao giờ nhìn thấy. Nhưng ngoài vậy ra, anh không thể trực cảm điều gì khác. Anh tự hỏi không biết họ có hạnh phúc, vì dường như bà đã đối diện với căn bệnh của chồng mình một cách bình thản, trong khi anh bước đi trên hành lang của bệnh viện mà cảm thấy như chỉ sẩy chân

một bước cũng sẽ khiến anh ngã vật xuống nền nhà.

Anh thắc mắc, ví dụ như, không biết đã bao giờ chồng bà trồng cho bà những khóm hoa hồng, một điều Travis đã làm cho Gabby khi cô lần đầu tiên mang thai Christine. Travis còn nhớ dáng vẻ của cô khi cô ngồi trên hiên, một tay đặt trên bụng, lên tiếng rằng sân sau cần phải có hoa. Đăm đăm nhìn khi cô nói vậy, Travis biết từ chối yêu cầu của cô cũng khó khăn như thở dưới nước vậy, dù cho khi trồng xong những khóm cây, hai bàn tay anh sây sát cùng những đầu ngón tay

rướm máu, hoa hồng đã nở rộ vào ngày Christine ra đời. Anh đã mang một bó hoa vào viện.

Anh tự hỏi liệu chồng bà có nhìn bà từ khước mắt như cách Travis nhìn Gabby trong lúc bọn trẻ nô đùa trên những xích đu ở công viên. Anh yêu khuôn mặt của Gabby khi nó bùng lên niềm kiêu hãnh. Thường thường, anh sẽ nắm lấy bàn tay cô, cảm giác vĩnh viễn không buông rời.

Anh tự hỏi có phải điều đầu tiên chồng bà thấy vào buổi sáng là vẻ đẹp của bà với mái tóc bù xù, điều mà Travis luôn cảm thấy khi anh trông thấy Gabby.

Đôi khi, bất chấp những bộn bề đã định trước luôn song hành cùng buổi sáng, họ vẫn cố nằm vậy trong vòng tay nhau thêm vài phút, như để tập trung sức mạnh đối mặt với một ngày sắp đến.

Travis không biết liệu có phải hôn nhân của anh đã may mắn một cách đặc biệt, hay tất cả các cuộc hôn nhân khác đều như vậy. Tất cả những gì anh biết là thiếu Gabby anh sẽ hoàn toàn lạc lối, trong khi những người khác, bao gồm cả người phụ nữ trong quán ăn tự phục vụ kia, bằng cách nào đó đã tìm thấy sức mạnh để bước tiếp. Anh không biết mình

nên ngưỡng mộ người phụ nữ đó hay cảm thấy tiếc cho bà. Anh luôn quay đi trước khi bị bà bắt gặp đang nhìn. Đằng sau anh, một gia đình thông thả bước vào, vui vẻ chuyện trò, mang theo những quả bóng bay; ở quầy thu ngân, anh trông thấy một chàng trai đang lục ví tìm tiền lẻ. Travis đẩy khay đồ ăn của mình sang bên, cảm thấy khó ở. Chiếc bánh kẹp của anh mới hết được phân nửa. Anh suy nghĩ có nên mang nó lên phòng nhưng nhận ra nếu có mang lên anh cũng ăn không hết. Anh quay về phía cửa sổ.

Quán ăn tự chọn nhìn xuống một khu

cây xanh nhỏ, và anh quan sát vạn vật đang thay đổi ngoài đó. Chẳng mấy chốc mùa xuân sẽ tới nơi này, anh hình dung ra những chồi non đang hé nhú lên trên những cây sơn thù du. Trong vòng ba tháng qua, chính tại đây anh đã chứng kiến đủ mọi kiểu thời tiết. Anh đã ngắm mưa, ngắm nắng, trông thấy những ngọn gió có vận tốc trên năm mươi dặm một giờ làm oằn những cây thông ở đằng xa đến độ gần như gãy hẳn. Ba tuần trước, anh đã thấy mưa đá rơi xuống từ bầu trời, theo sau chỉ vài phút là một chiếc cầu vồng ngoạn mục dường như đóng

khung hình ảnh những bụi đỗ quyên. Những sắc màu, rực rỡ đến độ gần như sống động, khiến anh nghĩ rằng thiên nhiên đôi khi gửi cho chúng ta những thông điệp, rằng điều quan trọng phải nhớ đó là niềm hạnh phúc luôn có thể theo sau nỗi tuyệt vọng. Nhưng chỉ một lát sau, khi cầu vồng tan biến và mưa đã quay trở lại, anh nhận ra hạnh phúc đôi khi chỉ là ảo ảnh mà thôi.

Chương 19

Giữa buổi chiều, trời trở mây, đó là lúc bắt đầu buổi tập chiều của Gabby. Mặc dù cô đã hoàn thành những bài tập vào buổi sáng, đến tối sẽ lại có một y tá đến thực hiện một bài tập khác, nhưng anh đã hỏi Gretchen liệu có được không nếu anh cũng tập cho cô như vậy vào buổi chiều.

“Tôi nghĩ cô ấy sẽ thích lắm,” Gretchen nói.

Cô hướng dẫn anh toàn bộ quy trình

một cách kỹ càng, đảm bảo rằng anh hiểu tất cả các cơ và khớp đều cần được chú ý. Trong khi Gretchen và những y tá khác luôn bắt đầu với những ngón tay của Gabby, Travis lại bắt đầu từ ngón chân cô. Anh kéo chấn xuống và nắm lấy chân của cô, gập duỗi ngón chân út, rồi lặp lại, trước khi chuyển sang ngón chân kế tiếp.

Travis nhận ra mình rất thích làm việc này cho cô. Cảm giác da cô cọ vào da anh cũng đủ để thấp lại biết bao kỷ niệm: cách anh bóp chân cho cô khi cô đang mang thai, những động tác xoa bóp

lưng chậm rãi và đắm say dưới ánh nến, suốt những lúc ấy dường như cô khẽ rên lên hạnh phúc, lúc mát xa cánh tay cho cô sau khi cô vất kiệt sức nó bằng cách một tay nhấc cả một bao thức ăn cho chó. Tuy anh rất nhớ những khi được nói chuyện cùng Gabby, song đôi lúc anh tin rằng những động chạm giản đơn là những gì anh nhớ hơn tất cả. Phải mất hơn một tháng anh mới dám hỏi xin phép Gretchen cho anh được giúp họ cho Gabby tập thể dục, rồi trong suốt thời gian sau đó, mỗi lần vuốt ve chân Gabby, không hiểu sao anh có cảm giác như

mình đang lợi dụng cô. Dù họ đã cưới nhau, vấn đề ở chỗ đó là một hành động đơn phương từ phía anh, dù thế nào đi nữa vẫn là vô lễ với người phụ nữ anh rất đối yêu thương.

Nhưng điều này...

Cô cần điều này. Cô *phải có* nó. Không có nó, cơ bắp của cô sẽ teo lại, và nếu cô tỉnh dậy - khi cô tỉnh dậy, anh lập tức chữa lại - cô sẽ thấy mình phải nằm liệt giường vĩnh viễn. Ít nhất, đó là những gì anh tự nhủ. Sâu trong thâm tâm, anh biết anh cũng cần đến nó, chỉ để cảm nhận hơi ấm từ làn da hay mạch đập yếu

ót trên cổ tay cô. Đó là khi anh cảm thấy chắc chắn hơn cả rằng cô sẽ tỉnh lại; rằng cơ thể cô sẽ tự phục hồi.

Anh đã giải quyết xong các ngón chân và chuyển sang cổ chân cô; xong cổ chân, anh gấp đầu gối của cô lại, co cả hai gối lên tới ngực rồi duỗi thẳng chúng ra. Đôi lúc, khi đang nằm trên sofa xem lướt qua các tờ tạp chí, Gabby sẽ lơ đãng duỗi chân y như vậy. Đó là điều một vũ công thường làm, và nhìn cô thực hiện nó cũng duyên dáng chẳng kém.

“Cảm giác có dễ chịu không em yêu?”

Cảm giác thật tuyệt vời. Cảm ơn anh. Em đang cảm thấy hơi tê chân mà.

Anh biết mình đang tưởng tượng câu trả lời của cô, thực tế Gabby vẫn không hề nhúc nhích. Nhưng tiếng nói của cô dường như vọng đến từ hư vô mỗi khi anh tập cho cô thế này. Đôi khi anh tự hỏi có phải anh sắp phát điên. “Em thế nào rồi?”

Chán điên người, nếu anh muốn biết sự thật. Nhân tiện, cảm ơn anh về những bông hoa nhé. Chúng đáng yêu quá. Anh mua ở chỗ Frick à?

“Còn ở đâu nữa em?”

Các con thế nào rồi anh? Lần này nói thật cho em đi.

Travis chuyển sang đầu gối còn lại.
“Các con vẫn ổn. Mặc dù chúng rất nhớ em, chuyện này thật khó khăn với chúng. Đôi lúc anh không biết phải làm sao.”

Anh đang làm hết sức mình, phải không? Đó chẳng phải điều chúng ta vẫn luôn nói với nhau sao?

“Em nói đúng.”

Vậy thì đó là tất cả những gì em trông đợi. Chúng sẽ ổn thôi anh ạ. Chúng mạnh mẽ hơn vẻ bề ngoài.

“Anh biết. Chúng giống em.”

Travis tưởng tượng cô đang nhìn anh một lượt, vẻ mặt lo lắng.

Trông anh gầy quá. Gầy trơ xương.

“Anh không ăn được nhiều.”

Em lo cho anh. Anh phải chăm sóc bản thân chứ. Vì các con. Vì em.

“Anh sẽ luôn ở đây vì em.”

Em biết. Đó cũng là điều em lo sợ. Anh có nhớ Kenneth và Eleanor Baker không?

Travis dừng động tác. “Ừ.”

Vậy anh biết em đang nói đến chuyện gì rồi đó.

Anh thở dài và lặp lại. “Ừ.”

Trong đầu anh, giọng cô dịu lại. *Anh có nhớ khi anh đưa cả nhà đi cắm trại trên núi vào năm ngoái? Nhớ anh đã hứa rằng em và các con sẽ thích thế nào không?*

Anh bắt đầu xoa bóp các ngón tay và cánh tay cô. “Sao em lại nhắc đến chuyện đó?”

Ở nơi này, em đã nghĩ về rất nhiều điều. Em còn làm gì được đây? Dù sao chẳng nữa, anh còn nhớ ngay sau khi tới đó, chúng ta đã chẳng buồn dựng trại - gần như chỉ dỡ mỗi đồ trên xe xuống - mặc dù chúng ta đã nghe thấy

tiếng sấm đằng xa, vì anh muốn chỉ cho em và con xem hồ nước? Chúng ta đã đi bộ nửa dặm để tới đó, ngay khi chúng ta tới được bờ hồ, bầu trời bỗng mở ra và lập tức... trút nước xuống? Nước tuôn xối xả từ trên trời giống như ta đang đứng dưới vòi phun cứu hỏa vậy. Và khi chúng ta quay lại dựng trại, mọi thứ đã ướt sũng. Em đã rất giận anh và bắt anh đưa tất cả tới một khách sạn thay vì dựng trại.

“Anh nhớ.”

Em xin lỗi vì điều đó. Em không nên giận điên lên như vậy. Dù đó là lỗi

của anh.

“Tại sao lúc nào cũng là lỗi của anh?”

Anh tưởng tượng cô đang nháy mắt với anh, khi anh nhẹ nhàng xoay cổ cô từ bên này sang bên kia.

Vì anh rất hào hiệp khi em nói vậy.

Anh cúi xuống và hôn lên trán cô.

“Anh nhớ em nhiều lắm.”

Em cũng nhớ anh.

Cổ họng anh hơi thắt lại khi anh hoàn thành xong buổi tập hàng ngày đó, biết rằng giọng nói của Gabby sẽ lại bắt đầu loãng dần đi. Anh đưa mặt lại gần cô

hơn. “Em biết mình phải tỉnh lại, đúng không em? Các con cần em. Anh cần em.”

Em biết. Em đang cố.

“Em phải nhanh lên nhé.”

Cô không nói gì, và Travis biết mình đã thúc giục quá gay gắt.

“Anh yêu em, Gabby.”

Em cũng yêu anh.

“Anh có thể giúp được thêm gì không? Đóng rèm? Mang gì đó ở nhà tới cho em?”

Anh ngồi với em thêm một lúc nữa nhé? Em mệt lắm.

“Tất nhiên rồi.”

Và nắm tay em?

Anh gật đầu, phủ lại tấm chăn lên người cô. Anh ngồi trên chiếc ghế cạnh giường rồi nắm lấy tay cô, ngón tay cái của anh khẽ vuốt ve nó. Ngoài kiam con bò câu đã quay lại, và xa hơn thế, những đám mây nặng nề đang dịch chuyển trên bầu trời, biến thành những hình ảnh đến từ thế giới khác. Anh yêu vợ anh nhưng căm ghét cuộc sống với cô khi nó thành ra thế này, và nguyên rủa chính mình vì đã nghĩ như vậy. Anh hôn lên từng đầu ngón tay của cô rồi đưa tay cô lên má

mình. Anh cầm tay cô áp vào má, cảm nhận hơi ấm của cô và ước ao dù chỉ một cử động khẽ khàng nhất, nhưng không có gì xảy ra, anh bỏ tay cô ra và thậm chí không nhận ra con bồ câu dường như đang nhìn mình chăm chăm.

Eleanor Baker là một bà nội trợ ba mươi tám tuổi với hai đứa con trai cô rất đổi yêu thương. Tám năm về trước, cô đã tới phòng cấp cứu vừa nôn vừa than vãn về một cơn đau khủng khiếp ở sau đầu. Gabby đang trực thay ca của một người bạn, lại tình cờ làm việc ngày hôm đó, mặc dù cô không phải bác sĩ điều trị

cho Eleanor. Eleanor được nhập viện, Gabby chẳng biết gì về cô ấy cho tới thứ Hai sau đó, khi cô nhận ra Eleanor được xếp vào khu chăm sóc đặc biệt và đã không tỉnh dậy vào sáng Chủ nhật. “Tóm lại là,” một trong những y tá nói, “cô ấy đi ngủ và không tỉnh dậy nữa.”

Tình trạng hôn mê của cô có nguyên nhân là một dạng viêm màng não virus hết sức nghiêm trọng.

Chồng cô, Kenneth, một giáo viên lịch sử tại trường trung học Đông Carteret, có tiếng là người thích giao du và thân thiện, đã dành nhiều ngày ở trong

bệnh viện với vợ. Thời gian trôi qua, Gabby dần quen với anh; đầu tiên chỉ là thỉnh thoảng nói đôi câu chuyện nhỏ nhất, nhưng dần dà, những cuộc chuyện trò giữa họ trở nên dài hơn. Anh yêu vợ và các con của mình, luôn mặc một chiếc áo ôm khít người cùng chiếc quần Dockers phẳng phiu khi tới bệnh viện thăm vợ, và uống hàng lít nước có ga Mountain Dew. Anh là một tín đồ Công giáo sùng đạo, Gabby thường thấy anh cầu nguyện bài kinh rôze bên giường vợ. Hai đứa con họ tên là Matthew và Mark.

Travis biết tất cả những chuyện này

vì Gabby hay kể về Kenneth sau giờ làm. Hồi đầu thì không, nhưng về sau, khi họ đã trở thành gì đó giống như bạn bè thì cô kể. Các cuộc trò chuyện giữa Gabby và anh luôn giống nhau ở điểm lần nào Gabby cũng thắc mắc rằng làm sao Kenneth có thể tới đây mỗi ngày, rằng anh nghĩ gì khi ngồi lặng im bên vợ.

“Anh ấy dường như lúc nào cũng ỉu rĩ,” Gabby nói.

“Bởi vì anh ta buồn. Vợ anh ta đang hôn mê mà.”

“Nhưng anh ấy ở đó suốt ngày. Thế còn lũ trẻ nhà ấy thì sao?”

Tuần chuyển thành tháng, và Eleanor Baker rốt cuộc đã được chuyển tới khu điều dưỡng. Dần dần tháng chuyển thành năm, rồi năm nữa. Suy nghĩ về Eleanor Baker có lẽ đã nhạt phai, nếu không phải vì Kenneth Baker hay mua đồ tại cùng một tiệm tạp hóa với Gabby. Thỉnh thoảng họ lại tình cờ chạm mặt nhau, và lúc nào câu chuyện cũng sẽ quay về việc Eleanor giờ thế nào. Chưa từng có bất kỳ thay đổi.

Nhưng nhiều năm trôi qua, khi họ vẫn tiếp tục tình cờ chạm mặt nhau, Gabby nhận ra Kenneth đã thay đổi. “Cô

ấy vẫn thế,” là cách anh bắt đầu mô tả về tình trạng của Eleanor, hờ hững. Ở nơi đã từng là tia sáng trong đôi mắt anh khi nói về Eleanor, giờ chỉ còn sự trống rỗng; nơi từng là tình yêu, giờ dường như chỉ còn sự lãnh đạm. Mái tóc đen của anh đã ngả bạc trong vài năm qua, và anh trở nên gầy gò đến nỗi quần áo rộng thùng thình.

Trong gian ngũ cốc hay khu đồ đông lạnh, có vẻ như Gabby không thể né tránh anh, theo mức độ nào đó, anh đã trở thành gì đó như một người bạn tâm giao. Dường như anh cần cô, để kể cho cô

những chuyện đã xảy ra, trong những khoảng thời gian họ gặp nhau ấy, Kenneth kể cô nghe những chuyện khủng khiếp liên tiếp: rằng anh đã mất việc, mất nhà, rằng anh đang nóng lòng chờ đến lúc tổng hết lũ con ra khỏi nhà, rằng đứa lớn đã bỏ học trung học giữa chừng còn đứa nhỏ đang bị bắt giữ vì buôn bán ma túy. *Lại nữa*. Đó là từ Gabby nhấn mạnh khi về sau kể lại cho Travis. Cô còn nói cô chắc chắn Kenneth đang say xỉn khi cô tình cờ gặp anh ta.

“Em cảm thấy thật tệ cho anh ấy,” Gabby nói.

“Anh biết em thấy vậy,” Travis đáp.

Rồi cô trở nên trầm ngâm. “Đôi khi em nghĩ có lẽ sẽ dễ dàng hơn nếu vợ anh ấy chết đi, thay vì hôn mê như thế.”

Nhìn đăm đăm ra cửa sổ, Travis nghĩ về Kenneth và Eleanor Baker. Anh không biết liệu Eleanor có còn ở bệnh viện, thậm chí không biết liệu cô còn sống không. Kể từ vụ tai nạn, gần như ngày nào anh cũng lặp đi lặp lại những cuộc đối thoại đó trong đầu, nhớ đến những gì Gabby đã bảo với anh. Anh tự hỏi lẽ nào Eleanor và Kenneth Baker được đưa vào cuộc đời họ vì một lý do nào đó. Xét cho

cùng, có bao nhiêu người quen biết ai đó bị hôn mê? Điều đó dường như... thật kỳ quái, tỷ lệ khả năng xảy ra cũng chẳng hơn gì tỷ lệ được tới thăm một hòn đảo đầy khủng long hay nhìn ngắm một con tàu vũ trụ ngoài trái đất phá hủy tòa nhà Empire State.

Nhưng Gabby làm việc trong bệnh viện, nếu có gì đó tựa như lý do cho việc gia đình Baker bước vào cuộc đời của họ, thì đó là gì? Để cảnh báo rằng anh đã hết hy vọng? Rằng các cô con gái của anh sẽ lâm đường lạc lối? Những suy nghĩ đó khiến anh kinh hãi, và đó là lý

do anh muốn chắc chắn rằng khi các con đi học về mình phải đang chờ sẵn. Đó là lý do anh đưa chúng tới công viên Busch Gardens ngay khi tan học, là lý do anh để Christine ngủ lại nhà bạn nó. Anh thức dậy hàng sáng với suy nghĩ rằng dù chúng có đang gặp khó khăn, đó cũng là lẽ thường, anh vẫn một mực đòi hỏi chúng phải cư xử lễ độ cả ở trường lẫn ở nhà, và đó là lý do mỗi khi chúng không ngoan, cả hai sẽ bị nhốt trong phòng chúng cả tối như một hình phạt. Vì đó là những gì mà Gabby sẽ làm.

Bố mẹ vợ anh đôi khi nghĩ rằng anh

quá khắt khe với các cô bé. Điều đó cũng chẳng đáng ngạc nhiên. Mẹ vợ anh, nói riêng, lúc nào cũng phê phán người khác. Trong khi Gabby và bố cô có thể nói chuyện trên điện thoại cả giờ đồng hồ, những cuộc đối thoại với mẹ bao giờ cũng ngắn gọn. Thời gian đầu, Travis và Gabby đã trải qua những ngày lễ bắt buộc ở Savannah, lần nào Gabby cũng căng thẳng khi trở về nhà; đến khi các cô con gái của họ ra đời, Gabby cuối cùng đã bảo bố mẹ rằng cô muốn bắt đầu tự kỷ niệm những ngày lễ truyền thống ở gia đình của riêng cô, và rằng cô rất mong

được gặp họ, nhưng bố mẹ cô sẽ phải tới Beaufort. Họ chưa bao giờ làm vậy.

Tuy nhiên sau vụ tai nạn, bố mẹ cô đã đặt phòng trong một khách sạn tại thành phố Morehead để được ở gần con gái, và trong tháng đầu tiên, cả ba người thường ở trong phòng Gabby cùng với nhau. Mặc dù chưa bao giờ họ nói họ trách anh về vụ tai nạn, song Travis có thể cảm nhận điều đó trong thái độ của họ có vẻ giữ khoảng cách với anh. Khi họ dành thời gian bên Christine và Lisa thì lúc nào cũng ở xa nhà - ra ngoài ăn kem hoặc pizza - họ hiếm khi ở trong nhà

anh được đôi ba phút.

Cũng đến lúc họ phải trở về, thỉnh thoảng họ lên thăm vào những ngày cuối tuần. Khi họ đến, Travis cố gắng ở bên ngoài bệnh viện. Anh tự nhủ đó là vì họ cần thời gian một mình bên con gái, đây cũng là phần nào sự thật. Điều anh không muốn thừa nhận là anh muốn ra ngoài vì sự có mặt của họ không ngừng, dù không chủ ý, khiến anh nhớ rằng ngay từ đầu anh chính là người chịu trách nhiệm đối với việc Gabby phải nằm viện.

Bạn bè anh đã phản ứng như anh trông đợi. Allison, Megan và Liz luân

phiên nhau chuẩn bị bữa tối cho bố con anh trong sáu tuần đầu. Thời gian trôi qua, họ ngày càng thân thiết với Gabby, đôi lúc có vẻ như chính Travis phải động viên họ. Họ xuất hiện với đôi mắt đỏ hoe và những nụ cười gượng gạo, cầm những hộp đựng đồ ăn Tupperware đầy tới miệng những mì lasagna hoặc thịt hầm, món ăn kèm và đủ loại đồ tráng miệng. Họ đặc biệt chú ý nhắc nhở rằng họ luôn thay thịt đỏ bằng thịt gà, để đảm bảo Travis sẽ ăn.

Họ đặc biệt tốt với các con anh. Ban đầu, họ thường ôm các cô bé vào lòng

khi chúng khóc, Christine ngày càng đặc biệt mến Liz. Liz tết tóc cho nó, giúp nó làm vòng tay xâu hạt, và thường dành ít nhất nửa giờ chơi với con bé, đá tới đá lui quả bóng. Khi ở trong nhà, họ sẽ bắt đầu thì thầm ngay khi Travis ra khỏi phòng. Anh thắc mắc không biết họ nói gì với nhau. Hiểu Liz, anh biết chắc chắn nếu cảm thấy có gì hệ trọng, cô sẽ nói với anh, nhưng thường cô chỉ nói Christine muốn tâm sự. Thời gian trôi qua, anh thấy mình vừa biết ơn sự có mặt của cô, vừa ghen tị với mối quan hệ cô có với Christine.

Lisa, mặt khác, lại gần gũi hơn với Megan. Họ cùng nhau tô màu ở bàn bếp hoặc ngồi cạnh nhau xem tivi; đôi khi Travis nhìn Lisa cuộn người vào lòng Megan giống như nó vẫn làm với Gabby. Những lúc như vậy, trông cả hai rất giống hai mẹ con, trong giây lát ngắn ngủi nhất, Travis cảm giác như gia đình đã lại đoàn viên.

Allison, trái lại, là người luôn biết chắc các cô bé phải hiểu rằng dù chúng buồn hay lo lắng, chúng vẫn có những trách nhiệm. Cô nhắc chúng dọn dẹp phòng, giúp chúng làm bài tập, và luôn

giục chúng mang bát tới chậu rửa. Cô nhẹ nhàng trong chuyện đó, nhưng cũng rất cương quyết, và mặc dù các con anh thỉnh thoảng trốn việc nhà trong những tối Allison không đến, song điều đó xảy ra không thường xuyên như Travis phỏng đoán. Trong tiềm thức, dường như chúng nhận ra mình mong muốn một trật tự trong cuộc sống, và Allison chính là điều chúng cần.

Nhờ có họ và mẹ anh - bà tới đây mỗi chiều và hầu hết các ngày cuối tuần - Travis hiếm khi ở một mình với các con sau vụ tai nạn, và họ có thể thực hiện bốn

phận làm cha mẹ theo cách anh hoàn toàn không thể. Anh cần họ làm vậy giúp anh. Tất cả những gì anh có thể làm là ra khỏi giường vào buổi sáng, hầu hết thời gian, anh cảm thấy mình như chực khóc. Cảm giác tội lỗi vẫn đè nặng trong anh, không chỉ đơn thuần vì vụ tai nạn. Anh không biết mình phải làm gì hoặc nên ở đâu. Khi anh vào viện, anh ước mình đang ở nhà với các con; khi anh ở nhà với các con, anh lại ước mình đang tới chăm Gabby. Chẳng có điều gì là đúng.

Nhưng sau sáu tuần đồ thức ăn thừa vào sọt rác, sau cùng Travis đã bảo với

các bạn mình rằng dù anh rất vui nếu họ tiếp tục tới thăm, nhưng anh không cần họ phải nấu hộ bữa tối nữa. Anh cũng không muốn họ phải đến hàng ngày. Khi đó, với những hình ảnh của Kenneth Baker hiện lên trong đầu, anh biết mình cần phải kiểm soát những gì còn lại của đời mình. Anh phải trở thành một người bố như anh đã từng, một người bố Gabby muốn anh làm, và dần dần, anh đã làm được. Không dễ dàng gì, mặc dù vẫn có những lúc Christine và Lisa có vẻ thấy nhớ sự quan tâm của những người kia, song thái độ quan tâm mà Travis bắt đầu thể hiện

lại còn hơn cả sự bù đắp. Không phải như thể tất cả đã trở lại bình thường, nhưng giờ đây, ở cái ngưỡng ba tháng, cuộc sống của họ đã bình thường như có thể mong đợi. Nhận trách nhiệm chăm sóc các con mình, Travis đôi khi nghĩ rằng anh đã tự cứu bản thân.

Mặt trái của vấn đề là kể từ vụ tai nạn, anh còn lại rất ít thì giờ cho Joe, Matt và Laird. Mặc dù thỉnh thoảng họ vẫn ghé qua uống cốc bia sau khi các cô bé đã đi ngủ, song những cuộc trò chuyện giữa họ không được tự nhiên. Phân nửa thời gian, tất cả những gì họ nói có vẻ

như... *không ổn*, vì một lẽ gì đó. Khi họ hỏi về Gabby, anh không có tâm trạng nhắc đến cô. Khi họ cố nói đến chuyện gì khác, Travis lại thắc mắc vì sao họ lại có vẻ tránh nói tới Gabby. Anh biết mình không công bằng, nhưng khi dành thời gian bên họ, anh luôn nhận ra những khác biệt trong cuộc sống giữa họ và anh. Bất chấp lòng tốt và sự nhẫn nại của họ, bất chấp sự thông cảm của họ, anh thấy mình đang nghĩ chỉ một lát nữa thôi, Joe sẽ về nhà với Megan và họ sẽ thủ thỉ chuyện trò khi cuộn người trên giường; lúc Matt đặt tay lên vai anh, anh lại thắc mắc

không biết Liz có vui khi Matt qua đây hay liệu cô có cần cậu ta làm việc gì đó ở nhà. Mỗi quan hệ của anh với Laird cũng y như vậy, và mặc dù không muốn, anh thường cáu gắt với sự có mặt của họ mà không thể giải thích được vì sao. Trong khi anh bị buộc phải sống với liên miên những sự việc không thể hình dung nổi, thì những mối lo âu của họ lúc có lúc không, cả đời anh cũng không sao thoát khỏi cơn giận dữ trước sự bất công của tất cả chuyện này. Anh muốn những gì họ có và biết rằng họ sẽ không bao giờ hiểu được những mất mát của anh, dù họ

có cố đến thế nào chẳng nữa. Anh căm ghét bản thân vì đã nghĩ những điều như vậy và cố giấu giếm cơn giận dữ của mình, song anh có cảm giác các bạn anh đã nhận ra tình hình thay đổi, dù họ không biết thực sự có chuyện gì. Dần dà, những buổi đêm thăm của họ ngắn dần và kém thường xuyên hơn. Anh cũng căm ghét bản thân vì điều đó, vì cái nôm anh đã chen vào giữa họ và mình, nhưng anh không biết phải hàn gắn thế nào.

Trong những lúc yên tĩnh, anh thấy ngạc nhiên trước nỗi bức dọc của anh đối với các bạn, trong khi anh chỉ cảm

thấy biết ơn với những người vợ của họ. Anh ngồi bên hiên suy nghĩ về tất cả, và tuần vừa rồi anh thấy mình đắm đắm nhìn những mảnh trăng lưỡi liềm, cuối cùng cũng chấp nhận những gì anh đã biết từ lâu. Sự khác biệt, anh nhận ra, liên quan đến việc Megan, Allison và Liz tập trung động viên các con anh, trong khi Joe, Matt và Laird tập trung động viên anh. Các con anh xứng đáng với điều đó.

Còn anh, anh đáng bị trừng phạt.

Chương 20

Ngồi với Gabby, Travis liếc nhìn đồng hồ. Đã gần hai giờ rưỡi, thường thì giờ này anh đang chuẩn bị nói lời tạm biệt với Gabby để có mặt ở nhà khi các cô bé tan học về. Tuy nhiên hôm nay, Christine đang tới chơi nhà bạn, còn Lisa đi dự sinh nhật tại công viên thủy sinh ở Pine Knoll Shores, vì vậy phải đến bữa tối hai đứa mới về nhà. Việc các con anh đã có kế hoạch đi chơi vào hôm nay thật là một điều may mắn, vì dù thế nào anh

cũng cần phải ở lại thêm. Lát nữa, anh phải gặp bác sĩ thần kinh và quản lý bệnh viện.

Anh biết cuộc gặp gỡ này là vì điều gì, và anh không nghi ngờ gì việc họ sẽ mang cung cách đầy-thông-cảm, được hoàn chỉnh thêm bằng một giọng điệu ôn tồn, trấn an. Bác sĩ thần kinh sẽ nói với anh rằng bệnh viện chẳng thể giúp gì thêm cho Gabby được nữa, cô sẽ được chuyển tới nhà điều dưỡng. Anh sẽ được đảm bảo rằng rủi ro sẽ rất thấp vì tình hình cô đã ổn định, rằng một bác sĩ sẽ khám cho cô hàng tuần. Thêm nữa, thế

nào ông ta cũng sẽ bảo với anh rằng các nhân viên làm việc tại nhà điều dưỡng hoàn toàn có khả năng cung ứng sự chăm sóc cần thiết hàng ngày cho cô. Nếu Travis phản đối, quản lý bệnh viện chắc chắn sẽ vào cuộc và lưu ý rằng trừ phi Gabby nằm trong khu chăm sóc đặc biệt, bằng không bảo hiểm của họ chỉ chi trả cho ba tháng nằm viện. Cũng có thể ông ta sẽ nhún vai mà nói rằng bệnh viện là để phục vụ cộng đồng, nên không có đủ chỗ để giữ cô lại lâu dài, ngay cả khi cô đã từng là nhân viên ở đây. Thực sự anh chẳng thể làm được gì. Về cơ bản, bằng

cách hợp sức với nhau, hai người đó muốn chắc chắn mình đạt được mục đích.

Điều cả hai người không nhận ra là quyết định chẳng hề đơn giản vậy. Dưới bề mặt kia ẩn giấu một sự thật rằng khi Gabby còn nằm trong viện, người ta tin cô sẽ sớm tỉnh dậy, vì đây luôn là nơi cư trú của bệnh nhân hôn mê tạm thời. Những bệnh nhân trong hôn mê tạm thời cần có các bác sĩ và y tá thường trực bên cạnh để nhanh chóng theo dõi những thay đổi báo hiệu sự chuyển biến mà ngay từ đầu họ đã biết sẽ tới. Trong nhà điều dưỡng, người ta tin Gabby sẽ không bao

giờ tỉnh lại. Travis chưa sẵn sàng chấp nhận điều đó, nhưng dường như anh không được ban cho một lựa chọn nào.

Nhưng Gabby thì có, và cuối cùng, quyết định của anh sẽ không dựa vào những gì bác sĩ thần kinh hay quản lý bệnh viện nói với anh. Anh sẽ quyết định dựa trên những gì anh nghĩ Gabby muốn.

Ngoài cửa sổ, con bồ câu đã bay đi mất, anh tự hỏi phải chăng nó bay đi để tới thăm những bệnh nhân khác, giống như một bác sĩ đi thăm bệnh hàng ngày, nếu là vậy, liệu các bệnh nhân khác có để ý tới con chim giống như anh.

“Anh xin lỗi vì đã khóc,” Travis thì thầm. Khi dăm dăm nhìn Gabby, anh quan sát ngực cô khẽ phập phồng theo từng hơi thở. “Anh không sao kìm nén nổi.”

“Em có biết anh thích điều gì ở em không?” anh hỏi. “Ngoài hầu hết tất cả mọi điều ra?” Anh gượng cười. “Anh thích cách em chăm sóc Molly. Tiện đây, nó vẫn khỏe. Khớp háng của nó không bị trật, song nó vẫn thích nằm trong lùm cỏ cao bất cứ khi nào có thể. Mỗi khi nhìn nó làm như vậy, anh lại nghĩ tới những năm đầu ta bên nhau. Em có nhớ ta

thường dắt hai con chó đi bộ dọc bãi biển? Khi hai ta ra ngoài sớm để có thể tháo dây xích cho chúng và chúng có thể chạy khắp đó đây? Đó luôn là những buổi sáng... thật thanh thoi, anh rất thích nhìn em cười khi em đuổi theo Molly thành vòng tròn, cố vồ vào mông nó. Nó thường điên lên mỗi khi em làm vậy, rồi đôi mắt nó sẽ ánh lên, lưỡi thè ra, chờ động thái mới của em.”

Anh nói, chợt nhận ra con bồ câu đã quay trở lại. Chắc hẳn nó thích nghe anh nói chuyện, anh kết luận.

“Tieten đây, cũng nhờ thế mà anh biết

em sẽ rất tuyệt vời với bọn trẻ. Bởi cách em chăm sóc Molly. Dù ngay lần đầu ta gặp nhau...” Anh lắc đầu, ký ức vụt hiện về. “Em tin hay không, anh vẫn luôn thích việc em xông xộc xông vào nhà anh đêm ấy, và không phải chỉ vì chúng ta cuối cùng đã thành vợ thành chồng. Em giống như một gấu mẹ bảo vệ cho đứa con bé bỏng. Làm sao giận dữ đến thế nếu trong em không chứa đựng một tình yêu sâu sắc, rồi sau khi quan sát em chăm sóc Molly, biết bao yêu thương ân cần, biết bao lo lắng, và tốt nhất đừng ai trên thế giới này đại dốt mà làm tổn

thương đến nó - anh đã biết rồi đây em cũng sẽ y như vậy với bọn trẻ.”

Ngón tay anh lần dọc cánh tay cô. “Em biết điều đó có ý nghĩ đến thế nào đối với anh không? Biết rằng em yêu thương các con của chúng ta đến thế? Trong suốt những năm qua, em không thể hình dung đó đã là nguồn an ủi đến thế nào với anh đâu.”

Anh cúi mặt sát lại gần tai cô. “Anh yêu em, Gabby, nhiều hơn những gì em biết. Em là tất cả những gì anh muốn có ở một người vợ. Em là tất cả hy vọng, tất cả hoài bão trong anh và em đã khiến anh

hạnh phúc hơn bất cứ người đàn ông nào trên cõi đời. Anh không muốn từ bỏ. Anh không thể. Em có hiểu không?”

Anh đợi chờ một phản ứng, nhưng chẳng có gì. Lúc nào cũng vậy, như thể Chúa đang nói với anh, rằng tình yêu của anh dù thế nào chẳng nữa vẫn không đủ. Nhìn chăm chăm vào Gaby, anh chợt thấy mình già cỗi và kiệt quệ. Anh đáp lại tấm chăn, cảm thấy cô đơn và xa cách với người vợ của mình, biết rằng anh là người chồng với tình yêu chẳng thể giúp gì cho cô, dù thế nào chẳng nữa.

“Xin em,” anh thì thầm. “Em phải

tỉnh dậy, em yêu. Anh xin em. Chúng ta sắp hết thời gian rồi.”

“Chào anh,” Stephanie nói. Vận quần jean, áo phông, trông cô không giống chút nào một người thành đạt mà cô đã trở thành. Sống ở Chapel Hill, cô là nhà quản lý dự án có thâm niên tại một hãng công nghệ sinh học đang phát triển rất mau lẹ, nhưng trong ba tháng vừa qua, cô đã dành ra ba hoặc bốn ngày mỗi tuần ở Beaufort. Kể từ vụ tai nạn, cô là người duy nhất Travis thực sự có thể nói chuyện cùng. Chỉ mình cô biết tất cả những bí mật của anh.

“Em đây à,” Travis nói.

Cô bước qua căn phòng và cúi xuống bên thành giường. “Chào chị Gabby,” cô nói, hôn lên má Gabby. “Chị vẫn ổn đấy chứ?”

Travis rất thích cách em gái anh đối xử với Gabby. Ngoài Travis, cô là người duy nhất luôn luôn có vẻ thoải mái trước mặt Gabby.

Stephanie kéo một cái ghế khác và trượt nó tới gần Travis. “Còn anh thế nào rồi, ông anh cả?”

“Vẫn khỏe,” anh nói.

Stephanie nhìn anh một lượt từ đầu

đến chân. “Trông anh khiếp quá đi mất.”

“Cảm ơn em.”

“Anh không ăn uống đầy đủ rồi.” Cô với tay vào trong túi xách rút ra một túi đậu phộng. “Anh ăn cái này đi.”

“Anh không đói. Anh vừa ăn trưa rồi.”

“Ăn được bao nhiêu?”

“Đủ no.”

“Nghe lời em, OK?” Cô dùng răng xé cái túi. “Cứ ăn cái này đi rồi em hứa sẽ ngậm mồm và không làm phiền anh thêm nữa.”

“Lần nào tới đây em chẳng nói vậy.”

“Thì bởi trông anh vẫn cứ khiếp như thế.” Cô nghiêng đầu về phía Gabby. “Em cược là chị ấy cũng nói vậy, phải không?” Cô không bao giờ nghi ngờ những khẳng định của Travis rằng đã nghe thấy giọng Gabby, hoặc nếu có, giọng cô cũng chẳng thể hiện chút băn khoăn.

“Phải, cô ấy cũng nói vậy.”

Cô ấn cái túi về phía anh. “Vậy thì cầm lấy túi đậu phộng đi.”

Travis cầm cái túi, hạ thấp nó xuống lòng mình.

“Giờ thì bỏ một ít vào mồm anh, rồi

nhai và nuốt.”

Giọng cô nghe như mẹ của bọn họ. “Đã ai nói với em rằng đôi khi em có thể hơi áp đặt chưa?”

“Ngày nào mà chả có. Và tin em đi, anh cần có ai đó áp đặt với anh. Anh quá may mắn khi có em trong đời đấy. Em gần như phúc lành của anh vậy.”

Lần đầu tiên suốt cả một ngày, anh bật cười thật sự. “Chỉ là một cách diễn đạt thôi.” Anh đổ ra một nắm nhỏ đậu phộng và bắt đầu nhai. “Chuyện của em với Brett thế nào rồi?”

Stephanie đã hẹn hò với Brett

Whitney được hai năm nay. Là một trong những nhà quản lý quỹ đầu cơ thành công nhất cả nước, anh ta vô cùng giàu có, đẹp trai, được nhiều người xem là anh chàng độc thân thích hợp nhất để chọn làm chồng ở phía Nam đường biên giới Mason-Dixon⁽¹⁸⁾.

“Bọn em vẫn thế.”

“Rắc rối trên thiên đường phải không?”

Stephanie nhún vai. “Anh ấy lại hỏi cưới em lần nữa.”

“Và em nói gì?”

“Y hệt những gì em đã nói lần

trước.”

“Thế cậu ta phản ứng ra sao?”

“Khéo lắm. Ôi, anh ấy lại giở cái bài 'anh tổn thương và giận dữ' ra lần nữa, nhưng sau vài ngày lại trở lại bình thường. Bọn em đã trải qua những ngày cuối tuần vừa rồi ở New York.”

“Sao em không lấy cậu ta luôn đi?”

Cô nhún vai. “Biết đâu em sẽ làm thế.”

“Vậy thì đây là một gợi ý. Em nên nói vâng khi cậu ta hỏi.”

“Tại sao? Anh ấy sẽ lại hỏi lại thôi mà.”

“Em có vẻ chắc mẫm khi nói vậy.”

“Đúng thế. Và em sẽ nói vâng khi nào biết chắc anh ấy muốn cưới em.”

“Cậu ta đã hỏi em ba lần rồi. Em còn có thể chắc chắn hơn thế nào nữa?”

“Anh ấy chỉ nghĩ là anh ấy muốn cưới em mà thôi. Brett là kiểu người thích thử thách, và lúc này đây, em là một thử thách. Miễn em còn là một thử thách, anh ấy sẽ còn hỏi. Và khi em biết anh ấy đã thực sự sẵn sàng, đó là lúc em đồng ý.”

“Anh chẳng biết...”

“Tin em đi,” cô nói. “Em hiểu đàn

ông, và em có những lá bùa của mình.”
Mắt cô ánh lên vẻ tinh quái “Anh ấy biết em không cần anh ấy, chính điều đó thực sự khiến anh ấy khổ sở.”

“Không,” anh nói. “Em rõ ràng chả cần cậu ta.”

“Thôi, đổi chủ đề đi, khi nào anh trở lại làm việc?”

“Sớm thôi,” anh lầm bầm.

Cô thò tay vào túi đậu phộng của anh và bỏ tọt hai hạt vào miệng.

“Anh biết đấy, bố thực sự chẳng còn trai tráng gì nữa đâu.”

“Anh biết.”

“VẬY... tuần sau nhé?”

Thấy Travis không đáp lại, Stephanie khoanh tay trước ngực. “Thôi được, vì rõ ràng là anh vẫn chưa quyết định, nên mọi chuyện sẽ như sau: Anh sẽ bắt đầu có mặt tại phòng khám, hàng ngày anh sẽ có mặt ở đó tới ít nhất một giờ chiều. Đó là lịch làm việc mới của anh. À, anh có thể đóng cửa phòng khám vào trưa thứ Sáu. Như thế, bố sẽ chỉ phải có mặt ở đó bốn buổi chiều.”

Anh nheo mắt nhìn cô. “Anh có thể thấy em đã phải nghĩ ngợi nhiều về chuyện này.”

“Phải có ai đó làm vậy chứ. Và để anh biết thôi nhé, không phải chỉ vì bố không thôi đâu. Anh cần phải quay trở lại làm việc.”

“Nếu anh nghĩ mình chưa sẵn sàng thì sao?”

“Thì quá tệ. Dù thế nào thì hãy cứ làm như thế. Nếu không phải vì anh, hãy làm thế vì Christine và Lisa.”

“Em đang nói gì vậy?”

“Các con gái anh. Anh nhớ chứ?”

“Anh biết chúng là ai...”

“Và anh yêu chúng, phải không?”

“Hỏi kiểu gì thế?”

“Vậy thì nếu anh yêu chúng,” cô nói, phớt lờ câu hỏi của anh, “anh phải bắt đầu hành động giống một người cha như trước. Điều đó có nghĩa là anh phải quay lại làm việc.”

“Tại sao?”

“Bởi vì,” cô nói, “anh phải cho chúng thấy dấu cho hoàn cảnh khủng khiếp đến thế nào xảy ra trong cuộc sống, ta vẫn phải tiếp tục sống. Đó là trách nhiệm của anh. Còn ai là người dạy chúng điều đó nữa?”

“Steph...”

“Em không nói điều đó sẽ dễ dàng,

nhưng em sẽ nói anh không có sự lựa chọn. Sau cùng, anh đã không để chúng buông xuôi, có đúng không? Chúng vẫn đi học, đúng không? Anh vẫn bắt chúng làm bài tập ở nhà, đúng không?”

Travis lặng thinh.

“Bởi vậy, nếu anh mong chúng vẫn đảm nhận những trách nhiệm của chúng - mà chúng mới có sáu và tám tuổi thôi - thì anh phải đảm nhận những trách nhiệm của chính anh. Chúng cần phải thấy anh trở lại bình thường, và công việc là một phần của điều đó. Tiếc thay. Đó là cuộc sống.”

Travis lắc đầu, cảm thấy cơn giận dữ trong anh trỗi dậy. “Em không hiểu.”

“Em hoàn toàn hiểu.”

Anh đưa những ngón tay lên bóp sống mũi. “Gabby...”

Thấy anh không nói tiếp, Stephanie đặt tay lên đầu gối anh. “Nhiệt tình? Thông minh? Tốt bụng? Đạo đức? HÀi hước? Vị tha? Kiên nhẫn? Tất cả những gì anh tưởng tượng về một người vợ, người mẹ? Nói cách khác, hầu như lý tưởng?”

Anh ngạc nhiên ngược lên.

“Em biết,” cô lặng lẽ nói. “Em cũng

yêu chị ấy. Em luôn yêu chị ấy. Chị ấy không chỉ là người chị ruột em chưa bao giờ có, mà còn là người bạn tốt nhất của em. Đôi khi em có cảm giác chị ấy là người bạn đích thực duy nhất của em. Và anh nói đúng - chị ấy là một người tuyệt vời với anh và bọn trẻ. Anh không thể làm tốt hơn đâu. Anh nghĩ vì sao em liên tục xuống đây? Không phải chỉ vì chị ấy, hay vì anh. Mà còn vì em. Em cũng nhớ chị ấy lắm.”

Không rõ phải trả lời thế nào, anh im lặng. Trong yên lặng, Stephanie thở dài.

“Anh đã quyết định sẽ làm thế nào

chưa?”

Travis nuốt khan. “Chưa,” anh thừa nhận. “Vẫn chưa.”

“Đã ba tháng rồi.”

“Anh biết,” anh nói.

“Buổi hẹn diễn ra khi nào?”

“Anh phải gặp họ trong nửa giờ nữa.”

Nhìn anh trai, cô đành nhượng bộ. “Thôi được. Thế này vậy, em để anh nghĩ thêm một thời gian. Giờ em sẽ ghé qua nhà anh gặp bọn trẻ.”

“Chúng không có nhà, nhưng lát nữa chúng sẽ về.”

“Anh có phiền nếu em chờ ở đó?”

“Em tới đi. Chìa khóa ở...”

Cô không để anh nói hết. “Dưới con ếch bằng thạch cao trên hiên? Vâng, em biết rồi. Và nếu anh muốn biết, em khá chắc chắn đa số bọn trộm cũng đều đoán được ra.”

Anh mỉm cười. “Anh thương em, Steph.”

“Em cũng thương anh, Travis. Và anh biết em ở đây là vì anh, phải không?”

“Anh biết.”

“Bao giờ cũng vậy. Bất cứ lúc nào.”

“Anh biết.”

Đăm đăm nhìn anh, sau cùng cô gật đầu. “Em đợi anh nhé? Em muốn biết chuyện gì xảy ra.”

“Cũng được.”

Đứng lên, cô với lấy túi xách rồi quàng qua vai. Cô hôn lên trán anh mình.

“Bọn em sẽ gặp lại chị sau, được không, chị Gabby?” cô nói, không trông đợi câu trả lời nào. Cô đang trên lối ra khỏi phòng thì lại nghe tiếng Travis.

“Ta nên đi xa tới đâu nhân danh tình yêu?”

Stephanie quay nửa người lại.

“Trước anh đã hỏi em câu đó rồi.”

“Anh biết.” Travis ngập ngừng.

“Nhưng anh hỏi em nghĩ giờ anh nên làm gì.”

“VẬY em sẽ bảo anh những gì em vẫn bảo. Anh giải quyết chuyện này thế nào, đó là lựa chọn của anh.”

“CỤ thể với anh, lựa chọn đó có nghĩa là gì?”

Nét mặt cô có vẻ gần như bất lực.

“Em không biết, Trav ạ. Anh nghĩ nó nghĩ là gì?”

Chương 21

Hơn hai năm trước một chút, Gabby tình cờ gặp Kenneth Baker vào một trong những buổi tiệc tối mùa hè vốn nổi tiếng ở Beaufort. Với nhạc sống ở hàng tá tàu thuyền buộc lại với nhau ở bến trong một đêm mùa hạ, dường như đó là một buổi tối hoàn hảo để đưa Gabby và bọn trẻ lên phố ăn kem. Khi họ xếp hàng mua kem cùng bọn trẻ, Gabby tình cờ kể rằng cô trông thấy một bức tranh in rất đẹp trong một cửa hàng mà họ đã đi qua.

Travis mỉm cười. Lúc ấy, anh đã quen dần với những gợi ý gián tiếp của cô.

“Sao em không tới xem nó thế nào,” anh nói. “Anh sẽ trông các con. Em đi đi.”

Cô đi lâu hơn anh tưởng, và khi quay lại, vẻ mặt cô đầy ảm đạm. Lát sau, khi họ về nhà và đưa bọn trẻ lên giường ngủ, Gabby ngồi trên sofa, rõ ràng đang lo nghĩ.

“Em không sao chứ?” anh hỏi.

Gabby dịch người trên ghế. “Hôm nay em đã tình cờ gặp Kenneth Baker,” cô thừa nhận. “Khi anh ấy đang mua

kem.”

“VẬY Ờ? Anh ta thế nào rồi?”

Cô thở dài. “Anh còn nhớ vợ anh ấy hôn mê đến giờ đã sáu năm rồi không? Sáu *năm*. Anh có tưởng tượng được điều đó là thế nào đối với anh ấy không?”

“Không,” Travis nói. “Anh không thể.”

“Nom anh ấy như một cụ già.”

“Chắc chắn nếu là anh thì anh cũng sẽ già đi như vậy. Anh ta đang phải trải qua một điều thật khủng khiếp.”

Cô gật đầu, vẻ mặt cô vẫn đầy phiền muộn. “Anh ấy còn căm giận nữa. Như

thể anh ấy bực tức với cô ấy. Anh ấy nói chỉ thỉnh thoảng mới tới thăm cô. Còn những đứa con...” Miên man suy nghĩ, cô dường như không còn nắm bắt được mình muốn nói gì.

Anh chăm chăm nhìn Gabby.
“Chuyện này là sao hả em?”

“Anh sẽ tới thăm em chứ? Nếu chuyện như vậy xảy ra với em?”

Lần đầu tiên, anh cảm thấy nỗi sợ hãi nhói lên, mặc dù anh hoàn toàn không biết vì sao. “Dĩ nhiên anh sẽ tới.”

Vẻ mặt cô gần như buồn bã. “Nhưng sau một thời gian, anh sẽ vào thăm ít đi.”

“Lúc nào anh cũng sẽ vào thăm em.”

“Và đến lúc nào đó, anh sẽ bực tức em.”

“Anh sẽ không bao giờ bực tức em.”

“Kenneth bực tức Eleanor.”

“Anh không phải Kenneth.” Anh lắc đầu. “Tại sao chúng ta lại nói đến chuyện này?”

“Bởi vì em yêu anh.”

Anh mở miệng định đáp, nhưng cô đã giơ tay ngăn lại. “Để em nói hết, được không anh?” cô ngừng lại, tập trung suy nghĩ. “Khi Eleanor mới vào viện, rõ ràng Kenneth yêu cô ấy biết bao nhiêu.

Đó là những gì em nhận ra mỗi khi chúng em nói chuyện, thời gian trôi qua, em nghĩ anh ấy đã kể cho em toàn bộ câu chuyện - họ gặp nhau trên bãi biển vào mùa hè sau lễ tốt nghiệp thế nào; khi anh rủ cô ấy đi chơi lần đầu, cô ấy đã từ chối, nhưng dù thế nào, bằng cách gì đó anh ấy đã mưu mẹo lấy được số điện thoại của cô ấy; lần đầu anh nói yêu cô ấy là ngày kỷ niệm ngày cưới lần thứ ba mươi của bố mẹ cô. Nhưng không chỉ kể lại những mẩu chuyện đó - dường như anh ấy đã hồi tưởng về chúng rất nhiều. Theo khía cạnh nào đó, anh ấy khiến em

nhớ tới anh.”

Gabby với lấy tay anh. “Anh cũng làm vậy đó, anh biết không. Anh có biết đã bao lần em nghe anh kể cho ai đó về lần đầu khi ta gặp nhau? Đừng hiểu nhầm - em yêu điều đó ở anh. Em yêu việc anh luôn giữ những kỷ niệm đó sống trong trái tim và rằng chúng có ý nghĩa với anh cũng nhiều như với em vậy. Và quan trọng là... khi anh làm vậy, em có thể cảm thấy anh lại phải lòng em thêm một lần nữa. Theo cách nào đó, đó là việc cảm động nhất anh đã làm cho em.” Cô ngừng lại. “À, việc đó và cả việc lau

chùi bếp núc khi em quá mệt mỏi nữa.”

Dù không chủ định, anh vẫn bật cười. Gabby có vẻ không để ý.

“VẬY NHƯNG, hôm nay, Kenneth đã quá... cay đắng, và khi em hỏi về Eleanor, em có cảm giác anh ấy ước gì cô ấy đã chết. Và khi em so sánh điều đó với những gì anh ấy từng cảm thấy về vợ của mình, những gì đã xảy ra với bọn trẻ... thật khủng khiếp.”

Khi giọng cô tắt dần, Travis siết lấy tay cô. “Chuyện đó sẽ không xảy ra với chúng ta...”

“Đó không phải vấn đề. Vấn đề ở

chỗ, em không thể sống khi biết mình đã không làm những việc phải làm.”

“Em đang nói đến điều gì?”

Cô lướt ngón tay cái trên bàn tay anh. “Em yêu anh nhiều lắm, Travis ạ. Anh là người chồng tuyệt nhất, là một người tuyệt nhất em từng biết. Và em muốn anh hứa với em một chuyện.”

“Bất kể điều gì,” anh nói.

Cô nhìn thẳng vào anh. “Em muốn anh hứa với em rằng nếu như bất kỳ điều gì như thế xảy ra với em, anh sẽ để em được chết.”

“Chúng ta có di chúc sống⁽¹⁹⁾ rồi mà

em,” anh phản đối. “Chúng ta đã lập di chúc sống cùng với di chúc thường và quyền ủy thác của chúng ta.”

“Em biết,” cô nói. “Nhưng luật sư của chúng ta đã nghỉ hưu và chuyển về Florida, theo những gì em biết, không ai ngoài ba chúng ta biết rằng em không muốn cuộc sống của em kéo dài trong trường hợp em không thể tự mình đưa ra quyết định. Sẽ không công bằng cho anh và bọn trẻ khi em cản trở cuộc sống của ba bố con, bởi sẽ đến lúc, oán giận sẽ trở thành điều tất yếu. Anh sẽ đau đớn, bọn trẻ sẽ đau đớn. Việc gặp Kenneth

hôm nay đã thuyết phục em điều này, nhưng em không muốn một lúc nào đó anh và các con phải cay đắng khi nghĩ tới bất cứ điều gì ta từng cùng chia sẻ. Em yêu anh và các con nhiều lắm. Cái chết bao giờ cũng buồn, song cũng là điều không thể tránh, nên đó là lý do đầu tiên em ký vào tờ di chúc sống. Bởi em yêu anh và các con rất nhiều.” Giọng cô nhẹ nhàng hơn nhưng dứt khoát hơn. “Ngoài ra vấn đề còn là... em không muốn phải nói với bố mẹ em hay các em gái về quyết định em đã chọn. Quyết định chúng ta đã chọn. Em không muốn tìm một luật

sư khác và thảo lại những giấy tờ đó. Em muốn mình có thể tin rằng anh sẽ làm những gì em muốn. Đó là lý do vì sao em muốn anh hứa với em anh sẽ tôn trọng những nguyện vọng của em.”

Cuộc nói chuyện đối với anh quá đổi kỳ quặc. “Ừ... chắc chắn rồi,” anh nói.

“Không, không phải như thế. Em muốn anh hứa với em. Em muốn anh thề.”

Travis nuốt khan. “Anh hứa sẽ làm đúng như những gì em muốn. Anh thề.”

“Dù cho có khó khăn đến mấy?”

“Dù cho có khó khăn đến mấy.”

“Bởi vì anh yêu em.”

“Bởi vì anh yêu em.”

“Vâng,” cô nói. “Và bởi vì em cũng yêu anh.”

Bản di chúc sống Gabby đã ký trong văn phòng vị luật sư chính là giấy tờ Travis mang theo mình tới bệnh viện. Bên cạnh một số điều, nó ghi rõ ông truyền dinh dưỡng sẽ phải được rút sau mười hai tuần. Hôm nay là ngày anh phải đưa ra lựa chọn của mình.

Ngồi bên Gabby trong bệnh viện, Travis nhớ lại cuộc trò chuyện giữa anh và cô đêm đó; anh nhớ lại lời thề với cô.

Anh đã tua lại những lời đó cả trăm lần suốt vài tuần qua, và khi cái ngưỡng ba tháng đã tới, anh cảm thấy mình cần Gabby tỉnh lại hơn bao giờ hết. Stephanie cũng vậy, đó là lý do cô chờ anh ở nhà. Sáu tuần trước, anh đã kể cho cô về lời thề của anh với Gabby; nhu cầu cần sẻ chia đã trở nên không sao chịu đựng.

Sáu tuần tiếp theo trôi qua không chút khuấy khỏa. Gabby không chỉ không nhúc nhích, cô còn không cho thấy cải thiện gì trong bất kỳ chức năng gì của não. Tuy anh đã cố gắng phớt lờ điều

hiển nhiên ấy, đồng hồ vẫn tiếp tục chạy, và giờ là thời khắc quyết định của anh.

Đôi lúc, trong những cuộc trò chuyện tưởng tượng với cô, anh đã khiến cô thay đổi quyết định. Anh biện hộ rằng lời thề đó không công bằng; rằng lý do duy nhất khiến anh đồng ý là vì viễn cảnh đó dường như không có khả năng xảy ra, anh chưa bao giờ tin nó sẽ đến. Anh thú nhận nếu như có thể đoán trước được tương lai, anh sẽ xé tan những giấy tờ cô đã ký tại văn phòng luật sư, vì dẫu cho cô cô không thể phản ứng lại, anh cũng vẫn không thể nào tưởng tượng nổi một cuộc

sống thiếu cô.

Anh sẽ không bao giờ giống như Kenneth Baker. Anh không cảm thấy chút oán hận nào với Gabby, cũng sẽ không bao giờ như vậy. Anh cần cô, anh cần niềm hy vọng anh vẫn cảm thấy mỗi khi họ bên nhau. Anh được tiếp thêm sức mạnh từ việc tới thăm cô. Cả ngày hôm nay, anh cứ cảm thấy kiệt sức và đờ đẫn; nhưng đến cuối ngày, ý thức về trách nhiệm chỉ càng mạnh mẽ hơn trong anh, khiến anh dám chắc mình sẽ có thể tươi cười với các con và là một người cha như Gabby mong muốn. Anh đã làm

được điều đó trong suốt ba tháng qua, và anh biết mình có thể làm như vậy suốt đời. Điều anh không biết là làm sao anh có thể bước tiếp khi biết Gabby đã không còn. Nghe có vẻ lạ đấy, nhưng anh cảm thấy an ủi với cái đơn điệu trong chuỗi ngày mới của đời mình.

Ngoài cửa sổ, con bồ câu đi tới đi lui, khiến anh nghĩ rằng nó đang cùng anh cân nhắc quyết định. Có những lúc anh cảm nhận một mối liên hệ lạ kỳ với con chim, như thể nó đang cố gắng dạy anh điều gì đó, mặc dù là gì thì anh không biết. Một lần, anh mang theo một ít bánh

mì, nhưng anh đã không nhận ra tấm kính sẽ ngăn anh để mẩu bánh ra bậu cửa. Đứng sau tấm kính, con chim nhìn mẩu bánh mì trên tay và khẽ gù lên. Một lát sau nó bay đi, chỉ để quay lại và ở đó suốt buổi chiều. Sau đó, nó không còn tỏ vẻ sợ hãi với anh nữa. Travis có thể gõ gõ lên tấm kính mà con chim vẫn đứng nguyên tại chỗ. Đó là một tình huống kỳ lạ, mang lại cho anh điều gì khác để nghĩ tới khi ngồi trong căn phòng tĩnh mịch. Điều anh muốn hỏi con bồ câu là: Phải chăng ta sẽ trở thành kẻ kết liễu đời cô ấy?

Suy nghĩ của anh tất yếu dẫn tới điểm đó, cũng là điểm khiến anh khác với những người có bốn phận thi hành các mong muốn ghi trong bản di chúc sống. Họ làm theo lẽ phải; lựa chọn của họ có căn cơ từ lòng trắc ẩn. Tuy nhiên, đối với anh, sự lựa chọn không giống thế, chỉ riêng những lý do logic cũng đã khiến anh khác rồi. Có A và B, tất sẽ đến C. Nếu không vì anh đã phạm hết sai lầm này đến sai lầm khác, sẽ không có vụ tai nạn; nếu không có vụ tai nạn, sẽ không có hôn mê. Anh gần như là nguyên nhân khiến cô bị thương, nhưng cô đã không

chết. Và giờ đây, với những nét chữ bay bướm của một số giấy tờ pháp lý trong túi, anh có thể hoàn tất việc đó. Cuối cùng anh cũng có thể hoàn toàn chịu trách nhiệm trước cái chết của cô. Những khác biệt đó khiến ruột gan anh lộn tung phèo; từng ngày trôi qua, khi quyết định càng tới gần, anh càng ăn ít hơn. Đôi khi dường như Chúa không chỉ muốn Gabby phải chết, Ngài còn muốn Travis biết rằng đó hoàn toàn là lỗi của anh.

Gabby, anh biết chắc chắn, sẽ phủ nhận điều đó. Vụ tai nạn chỉ là thế: một vụ tai nạn. Và cô, chứ không phải anh,

mới là người đưa ra quyết định muốn dùng ống truyền dinh dưỡng trong bao lâu. Tuy nhiên anh không thể xua đi áp lực trách nhiệm đang đè nặng, vì một lý do đơn giản: không ai khác, ngoài Stephanie, biết Gabby mong muốn điều gì. Cuối cùng, sẽ chỉ mình anh đưa ra lựa chọn.

Ánh sáng xám xịt của buổi chiều mang lại cho những bức tường một sắc màu u ám. Anh vẫn cảm thấy đờ đẫn. Kéo dài thời gian, anh lấy bó hoa từ ngưỡng cửa sổ xuống và mang chúng lại giường. Khi anh đặt chúng ngang ngực

Gabby rồi ngồi xuống, Gretchen xuất hiện ở cửa ra vào. Cô chậm chậm bước vào phòng; khi kiểm tra các cơ quan của Gabby, cô không nói một lời. Cô ghi chép gì đó vào biểu đồ rồi thoáng mỉm cười. Một tháng trước, khi anh đang tập những bài tập cho Gabby, Gabby nói rằng cô dám chắc Gretchen đã phải lòng anh.

“Chị ấy sẽ rời bỏ chúng tôi ư?” anh nghe Gretchen hỏi.

Travis biết cô đang nói tới việc chuyển Gabby sang nhà điều dưỡng; trong đại sảnh, Travis đã nghe thấy

những lời xì xào rằng chuyện đó sẽ sớm đến thôi. Nhưng câu hỏi đó không chỉ đơn giản như Gretchen hiểu, anh không thể thu đủ dũng khí để trả lời.

“Tôi sẽ nhớ chị ấy,” cô nói. “Và tôi sẽ nhớ cả anh nữa.”

Nét mặt cô chứa chan niềm thương cảm.

“Thật đấy. Tôi làm việc ở đây lâu hơn Gabby, và anh phải nghe cách chị ấy thường hay kể về anh ấy. Cả bọn trẻ nữa, tất nhiên rồi. Anh có thể thấy rằng mặc dù chị ấy yêu công việc, nhưng hạnh phúc nhất với chị ấy luôn là lúc tới giờ

được trở về nhà vào cuối mỗi ngày. Chị ấy không giống những người còn lại chúng tôi, vui mừng vì đã xong được một ngày. Chị ấy vui vì được trở về nhà, được sum vầy với gia đình của mình. Tôi thực sự ngưỡng mộ điều đó, ngưỡng mộ khi chị ấy có được một cuộc sống như vậy.”

Travis không biết phải nói gì.

Cô thở dài, Travis nghĩ anh đã trông thấy những giọt lệ long lanh. “Trái tim tôi an nát khi nhìn chị ấy thế này. Và cả anh nữa. Anh có biết tất cả y tá trong bệnh viện đều biết ngày kỷ niệm nào anh

cũng gửi hoa hồng cho vợ không? Hầu như tất cả phụ nữ ở đây đều ao ước chồng hoặc bạn trai họ sẽ làm những điều tương tự. Rồi, sau vụ tai nạn, cách anh chăm sóc chị ấy... Tôi biết anh buồn và giận dữ, nhưng tôi đã trông thấy anh cùng tập các bài tập với chị ấy. Tôi đã nghe thấy những gì anh nói, và... tựa như anh và chị ấy có một mối giao cảm không thể phá vỡ. Thật xót xa, song thật đẹp. Và tôi cảm thấy thật kinh khủng về những gì hai người đang phải trải qua. Hàng đêm, tôi sẽ cầu nguyện cho cả hai người.”

Travis cảm thấy cổ họng thắt lại.

“Có lẽ những gì tôi đang cố diễn đạt là hai người khiến tôi tin rằng tình yêu thực sự quả thật tồn tại. Ngay cả những giờ khắc tăm tối nhất cũng không thể cướp nó đi.” Cô dừng lại. Nét mặt cô lộ ra rằng cô thấy mình đã nói quá nhiều, và cô quay đi. Một lát sau, khi cô chuẩn bị rời căn phòng, anh cảm thấy bàn tay cô đặt trên vai anh. Bàn tay ấm áp và dịu dàng, chỉ lưu lại trong giây lát, rồi khi cô bỏ đi, lại một lần nữa Travis đơn độc với sự lựa chọn của mình.

Đã đến lúc. Nhìn đồng hồ, anh biết

mình không thể đợi chờ thêm nữa. Những người khác đang đợi rèm. Anh bước ngang qua căn phòng để đóng bức rèm. Thói quen khiến anh bật tivi lên. Mặc dù anh biết rồi các y tá cũng sẽ tắt nó đi, nhưng anh không muốn Gabby nằm một mình trong căn phòng im lìm hơn cả lăng mộ.

Anh thường hình dung ra mình khi cố gắng giải thích chuyện đó xảy ra thế nào. Anh có thể thấy bản thân lắc đầu trong hoài nghi khi đang ngồi ở bàn bếp cùng bố mẹ anh. “Con không biết vì sao cô ấy tỉnh dậy,” anh nghe thấy mình nói. “Theo

những gì con biết, chẳng có lý do thần thánh gì. Cũng chỉ giống như mọi lần con vào thăm... trừ việc cô ấy đã mở mắt.” Anh có thể tưởng tượng ra cảnh mẹ anh khóc, những giọt nước mắt sung sướng, anh có thể hình dung ra mình gọi điện cho bố mẹ của Gabby. Đôi lúc điều đó với anh hiển hiện như thể nó đã thực sự xảy ra, rồi anh sẽ nín thở, sống và trải nghiệm cảm giác về những điều kỳ diệu.

Nhưng giờ đây, anh ngờ rằng điều đó sẽ chẳng thể thành hiện thực, và từ bên kia căn phòng, anh dăm dăm nhìn cô. Họ là ai, Gabby và anh? Tại sao mọi chuyện

lại thành ra thế này? Đã có thời anh từng có câu trả lời hợp lý cho những câu hỏi này, nhưng thời đó đã qua lâu rồi. Thời gian gần đây, anh chẳng hiểu bất cứ điều gì. Trên đầu cô, bóng đèn huỳnh quang kêu o o, anh thắc mắc mình sẽ làm gì? Anh vẫn không biết. Điều anh biết là đây: Cô vẫn còn sống, và nơi nào có sự sống, vẫn luôn có hy vọng. Anh tập trung nhìn cô, tự hỏi vì sao một người gần gũi và hiện hữu như vậy lại có thể xa cách như thế.

Ngày hôm nay, anh phải đưa ra lựa chọn. Nói lên sự thật nghĩa là Gabby sẽ

chết, nói dối nghĩa là nguyện vọng của Gabby sẽ bị khước từ. Anh muốn cô chỉ cho anh phải làm gì, và từ đâu đó xa xôi, anh có thể tưởng tượng câu trả lời của cô.

Em nói rồi, anh yêu. Anh biết mình phải làm gì.

Nhưng lựa chọn đó, anh muốn bào chữa, đã dựa trên những giả định sai lầm. Nếu anh có thể quay ngược thời gian, anh sẽ không bao giờ đặt lời thề đó, và nếu thế, anh thắc mắc không biết liệu cô có còn yêu cầu anh làm vậy? Liệu cô có còn đưa ra quyết định như thế và lúc

đó và nếu cô biết anh sẽ khiến cô bị hôn mê? Hoặc nếu cô biết trước việc rút ống truyền dinh dưỡng ra và nhìn cô từ từ lìa bỏ cõi đời vì đói sẽ giết chết một phần trong anh? Hoặc nếu anh nói với cô rằng anh tin mình có thể là một ông bố tốt hơn nếu như cô tiếp tục sống, ngay cả khi cô sẽ chẳng bao giờ hồi phục?

Điều đó quá sức chịu đựng của anh, và anh cảm thấy tâm trí mình đang bắt đầu gào thét: *Xin em hãy tỉnh dậy!* Tiếng vang dường như lay động từng nguyên tử trong con người anh. *Làm ơn đi em yêu. Hãy làm điều đó vì anh. Vì các con của*

chúng ta. Chúng cần em. Anh cần em. Em hãy mở mắt ra trước khi anh bước khỏi đây, khi vẫn còn thời gian...

Và trong khoảnh khắc, anh nghĩ mình đã nhìn thấy một sự co giật, anh thê đã trông thấy cô động dậy. Anh quá ghen ngào không sao thốt nên lời, nhưng như mọi khi, thực tế đã tự xác minh, anh biết đó chỉ là ảo giác. Trên giường, cô không mảy may cử động, và nhìn cô qua làn nước mắt, anh cảm thấy linh hồn mình đang bắt đầu tàn lụi.

Anh phải đi, nhưng vẫn còn một điều nữa phải làm. Như tất cả mọi người, anh

biết câu chuyện về nàng Bạch Tuyết, về chiếc hôn của Hoàng tử đã phá vỡ câu thần chú hiểm độc. Đó là những gì anh nghĩ tới mỗi lần tạm biệt Gabby vào cuối ngày, nhưng giờ đây ý tưởng đó bỗng thôi thúc anh cấp bách hơn bao giờ hết. Chính là đây, cơ hội cuối cùng của anh. Dù không chủ định, anh vẫn cảm thấy một tia hy vọng nhỏ nhoi lóe lên trong ý nghĩ, rằng lần này dầu thế nào cũng sẽ khác với mọi lần. Mặc dù tình yêu của anh dành cho cô vẫn còn đó, nhưng hành động cuối cùng này thì chưa, biết đâu sự kết hợp sẽ tạo nên một liệu pháp diệu kỳ

mà anh đã bỏ qua. Anh tĩnh tâm rồi bước về phía giường, cố gắng thuyết phục bản thân rằng lần này sẽ có kết quả. Nụ hôn này, không giống với những nụ hôn khác, sẽ thổi đầy sự sống vào hai lá phổi của cô. Cô sẽ không bằng lòng vì bối rối nhất thời, nhưng rồi cô sẽ nhận ra anh đang làm gì. Cô sẽ cảm thấy sự sống của anh chảy tràn vào sự sống của cô. Cô sẽ cảm nhận sự chân thành của tình yêu anh dành cho cô, và với sự nồng nàn khiến anh phải bất ngờ, cô sẽ bắt đầu đáp lại nụ hôn của anh.

Anh cúi gần hơn, mặt họ kề sát lại,

và anh có thể cảm nhận được sự ấm nóng trong hơi thở của cô hòa quyện trong hơi thở của anh. Anh nhắm mắt ngăn lại những ký ức về hàng ngàn chiếc hôn khác và chạm môi anh vào làn môi cô. Anh hồ như cảm thấy một tia sáng, và bỗng dưng anh thấy cô đang từ từ trở lại với anh. Cô là cánh tay ôm cô hất anh trong những thời khắc khó khăn, cô là lời thì thầm trên gối kể bên anh hàng đêm. Đã có kết quả, anh nghĩ, thực sự đã có kết quả... và khi trái tim anh bắt đầu chạy đua trong lồng ngực, sự thật cuối cùng lại trở nên rõ ràng với anh, rằng không hề có bất kỳ

thay đổi nào.

Lùi lại, tất cả những gì anh có thể làm là khẽ lần ngón tay trên má cô. Giọng anh khàn đặc, chẳng hơn gì một tiếng thì thầm.

“Tạm biệt, em yêu.”

Chương 22

Một người nên đi xa tới đâu nhân danh tình yêu? Travis vẫn mãi dẫn đo câu hỏi ấy khi anh đỗ xe trên lối xe vào nhà, mặc dù anh đã đưa ra quyết định. Xe của Stephanie đang đỗ trước nhà, nhưng ngoại trừ phòng khách, toàn bộ ngôi nhà tối om. Một căn nhà trống rỗng hẳn là quá sức chịu đựng.

Trời lạnh cắt da cắt thịt khi anh bước ra khỏi xe, buộc anh kéo áo khoác sát vào người hơn. Trăng vẫn chưa lên.

nhưng sao đã lấp lánh khắp bầu trời. Nếu tập trung, anh biết mình vẫn có thể nhớ lại tên của những chòm sao Gabby đã một lần chỉ cho anh. Anh thoáng mỉm cười, nghĩ lại buổi tối hôm ấy. Ký ức đó vẫn tỏ rõ như bầu trời trên kia, song anh đã xua nó đi, nhận ra mình không đủ sức lực để cho phép nó kéo dài thêm nữa. Không phải đêm nay.

Hơi nước đọng khiến cả bãi cỏ như sáng lên, hứa hẹn một đêm sương mù dày đặc. Anh nhắc mình lấy sẵn găng tay và khăn quàng cho bọn trẻ ra để sáng hôm sau không phải cuống cuồng chạy khắp

nhà tìm. Chúng sẽ về tới nhà ngay thôi, và mặc dù mệt mỏi, anh vẫn rất nhớ chúng. Đút tay vào túi, anh bước lên những bậc thang trước hiên nhà.

Stephanie quay ra khi nghe thấy tiếng anh bước vào. Anh có thể cảm thấy cô đang cố đọc nét mặt của mình. Cô bắt đầu đi lại về phía anh.

“Travis,” cô nói.

“Chào em, Steph.” Anh cười áo khoác, nhận ra mình không thể nhớ nổi chẳng đường về nhà.

“Anh không sao chứ?”

Anh mất một lúc mới trả lời được.

“Anh không biết.”

Cô đặt tay lên cánh tay anh. Giọng cô nhẹ nhàng. “Em lấy cho anh một chút gì uống nhé.”

“Một cốc nước lọc là hay nhất.”

Cô dường như nhẹ lòng khi có thể làm được điều gì đó. “Có ngay đây.”

Anh ngồi trên ghế sofa và ngả đầu ra sau, cảm giác kiệt quệ như thể đã bôn ba cả ngày trên biển cả, vật lộn với những con sóng. Stephanie quay lại đưa cho anh một cốc nước.

“Christine gọi điện. Nó sẽ về muộn một lát. Lisa đang trên đường về.”

“Được rồi,” anh nói. Anh gạt đầu trước khi tập trung vào bức chân dung gia đình.

“Anh có muốn nói về chuyện đó không?”

Anh uống một ngụm nước, nhận ra cổ họng mình đã khô rang đến thế nào. “Em đã nghĩ đến câu hỏi anh hỏi em trước đó chưa? Về việc một người nên đi xa tới đâu nhân danh tình yêu ấy.”

Cô cân nhắc câu hỏi trong giây lát. “Em nghĩ là mình đã trả lời rồi.”

“Phải. Gần như thế.”

“Sao? Anh muốn nói với em rằng đó

vẫn chưa phải là một câu trả lời vừa ý?”

Anh mỉm cười, biết ơn vì Stephanie có thể trò chuyện với anh như cách cô vẫn thường làm. “Điều anh thực sự muốn biết là em sẽ làm gì nếu ở vị trí của anh.”

“Em biết anh muốn thế,” cô ngập ngừng nói, “nhưng... em không biết, Trav ạ. Em thực sự không biết biết. Em không thể tưởng tượng nổi phải đưa ra một kiểu quyết định như thế, và thú thật, em không nghĩ có ai đó có thể làm như vậy.” Cô thốt lên. “Đôi khi em ước anh chưa từng nói gì với em.”

“Chắc lẽ ra anh không nên nói gì với em. Anh không có quyền chất thêm gánh nặng lên em bằng chuyện này.”

Cô lắc đầu. “Ý em không phải vậy. Em biết anh phải giải bày với ai đó về chuyện này, nên em rất vui khi anh đã tin tưởng em. Chỉ là nó khiến em cảm thấy những gì anh đang phải trải qua khủng khiếp quá. Vụ tai nạn, vết thương của anh, những lo lắng về bọn trẻ, người vợ đang hôn mê... và rồi phải lựa chọn liệu có tôn trọng những mong muốn của Gabby hay không? Thật quá sức chịu đựng đối với bất kỳ ai.”

Travis lặng thinh.

“Em rất lo cho anh,” cô nói thêm.

“Em hầu như không ngủ được kể từ khi anh cho em biết chuyện đó.”

“Xin lỗi em.”

“Đừng xin lỗi. Lẽ ra em mới là người phải xin lỗi anh. Lẽ ra em phải quay về đây ngay khi chuyện đó xảy ra. Lẽ ra em phải tới thăm chị Gabby thường xuyên hơn. Em phải ở bên cạnh mỗi khi anh cần ai đó chuyện trò.”

“Không sao đâu mà. Anh mừng khi em không bỏ bê công việc. Em đã lao động vất vả để tới được vị trí đó, Gabby

cũng biết như vậy. Bên cạnh đó, em đã ở đây nhiều hơn so với anh nghĩ.”

“Em cảm thấy rất buồn về những gì anh đang phải trải qua.”

Anh khoác cánh tay qua người cô.
“Anh biết,” anh nói.

Bên nhau, họ ngồi trong im lặng. Đằng sau, Travis có thể nghe thấy tiếng lò sưởi lách tách khi Stephanie thở dài.
“Em muốn anh biết rằng dù anh quyết định thế nào chẳng nữa, em vẫn sẽ ủng hộ anh, được chứ? Em biết, nhiều hơn hầu hết mọi người, rằng anh yêu chị Gabby đến thế nào.”

Travis quay về phía cửa sổ. Qua tấm kính, anh có thể trông thấy những ngọn đèn nhà hàng xóm đang tỏa sáng trong bóng đêm. “Anh không làm được,” cuối cùng anh cũng đáp.

Anh cố tập trung suy nghĩ. “Anh đã nghĩ mình có thể, anh thậm chí đã nhầm lại những lời sẽ nói với bác sĩ để tháo ống truyền dinh dưỡng của cô ấy. Anh biết đó là điều Gabby muốn, nhưng... đến phút cuối anh đã không sao làm được. Dù cho anh phải dành cả quãng đời còn lại để thăm nom cô ấy trong nhà điều dưỡng, đó vẫn là một cuộc sống dễ chịu

hơn cuộc sống anh có thể trải qua bên bất kỳ ai khác. Anh yêu cô ấy nhiều lắm và không thể để cô ấy ra đi.”

Stephanie trao cho anh một nụ cười buồn bã. “Em biết,” cô nói. “Em có thể trông thấy điều đó trên gương mặt anh khi anh bước vào cửa.”

“Em có nghĩ anh đã làm đúng không?”

“Có,” cô trả lời không do dự.

“Cho anh, hay cho Gabby?”

“Cả hai.”

Anh nuốt khan. “Em nghĩ cô ấy sẽ tỉnh lại không?”

Stephanie bắt gặp ánh mắt của anh.

“Có, em nghĩ vậy. Em luôn luôn tin như vậy. Hai người... có gì đó thật lạ kỳ trong cách hai người ở bên nhau. Ý em là tất cả - cách hai người nhìn nhau, cách chị ấy thư giãn khi anh đặt tay lên lưng chị ấy, cách hai người dường như biết rõ người kia thường hay nghĩ gì... điều đó luôn khiến em cảm thấy thật khác thường. Đó là một lý do khác khiến em cứ trì hoãn đám cưới. Em biết mình muốn một điều gì đó giống như hai anh chị có với nhau, nhưng em không dám chắc mình đã tìm thấy nó hay chưa. Em không dám

chắc liệu mình có tìm được nó hay không. Và với một tình yêu như thế... người ta nói điều gì cũng đều có thể, phải không? Anh yêu chị Gabby và chị ấy yêu anh, em hoàn toàn không thể hình dung một thể giới mà hai người không ở bên nhau. Hai người phải được ở bên nhau.”

Travis để những lời của cô thấm dần vào anh.

“Vậy tiếp theo là gì đây?” cô hỏi. “Cần em giúp anh đốt bản di chúc sống không?”

Bất chấp sự căng thẳng, anh bật

cười. “Có lẽ để sau.”

“Và cả ông luật sư nữa? Ông ấy sẽ không quay lại hăm dọa anh, phải không?”

“Anh không nghe tin tức gì từ ông ấy nhiều năm nay rồi.”

“Thấy chưa, đó là một dấu hiệu khác chứng tỏ anh đã làm đúng.”

“Có lẽ vậy.”

“Thế còn nhà điều dưỡng thì sao?”

“Cô ấy sẽ được chuyển đi vào tuần sau. Anh chỉ phải thu xếp nữa thôi.”

“Cần em giúp không?”

Anh xoa bóp thái dương, cảm thấy

một bã người. “Ừ,” anh nói. “Hay lắm.”

“Anh này...” Cô khẽ lắc anh. “Anh đã quyết định đúng. Đừng cảm thấy tội lỗi chỉ vì một chuyện. Anh đã làm điều duy nhất anh có thể. Chị ấy muốn được sống. Chị ấy muốn một cơ hội trở lại với anh và các con.”

“Anh biết. Nhưng...”

Anh không thể nói hết câu. Quá khứ đã qua còn tương lai vẫn chưa hé lộ, anh biết mình nên tập trung vào cuộc sống hiện tại... dù sự tồn tại ngày qua ngày đối với anh bỗng trở nên dang đẳng quá sức chịu đựng.

“Anh sợ lắm,” cuối cùng anh thừa nhận.

“Em biết,” cô nói, kéo anh lại gần hơn. “Em cũng vậy.”

Phân kết

Tháng Bảy, 2007

Khung cảnh lặng lẽ mùa đông dần nhường chỗ cho những sắc màu tốt tươi của mùa xuân đến muộn, những khi ngồi ở hiên sau, Travis có thể nghe tiếng những chú chim. Hàng chục, có lẽ hàng trăm, đang gọi bầy chiêm chiêm, chóc chóc một bầy sáo đá lại vút lên từ những hàng cây, bay theo đội hình gần giống như được dàn dựng từ trước.

Đó là một buổi chiều thứ Bảy,

Christine và Lisa vẫn đang chơi ở xích đu bánh xe mà Travis đã treo lên tuần trước. Vì muốn một cung đu dài, lâu hơn cho các cô bé - gì đó khác với những bộ xích đu thường - anh đã chặt bớt một ít cành thấp trước khi buộc chặt sợi dây thừng lên cành cây cao nhất có thể. Anh đã dành cả tiếng đồng hồ sáng hôm đó để đẩy xích đu và lắng nghe tiếng các con mình ré lên trong phấn khích; khi dừng lại, lưng áo anh đã nhễ nhại mồ hôi. Mặc dù các cô bé vẫn muốn thêm nữa.

“Cho bố nghỉ vài phút đã,” anh thở khò khè. “Bố mệt quá. Sao các con

không tự đẩy cho nhau một lúc?”

Vẻ thất vọng khắc rõ trên khuôn mặt và trong cái chùng vai của chúng, nhưng chỉ kéo dài một lát. Chẳng bao lâu sau chúng lại ré lên. Travis nhìn chúng đánh đu, miệng anh cong lên thành một nụ cười thoáng qua. Anh yêu những thanh âm thánh thót trong điệu cười của chúng, trái tim anh ấm áp khi nhìn thấy chúng chơi cùng nhau vui đến vậy. Anh hy vọng chúng sẽ luôn gần gũi như bây giờ. Anh muốn tin rằng nếu như anh và Stephanie là dấu hiệu gì đó, chúng thậm chí còn gần gũi với nhau hơn khi lớn lên. Ít nhất cũng

là một hy vọng. Hy vọng, anh đã học được, đôi lúc là tất cả những gì một người có, và trong bốn tháng qua, anh đã biết cách nắm lấy nó.

Kể từ khi anh đưa ra lựa chọn, cuộc sống của anh đã dần quay trở về gì đó gần như bình thường. Hoặc ít nhất cũng tương tự như vậy. Cùng với Stephanie, anh đi thăm gần chục nhà điều dưỡng. Trước khi tới thăm, định kiến của anh về nhà điều dưỡng là: tất cả đều là những nơi ánh sáng lờ mờ, dơ dáy, nơi những bệnh nhân bối rối rên rỉ đi lang thang trong đại sảnh lúc nửa đêm và được

trông nom bởi những hộ lý gần như kẻ tâm thần. Hóa ra không điều gì trong số ấy là thật. Ít ra, không phải những nơi anh và Stephanie đã tới thăm.

Thay vào đó, hầu hết đều sáng sủa và thoáng đãng, được điều hành bởi những người đàn ông hoặc phụ nữ trung tuổi chín chắn, chu đáo trong những trang phục lịch sự, không tiếc công sức để chứng minh rằng những tiện nghi của họ vệ sinh hơn hết thấy nhà điều dưỡng khác, rằng các nhân viên rất lịch sự, chu đáo và chuyên nghiệp. Trong khi Travis dành cả chuyến tham quan để tự thắc mắc

liệu Gabby có thấy vui ở một nơi thế này hoặc cô có phải bệnh nhân trẻ tuổi nhất trong nhà điều dưỡng không, Stephanie dành thời gian ấy để hỏi những câu hóc búa. Cô hỏi lý lịch nhân viên có được xác minh rõ ràng không, quá trình cấp cứu thế nào, cô lớn tiếng thắc mắc rằng những phàn nàn sẽ được giải quyết nhanh nhất trong bao lâu, rồi khi đi dạo trên các hành lang, cô nhấn mạnh rằng mình nắm rất rõ từng điều lệ và quy định do luật pháp ban hành. Cô đưa ra những giả thiết có thể xảy ra, sau đó thắc mắc chúng sẽ được nhân viên và giám đốc

giải quyết thế nào; cô hỏi Gabby sẽ được lật người bao nhiêu lần trong ngày để có thể ngăn chặn chứng thối loét do nằm liệt giường. Đôi lúc, cô khiến Travis nghĩ tới một công tố viên đang kết tội ai đó, mặc dù cô đã khiến một vài vị giám đốc mất hết kiên nhẫn, Travis vẫn biết ơn sự tận trọng của cô. Trong tình trạng đầu óc lúc ấy, anh hầu như không thể làm được gì, nhưng anh lờ mờ nhận thức rằng cô đang hỏi toàn những câu hợp lý.

Cuối cùng, Gabby được chuyển bằng xe cấp cứu tới nhà điều dưỡng do một người tên là Elliot Harris điều hành, chỉ

cách bệnh viện hai khối phổi. Harris không chỉ gây ấn tượng với Travis mà ngay cả với Stephanie, cô đã hoàn tất hầu hết thủ tục giấy tờ trong văn phòng của ông. Stephanie đã nói bóng gió trước đó - đúng sai không rõ - rằng có quen người ở cơ quan lập pháp của bang, và muốn bảo đảm Gabby phải được cấp một phòng riêng tiện nghi nhìn xuống mảnh sân nhỏ. Khi Travis tới thăm, anh sẽ đẩy giường của cô về phía cửa sổ rồi dựng gối của cô lên. Anh tưởng tượng cô sẽ thích những âm thanh vọng lên từ mảnh sân, nơi bạn bè và gia đình gặp gỡ, cùng

ánh mặt trời. Cô đã nói thế với anh một lần khi anh đang gập chân cho cô. Cô còn nói cô hiểu lựa chọn của anh và cô vui khi anh đã quyết định như vậy. Hoặc, chính xác hơn, anh đã tưởng tượng ra cô nói thế.

Sau khi đưa cô vào nhà điều dưỡng và dành gần trọn một tuần nữa bên cô trong khi cả hai cùng làm quen với một môi trường mới, anh quay trở lại làm việc. Anh đã nghe theo gợi ý của Stephanie và bắt đầu làm việc tới đầu giờ chiều, bốn ngày mỗi tuần; sau đó bố anh sẽ làm thay. Anh chợt nhận ra mình

đã mất đi bao mối liên hệ với mọi người, khi ăn trưa với bố, anh thấy mình đã có thể ăn gần hết suất. Tất nhiên, làm việc đều đặn nghĩa là anh phải sắp xếp thời gian với Gabby. Tạm biệt các con khi chúng rời nhà đi học xong, anh tới nhà điều dưỡng và ở lại đấy một giờ; sau khi tan việc, anh dành thêm một giờ nữa với Gabby trước khi các con về tới nhà. Thứ Sáu, anh ở đó gần như cả ngày, và trong hai ngày cuối tuần, anh thường vào đó một vài tiếng. Điều đó phụ thuộc vào kế hoạch của các con anh, Gabby sẽ nặng nề đòi anh phải để ý đến kế hoạch của

chúng. Thỉnh thoảng vào ngày cuối tuần, chúng muốn cùng anh vào thăm mẹ, nhưng hầu hết thời gian chúng không muốn hoặc không có thì giờ vì các trận bóng đá, các buổi liên hoan hoặc đi trượt patanh. Dầu sao, khi lựa chọn giữa việc Gabby sống hay chết không còn lơ lửng trên đầu anh, thì chuyện chúng mỗi lúc một xa cách mẹ cũng chẳng làm Travis phiền lòng như trước. Các con anh cũng đang làm những gì chúng cần phải làm để hàn gắn và bước tiếp, cũng như anh. Anh đã sống đủ lâu để hiểu rằng mọi người xử lý nỗi đau theo những cách khác nhau,

và dần dà, tất cả dường như chấp nhận cuộc sống mới. Rồi một buổi chiều, chín tuần sau khi cô nhập nhà điều dưỡng, con chim bồ câu lại xuất hiện bên cửa sổ phòng Gabby.

Đầu tiên, Travis không tin vào mắt mình. Thú thật, anh thậm chí không dám chắc đó là cùng một con chim. Ai biết được? Lông pha màu xám, trắng, đen cùng đôi mắt đen huyền như hạt đậu - và, ừm, hầu như lúc nào cũng là những kẻ phá bình - lũ chim thì con nào trông chẳng gần như nhau. Vậy nhưng, nhìn nó chăm chăm... anh *biết* nó chính là con

chim đó. *Đúng* là nó. Nó bước tới bước lui, chẳng sợ hãi gì Travis khi anh tiến tới ô cửa kính, nó đã cất lên tiếng gù nghe thật... *quen thuộc*, không hiểu vì sao. Một triệu người có thể sẽ bảo anh mất trí, thậm chí một phần trong anh biết rằng họ nói đúng, nhưng dù vậy...

Chính là con chim ấy, cho dù điều này có vẻ điên rồ hết sức.

Anh nhìn nó trong nỗi ngạc nhiên, sững sờ, và ngày hôm sau, anh mang theo ít bánh mì Wonder rồi rắc vài mẩu lên bậu cửa. Sau đó, cứ một lúc anh lại liếc nhìn cửa sổ, chờ đợi con chim xuất hiện,

nhưng nó không bao giờ quay lại nữa. Những ngày sau đó, anh thấy mình sầu não vì sự thiếu vắng của nó. Đôi lúc, trong những giây khắc tưởng tượng, anh thích nghĩ rằng nó chỉ đơn giản tới để kiểm tra họ, để biết chắc Travis vẫn chăm sóc cho Gabby. Là thế, anh tự nhủ, hoặc nó đã đến để dặn anh đừng từ bỏ hy vọng; rằng cuối cùng, lựa chọn của anh là đúng.

Trên hiên sau, nhớ lại giây khắc đó, anh ngạc nhiên khi mình có thể đắm đắm nhìn những cô con gái hạnh phúc của mình, đồng thời cùng trải nghiệm niềm

sung sướng của chúng nhiều đến thế. Anh hầu như không nhận ra cảm giác hạnh phúc này, cảm giác rằng tất cả trên cõi đời đều có lý. Phải chăng sự xuất hiện của con bò câu đã báo trước những đổi thay sẽ điều khiển cuộc sống của họ? Anh cho rằng chỉ con người mới thắc mắc về những điều như vậy, Travis hiểu anh sẽ kể đoạn cuối của câu chuyện chừng nào anh còn sống.

Chuyện xảy ra vào giữa buổi sáng sáu ngày sau khi con chim xuất hiện, lúc Travis đang làm việc ở phòng khám. Trong phòng này là một con mèo ốm;

trong phòng khác, một chú cún con giống Doberman đang cần tiêm. Ở phòng thứ ba, Travis đang khâu vết thương cho một con chó - lai giữa giống Labrador và Golden Retriever - bị thương khi đang bò qua mảnh dây gai. Anh thực hiện xong mũi khâu cuối cùng, thắt nút, và đang chuẩn bị dặn dò người chủ làm sao để giữ vết thương khỏi bị nhiễm trùng thì một phụ tá bước vào phòng mà không gõ cửa. Travis quay lại, ngạc nhiên trước sự chen ngang này.

“Elliot Harris gọi,” cô nói. “Ông ấy cần nói chuyện với anh.”

“Cô lấy lời nhắn được không?”

Travis hỏi, liếc nhìn những con chó và người chủ.

“Ông ấy nói việc này không chờ được. Chuyện khẩn cấp.”

Travis xin lỗi khách và dặn người phụ tá làm nốt việc. Anh bước tới phòng làm việc của mình và đóng cửa lại. Điện thoại sáng nhấp nháy báo hiệu Harris đang chờ.

Nghĩ lại, anh không dám chắc mình mong đợi nghe thấy gì. Tuy nhiên, anh cảm thấy có điều gì đó khi nhắc ông nghe lên tai. Đó là lần đầu tiên - và là

lần duy nhất - Elliot Harris gọi điện tới chỗ làm cho anh. Anh đứng thẳng người, rồi nhấn nút.

“Travis Parker xin nghe.”

“Bác sĩ Parker, Elliot Harris đây,” vị giám đốc nói. Giọng ông bình tĩnh, không hé lộ điều gì. “Tôi nghĩ anh nên tới nhà điều dưỡng ngay lập tức.”

Trong sự im lặng ngắn ngủi sau đó, hàng triệu suy nghĩ đã ào qua đầu Travis: rằng Gabby đã ngừng thở, rằng tình hình cô trở nên xấu đi, rằng bằng cách nào đó tất cả các hy vọng đã vượt mất. Trong khoảnh khắc ấy, Travis ghi chặt chiếc

điện thoại như cố né tránh bất cứ điều gì có thể xảy ra tiếp theo.

“Gabby có sao không ạ?” cuối cùng anh hỏi, lời nói nghe nghẹn ngào.

Một lát ngập ngừng, chắc chỉ một hoặc hai giây. Giờ thì anh miêu tả đó là một cái nháy mắt phải mất đến hàng năm mới thực hiện được, còn khi ấy, bốn từ tiếp theo khiến anh buông rơi chiếc điện thoại.

Anh bình tĩnh đến kỳ quặc khi rời khỏi văn phòng. Ít nhất, đó là những gì sau này trợ lý của anh kể lại: rằng khi nhìn anh, anh không hé lộ chút dấu hiệu

về điều gì đã xảy ra. Họ nói rằng khi họ quan sát anh lướt qua bàn tiếp đón, anh chẳng hề màng tới những người đang nhìn anh. Tất cả mọi người, từ nhân viên cho tới những người chủ mang vật nuôi tới phòng khám. Madeline, mười tám tuổi và là nhân viên tiếp tân, chăm chăm nhìn anh với đôi mắt mở lớn khi anh tiến về phía cô. Lúc ấy, gần như tất cả mọi người trong phòng khám đều đã rõ nhà điều dưỡng vừa gọi điện cho anh. Ở một thị trấn nhỏ, tin tức gần như sẽ đến tai mọi người ngay tức khắc.

“Cô gọi hộ cho bố tôi và bảo ông

đến được không?” Travis hỏi. “Tôi phải tới nhà điều dưỡng.”

“Vâng, tất nhiên rồi,” Madeline trả lời. Cô ngập ngừng. “Anh không sao chứ?”

“Cô nghĩ có thể lái xe giúp tôi được không? Tôi không nghĩ mình nên ngồi sau vô lăng lúc này.”

“Chắc chắn rồi,” cô nói, vẽ mặt kinh khiếp. “Để tôi gọi điện trước đã nhé?”

Khi cô nhấn số, Travis đứng đờ như tê liệt. Cả phòng đờ lặng như tờ: thậm chí lũ động vật dường như cũng biết vừa có chuyện xảy ra. Anh nghe Madeline

nói chuyện với bố anh như thể từ một khoảng cách rất đối xa xôi; trên thực tế, anh chỉ lờ mờ nhận thức được mình đang ở đâu. Chỉ khi Madeline gác máy và bảo với anh rằng bố anh sẽ có mặt ngay lập tức, Travis mới dường như nhận ra những gì ở xung quanh mình. Anh nhìn thấy sự sợ hãi trên gương mặt Madeline. Có lẽ vì cô còn trẻ và chưa từng trải, cô đã hỏi một câu mà có vẻ ai cũng đang suy ngẫm.

“Có chuyện gì vậy?”

Travis nhìn thấy sự cảm thông và lo lắng khắc ghi trên khuôn mặt họ. Hầu hết

đều đã biết anh nhiều năm; một số đã biết anh từ khi anh còn là một đứa trẻ. Đôi ba người, và hầu hết các nhân viên, biết rõ Gabby và, sau vụ tai nạn, họ cũng đã trải qua một giai đoạn gần như để tang vậy. Đó không phải việc nhà ai, nhưng lại đúng là việc của họ, vì góc gác của anh ở nơi này. Beaufort là quê nhà của tất cả bọn họ, và nhìn xung quanh, anh nhận ra sự tò mò của mọi người chính là cái gì đó na ná như tình cảm gia đình. Nhưng anh không biết phải nói gì với họ. Trước đó anh đã hình dung ngày này cả ngàn lần, tuy nhiên, đến bây giờ,

mọi thứ lại trống rỗng. Anh có thể nghe thấy mình đang thở. Nếu tập trung đủ sâu, anh tin mình có thể cảm nhận được trái tim đang đập trong lồng ngực; nhưng những suy nghĩ của anh dường như ở quá xa để nắm lấy, đừng nói thốt lên thành lời. Anh không dám chắc phải nghĩ gì. Anh tự hỏi mình có nghe đúng những lời Harris nói, hay liệu tất cả chỉ là một giấc mơ; anh tự hỏi phải chăng vì lý do nào đó anh đã hiểu lầm. Trong trí óc, anh hình dung lại cuộc đối thoại, săn tìm những ý ẩn giấu, cố nắm bắt thực tại đằng sau những lời nói, nhưng dù cố bao

nhieu, dường như anh vẫn không thể tập trung đủ lâu chỉ để cảm nhận những xúc cảm mà lẽ ra anh phải thấy. Cơn kinh hãi đã ngăn anh cảm thấy bất cứ điều gì. Sau này, anh sẽ mô tả những gì anh cảm thấy khi đó như đang ở trên một ván bập bênh, với niềm sung sướng cực độ ở đầu này và sự mát mát tốt cùng ở đầu còn lại, trong khi anh đang bị mắc kẹt ở giữa, hai chân ở hai bên, và nghĩ rằng chỉ một động tác nhằm lặn về bất kỳ hướng nào cũng sẽ khiến anh ngã nhào xuống.

Trong phòng khám, anh đặt một tay lên bàn để đứng vững. Madeline cầm

chùm chìa khóa lủng lẳng đi vòng qua chiếc bàn. Travis nhìn quanh phòng đợi, nhìn sang Madeline, rồi nhìn xuống sàn nhà. Khi ngược mắt lên, tất cả những gì anh có thể làm là lặp lại chính xác những gì nghe thấy trong điện thoại chỉ một lát trước đó.

“Cô ấy đã tỉnh,” cuối cùng anh nói.

Mười hai phút sau, sau ba mươi lần đổi làn đường và ba cột đèn giao thông rõ ràng đang màu vàng, có khi thậm chí đã chuyển sang đỏ, Madeline cho xe dừng lại ở cổng nhà điều dưỡng. Travis không nói một lời kể từ lúc vào xe,

nhưng anh mỉm cười cảm ơn khi đẩy mở cửa xe.

Chuyến đi cũng chả làm được gì giúp đầu óc anh minh mẫn trở lại. Anh hy vọng hơn cả hy vọng và phấn khích vượt mức mọi thước đo; nhưng đồng thời, anh không thể xua đi suy nghĩ rằng vì lý do nào đó, anh đã hiểu lầm. Có thể cô đã tỉnh dậy trong giây lát rồi lại chìm vào hôn mê; có lẽ ai đó đã nhận sai thông tin từ đầu. Có lẽ Harris đã đề cập tới điều kiện y khoa mơ hồ nào đó cải thiện được chức năng của não, hơn là một kết quả rõ ràng. Đầu óc quay cuồng với những kịch

bản thay phiên của hy vọng và tuyệt vọng khi anh bước về phía cổng vào.

Elliot Harris đang đợi anh và dường như bình tĩnh hơn nhiều so với những gì Travis tưởng tượng.

“Tôi đã gọi cho bác sĩ nội khoa và bác sĩ thần kinh, họ sẽ tới đây trong vài phút,” ông nói. “Sao giờ anh không lên phòng cô ấy nhỉ?”

“Cô ấy không sao, phải không ạ?”

Harris, một người đàn ông mà Travis hầu như chẳng quen thân, đặt tay lên vai anh, đẩy anh về phía trước. “Tôi gặp cô ấy,” ông nói. “Cô ấy đòi gặp anh mãi.”

Ai đó giữ cửa mở giúp anh - dù anh cố gắng đến đâu, anh vẫn không thể nhớ nổi đó là đàn ông hay phụ nữ - rồi Travis bước vào tòa nhà. Sang phải một chút là tới cầu thang, anh bước vội lên các bậc, càng lên cao càng loạng choạng. Trên tầng hai, anh kéo cánh cửa và trông thấy một y tá cùng một hộ lý đang chờ sẵn, như thể biết người bước vào là anh. Nhìn nét mặt hồ hởi của họ, anh đoán hẳn là họ đã trông thấy anh bước vào và muốn kể cho anh chuyện gì đã xảy ra, nhưng anh không dừng lại, còn họ để anh đi qua. Khi bước thêm một bước, anh cảm thấy

chân mình như thể đang sắp sửa nhũn ra. Anh dựa người vào tường cho vững trong một lát, rồi bước tiếp một bước về phía phòng Gabby.

Đó là căn phòng thứ hai bên tay trái, và cửa phòng để mở. Khi anh tới gần hơn, anh nghe có tiếng người rì rầm nói chuyện. Bên cánh cửa, anh ngập ngừng, ước gì ít nhất mình cũng đã chải đầu, song anh biết điều đó không quan trọng. Anh bước vào, gương mặt Gretchen liền sáng bừng lên.

“Tôi đang ở bên bác sĩ tại bệnh viện thì ông ấy nhận được giấy báo, và tôi

phải qua xem thế nào...”

Travis hầu như không nghe thấy cô. Thay vào đó, tất cả những gì anh có thể nhận ra là hình ảnh Gabby, người vợ của anh, đang yếu ớt dựa lên thành giường bệnh. Dường như cô đang mất phương hướng, nhưng nụ cười khi cô trông thấy anh đã nói với anh tất cả những gì anh cần biết.

“Tôi biết hai người có rất nhiều chuyện phải hàn huyên...,” văng vẳng tiếng Gretchen nói tiếp.

“Gabby?” sau cùng, Travis thăm thì.

“Travis,” giọng cô khàn khàn. Gọng

cô nghe lạ lùng, khàn đặc và lè nhè vì lâu không nói, nhưng dù sao, đó vẫn là giọng của Gabby. Travis chậm chạp tiến về phía giường, đôi mắt anh chẳng một lần rời cô, không hay biết sau lưng anh, Gretchen đã lùi lại sau và đóng cánh cửa lại.

“Gabby?” anh lặp lại, gần như hoài nghi. Trong giấc mơ của anh, hay những gì anh coi là một giấc mơ, anh quan sát cô đưa tay từ giường lên bụng, như thể điều đó đã lấy đi toàn bộ sức lực của cô.

Anh ngồi xuống giường bên cô.

“Anh đã ở đâu?” cô hỏi, những lời

khản đặc nhưng dấu sao vẫn chan chứa tình yêu, rõ ràng đã tràn trề sức sống. Thức giấc. “Em không biết anh đã ở đâu.”

“Giờ anh ở đây,” Travis nói, và tới đó anh kiệt sức, tiếng nức nở của anh bỗng trào ra vỡ òa. Anh ngả người về phía Gabby, khao khát được cô ôm lấy mình, và khi cảm thấy bàn tay cô trên lưng anh, anh thậm chí bắt đầu khóc to hơn. Anh không mơ. Gabby đang ôm anh; cô biết anh là ai và cô có ý nghĩa đến thế nào với anh. Là thật, tất cả những gì anh có thể nghĩ, lần này, là thật...

Vì Travis không muốn rời Gabby nửa bước, bố anh đã nhận việc thay anh ở phòng khám trong vài ngày tiếp theo. Chỉ tới gần đây anh mới trở lại với điều gì đó giống như một lịch làm việc toàn thời gian, trong những ngày nghỉ cuối tuần thế này, khi các cô con gái chạy nhảy và đùa giỡn trên sân, còn Gabby đang trong bếp, đôi khi anh thấy mình đang phải cố níu lấy từng chi tiết trong năm vừa qua. Ký ức của anh về những tháng ngày anh trải qua trong bệnh viện đã trở nên mờ mờ, mơ hồ, như thể khi ấy anh cũng chỉ tỉnh táo hơn Gabby đôi

chút.

Gabby đã không qua khỏi cơn hôn mê mà không bị hậu quả gì, tất nhiên là vậy. Cô giảm rất nhiều cân, cơ bắp teo lại, sự tê cứng đeo bám gần như cả thân người bên trái của cô. Phải mất vài ngày cô mới có thể đứng thẳng mà không cần giúp đỡ. Các liệu pháp chữa trị thì dai dẳng đến phát cáu; thậm chí đến tận bây giờ, cô vẫn mất hai tiếng hàng ngày với bác sĩ vật lý trị liệu, và ban đầu, cô thường trở nên thất vọng khi không làm được những điều đơn giản mà trước đó cô đã từng cho là đương nhiên. Cô ghét

dáng vẻ hốc hác của mình trong gương và đã hơn một lần than phiền rằng trong cô như mới mười lăm tuổi. Trong những lúc như thế, Travis luôn bảo cô rằng cô rất đẹp, anh chưa từng chắc chắn về điều gì hơn thế.

Christine và Lisa mất một thời gian mới thích nghi được. Vào buổi chiều khi Gabby tỉnh dậy, Travis đã nhờ Elliot Harris gọi điện cho mẹ anh để bà tới trường đón các cô bé. Một giờ sau, cả gia đình sum họp, nhưng khi bước vào phòng, dường như cả Christine lẫn Lisa đều không muốn lại gần mẹ chúng. Thay

vào đó, chúng cứ bám riết lấy Travis và chỉ trả lời bằng độc một từ trước bất cứ câu gì Gabby hỏi. Đêm hôm đó, Gabby được chuyển về bệnh viện và Travis đưa các con về nhà, Christine đã hỏi liệu “Mẹ thực sự quay về, hay mẹ sẽ lại ngủ tiếp.” Mặc dù các bác sĩ đã nói rõ rằng họ hầu như khẳng định cô sẽ không hôn mê lại, song họ cũng không hoàn toàn loại trừ khả năng đó, ít nhất là trong thời điểm hiện tại. Những sợ hãi của Christine cũng phản ánh những sợ hãi của anh, bất cứ khi nào anh thấy Gabby ngủ hoặc chỉ đơn giản đang nghỉ ngơi sau

những ca trị liệu mệt lử, dạ dày Travis lại thắt lại. Hơi thở của anh sẽ trở nên nông hơn, và anh sẽ lay cô khe khẽ, càng lúc càng hoang mang hơn nếu cô không mở mắt. Cuối cùng khi cô động dậy, anh không che giấu nỗi sợ khuây khỏa và biết ơn. Ban đầu Gabby chấp nhận những lo âu của anh - cô thừa nhận suy nghĩ đó cũng khiến cô sợ hãi - nhưng nó bắt đầu khiến cô phát điên. Tuần trước, khi trăng đã lên rất cao và lũ dế gáy râm ran, Travis bỗng đập vào cánh tay cô khi cô đang nằm cạnh anh. Mắt cô mở choàng và cô tập trung nhìn đồng hồ, nhận ra lúc

đó mới chỉ hơn ba giờ sáng một chút. Một lát sau, cô ngồi dậy trên giường và chăm chăm nhìn anh.

“Anh phải thôi làm thế này đi! Em cần giấc ngủ của em. Một giấc ngủ không gián đoạn, một giấc ngủ bình thường, như bất kỳ ai khác trên thế giới! Em mệt lử đi rồi, anh không hiểu sao? Em từ chối sống từ nay đến hết đời khi biết rằng anh sẽ gọi em dậy mỗi tiếng đồng hồ!”

Đó chỉ mới tới mức là lời phê bình; thậm chí chưa được xếp vào một cuộc cãi vã, vì anh không còn có thời gian phản ứng lại trước khi cô quay lưng lại

phía anh, tự lằm bằm một mình - nhưng nó khiến Travis cảm thấy... rất Gabby, khiến anh thở dài một tiếng nhẹ nhõm. Nếu cô không còn lo lắng sẽ hôn mê trở lại - và cô đã thề sẽ không hôn mê lại - thì anh biết anh cũng không nên lo lắng. Hoặc, ít nhất, anh có thể để cô yên giấc. Nếu thành thật với bản thân, anh cũng không chắc liệu có bao giờ nỗi sợ hãi đó hoàn toàn biến mất. Giờ đây, giữa đêm khuya, anh chỉ lắng nghe tiếng cô thở, và khi nhận ra những nhịp thở khác nhau, những khác biệt không xảy ra khi cô đang hôn mê, sau cùng anh mới có thể cuộn

người ngủ lại.

Tất cả đều đang thích nghi, anh biết điều đó sẽ cần thời gian. Rất nhiều thời gian. Nhưng họ vẫn chưa nói tới việc anh đã bắt chấp bản di chúc sống, và anh tự hỏi liệu có bao giờ họ nói tới chuyện đó. Anh vẫn chưa kể cho Gabby về những cuộc chuyện trò trong tưởng tượng giữa cô và anh khi cô còn nằm trong viện, cô cũng chẳng có gì để nói về cơn hôn mê. Cô chẳng nhớ bất cứ điều gì: không mùi vị, không âm thanh từ tivi, không cả những cái động chạm của anh. “Giống như thời gian đã... biến mất.”

Nhưng điều đó cũng tốt thôi. Cũng nên như vậy. Đằng sau, anh nghe tiếng cửa mở ra cọt kẹt và quay lại. Từ xa, anh có thể trông thấy Molly đang nằm trong bụi cỏ cao bên cạnh nhà; Moby, giờ đã trở thành một anh già, đang nằm trong góc. Travis mỉm cười khi Gabby bí mật quan sát bọn trẻ, nhận ra vẻ mặt mãn nguyện của cô. Khi Christine đẩy xích đu cho Lisa và cả hai cùng cười khanh khách, Gabby ngồi xuống ghế bập bênh bên cạnh Travis.

“Bữa trưa đã sẵn sàng,” cô nói. “Nhưng em nghĩ sẽ để chúng chơi thêm

vài phút nữa. Chúng đang chơi vui quá.”

“Ừ, đúng thế. Trước đó, chúng làm anh mệt bã người.”

“Anh có nghĩ có lẽ lát nữa, khi Stephanie tới đây, tất cả chúng ta có thể tới công viên thủy sinh? Và có lẽ sẽ đi ăn pizza sau đó? Em thèm pizza đến chết mất thôi.”

Anh mỉm cười, nghĩ rằng mình có thể đắm chìm trong giây phút này mãi mãi. “Nghe tuyệt đấy. À phải rồi, nhắc anh mới nhớ. Anh quên không nói mẹ em đã gọi tới khi em đang trong buồng tắm.”

“Lát nữa em sẽ gọi lại cho bà. Và em

phải gọi cho bên sửa máy bơm nhiệt⁽²⁰⁾ nữa. Tôi qua phòng các con chẳng mát hơn chút nào.”

“Có khi anh sửa được đấy.”

“Em không nghĩ vậy. Lần trước khi anh cố sửa nó, chúng ta đã phải mua nguyên một cái mới. Anh nhớ chứ?”

“Anh nhớ là em đã không cho anh đủ thời gian.”

“Vâng, vâng,” cô trêu đùa. Cô nháy mắt với anh. “Anh muốn ăn ở ngoài này hay trong kia?”

Anh giờ vờ dẫn đo câu hỏi, biết rằng điều đó thực sự không quan trọng. Ở đây

hay trong nhà, họ đều bên nhau. Anh cùng với người phụ nữ và những đứa trẻ anh yêu, ai có thể yêu cầu hay đòi hỏi bất kỳ điều gì hơn thế? Mặt trời tỏa sáng rực rỡ, những bông hoa nở rộ, một ngày sẽ trôi qua với sự thoải mái thanh thoi mà mới chỉ mùa đông năm ngoái thôi đã không thể nào tưởng tượng ra. Một ngày bình thường, một ngày như bao ngày khác. Nhưng trên hết thảy, đó là một ngày mà mọi thứ trong đó đều diễn ra đúng như cách chúng nên diễn ra.

1. SPCA (Society for the Prevention of Cruelty to Animals): Hội chống đối xử tàn tệ với động vật.

2. Delta Delta Delta (DDD), còn gọi là Tri Delta, gọi tắt là Tri Delts: tổ chức dành cho nữ giới tại các trường đại học ở Mỹ ra đời từ năm 1888 và hiện là một trong những tổ chức phụ nữ lớn nhất thế giới.

3. Intracoastal Waterway là tuyến đường thủy dài 4.800 km chạy dọc bờ biển Đại Tây Dương và vịnh Mexico của Mỹ; một số đoạn tận dụng đường thủy tự nhiên, một số đoạn là các kênh đào.

Tuyến đường này cho phép tàu thuyền đi dọc hết chiều dài 4.800 km ấy mà không phải chịu những nguy hiểm như khi trên biển khơi.

4. Nguyên văn “down east”: down east có thể dùng để chỉ nhiều vùng ở Mỹ, nhưng ở Bắc Carolina nó thường dùng để chỉ vùng phía Đông Beaufort, hạt Carteret. Dân địa phương ở đây đã dùng “down east” để tự chỉ mình trong nhiều thập kỷ.

5. Tỷ phú người Mỹ trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản.

6. Nhà Clampetts là một gia đình

bảo thủ trong series *The Beverly Hillbillies*; còn nhà Brady Bunch là một gia đình “rồ rá cập lại” trong series *Brady Bunch*. Cả hai series này đều là những bộ sitcom truyền hình đình đám ở Mỹ.

7. “Hang” trong tiếng Anh là “liar”, gần âm với Laird.

8. “Thảm” trong tiếng Anh là “mat”, đồng âm với Matt.

9. Back Sound: một vùng nước nông lớn ở phía Đông bang Bắc Carolina - phía Nam là Bãi Shackleford; phía Đông là Bãi Core và đảo Portsmouth; phía Tây

là Beaufort và thành phố Morehead.

10. Phiên bản gốc ở Mỹ của chương trình Ô cửa bí mật đang phát trên VTV.

11. Thủ phủ bang Bắc Carolina.

12. Little League Baseball: tên một tổ chức phi lợi nhuận ở Mỹ, chuyên tổ chức các giải bóng chày và bóng mềm cho trẻ em.

13. Giải vô địch Bóng Bào dục Quốc gia Mỹ. Trong nhiều năm, giải Super Bowl đã trở thành chương trình được xem nhiều nhất trên truyền hình Mỹ.

14. Lòng tiếng cho nhân vật Shrek trong bộ phim cùng tên là Mike Myers,

một danh hài người Scotland.

15. Quần áo dành cho tù nhân ở Mỹ.

16. Các nhân vật trong Rocky, một bộ phim Mỹ về quyền Anh. Rocky Balboa là võ sĩ vô danh; còn Apollo Creed là nhà vô địch quyền Anh hạng nặng.

17. Baby monitor: một loại thiết bị thu âm hoặc hình ảnh trực tiếp giúp cha mẹ biết con họ đang làm gì hi họ không có bên cạnh.

18. Maxon Dixon: đường biên giới phân chia miền Bắc và miền Nam Hoa Kỳ do Charles Mason and Jeremiah

Dixon đo đạc trong những năm 1763-1767 nhằm giải quyết tranh chấp biên giới trong Nội chiến Mỹ giữa các bang vẫn duy trì chế độ nô lệ và các bang tự do ở miền Bắc.

19. Living will: một loại di chúc của Mỹ, cho phép người lập di chúc nêu lên những nguyện vọng về phương pháp điều trị y khoa trong trường hợp họ đã quá ốm, không thể đưa ra quyết định được nữa, đặc biệt khi họ muốn bác sĩ ngừng chữa trị và để họ được ra đi.

20. Để sưởi ấm hoặc làm mát một tòa nhà.

Mời các bạn ghé thăm Đào Tiểu Vũ eBook - www.dtv-ebook.com để tải thêm nhiều eBook hơn nữa.



Growing Readers